

# RUTH WARE

RUTH  
SANTA  
TAM  
T

NG  
U  
M  
OI

MON, SEAL dịch

# RỪNG SÂU TÂM TỐI



Tác giả: Ruth Ware

Người dịch: Mon, Seal

Phát hành: Nhã Nam

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn 2021

**ebook©vctvegroup**

*Trong khu rừng tắm tôi có ngôi nhà tắm tôi;  
Trong ngôi nhà tắm tôi ấy có căn phòng tắm tôi;  
Trong căn phòng tắm tôi ấy có tủ ly tắm tôi;  
Trong tủ ly tắm tôi ấy có một... bộ xương.*

Về dân gian Anh

Tôi đang chạy.

Tôi chạy xuyên qua khu rừng đầm ánh trắng, quần áo bị cành cây cào rách và chân vướng vào đám dương xỉ diều hâu trắng tuyết.

Những bụi mâm xôi rạch qua tay tôi. Hơi thở bỏng rát trong họng. Đau quá. Chỗ nào cũng đau.

Nhưng tôi phải làm điều này. Tôi chạy. Tôi có thể làm được điều này.

Lúc nào chạy, tôi cũng thần niệm trong đầu một câu thần chú. Khoảng thời gian tôi muốn đạt được, hoặc cơn giận dữ tôi nện xuống mặt đường nhựa.

Nhưng lần này chỉ một từ, một ý nghĩ nện thành thành bên trong tôi.

*James. James. James.*

Tôi phải tới đó. Tôi phải tới được con đường trước khi...

Nó đây rồi, con đường nhựa tựa con rắn đen dưới ánh trắng, và tôi có thể nghe thấy tiếng động cơ gầm rú chạy tới gần; những dải ánh sáng trắng chói lòa, những thân cây đen sẫm như những nhát cắt xuyên qua ánh sáng.

Đã quá muộn chưa?

Ba mươi mét cuối, tôi buộc mình chạy chậm lại, rồi tôi vấp chân ngã nhào qua những thân cây đổ, trống ngực đập thành thành.

*James.*

Quá muộn rồi - chiếc xe đã tới quá gần, tôi không ngăn được nữa.

Tôi quăng mình lên con đường nhựa, dang rộng hai tay.

*“Dừng lại!”*

# Chương 1

Đau quá. Chỗ nào cũng đau. Ánh sáng rọi vào mắt, cơn đau ở đầu. Mùi máu tanh xộc lên mũi, hai bàn tay dập dính máu.

“Leonora?”

Giọng nói loáng thoáng xuyên qua làn sương mù đau đớn. Tôi cố lắc đầu, miệng chẳng nhếch nổi thành lời.

“Leonora, em an toàn rồi, em đang ở phòng cấp cứu. Chúng tôi đang đưa em đi chụp chiếu.”

Đó là một người phụ nữ, đang nói oang oang, rành rọt. Giọng nói làm tôi đau đớn.

“Có người nào chúng tôi có thể liên hệ được không?” Tôi lại cố lắc đầu.

“Đừng cử động đầu,” cô ta nói. “Em bị chấn thương vùng đầu.”

“Nora,” tôi thều thào.

“Em muốn chúng tôi gọi Nora à? Nora là ai?”

“Em... tên em.”

“Được rồi Nora. Thả lỏng người nhé. Không đau đâu.”

Nhưng nó đau quá. Chỗ nào cũng đau.

Đã có chuyện gì vậy?

Tôi đã làm gì?

## Chương 2

TỐI: Melanie Cho; kate.derby.02@DPW.gsi.gov.uk; T Deauxma; Kimayo, Liz; info@LNShaw.co.uk; Maria Tatibouet; Iris P Westaway; Kate Owens; smurphy@shoutlinemedia.com; Nina da Souza; French, Chris

Từ: Florence Clay

Chủ đề TIỆC ĐỘC THÂN CỦA CLARE!!!

CHÀO MỌI NGƯỜI!!!

Nếu ai chưa biết thì mình là Flo, bạn thân nhất của Clare từ hồi đại học. Mình cũng là - tên ten - phù dâu chính của cô ấy!! Vì vậy theo đúng truyền thống, mình sẽ tổ chức TIỆC CHIA TAY ĐỜI ĐỘC THÂN cho Clare!!!

Mình đã nói chuyện với Clare và - chắc mọi người đã đoán được - cô ấy không thích mấy thứ kiểu như dương cụ giả hay gì gì đó đâu. Vậy nên chúng ta sẽ có một thứ tinh tế hơn - một chuyến đi chơi cuối tuần gần nơi cô ấy hay lui tới hồi đại học ở Northumberland - tuy nhiên mình nghĩ không chừng ta cũng có thể lén tổ chức vài trò hư hỏng cũng nên!!

Clare đã chọn cuối tuần từ mười bốn đến mười sáu tháng Mười một. Mình biết thông báo thế này là QUÁ đột ngột, nhưng chúng mình không có nhiều lựa chọn giữa công việc, dịp Giáng sinh và bao nhiêu thứ khác. Vui lòng phản hồi ngay nhé.

Chào thân mến - và rất mong sớm được gặp những người bạn cả cũ lẫn mới!!!!

Flo xxx

Email này được gửi tới vài hôm rồi tôi mới thấy. Flo - dù cô ta là ai đi nữa đã gửi thư tới địa chỉ ghi trên website của tôi và nó đã nằm lẫn lộn giữa đám thư rác không ai mong đợi.

Clare ư? Tôi chẳng biết Clare nào ngoại trừ...

Nhưng không thể là cô ấy. Tôi đã không gặp cô cả chục năm rồi.

Tôi di con chuột, nhấp ngừng một cách phi lý trên nút xóa mất một phút. Rồi tôi nhấp mở thư.

Tôi ngẩng đầu, chau mày nhìn màn hình, gặm gặm mé móng tay, cố hình dung xem chuyện này là sao.

Thư được gửi đồng loạt cho cả tá người khác, và tôi nhận ra một cái tên: Nina da Souza.

Chà, thế thì đúng rồi. Hẳn đó là Clare Cavendish. Còn ai vào đây nữa. Và tôi biết - hoặc cho là mình vẫn nhớ - cô học Đại học Durham, hay có khi là Newcastle nhỉ? Như thế địa điểm Northumberland mới hợp lý.

Nhưng tại sao? Tại sao Clare Cavendish lại mời tôi tới dự tiệc độc thân của cô?

Có khi là nhầm lẫn chẳng? Có khi nào cái cô Flo này cứ thế giật lấy tài khoản email của Clare và vội vàng gửi thư tới bất cứ ai cô ta tìm thấy được?

Nhưng chỉ mười hai người... chứng tỏ chẳng thể vì nhầm lẫn mà họ gửi thư cho tôi. Phải không?

Tôi ngẩng đầu, nhìn chằm chằm vào màn hình máy tính như thể những điểm ảnh kia có thể trả lời những câu hỏi đang cuộn xoáy trong lòng tôi. Rồi rất nhanh, trước khi kịp hối hận, tôi gửi đi một email.

Tới: Nina da Souza

Từ: Nora Shaw

Chủ đề: Tiệc độc thân???

N yêu quý. Cậu vẫn khỏe chứ. Nói thật tớ hơi ngạc nhiên khi thấy cả hai đứa mình trong danh sách khách mời tới tiệc độc thân của Clare. Cậu có đi không? xx

Và tôi đợi hồi âm.

Tôi vội đầu vào công việc - tôi đã trễ hạn gửi lần đầu bản thảo cuốn sách mới - nhưng tôi vẫn không quên bấm email của Florence đi được. Càng lúc nó càng bị đẩy xuống xa hơn trong hộp thư đến, nhưng tôi vẫn có thể cảm thấy nó ở đó, nhãn “chưa hồi âm” chẳng khác gì một lời trách cứ thản nhiên.

Thế rồi mấy ngày sau, khi tôi đang vừa ngẩng ăn sáng vừa lơ đãng lướt xem Twitter trên điện thoại, biểu tượng “thư mới” nhấp nháy.

Thư của Nina.

Tôi uống một ngụm cà phê.

Từ: Nina da Souza

Tới: Nora Shaw

Chủ đề Hồi đáp: Tiệc độc thân???

Bồ tào! Lâu lắm mới nói chuyện. Vừa nhận được email của cậu - dạo này tớ ở lại viện muộn quá. Trời ạ, nói thật tớ không muốn đi tí nào. Cách đây ít lâu tớ có nhận được thiệp mời cưới nhưng vẫn hy vọng trốn được tiệc độc thân. Cậu có đi không? Thỏa thuận tí nhé? Tớ sẽ đi nếu cậu đi?

N x

Vừa uống cà phê tôi vừa nhìn màn hình, ngón tay di chuột ngập ngừng trên nút “hồi âm” nhưng không nhấn xuống. Tôi đã hy vọng Nina sẽ trả lời ít nhất một vài câu trong số những câu hỏi vẫn lẫn lộn trong đầu tôi mấy ngày qua. Đám cưới vào hôm nào? Sao lại mời tôi dự tiệc độc thân mà không mời cưới? Cô cưới ai?

Này, cậu có biết... Tôi bắt đầu gõ, rồi lại xóa thư. Không. Tôi không hỏi thẳng ruột ngựa như thế được. Như thế chẳng khác nào thừa nhận tôi chẳng hề biết đang có chuyện gì. Tôi vẫn luôn quá kiêu hãnh không thể thừa nhận mình chẳng biết gì. Tôi rất ghét bị đẩy vào thế bất lợi.

Tôi cố gác lại câu hỏi trong lúc tắm rửa rồi mặc quần áo. Nhưng khi tôi bật máy tính lên, hai email mới đã xuất hiện trong hộp thư đến.

Bức đầu tiên là lời “không, cảm ơn” đầy nuối tiếc từ một người bạn của Clare, lấy lý do có tiệc sinh nhật gia đình.



Bức thứ hai là một email khác của Flo. Lần này cô ta đặt chức năng thông báo người nhận đã đọc thư hay chưa.

Tới: infor@LNShaw.co.uk

Từ: Florence Clay

Chủ đề H ấ âm: TIỆC ĐỘC THÂN CỦA CLARE!!!

Gửi Lee,

Xin lỗi vì gửi thư mãi thế này, nhưng mình chỉ bận khoản không biết hôm nọ bạn đã nhận được thư mình chưa! Mình biết đã lâu rồi bạn không gặp Clare, nhưng cô ấy mong bạn đến lắm. Cô ấy rất hay nói về bạn và mình biết cô ấy rất buồn vì đã mất liên lạc với bạn sau khi ra trường. Mình không biết đã có chuyện gì, nhưng cô ấy thực sự rất muốn bạn tới đây - đồng ý nhé? Như thế bữa tiệc cuối tuần của cô ấy mới trọn vẹn.

Flo xxx

Tôi thở dài. Đáng ra đọc thư xong tôi phải thấy hài lòng lắm - vì Clare tha thiết muốn tôi tới, vì Flo đã phải vất vả bao nhiêu để tìm được tôi. Nhưng không. Thay vào đó tôi chỉ thấy nhói lên cảm giác bức tức vì bị làm phiền, cảm giác sự riêng tư bị cái chức năng thông báo đã đọc thư đó xâm phạm. Cô ta không tin tưởng để tôi tự h ấ đáp khi thấy thích hợp sao?

Tôi đóng email và mở tài liệu đang làm, nhưng ngay cả khi đã d ần hết sự tập trung vào công việc, nhất quyết gạt bỏ mọi suy nghĩ về bữa tiệc độc thân, lời cuối cùng của Flo vẫn lơ lửng vang vọng trong không khí, chọc tức tôi. *Mình không biết đã có chuyện gì*. Nghe như một đứa trẻ con ai oán phàn nàn. Không, tôi chưa chát nghĩ. Cô không hề biết. Nên đừng chõ mũi vào quá khứ của tôi.

Tôi đã th ề không bao giờ trở lại.

Nina thì khác - giờ Nina sống ở London và chúng tôi gặp nhau khá thường xuyên ở Hackney. Giờ cô là một phần cuộc sống ở London của tôi cũng như từng là một phần cuộc sống ở Reading của tôi.

Nhưng Clare - Clare dứt khoát đã thuộc về quá khứ - và tôi phần nhiều mong cô cứ nằm yên đấy.

Ấy thế nhưng một phần nhỏ trong tôi - cái phần nhỏ đang chì chiết tôi, cắn rứt lương tâm tôi - lại không muốn thế.

Clare đã là bạn tôi. Bạn thân nhất, suốt một thời gian dài. Ấy vậy mà tôi đã bỏ chạy, không thèm nhìn lại, thậm chí chẳng để lại lấy một số điện thoại. Tôi là loại bạn kiểu gì vậy?

Tôi b ần ch ần đứng dậy, và vì muốn làm gì đó có ích hơn, tôi đi pha cà phê. Đứng cạnh bình pha cà phê đang ùng ục rít lên, tôi gặm móng tay, nghĩ về quãng thời gian mười năm kể từ khi tôi gặp cô lần cuối. Khi rốt cuộc cái máy cũng pha xong, tôi rót cho mình một cốc đem về bàn, nhưng tôi không làm việc tiếp. Thay vào đó, tôi mở trang Google gõ “Clare Cavendish facebook”.

Hóa ra có rất nhiều Clare Cavendish và cốc cà phê đã kịp nguội trước khi tôi tìm ra người tôi nghĩ có thể là cô. Ảnh đại diện là hình một cặp đôi mặc đồ hóa trang *Doctor Who* diêm dúa. Khó nói được bên dưới bộ tóc giả màu đỏ bù xù ấy là ai, nhưng có gì đó trong cái cách người con gái ngật đầu ra sau cười đã khiến tôi dừng lại khi đang lướt qua một danh sách dài dằng dặc. Người con trai hóa trang thành diễn viên Matt Smith, mái tóc b ồng b ềnh, kính gọng sừng, đeo nơ cổ. Tôi nhấp chuột phóng to bức ảnh rồi chăm chú nhìn hai người họ một lúc, cố gắng lần ra đường nét khuôn mặt người con gái dưới mái tóc đỏ buông rủ và càng nhìn tôi càng nghĩ đó *chính là Clare*. Người nam thì trăm phần trăm tôi không nhận ra, chắc chắn đấy.

Tôi nhấn vào thẻ “Giới thiệu”. Trong danh sách “Bạn chung” có “Nina da Souza”. Đúng là Clare rồi. Dưới dòng “Tình trạng quan hệ” đề “hẹn hò với William Pilgrim”. Cái tên khiến tôi phải đọc lại lần nữa. Nó có vẻ quen thuộc một cách mơ hồ. Ai đó quen từ hồi đi học chẳng? Nhưng tay William duy nhất hồi ấy là Will Miles. *Pilgrim*. Tôi chẳng nhớ nổi có ai tên Pilgrim. Tôi nhấp vào ảnh đại diện, nhưng đó là một bức ảnh chụp ly rượu đầy một nửa.

Nhấn vào nút trở lại trang trước, tôi quay về với bức ảnh đại diện của Clare, và trong lúc tôi vừa nhìn nó vừa cố nghĩ xem nên làm gì, email của Flo cứ văng vẳng trong đầu tôi: *cô ấy mong bạn đến lắm. Cô ấy rất hay nói về bạn*.

Một cái gì đó dường như thất lại trong tim tôi. Cảm giác tội lỗi, có lẽ thế.

Tôi đã dứt áo ra đi; choáng váng, quay cu ồng, và trong một khoảng thời gian dài tôi chỉ tập trung tiến từng bước một, không dừng lại, khóa chặt qu

khứ sau lưng mình.

Tôi không cho phép mình nghĩ về hành động ích kỷ tôi làm lúc ấy, về những người bạn tôi đã bỏ lại mà chẳng thêm cân nhắc. Tự bảo vệ bản thân: tôi chỉ cố được đến thế.

Nhưng giờ tôi bắt gặp ánh mắt Clare, đang tình tứ nhìn ra từ bên dưới mái tóc giả màu đỏ, và tôi nghĩ mình nhìn thấy trong đó vẻ nài nỉ, vẻ trách cứ.

Tôi nhận ra mình đang nhớ lại. Nhớ lại cái cách cô khiến ta cảm thấy mình đặc biệt, chỉ bằng việc tìm ra ta giữa đám đông. Nhớ lại tiếng cười trầm ùng ục của cô, những mẩu giấy nhắn trong lớp, khiếu hài hước méo mó của cô.

Tôi nhớ cái lần nằm dưới sàn phòng ngủ của cô, hình như hồi sáu tuổi, lần đầu tiên ngủ xa nhà, nằm đó lắng nghe tiếng thở nhẹ nhàng của cô khi ngủ. Tôi gặp ác mộng và tè dầm ra giường và Clare... Clare đã ôm lấy tôi, cho tôi mượn gối bông để ôm trong khi cô rón rén ra tủ sấy lấy khăn ga mới và giấu bộ cũ trong giỏ đồ giặt.

Tôi nghe tiếng mẹ cô dưới chiếu nghỉ, giọng trầm trầm ngái ngủ, hỏi xem có chuyện gì, rồi nghe tiếng Clare mau mắn đáp lại, “Con đánh đổ sữa mẹ ạ, làm ướt hết giường Lee.”

Trong thoáng chốc tôi trở lại đó, hai mươi năm về trước, một cô bé con hoảng sợ. Tôi như *ngửi thấy* những mùi hương trong phòng ngủ của cô - mùi hơi thở ẩm ướt lúc ngủ, hương thơm ngọt ngào của những viên thả bồn tắm trong cái lọ đặt trên bậu cửa sổ, mùi khăn ga mới giặt thơm nức.

“Đừng kể với ai nhé,” tôi thì thầm khi trải ga giường mới và giấu cái quần ngủ ướt vào túi. Cô lắc đầu.

“Tất nhiên là không rồi.”

Và cô không bao giờ kể với ai.

Tôi vẫn đang còn vương vấn ở đó thì máy tính kêu *tinh* một tiếng nhỏ và một email mới bật ra. Là của Nina.

Thế nào đây? Flo cứ giục mãi. Đi cả đôi nhé? Nx

Tôi hít một hơi thật sâu, và r ồi, trước khi kịp đổi ý, tôi gõ, *OK. Đi cả đôi. Xx*

Một tiếng sau Nina trả lời.

OK luôn. Đừng có nghĩ tới việc bỏ bom tớ. Nhớ đấy, tớ là bác sĩ. Tớ biết ít nhất 3 cách để giết cậu mà không để lại dấu vết.

Nx

Tôi hít một hơi thật sâu, kéo đến email ban đầu của Flo r ồi bắt đầu gõ thư.

Gửi Florence (Flo?)

Mình rất muốn tới. Giúp mình cảm ơn Clare vì đã nghĩ tới mình nhé. Mình rất mong được gặp tất cả mọi người ở Northumberland và hàn huyên với Clare.

Gửi bạn những lời chúc tốt đẹp nhất, Nora (nhưng với Clare thì là Lee).

TB: nếu có thông tin mới, tốt nhất nên gửi tới địa chỉ thư này. Mình không thường xuyên kiểm tra địa chỉ thư kia.

Sau đó email đến tới tập. Một loạt những h ồi âm tiếc nuối - toàn là “không” - cái nào cũng trích lại lá thư đột ngột đầu tiên.

Cuối tuần ấy mình có việc xa nhà...

Rất xin lỗi, nhưng mình phải đi làm...

Gia đình có đám tang... (Nina: Ai mà nhấn nút “Trả lời tất cả” nữa là sẽ có đám tang cho người đó luôn đấy.)

Mình e rằng lúc ấy mình đang đi lặn ở Cornwall (Hai phút sau Nina gửi email cho tôi đáp lại về lá thư ấy: Đi lặn? Vào tháng Mười một? Cô ta không nghĩ được lý do nào hay hơn à? Trời ạ, nếu biết tiêu chuẩn thấp thế thì tớ đã nói tớ bị kẹt dưới mỏ than ở Chile hay sao đó r ồi.)

Lại có việc. Lại tiệc đính hôn. Và thỉnh thoảng một vài thư đ ồng ý.

Cuối cùng danh sách đã chốt.

Clare

Flo

Melanie

Tom (khá ngạc nhiên - Nina phản h ồi với tôi: ???)

Nina

Tôi

Chỉ sáu người. Có vẻ chẳng nhi ều nhận gì đối với một cô gái nổi như Clare. Chỉ ít là nổi như h ồi còn đi học. Nhưng thông báo đó đột ngột *thật*.

Có phải vì thế cô mới mời tôi? Để tăng quân số, để lấp chỗ trống? Nhưng không, Clare không phải người như thế, hay ít ra Clare tôi từng biết không phải người như thế. Clare tôi từng biết sẽ mời *đích xác* những ai cô muốn mời và thông báo cực cực riêng tư để làm sao chỉ dăm ba người được phép đến.

Vậy thì tại sao? Tại sao lại mời tôi?

## Chương 3

Tháng Mười một trời đến nhanh tới mức đáng sợ. Tôi cố hết sức gạt bỏ toàn bộ chuyện đó khỏi đầu để tập trung vào công việc, nhưng loáng một cái ngày mười bốn đã đến và túi xách trong tay, tôi xuống tàu ở Newcastle, tiến vào trong buổi sáng lạnh lẽo ẩm ướt, bên cạnh là Nina, vừa hút thuốc lá cuộn vừa rên rỉ gähn gừ như sấm trong lúc tôi mua cà phê từ ki ốt trên sân ga. Đây là tiệc độc thân thứ ba cô tham dự riêng trong năm nay (rít một hơi thuốc lá). Cô đã tiêu gần năm trăm bảng cho bữa tiệc gần đây nhất (rít) và lần này có khi phải đến cả nghìn, nếu xét tới tính chất của đám cưới này (nhả khói). Thật lòng mà nói, cô thà viết cho họ tấm séc một trăm bảng và tiết kiệm được mấy ngày nghỉ phép còn hơn. Và xin hãy giải thích - Nina lấy gót giày hẹp di di điếu thuốc - tại sao cô không được đưa Jess theo xem nào?

“Bởi vì đây là tiệc độc thân,” tôi đáp. Tôi cầm cốc cà phê lên và theo Nina ra chỗ đậu xe. “Vì mục đích chính là để người yêu hoặc chồng ở nhà. Không thì sao không đem tay chú rể chó chết ấy tới mà cưới luôn đi?”

Tôi hiếm khi nói tục, trừ phi là với Nina. Không biết làm sao cô có thể khiến tôi làm vậy. Như thể cái con người nói tục chửi thề trong tôi vẫn luôn ở đó, chỉ chờ chờ thoát ra.

“Cậu vẫn không lái xe à?” Nina hỏi khi chúng tôi tổng va li vào cốp chiếc Ford đi thuê. Tôi nhún vai.

“Một trong những kỹ năng sống cơ bản mà tớ không bao giờ thành thực được. Xin lỗi.”

“Không cần xin lỗi tớ.” Gập đôi chân dài chui vào chỗ ghế lái, cô đóng sập cửa xe và tra khóa vào ổ. “Tớ ghét để người khác chờ đi - lái xe giống như đi hát karaoke vậy - mình hát thì tuyệt đỉnh, người khác hát thì chỉ thấy đáng xấu hổ hay phát sợ cả lên.”

“Chắc, chỉ là, cậu biết đấy. Sống ở London thì xe hơi là thứ phù phiếm chứ thật ra chẳng cần thiết. Cậu có nghĩ thế không?”

“Tớ đi tàu điện tới thăm bố mẹ đấy.”

“Ừm.” Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ khi Nina nhấn côn. Chúng tôi dầm dừ xóc nảy một hồi băng qua bãi đỗ ở ga trước khi cô làm quen được với chiếc xe. “Đến Úc bằng Volvo thì cũng hơi vất.”

“Ôi, trời ạ, tớ quên mất mẹ cậu ra nước ngoài rồi. Ở với, tên ông ấy là gì nhỉ? Bố dưỡng cậu ấy?”

“Philip,” tôi đáp. Sao lúc nào thốt ra tên ông, tôi cũng có cảm giác mình như đưa tuổi teen xưng sủa thế nhỉ? Cái tên đó hoàn toàn bình thường mà.

Nina phóng ánh mắt sắc lẹm về phía tôi rồi cúi đầu vào thiết bị dẫn đường.

“Cậu phụ trách thứ này nhé, nhập mã bưu chính Flo gửi vào đi. Hy vọng duy nhất của chúng ta để an toàn thoát khỏi trung tâm Newcastle đấy.”

Westerhope, Throckly, Stanegate, Holtwhistle, Wark... những tên bảng chỉ đường lướt vụt qua như một áng thơ. Tôi chẳng phải tìm đường, mà đọc sách trên xe thì vừa dễ say vừa kỳ lạ, thành ra tôi nhắm mắt lại, chặn Nina và âm thanh trên radio ở bên ngoài, để lại mình mình với câu hỏi cũ mãi chiếm hữu một góc tâm trí.

Sao lại là tớ, Clare? Sao lại là lúc này?

Chỉ là cô sắp cưới và muốn nối lại tình bạn xưa? Nhưng nếu thế, sao cô không mời tôi tới đám cưới? Rõ ràng cô đã mời Nina, nên chắc chắn đó không phải một hôn lễ chỉ dành riêng cho người nhà hay đại loại thế.

Clare trong tâm trí tôi lúc đầu, khuyên tôi hãy kiên nhẫn, hãy chờ đợi. Lúc nào cô cũng thích bí mật. Thú vui của cô là tìm ra bí mật nào đó của ta và rồi ám chỉ về nó. Không kể với ai - chỉ bóng gió xa xôi khi nói chuyện, những dấu hiệu chỉ cô và ta hiểu được. Những dấu hiệu để *cho ta biết*.

Chúng tôi nghỉ chân ở Hexam để ăn trưa, và để Nina hút thuốc, rồi tiếp tục băng về phía rừng Kielder, tiến vào con đường quê, nơi bầu trời phía trên đầu mở ra mênh mông. Nhưng khi con đường hẹp lại, đám cây cối dường như bám sát vào hơn, chạy dọc theo nền đất mùn cỏ mọc sát rạt, cho tới

khi cây cối biến thành hai hàng lính canh gác dọc theo con đường, phía sau bức tường đá xếp mỏng.

Vừa vào rừng, thiết bị dẫn đường mất kết nối rồi dừng lại hẳn.

“Từ từ,” tôi lục tung túi xách. “Tớ có in bản đồ Flo gửi đây.”

“Chắc, chẳng phải cậu là Hướng đạo sinh của năm sao,” Nina trêu thế nhưng tôi nghe ra vẻ nhẹ nhõm trong giọng cô. “Mà iPhone bị làm sao ấy nhỉ?”

“Bị thế này đây.” Tôi giờ điện thoại lên, nó cứ liên tục trong trạng thái dò sóng và không tải được bản đồ Google. “Bất thành linh mất sóng.” Tôi nhìn tấm bản đồ đã được in ra. *Nhà Kính*, phía trên đề *Đường Stanebridge*. “OK, chuẩn bị rẽ phải. Đi qua một khúc quanh rồi rẽ phải, sắp rồi đây...” Lối rẽ vụt qua tụt lại phía sau và tôi nói, tôi nghĩ là bằng giọng nhẹ nhàng thôi, “Nó kìa. Ta vượt qua mất rồi.”

“Cậu chỉ đường giỏi thật đấy nhỉ!”

“Cái gì?”

“Đáng lẽ cậu phải chỉ lối rẽ *trước khi* ta đến đó chứ.” Cô giả giọng máy dẫn đường, “Năm - mười - mét - nữa - rẽ - trái. Ba - mười - mét - nữa - rẽ - trái. Vòng lại khi thấy an toàn, bạn vượt qua lối rẽ rồi.”

“Chắc, vòng lại khi thấy an toàn nhé, tiểu thư. Bạn vượt qua lối rẽ rồi.”

“An toàn cái đểch.” Nina giậm chân phanh rồi ngoặt gấp, quay đầu chữ U ngay một khúc quanh khác trên con đường rừng. Tôi nhắm chặt mắt.

“Đây là cái giống như karaoke mà cậu nói đấy hả?”

“Ôi dào, đường cụt mà, chẳng có ai lao tới đâu.”

“Trừ nửa tá người cũng được mời tới tiệc độc thân này.”

Tôi thận trọng mở mắt ra và thấy chúng tôi đã vòng lại, đang tăng tốc ở làn đường bên này.

“OK, đây rồi. Trên bản đồ thì trông như đường mòn, nhưng chắc chắn Flo đã đánh dấu chỗ này.”

“*Đúng là* đường mòn mà!”

Vòng tay lái, cô đưa chúng tôi vào lối rẽ, chiếc xe nhỏ bắt đầu xóc nảy trên con đường đất lún vết xe.

“Tớ tin rằng thuật ngữ chuyên môn cho chỗ này là ‘đường không trải nhựa’,” tôi nói, có phần hụt hơi khi Nina quành xe tránh một vũng bùn lớn



trông chẳng khác gì ao tắm của hà mã, rồi lại phóng vọt qua một khúc đường vòng. “Lối vào đây hả? Phải cả cây số đường đất nữa mới tới ấy.”

Chúng tôi đã giờ tới trang cuối tập bản đồ, tấm này phóng to tới mức trông như hình chụp từ trên cao, và tôi chẳng thấy có ngôi nhà nào khác quanh đây.

“Nếu đúng đây là lối vào,” Nina giật giọng lúc đi qua một vết xe lún khác, “thì họ phải giữ con mẹ nó gìn cho tốt vào chứ. Nếu tở mà làm gãy gằm cái xe thuê này thì tở sẽ kiện. Kiện ai tở không quan tâm, chỉ biết tở mà phải đền ti tiền thì tở sẽ điên tiết lên đấy.”

Nhưng chúng tôi vừa quành qua khúc cua cuối thì đột nhiên thấy mình đã đến nơi. Nina lái xe qua cánh cổng hẹp, đậu lại và tắt máy, rồi cả hai chúng tôi xuống xe, chăm chăm nhìn ngôi nhà trước mắt.

Tôi chẳng biết mình mong đợi điều gì, nhưng chắc chắn không phải thứ này. Có lẽ là một ngôi nhà tranh nào đó, với trần thấp lộ rần. Nhưng thứ đang đứng trước mặt tôi trong cánh rừng này là một kiến trúc lạ thường bằng kính và thép, trông như thể vừa bị ném xuống đây bất cẩn bởi một đứa trẻ đã quá chán chơi với mấy viên gạch tằm thường. Trông nó bất hợp lý với khung cảnh xung quanh đến nỗi Nina và tôi cứ đứng đó há hốc miệng.

Thế rồi, khi chúng tôi còn chưa kịp làm gì, tôi nghe tiếng kim loại rít lên, và cánh cửa thép cao lớn ở chính giữa bật mở. Một cô gái đứng đó - một cô gái giống Clare đến nỗi trong khoảnh khắc tôi tưởng đó *đúng là* Clare, và tim tôi suýt bay vọt ra ngoài. Nhưng rồi tôi nhận ra đó nào phải cô, rằng thậm chí cả mười năm trôi qua đi chẳng nữa thì những đường nét tôi đã nhớ quá rõ ấy cũng chẳng thể phai mờ.

Lúc nào Clare cũng xinh đẹp. Ngay từ khi còn rất nhỏ. Mười năm có thể khiến cô lộ ra vài chân tóc bạc, cái cằm nhọn và xương gò má cao có thể đầy đặn hơn khi lên vài cân. Nhưng thời gian chẳng thể khiến mắt cô chuyển từ xanh dương thành xanh lá.

Có ai hiểu cảm giác ấy không, như khi nhìn thấy anh chị em của người nổi tiếng, ta thường cảm tưởng mình đang nhìn vào một phiên bản méo mó của họ? Chỉ một chút khác biệt mờ hồ mà ta chẳng thể chỉ ra đích xác ở đâu, chỉ biết rằng *có* khác biệt. Khí chất nào đó đã không còn, như một nốt nhạc lạc tông trong bài hát.

Cô gái đứng ở cửa là như thế. Nếu không biết Clare là con một, tôi đã cho rằng đó là chị hoặc em gái cô.

Nhưng rồi ảo giác ấy biến mất ngay khi cô ta cất tiếng. Giọng cô ta là thứ duy nhất chẳng liên quan gì tới Clare. Một giọng khá trầm và vô cùng kiêu cách trong khi giọng Clare vừa cao vừa nữ tính.

“Xin chào!!!” cô ta nói, không rõ làm sao tông giọng cô ta vẽ ra hẳn ba dấu chấm than, và tôi biết ngay cô ta là ai trước khi cô ta kịp nói tiếp. “Mình là Flo! Ôi trời ơi, rất vui được gặp các bạn! Các bạn hẳn là...”

Cô ta nhìn tôi, rồi Nina, và chọn phương án dễ dàng hơn. Nina cao một mét tám mươi lăm và là người Brazil. Chắc - bố cô là người Brazil. Mẹ là dân Dalston và để ra cô ở Reading. Mũi cô hơi khoằm và mái tóc chảy dài bồng bênh.

“Nina, đúng không?”

“Chuẩn,” Nina chìa tay ra. “Còn bạn hẳn là Flo?”

“Ừa!”

Nina ném cho tôi cái nhìn hàm ý *thách* tôi dám cười. Tôi cứ tưởng người ta không bao giờ nói *ừa* chứ, hoặc giả có nói đi chẳng nữa, thì hẳn còn đi học đã bị cười cho thối mũi mà thôi rồi. Có lẽ Flo cứng hơn tôi nghĩ.

Flo nhiệt tình bắt tay Nina rồi quay sang tôi cười rạng rỡ.

“Nếu thế thì bạn là... Lee, đúng không?”

“Nora,” tôi đáp.

“Nora á?” Cô ta chau mày vẽ bối rối.

“Tên mình là Leonora,” tôi nói. “Hồi đi học thì là Lee, nhưng giờ mình thích được gọi là Nora hơn.”

Chưa bao giờ tôi thích bị gọi là Lee. Đó là tên con trai, cái tên mời gọi mấy bài về châm chọc. *Lee Lee không có ti. Lee Lee cần có bi.* Rồi lại còn tên họ, Shaw: *Lee Shaw ngồi buồn xo ngoài nhà kho.*

“Ồ đúng rồi! Mình cũng có người em họ tên Leonora! Nhà mình gọi cô ấy là Leo.”

Tôi cố giấu vẻ ngẩn ngai.

Không phải Leo. *Không bao giờ* là Leo. Trước giờ chỉ có một người gọi tôi như thế.

Flo bật cười, một nụ cười thoáng vẻ cứng nhắc, phá vỡ khoảng lặng dài.

“Ha! Phải rồi. OK. Chắc, sẽ vui lắm đây! Clare vẫn chưa tới - nhưng là phù dâu chính, mình thấy mình có trách nhiệm đến đây đầu tiên!”

“Thế bạn chuẩn bị sẵn trò tra tấn tàn bạo nào cho chúng mình đây?” Nina vừa hỏi vừa giật tay kéo va li qua bậc cửa. “Khăn choàng lông? Sô cô la hình cậu nhỏ? Báo trước cho bạn là mình dị ứng hết - mình miễn cảm lắm. Đừng bắt mình phải lôi thuốc tiêm dị ứng ra nhé.”

Flo cười bối rối. Cô ta nhìn tôi, rồi lại nhìn Nina, cố đoán xem Nina có đang đùa hay không. Nếu không quen biết Nina thì người ta rất khó đọc được gì từ vẻ mặt cô. Nina nghiêm túc nhìn lại, và tôi thấy ngay cô đang tính xem có nên thả mồi câu thêm chút nữa.

“Nhà ừm... đẹp đấy,” tôi nói, cố chặn Nina.

“Đẹp mà!” Flo phấn khởi, nhẹ nhõm vì được trở lại vùng an toàn. “Thực ra là nhà nghỉ hè của cô mình đấy, nhưng mùa đông thì cô không hay đến đây lắm - tách biệt quá. Phòng khách đi đường này...” Cô ta dẫn hai người bọn tôi qua một căn sảnh vang vọng không chia tầng, cao vút lên tận mái ngói nhà, tới một căn phòng dài trần thấp có bức tường kính nhìn ra rừng. Nơi này mang đến cảm giác trần trụi kỳ lạ - như thể chúng tôi đang đứng trên sân khấu diễn cho những cặp mắt khán giả ở sâu trong rừng. Tôi rùng mình, quay lưng lại lớp kính, ngắm nhìn khắp căn phòng. Dù có chiếc sofa dài êm ái mềm mại nằm kia, căn phòng vẫn trông trải đến lạ - và chỉ một thoáng tôi đã hiểu ra tại sao. Chẳng phải do thiếu hơi người hay do phong cách bài trí tối giản - hai cái nệm đặt trên bề lõm sượt, duy nhất một bức tranh của Mark Rothko treo trên tường - mà bởi chẳng có quyển sách nào ở nơi đây. Cảm giác thậm chí còn chẳng giống một ngôi nhà nghỉ - chỗ nào tôi từng tới cũng có giá chất đầy những cuốn sách quăn góc của Dan Brown và Agatha Christie. Nơi này giống nhà mẫu hơn. Hoặc sân khấu.

“Điện thoại bàn đây.” Flo chỉ chiếc điện thoại quay số kiểu cổ trông lạc lõng giữa khung cảnh hiện đại xung quanh. “Sóng di động chập chờn lắm nên cứ dùng điện thoại này thoải mái nhé.”

Nhưng tôi không nhìn tới chiếc điện thoại. Phía trên cái lò sưởi hiện đại trông hoác là thứ thậm chí còn lạc quẻ hơn - một khẩu súng săn bóng lộn,

chênh vênh trên bệ đỡ đóng vào tường. Khẩu súng trông như thể bị đem thẳng từ một quán bar vùng quê tới đây. Phải súng thật không?

Tôi cố đánh mắt đi chỗ khác khi nhận ra Flo vẫn đang nói.

“... và phòng ngủ ở trên tầng,” cô ta dứt lời. “Cần mình giúp mang va li lên không?”

“Không, mình bê được,” tôi đáp cùng lúc Nina nói, “Chắc, nếu bạn đã mở lời...”

Flo thoáng ngạc nhiên, nhưng liền cần lấy cái va li có bánh xe to tổ bố của Nina và bắt đầu chập vật xách nó lên cầu thang kính mờ.

“Như mình vừa nói đấy,” cô ta thở hển hển lúc cả bọn vòng qua trụ cầu thang, “có bốn phòng ngủ. Mình nghĩ mình và Clare ở một phòng, hai bạn ở một phòng, còn Tom sẽ ở một mình một phòng, rõ là thế rồi.”

“Rõ là thế rồi,” Nina nói, mặt không cảm xúc.

“Nên thành ra Mels - là Melanie ấy - sẽ có phòng riêng. Chị ấy có đứa con sáu tháng tuổi nên mình nghĩ trong bọn con gái chúng ta, có lẽ chị ấy xứng đáng ở phòng riêng nhất!”

“Hả? Chị ta không đưa nó theo đấy chứ?” Nina trông hoảng hốt thật sự. Flo phá ra cười rồi đưa tay che miệng, tự giác ngăn âm thanh lại.

“Không! Chỉ là, bạn biết đấy, có lẽ chị ấy cần ngủ một giấc thật đấy, cần hơn tất cả bọn mình.”

“Ồ, được rồi.” Nina ngó vào một phòng ngủ. “Thế phòng nào là phòng bọn mình?”

“Hai phòng phía sau là rộng nhất. Bạn và Lee có thể ở phòng bên phải nếu thích, bên ấy có hai giường đơn. Phòng kia có giường đôi bốn trụ, nhưng mình không ngại chen chúc với Clare đâu.”

Cô ta dừng lại ở đầu cầu thang, thở khó nhọc, rồi khoát tay về phía cánh cửa gỗ vàng bên tay phải.

“Ở kia nhé.”

Trong phòng có hai chiếc giường phủ ga trắng gọn gàng và một bàn trang điểm thấp, tất cả đều mang vẻ chẳng thuộc về ai hết như ở khách sạn, và - đối diện giường - bức tường kính ghê rợn chẳng thể tránh khỏi, nhìn ra cánh rừng thông phía Bắc. Mục đích của nó ở đây lại càng khó hiểu. Nền rừng dốc lên phía sau ngôi nhà thành ra tầm nhìn nơi này chẳng ngoạn

mục như đằng trước. Ngược lại, nó còn tạo ra hiệu ứng bí bức đầy ám ảnh - một bức tường xanh sậm, đã dần chìm vào bóng tối lúc chiều tà.

Hai bên góc tường là hai bức rèm màu kem nặng nề được kéo gọn lại, và tôi phải kiềm chế hết sức để không kéo phăng chúng che hết tấm kính khổng lồ.

Sau lưng tôi, Flo thả phịch va li của Nina xuống sàn. Tôi quay lại và cô ta mỉm cười, rạng rỡ tới mức bỗng chốc trở nên đẹp gần bằng Clare.

“Có thắc mắc gì không?”

“Có,” Nina nói. “Mình hút thuốc ở đây được chứ?”

Flo xi mặt.

“Mình e rằng cô mình không thích người ta hút thuốc trong phòng. Nhưng các bạn có ban công mà...” Cô ta vật lộn với cánh cửa xếp giữa bức tường kính trong chốc lát rồi mở tung nó ra. “Nếu thích bạn có thể ra đó hút.”

“Tuyệt vời,” Nina nói. “Cảm ơn.”

Flo lại chặt vật đóng cửa lại. Cô ta đứng thẳng lên, mặt ửng đỏ vì vừa phải ráng sức, tay đập đập vẩy phui bụi.

“Được rồi! Ừm, mình sẽ để các bạn dỡ đồ. Lát gặp nhau dưới nhà nhé?”

“Ừa!” Nina nhiệt tình đáp, và tôi cố lái đi bằng cách nói “Cảm ơn!” to một cách không cần thiết và hùng hổ phát kỳ.

“Ừm, được! OK!” Flo bối rối nói rồi bỏ đi.

“Nina...” tôi ra chiều cảnh cáo khi cô bước về phía bức tường kính để phóng tầm mắt ra khu rừng.

“Hả?” cô lơ đãng ngoái lại đáp. Rồi nói, “Vây Tom chắc chắn là đàn ông đích thực rồi, Flo quyết tâm cách ly nhiễm sắc thể Y mãnh liệt của anh chàng khỏi đám phụ nữ tinh tế chúng ta đến thế cơ mà.”

Tôi không kìm được mà khịt mũi một cái. Nina là thế đấy. Với cô, ta sẽ cho qua những việc mà không đời nào ta tha thứ cho người khác.

“Tớ thì nghĩ khả năng là anh ta gay - cậu nghĩ thế không? Tức là, không thì tại sao anh ta lại có mặt trong tiệc độc thân của cô dâu chứ?”

“Ừm, không như cậu có lẽ vẫn nghĩ, thích người cùng giới không làm cậu biến từ trai thành gái, từ gái thành trai đâu. Tớ nghĩ vậy. Mà từ từ đã...”

cô ngó xuống áo mình. “Không sao, tốt rồi. Ngực còn đủ cả đây.”

“Ý tớ không phải thế, cậu biết mà.” Tôi ném uỳnh va li mình lên giường, rồi chợt nhớ ra túi đựng mỹ phẩm trong đấy, thế là lại rón rén mở va li ra. “Tiệc độc thân của cô dâu phần nào là để trân trọng phái mạnh. Mà đó là điểm chung của phụ nữ và gay.”

“Trời ạ, giờ cậu mới nói. Cái có hoàn hảo mà mãi tới giờ cậu mới phun ra. Cậu làm ơn giúp tớ nhấn nút ‘trả lời tất cả’ rồi phản hồi mọi lời mời tớ tới dự tiệc độc thân sau này là *xin lỗi*, *Nina không đến được vì cô ấy không tài nào trân trọng phái mạnh được*, nhé?”

“Ôi trời ạ. Tớ bảo *phần nào* là để trân trọng cơ mà.”

“Được rồi.” Cô quay lại cửa kính, nhìn ra ngoài cánh rừng, những vệt thân cây sẫm màu nổi hẳn lên trên nền trời xanh lúc chạng vạng. Giọng cô vỡ ra sâu thẳm. “Tớ quen bị gạt ra rìa xã hội chuẩn mực rồi.”

“Thôi mẹ nó đi,” tôi cấm cẩu, và lúc quay lại, cô phá lên cười.

“Mà sao bọn mình ở đây thế này,” cô hỏi, thả mình nằm ngửa trên giường và đá giày ra. “Chả biết cậu thế nào, nhưng phải ba năm rồi tớ không gặp Clare.”

Tôi chẳng nói gì. Chẳng biết phải nói gì.

Tại sao tôi *lại* đến? Tại sao Clare mời tôi?

“Nina,” tôi mở lời. Họng tôi nghẹn lại, tim nện thình thình. “Nina, ai...”

Nhưng trước khi tôi kịp nói nốt câu, tiếng gõ cửa dội lên, vang vọng qua căn sảnh thông thoáng.

Có người đến.

Đột nhiên tôi chẳng còn chắc chắn liệu mình đã sẵn sàng nghe câu trả lời hay chưa.

## Chương 4

Nina và tôi nhìn nhau. Tim tôi nện thành thịch như hòa nhịp cùng tiếng gõ cửa, nhưng tôi cố làm ra vẻ bình thản.

Mười năm. Cô có thay đổi không? *Tôi có thay đổi không?*

Tôi nuốt nước bọt.

Có tiếng chân Flo dội lại trong căn sảnh trần cao, rồi tiếng kim loại cọ vào nhau kèn kẹt khi cô ta mở cánh cửa nặng nề, sau đó là tiếng lẩm rẩm nói chuyện khi người ngoài cửa, dù người đó là ai đi nữa, bước vào.

Tôi chăm chú lắng nghe. Không giống giọng Clare. Thực tình lẫn giữa tiếng cười của Flo, tôi nghe ra một giọng rõ ràng là của... nam giới?

Nina lẩn qua và chống người lên một khuỷu tay.

“Ái chà chà... nghe chừng nhân vật Tom có nhiễm sắc thể Y chuẩn chỉnh đã tới rồi.”

“Nina,” tôi nói, giọng đe dọa.

“Cái gì? Cậu nhìn tớ như thế là ý gì? Chúng ta xuống nhà gấp tay gà trống giữa tổ gà mái này chứ?”

“Nina! Đừng.”

“Đừng làm gì?” Cô thả chân xuống sàn rồi đứng dậy.

“Khiến hai đứa mình phải xấu hổ. Khiến *anh ta* xấu hổ.”

“Bọn mình mà là gà mái thì đương nhiên anh ta là gà trống. Tớ chỉ đang dùng những thuật ngữ trong giới động vật học thôi mà.”

“Nina!”

Nhưng cô đã đi mất, tung tăng nhảy xuống cầu thang kính, chân vẫn xỏ tất, và tôi nghe giọng cô vọng tới qua khoảng thông tầng.

“Xin chào, mình không nghĩ chúng ta đã gặp nhau...”

*Mình không nghĩ chúng ta đã gặp nhau.* Chắc, thế thì chắc chắn đó *không phải* Clare. Tôi hít một hơi thật sâu và theo Nina xuống sảnh.

Từ trên nhìn xuống, tôi thấy một nhóm người. Cạnh cửa trước là một cô gái có mái tóc đen bóng mượt cột lại dưới ót - chắc là Melanie. Chị ta đang mỉm cười và gật gù khi Flo nói gì đó, nhưng tay vẫn cầm điện thoại và ấn nút nhao nháy ngay cả khi Flo vẫn chưa dứt lời.

Đối diện chị ta là một gã trai xách va li Burberry. Anh ta có mái tóc màu hạt dẻ mượt mà và ăn vận chỉnh chu với chiếc áo trắng hảnh được ủi ngoài tiệm - chẳng có người bình thường nào ủi được hàng li chuẩn như thế - cùng chiếc quần sọt len xám đậm chất thời trang. Khi nghe tiếng chân tôi, anh ta ngẩng lên mỉm cười.

“Chào, mình là Tom.”

“Chào, mình là Nora.” Tôi bước xuống mấy bậc cuối rồi chìa tay ra. Khuôn mặt anh ta có vẻ gì đó vô cùng quen thuộc mà vừa bắt tay anh ta, tôi vừa cố đoán cho ra nhưng rốt cuộc chẳng thể. Tôi đành quay lại phía cô gái tóc đen. “Còn chị hẳn là... Melanie?”

“Ừm, chào, ừ.” Chị ta ngẩng lên nở nụ cười bối rối. “Xin lỗi, chị chỉ... chị để đưa con sáu tháng tuổi ở nhà với chồng. Lần đầu tiên chị làm vậy. Chị rất rất muốn gọi về nhà để kiểm tra. Ở đây không có sóng à?”

“Gần như thế,” Flo nói ái ngại. Mặt cô ta đỏ bừng - vì lo lắng hay hào hứng thì tôi không chắc. “Xin lỗi. Thỉnh thoảng ra cuối vườn hay ban công thì cũng bắt được sóng, tùy xem chị dùng mạng nào. Nhưng trong phòng khách có máy bàn đấy. Để em chỉ cho chị.”

Cô ta dẫn Melanie tới phòng khách còn tôi quay sang Tom. Tôi vẫn có cảm giác lạ lùng là trước đây đã gặp anh ta ở đâu đó - nhưng không thể nào, tôi chắc chắn đấy.

“Thế sao bạn biết Clare?” tôi hỏi.

“Ồi bạn biết đấy. Giới nhà hát mà. Ai cũng biết nhau! Thực ra bạn đầu là qua chồng mình - anh ấy là đạo diễn...” Nina nháy mắt một cái màu mè với tôi sau lưng Tom. Tôi khó chịu chau mày rồi giãn ra ngay khi thấy Tom có vẻ bối rối.

“Xin lỗi, bạn cứ nói tiếp đi.”

“Ừm, mình gặp Clare ở buổi gây quỹ cho Công ty Kịch Hoàng gia. Bruce đang đạo diễn gì đó cho công ty này, bọn mình phải bàn công việc.”

“Bạn là diễn viên à?” Nina hỏi.

“Không, biên kịch.”



Bất cứ khi nào gặp một tác giả khác, cảm xúc cũng thật lạ. Như thể gặp một người bạn thân thiết. Một mối quan hệ trong hội kín. Tôi băn khoăn không hiểu các thợ sửa ống nước có cảm giác như vậy khi gặp nhau không, hay liệu các kế toán viên có bí mật gật đầu chào nhau? Có lẽ là do chúng tôi tương đối hiếm gặp nhau - các nhà văn thường làm việc với các nhà xuất bản, người đại diện và - tôi đoán trong trường hợp của Tom - các đạo diễn và diễn viên hơn là với các tác giả khác.

“Nora cũng là nhà văn đấy,” Nina nói. Cô nhìn chúng tôi như thể vừa đẩy hai võ sĩ hạng gà vào võ đài để tấn nhau.

“Ồ thật sao?” Tom nhìn sang như thể giờ mới để ý thấy tôi. “Bạn viết gì nhỉ?”

Ặc. Câu hỏi tôi rất ghét. Chẳng bao giờ tôi thấy thoải mái khi nói về tác phẩm của mình - chưa bao giờ rũ bỏ được cảm giác người khác đang lục lọi nhật ký của tôi.

“Ừm... tiểu thuyết,” tôi nói chung chung. Thực ra là tiểu thuyết trinh thám, nhưng nếu ta nói thế mọi người sẽ lại gợi ý về cốt truyện và động cơ của kẻ sát nhân.

“Thật à? Bút danh của bạn là gì?”

Một cách lịch sự để hỏi “tôi đã từng nghe đến bạn chưa?” Hầu hết mọi người hỏi kém duyên hơn nhiều.

“L. N. Shaw,” tôi đáp. “N chẳng phải viết tắt của cái gì đâu. Mình không có tên đệm. Mình chỉ cho vào vì L. Shaw nghe cứ kỳ kỳ, trong khi L. N. dễ đọc hơn, nếu bạn hiểu ý mình. Thế bạn viết kịch à?”

“Ừ. Lúc nào mình cũng ghen tỵ với các tiểu thuyết gia - các bạn có quyền sinh quyền sát. Các bạn không phải đối phó với đám diễn viên cứ đòi tàn sát mọi lời thoại hay ho nhất.” Anh ta mỉm cười, phô hàm răng trắng tinh thiếu tự nhiên. Không biết anh ta có bọc răng sứ không.

“Nhưng chắc được làm việc với người khác thì cũng hay chứ?” tôi liều liều hỏi. “Ý mình là có thêm người chịu trách nhiệm ấy. Kịch là chuyện lớn mà, phải không?”

“Ừ, chắc vậy. Ta phải chia sẻ vinh quang nhưng chỉ ít khi mọi chuyện bung bét thì ai cũng bị dính một tí.”

Tôi đang định nói thêm thì có tiếng Melanie đập máy đánh cạch một cái trong phòng khách. Tom quay về hướng tiếng động, và có gì đó từ góc

ngiênng đầi, hay về mặt của *anh ta*, khiến tôi bỗng nhận ra mình đã từng thấy anh ta ở đầi.

Cái ảnh đố. Ảnh đại diện của Clare trên facebook. Là *anh ta*. Vậy ra cái người trong ảnh ấy rốt cuộc cũng chẳng phải người yêu mới của cô.

Melanie mỉm cười bước ra khi tôi còn đang mải mê suy nghĩ.

“Phù, gọi được Bill rồi. Mặt trận gia đình hoàn toàn ổn. Xin lỗi vì lúc này chị hơi thiếu tập trung - chị chưa từng ngủ lại qua đêm ở ngoài nên lần này phải tin tưởng anh ấy lắm đấy. Không phải Bill không xoay sở được, chị chắc chắn anh ấy làm được nhưng... Ôi dù sao thì chị cũng không nên dông dài mãi thế này. Em là Nora đúng không?”

“Qua phòng khách thôi!” Flo gọi ra từ trong bếp. “Em đang pha trà đây.”

Chúng tôi ngoan ngoãn nổi bước tới đó, rồi tôi quan sát Tom và Melanie ngẩng nhìn căn phòng khổng lồ với bức tường kính dài.

“Cảnh rừng hoành tráng quá nhỉ?” cuối cùng Tom nói.

“Ừ.” Tôi nhìn ra cánh rừng. Bóng đêm sập xuống và không hiểu sao nó khiến tôi có cảm giác như thể đám cây đã cùng nhau tiến lên một bước về phía ngôi nhà, chen nhau chắn hết bầu trời phía sau. “Nó làm ta có cảm giác trăn trụi sao đó nhỉ? Mình nghĩ là do chưa kéo rèm đó.”

“Hơi giống bị kẹt vấy vào quầi lốt!” Melanie bất ngờ nói rồi bật cười.

“Mình thích thế này,” Tom bảo. “Cảm giác như một sân khấu.”

“Và chúng ta là khán giả á?” Melanie hỏi. “Vở này có vẻ hơi chán đấy. Diễn viên cứng đờ như gỗ ấy!” Chị ta chỉ ra rằng cây để đảm bảo chúng tôi hiểu câu đùa. “Hiểu không? Cây cối, gỗ...”

“Mọi người hiểu rồi,” Nina chanh chua nói. “Nhưng em không nghĩ ý Tim là thế đâu, phải không?”

“Tom,” Tom sửa lại. Giọng anh ta thoáng chút khó chịu. “Nhưng đúng vậy, mình nghĩ theo chiều ngược lại cơ. Chúng ta là những diễn viên.” Anh ta quay lại nhìn bức tường kính. “Khán giả... khán giả ở ngoài kia.”

Không hiểu sao lời anh ta nói khiến tôi rùng mình. Có lẽ tại những thân cây, như những kẻ quan sát thầi lặng trong bóng tối đang trùu tới. Hay có lẽ tại hơi lạnh Tom và Melanie mang theo vào từ bên ngoài. Dù thế nào, lúc rời London, không khí chỉ như tiết trời thu. Bỗng dưng, ở nơi đây, tít trên

phía Bắc, mùa đông như thể vụt tới chỉ sau một đêm. Chẳng phải chỉ tại những ngọn thông chen chúc vươn đám lá kim ken đặc ra chắn ánh sáng, hay làn không khí hanh khô báo trước sương giá. Đêm trườn tới, và ngôi nhà càng lúc càng đem lại cảm giác của một cái lồng kính, ban phát ánh sáng lên bầu trời nhá nhem một cách vô tội vạ, như một ngọn đèn lồng trong bóng tối. Tôi tưởng tượng ra hàng nghìn con thiêu thân quay cuồng chấp chờn, phăm phăm lao vào ánh sáng, chỉ để rồi bỏ mạng nơi lớp kính lạnh lẽo khắc nghiệt.

“Lạnh quá,” tôi nói, để chuyển chủ đề

“Tớ cũng thấy thế.” Nina xoa xoa hai cánh tay. “Bọn mình cho cái lò kia chạy được không? Dùng gas à?”

Melanie quỳ xuống trước lò sưởi.

“Dùng gỗ.” Chị ta vật lộn với cái tay nắm và rồi cánh cửa lò sưởi bật mở. “Ở nhà chị cũng dùng cái gầu gầu thế này. Flo ơi!” chị ta hét về phía bếp. “Chúng mình nhóm lò sưởi lên được không?”

“Được!” Flo gào lên trả lời. “Có viên nhóm lửa trên bệ lò ấy. Trong cái nĩa. Em sẽ ra ngay nếu chị không nhóm được.”

Tom bước tới lò sưởi và vừa bắt đầu nhìn vào hai cái nĩa theo phong cách tối giản thì dừng phắt, ánh mắt dán chặt lên chính thứ mới lúc này đã khiến tôi khựng lại.

“Giờ ạ.” Nó là khẩu súng săn đặt trên bệ đỡ gỗ, ngay trên tầm mắt. “Ở đây người ta không biết Chekhov<sup>[1]</sup> nói gì à?”

“Chekhov?” một giọng nói vọng vào từ ngoài hành lang. Đó là Flo, đang bước qua cửa, một cái khay tỳ bên hông. “Ông người Nga hả? Đừng lo, toàn đạn không nạp chì thôi. Cô em dùng để dọa thỏ ấy mà. Bọn nó ăn hết rau củ và đào loạn cả vườn lên. Cô em bắn ra từ cửa mở ra hiên ấy.”

“Hơi... Texas nhỉ?” Tom nói. Anh ta vội vã chạy ra đỡ khay cho Flo. “Bạn biết đấy, chẳng phải mình không thích cái hơi hướng lưu manh này, nhưng mà có khẩu súng ở ngay đây, đập vào mắt ta như thế... có vẻ hơi đáng ngại cho những người hiếm khi suy nghĩ thiếu lành mạnh trong số chúng ta đây.”

“Em hiểu ý anh,” Flo nói. “Có lẽ cô em nên có tủ đựng súng hay đại loại vậy. Nhưng cây súng là của ông em thành ra nó cũng không khác gì vật gia truyền vậy. Trong khi vật đất trồng rau thì ở ngay ngoài cửa kia - chắc,

dù gì thì trong mùa hè là thế - nên có súng sẵn trong tầm tay thì hợp lý hơn.”

Melanie đã nhóm được lửa, Flo bắt đầu rót trà rồi xếp bánh quy ra đĩa, và cuộc trò chuyện tiếp tục... phí thuê xe, phí thuê nhà... có cho sữa vào trước không. Tôi ngồi im lặng suy nghĩ.

“Trà nhé?”

Trong cốc lát tôi không nhúc nhích, không trả lời. Rồi Flo vỗ vai tôi.

“Trà nhé Lee?”

“Nora,” tôi nói. Tôi cố mỉm cười. “Mình... mình xin lỗi. Bạn có cà phê không? Đáng ra mình phải nói trước, mình không mê trà lắm.”

Flo xịu mặt.

“Mình rất xin lỗi, đáng lẽ mình phải... không. Chúng mình không có. Giờ có lẽ đi mua thì muộn quá. Phải mất tới bốn mươi phút mới tới được ngôi làng gần nhất, mà hàng quán tới lúc đó cũng đóng cửa hết rồi. Mình rất xin lỗi, lúc mua sắm mình nghĩ tới Clare, mà cô ấy thì thích uống trà... mình không nghĩ...”

“Không sao,” tôi ngắt lời, mỉm cười. “Thật đấy.” Tôi đỡ lấy cái tách cô ta đang chìa ra rồi nhấp một ngụm. Bông rât và gắt đúng vị của trà - sữa nóng kèm thứ nước nâu màu xốt thịt.

“Cô ấy sắp đến rồi,” Flo nhìn đồng hồ. “Em điếm qua chương trình để tất cả cùng nắm được nhé?”

Cả lũ gật đầu và Flo lôi ra một tờ danh sách. Tôi cảm thấy, chứ không hẳn là nghe thấy, tiếng Nina thở dài.

“Vậy là Clare sẽ đến lúc sáu giờ, rồi chúng ta sẽ uống một chút - em có champagne trong tủ lạnh và đã mua mấy thứ để làm mojito, margarita các kiểu - với cả em không nghĩ chúng ta sẽ chịu ngồi xuống ăn một bữa tử tế đâu” - mặt Nina lộ rõ vẻ thất vọng - “nên em mua ít pizza và xốt xiếc các thứ để có thể ngồi ngay ngoài bàn cà phê đây mà ăn. Em cũng tính trong lúc đấy chúng ta sẽ chơi mấy trò nho nhỏ để làm quen. Mọi người đều biết Clare, rõ quá rồi, nhưng em không nghĩ chúng ta biết gì về nhau... đúng không? Mà thật ra, có khi chúng ta nên tự giới thiệu một vòng trước khi Clare đến, nhỉ?”

Cả bọn nhìn quanh, đánh giá nhau, tự hỏi ai sẽ là người đủ trợ để bắt đầu trước. Lúc này tôi mới bắt đầu cố liên hệ Tom, Melanie và Flo với

Clare tôi vẫn biết, và việc ấy không hề dễ dàng.

Tom thì dễ hiểu rồi - quần áo đắt tiền, cùng trong giới kịch nghệ, chẳng khó để nhận ra họ có điểm gì chung. Lúc nào Clare cũng thích những người ưa nhìn, cả đàn ông lẫn phụ nữ, và cô chẳng che giấu niềm tự hào đơn thuần khi có những người bạn trai xinh gái đẹp. Chẳng có gì mờ ám trong lòng ngưỡng mộ của cô - bản thân cô cũng là người xinh đẹp nên vẻ quyến rũ của kẻ khác chẳng khiến cô thấp thỏm lo lắng, và cô cũng thích giúp người khác tỏa sáng, kể cả những ứng cử viên không có nhiều tiềm năng như tôi. Tôi vẫn nhớ Clare từng lôi tôi đi hết cửa hàng này tới cửa hàng khác trước một đêm tụ tập, tay ướm đủ loại váy vóc lên thân hình gầy gò kém nở nang của tôi, môi mím lại cân nhắc cho tới khi tìm thấy bộ cánh hoàn hảo. Cô nhìn ra được đâu là thứ tôn người ta lên. Chính cô đã khuyên tôi cắt tóc tém. Hồi ấy chẳng lúc nào tôi nghe cô. Thế mà giờ, mười năm sau, tôi đã để tóc ngắn, và tôi biết cô nói đúng.

Melanie và Flo thì khó đoán hơn. Trong mấy email trước Melanie đã nói gì đó khiến tôi nghĩ chị ta là luật sư, hoặc có lẽ làm kế toán, và chị ta quả thật mơ hồ có cái vẻ của những người thường đóng bộ. Giày túi chị ta lộ vẻ đắt tiền nhưng quần jean thì chẳng khác gì thứ mà Clare mười năm trước gọi là “quần jean bà bô” - quần jean xanh bình dân đại chúng, thùng thình rúm lại ở gần cạp.

Quần jean của Flo thì trăm phần trăm là hàng thiết kế, nhưng cách cô ta mặc thì trông khó ở đến lạ kỳ. Cả bộ cánh trông như thể đã được mua buôn không thèm mặc thử ở một tiệm thời trang bậc trung, chẳng hề tính đến chuyện nó có vừa vặn hay tôn dáng cô ta không. Tôi nhìn cô ta gượng gạo chỉnh lại áo, cố kéo áo xuống để che đi phần hông quần jean hơi phồng ra. Trông giống kiểu quần áo Clare sẽ chọn cho mình, chỉ có điều ai đó đã ác ý gợi ý cho Flo.

Cả Flo và Melanie tạo nên một sự tương phản kỳ lạ với Tom. Khó mà hình dung Clare tôi từng biết với ai trong hai người bọn họ - chỉ là họ đã làm bạn từ hồi đại học và giữ liên lạc tới tận bây giờ? Tôi biết kiểu tình bạn đó - khi ta kết thân ngay sau lúc nhập học và ngày càng nhận ra ta với họ chẳng có điểm gì chung ngoài ngôi trường đang cùng theo học, nhưng chẳng hiểu sao ta vẫn mãi gửi lời chúc sinh nhật và nhấn nút like trên facebook. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, Clare mà tôi biết đã là dĩ vãng

cách đây mười năm rồi. Có lẽ giờ cái cô Clare chơi với Melanie và Flo mới là Clare đích thực thì sao?

Khi nhìn khắp lượt, tôi nhận ra những người khác cũng đang làm giống hệt tôi; đánh giá các vị khách họ chẳng hề quen biết, cố liên hệ những con người xa lạ kia với Clare trong tâm trí họ. Tôi bắt gặp ánh mắt Tom khi anh ta chăm chăm nhìn tôi với vẻ tò mò chẳng hề che giấu, gần như là thù địch, khiến tôi phải cụp mắt nhìn xuống đất. Chẳng ai muốn là người đầu tiên. Sự im lặng trải dài tới mức có nguy cơ chuyển thành gượng gạo.

“Chị trước nhé,” Melanie nói. Chị ta vuốt tóc khỏi mặt, tay vân vê thứ gì đó trên cổ. Một cây thánh giá bạc tí hon trên dây chuyền, thứ ta nhận được khi làm lễ rửa tội. “Chị là Melanie Cho, chắc, giờ thì chắc là Melanie Blaine-Cho, nhưng nghe hơi dài, với cả ở cơ quan chị vẫn dùng tên hời còn chưa lấy chồng. Chị, Flo và Clare ở chung lúc còn học đại học, nhưng trước đó chị tạm dùng hai năm rồi mới nhập học nên chị lớn hơn mọi người ít tuổi... ít nhất thì chị không biết Tom thì thế nào? Chị hai tám tuổi.”

“Hai bảy,” Tom đáp.

“Thế thì chị thành bà trẻ của cả lũ rồi. Chị mới sinh em bé, ừm, sáu tháng trước. Giờ chị vẫn cho con bú nên xin phép trước nhé, đừng để ý những lúc chị lao ra khỏi phòng mà hai bên ngực ướt nhẹp.”

“Chị phải vất bỏ à?” Flo ái ngại hỏi và qua vai cô ta, tôi thấy Nina làm bộ lác mắt và giả vờ bị treo cổ. Tôi đánh mắt đi, từ chối tham gia cái trò ấy.

“Ừ, chị cũng nghĩ đến việc đóng túi, nhưng rồi lại nghĩ, chà, có khi mình sẽ nhậu nhẹt và mang đồng hồ về nhà sẽ mệt lắm đây. Ừm... gì nữa nhỉ? Chị sống ở Sheffield. Chị là luật sư, nhưng đang nghỉ đẻ, hôm nay chồng chị trông Ben. Ben là con bọn chị. Nó - ôi trời, các em không muốn nghe chị lắm nhảm đâu. Tóm lại nó đáng yêu lắm.”

Chị ta cười, khuôn mặt lo lắng giãn ra rồi hai lúm đồng tiền sâu hoắm xuất hiện trên gò má, và trái tim tôi chệch một nhịp. Không phải vì muốn có con - tôi hoàn toàn không muốn mang bầu. Nhưng chệch nhịp bởi niềm hạnh phúc trọn vẹn, giản đơn ấy.

“Được rồi, cho bọn em xem ảnh đi,” Tom nói. Melanie lại cười lộ lúm đồng tiền, đoạn lời điện thoại ra.

“Chắc, được rồi, nếu các em cứ nài. Đây này, lúc nó mới đẻ đây...”

Tôi nhìn bức ảnh chị ta nằm trên giường bệnh viện, gương mặt nhợt nhạt, mái tóc đen bết dính xõa trên vai, mỉm cười mệt mỏi nhưng rạng rỡ, nhìn xuống một đùm màu trắng trong vòng tay.

“Còn đây là ảnh nó cười - không phải lần đầu tiên, lần đó chị không chụp kịp, nhưng lúc ấy Bill đang ở Dubai nên chị canh sẵn lần kế tiếp rồi gửi cho anh ấy. Đây là ảnh nó bây giờ - không nhìn rõ mặt đâu, nó đang đội bát lên đầu, trộm vía.”

Chẳng thể nhận ra đây là đứa bé nhăn nhúm mắt đen ngả xanh trong bức ảnh đầu tiên - trong bức này một cậu bé con bụ bẫm hơn hở cười. Một chiếc bát nhựa màu cam che khuất phần nửa khuôn mặt nó, và chảy dọc trên bầu má tròn là một thứ chất lỏng xanh lá sền sệt.

“Trộm vía!” Flo nói. “Trông nó giống Bill thật đấy nhỉ?”

“Ôi trời ạ,” Tom trông nửa thích thú, nửa kinh hãi. “Chào mừng tới thế giới cha mẹ. Xin hãy bỏ lại hết đám quần áo chỉ được phép giặt khô.”

Melanie cất điện thoại đi, môi vẫn vương nụ cười.

“Cũng gần như thế thật. Nhưng em sẽ quen với việc đó nhanh tới đáng ngạc nhiên. Giờ với chị, phải kiểm tra xem tóc có dính dốt dãi hay cháo trước khi ra đường là việc hoàn toàn bình thường. Mà thôi đừng nói về nó nữa. Chị đã nhớ nhà lắm rồi, chị chẳng muốn phát ốm lên đâu. Kể về em đi chứ nhỉ, Nina?” Chị ta quay về phía Nina, đang ngồi bó gối bên lò sưởi. “Chị nhớ chúng ta gặp nhau một lần ở trường Durham rồi phải không? Hay chị tưởng tượng ra ấy nhỉ?”

“Không đâu, đúng rồi đấy, em có đến đó một lần. Hình như hồi đó em đang trên đường tới gặp bạn ở Newcastle. Em không nhớ có gặp Flo không, nhưng em nhớ chắc chắn có gặp chị ở quán bar trường đại học - chuẩn chưa?” Melanie gật đầu. “Với những ai chưa biết, em là Nina, học cùng Clare và Nora hồi nhỏ. Em là bác sĩ, chà, chính xác thì em đang học để trở thành bác sĩ phẫu thuật. Thực ra em vừa trải qua ba tháng ở nước ngoài cùng tổ chức Bác sĩ không biên giới, nơi em học được nhiều hơn mức em mong muốn về những chấn thương do súng đạn... Trái ngược với những gì báo chí vẫn viết, ta chẳng gặp nhiều chuyện đó ở Hackney đâu.”

Cô xoa mặt và lần đầu tiên kể từ lúc chúng tôi rời London, lớp mặt nạ cô cố đeo lên mặt hơi nứt ra. Tôi biết chuyến đi Colombia ảnh hưởng nhiều tới cô, nhưng chúng tôi chỉ gặp nhau có hai lần kể từ lúc cô về và cả

hai lần cô đầu chẳng kể gì nhiều, ngoại trừ bông đùa về thức ăn ở đó. Trong thoáng chốc tôi lơ mơ hiểu ra cảm giác khi kiếm sống bằng nghề chữa trị cho người khác... và đôi lúc còn thất bại nữa.

“Mà thôi,” cô cố nở nụ cười. “Tim, nhóc-Timmy, Timbo: đến lượt anh.”

“Ừ...” Tom nói, mặt khẽ nhăn lại. “Chắc, anh nghĩ đi đâu đâu tiên mọi người nên biết về anh là cái tên. Tên anh là *Tom*. Tom Deauxma. Anh là biên kịch, như lúc này đã giới thiệu. Chẳng phải nhân vật nào đáng kể, nhưng anh đã viết khá khá các vở thể loại thử nghiệm và cũng thắng được vài giải. Chẳng anh là đạo diễn Bruce Westerly - chắc mọi người từng nghe tên rồi chứ?” Im lặng. Nina thì lắc đầu, còn Tom liếc nhìn khắp cả phòng mong có người nhận ra, rồi dừng lại đầy hy vọng ở tôi. Tôi miễn cưỡng lắc đầu khe khẽ. Ngại quá - nhưng nói dối thì ích gì. Anh ta thoáng thở dài. “Thôi bỏ đi, chắc người ngoài ngành chẳng để ý mấy tay đạo diễn đâu. Dù sao thì anh quen Clare nhờ thế đấy - cô ấy làm việc cho Công ty Kịch Hoàng gia. Bruce cũng làm việc ít nhiều với họ - và anh ấy đạo diễn vở *Coriolanus*, dĩ nhiên rồi.”

“Dĩ nhiên rồi,” Flo vừa nói vừa gạt đầu lia lịa. Sau thất bại vừa rồi tôi tự thấy mình chỉ ít cũng nên giả vờ biết chuyện này, thế là tôi gạt đầu cùng Flo - có lẽ hơi nhiệt tình thái quá: tôi cảm thấy cái kẹp tóc tuột xuống. Nina ngáp một cái rồi chẳng nói chẳng rằng đứng dậy rời phòng.

“Bọn anh sống ở Camden... gì nữa nhỉ? Bọn anh nuôi chó, tên là Spartacus, gọi tắt là sparky. Giống Labradoodle. Hai tuổi. Nó đáng yêu kinh khủng, nhưng chẳng hợp với một cặp đôi nghiện công việc và thường xuyên phải đi đây đi đó. May mà bọn anh thuê được một người chăm chó xuất sắc. Anh ăn chay... còn gì nữa nhỉ? Ôi trời, cứ như bản cáo trạng ấy nhỉ? Mới hai phút mà đã chẳng còn gì thú vị để nói về bản thân rồi.Ồ - anh có hình xăm trái tim trên xương bả vai. Thế thôi. Em thì thế nào, Nora?”

Chẳng hiểu sao, tôi cảm thấy mặt đỏ bừng bừng còn ngón tay thì trượt khỏi cái tách, làm đổ một chút trà lên đầu gối. Tôi bận bịu lấy đầu khăn quàng cổ lau đi và khi ngẩng lên thì đã thấy Nina trở lại. Cô đang cầm gói thuốc lá sợi và dùng một tay cuốn thuốc, đôi mắt to đen láy nhìn tôi không rời.

Tôi buộc mình phải nói.



“Cũng chẳng có gì nhĩ̃. Em ừm... Em quen Clare từ h ữ đi học, giống Nina. Bọn em...”

Bọn em không nói chuyện với nhau mười năm r ữ.

Tôi không biết sao mình lại ở đây.

Tôi không biết sao mình lại ở đây.

Tôi đau đớn nuốt khan.

“Bọn em... không liên lạc nhĩ̃, có thể nói vậy.” Tôi cảm giác mặt mình đỏ rục, nóng bừng - lò sưởi đã thực sự bắt đầu tỏa nhiệt. Tôi định vén tóc ra sau tai nhưng lại quên mất mình đã cắt tóc ngắn, thành ra ngón tay tôi chỉ trượt lên những lọn tóc ngắn ngắn, làn da dưới ngón tay tôi ấm m ờ h ời. “Ừm, em viết sách. Em học Đại học London và làm ở một tạp chí sau khi tốt nghiệp, nhưng em làm dở ẹc - chắc là do em cả thôi, lúc nào cũng dành thời gian sáng tác tiểu thuyết chứ có thềm nghiên cứu và mở rộng quan hệ gì đâu. Dù sao đi nữa, em đã xuất bản cuốn sách đầu tiên năm hai mươi hai và kể từ đó chuyển hẳn sang nghiệp viết.”

“Và kiếm đủ ti ền chi tiêu từ đó?” Tom nhướn một bên mày. “Đáng nề đấy.”

“Ừm, không *hoàn toàn*. Ý em là thỉnh thoảng em cũng đi dạy chỗ này chỗ kia... viết giới thiệu sách các thứ. Với cả em cũng may mắn...” May mắn? Tôi chỉ muốn cắn lưỡi cho xong. “Chắc có lẽ không phải may mắn, nói thế không chính xác, cơ mà ông em mất khi em còn ở tuổi thiếu niên, thành ra em có chút ti ền thừa kế, vừa đủ cho một căn hộ một phòng nhỏ xíu ở Hackney. Bé như lỗ mũi, chỉ đủ chỗ cho em và cái laptop, được cái em không phải trả ti ền thuê nhà hằng tháng.”

“Anh thấy mọi người giữ liên lạc được như thế là giỏi đấy,” Tom nói. “Em, Clare và Nina ấy. Anh không nghĩ mình còn giữ liên lạc với người bạn nào từ h ữ đi học. Anh chẳng có điểm gì chung với h ữ hết bọn họ. Với anh h ữ đó chẳng phải quãng thời gian đẹp nhất.” Anh ta cứ nhìn tôi và tôi có cảm giác mặt mình đỏ lựng. Tôi lại đưa tay lên vén tóc, nhưng r ữ phải thả tay xuống. Có phải tôi chỉ tưởng tượng ra thôi hay thật sự có gì đó ác ý trong ánh mắt anh ta? Anh ta biết gì ư?

Tôi chậ vật một lúc, muốn đáp lại nhưng chẳng biết nói sao để không thành ra một lời nói dối trắng trợn. Trong lúc tôi còn đang bối rối, b ầ

không khí càng lúc càng trở nên gượng gạo, toàn bộ cái tình huống sai quá sai này lại tấn công tôi một lần nữa. Tôi đang làm cái quái quỷ gì ở đây vậy? Mười năm. *Những mười năm.*

“Em cho rằng h ễ đi học chẳng có ai là không khổ sở cả,” cuối cùng Nina phá vỡ bầu im lặng. “Chắc chắn em chẳng sung sướng gì.”

Tôi nhìn cô biết ơn còn cô nháy mắt lại với tôi.

“Thế bí quyết là gì?” Tom hỏi. “Để có tình bạn dài lâu ấy? Sao mọi người xoay sở duy trì được sau từng ấy năm?”

Tôi lại đưa mắt nhìn anh ta, lần này đầy gay gắt. Anh ta biết gì ư? Sao anh ta không thể bỏ qua chủ đề này? Nhưng tôi cũng chẳng nói gì được - chẳng thể nói gì mà không biến mình thành con điên.

“Em không biết,” rốt cuộc tôi đáp, cố giữ giọng thoải mái, dù tự tôi cũng thấy nụ cười trên môi căng như dây đàn. Tôi chỉ có thể thàn cầu nguyện rằng về mặt tôi không lộ rõ vẻ giả tạo như tôi cảm thấy. “Vận may, chắc vậy.”

“Có người thương chưa?” Melanie hỏi.

“Không. Chỉ mình em. Thậm chí một con Labradoodle cũng không có.” Đó đáng ra là câu chọc cười, và họ quả có cười, nhưng đó là một tràng cười nhạt pha nét ái ngại. “Còn Flo?” tôi vội nói, cố đẩy ánh đèn sân khấu cho người khác.

Flo cười rạng rỡ.

“Chắc, em quen Clare từ h ễ đại học. Cả hai đều học ngành Nghệ thuật và được phân vào ở cùng khu. Khi em vừa bước vào phòng sinh hoạt chung thì thấy cô ấy ng ời đó, vừa xem phim *Eastenders* vừa nhấm tóc... mọi người biết cô ấy có cái kiểu xoắn lộn tóc quanh ngón tay r ễ nhấm nhấm rất kỳ không? Siêu dễ thương.”

Tôi lục lại trí nhớ. Clare đã bao giờ làm như thế chưa nhỉ? Nghe phát tởm. Một ký ức mờ nhạt xuất hiện - Clare ng ời trong quán cà phê cạnh trường, xoắn bím tóc quanh ngón tay. Có lẽ cô có thói quen ấy thật.

“Cô ấy mặc váy xanh dương... em nghĩ cô ấy vẫn giữ cái váy đó đấy, thật không thể tin cô ấy còn mặc vừa! Em phải tăng năm, sáu cân từ h ễ đại học ấy chứ! Tóm lại lúc ấy em đã bước tới chào, và cô ấy nói, ồ, *khăn xinh đấy*, và bọn em trở thành bạn thân kể từ h ễ ấy. Em chỉ... chỉ là cô ấy rất tuyệt, mọi người hiểu không? Quả là một ngu ần cảm hứng, một người luôn

hỗ trợ người khác. Chẳng nhẽ ầu người...” Cô ta nuốt khan, chậ vật ngừng lại, và tôi kinh hãi nhìn thấy những giọt lệ ứa lên khóe mắt cô ta. “Ủm dù sao cũng không cần để ý làm gì. Cô ấy là chỗ dựa của em, và em sẽ làm *mọi thứ* vì cô ấy. Mọi thứ. Em chỉ muốn tặng cô ấy đêm chia tay độc thân *đỉnh nhất* trên đời, mọi người hiểu không? Em chỉ muốn tổ chức thật hoàn hảo. Nó có ý nghĩa *rất lớn* với em. Bữa tiệc tựa như... tựa như thứ cuối cùng em làm được cho cô ấy... mọi người biết không?”

Nước mắt long lanh, cô ta nói dữ dội tới nỗi cơ hồ đáng sợ. Nhìn xung quanh, tôi thấy mình chẳng phải người duy nhất sống lại - Tom có vẻ hoàn toàn sống sót còn lông mày Nina nhướng hết lên, biến mất dưới hàng tóc mái. Duy có Melanie là có vẻ chẳng để ý, như thể xúc động thế này vì bạn thân là chuyện hoàn toàn bình thường.

“Cô ấy sắp cưới chứ có phải đi tù đâu,” Nina lạnh lùng nói, nhưng hoặc Flo không nghe thấy, hoặc cô ta lờ tịt đi. Cô ta chẳng đáp lại mà ho hắng rồi lau mắt.

“Xin lỗi. Ôi trời, em đúng là một con bò mít ướ! Nhìn em mà xem.”

“Thế, ờ, giờ em làm gì?” Tom lịch sự hỏi. Và lúc ấy tôi nhận ra những gì Flo nói chỉ toàn về Clare - hầu như chẳng có gì về cô ta cả.

“Ồ.” Flo nhìn xuống sàn. “Ủm, mọi người biết đấy. Thứ này thứ kia. Em... học đại học xong em có nghỉ một thời gian. Tình hình hồi ấy chẳng tốt đẹp gì. Clare tuyệt lắm. Khi em... chắc. Thôi đừng để ý. Vấn đề là cô ấy đơn giản là... đơn giản là người bạn thân tốt nhất trên đời, thật lòng đấy. Trời ạ. Nhìn em mà xem!” Cô ta xì mũi rồi đứng dậy. “Có ai uống thêm trà không?”

Cả nhóm lắc đầu và cô ta bưng khay mang vào bếp. Melanie lại lôi điện thoại ra kiểm tra sóng.

“Chà kỳ thật đấy,” Nina thờ ơ nói.

“Sao cơ?” Melanie ngẩng lên.

“Flo và cái ‘tiệc độc thân hoàn hảo’ này.” Nina chỉ ra. “Chị không nghĩ cô ấy hơi... làm quá à?”

“Ồ,” Melanie nói. Chị ngó qua cửa về phía bếp rồi hạ giọng. “Nghe này, chị không biết chị có nên nói chuyện này không nhưng vòng vo cũng chẳng ích gì. Hồi năm ba Flo gặp chuyện gì đó khiến cô ấy suy sụp lắm. Chị không chắc chuyện gì, nhưng cô ấy bỏ học ngay trước khi thi cuối kỳ...”

theo như chị biết thì cô ấy chưa tốt nghiệp đâu. Thành ra cô ấy mới hơi, mọi người biết đấy, *nhạy cảm* khi nói về khoảng thời gian ấy. Cô ấy thật sự không thích nhắc đến nó.”

“Ừm, được rồi,” Nina đáp. Nhưng tôi biết cô đang nghĩ gì. Việc Flo e dè dặt chẳng muốn nói tới chuyện xảy ra sau đại học không khiến tôi lo lắng - đó là điểm bình thường nhất trong toàn bộ sự kiện này. Mọi thứ khác ngoài việc đó mới là điều đáng ngại.

## Chương 5

Tôi muốn ngủ mà cứ bị họ chiếu đèn vào mắt. Họ kiểm tra, chụp chiếu, cởi bỏ bộ đồ đã cứng lại vì máu khô của tôi. Đã có chuyện gì vậy? Tôi đã *làm* gì?

Họ đẩy tôi dọc hành lang dài, ánh đèn lơ mờ vì đã đến đêm, ngang qua những căn phòng đầy bệnh nhân say ngủ. Một số người tỉnh giấc khi tôi được đẩy qua, và tôi có thể nhận ra tình trạng của mình thông qua vẻ mặt sửng sốt của họ, qua cách họ quay đầu đi, như thể tránh khỏi một cái gì đó đáng thương hay kinh khủng.

Họ hỏi những câu tôi chẳng thể trả lời, nói những điều tôi chẳng thể nhớ.

Thế rồi cuối cùng tôi bị bỏ lại đó, người đầy dây dợ cắm vào màn hình theo dõi, lơ mơ, lơ dờ và cô độc.

Nhưng không hẳn là cô độc.

Tôi đau đớn trở mình sang bên và chính lúc đó tôi nhìn thấy: một nữ cảnh sát kiên nhẫn ngồi trên cái ghế đầu.

Người ta đang canh gác tôi. Nhưng tôi chẳng hiểu tại sao.

Tôi nằm đó đăm đăm hướng ánh mắt xuyên qua khung cửa sổ kính gắn lưới, nhìn vào gáy viên cảnh sát. Tôi chỉ mong được ra ngoài đó hỏi han, nhưng tôi nào dám. Phần vì tôi không chắc đôi chân mềm rũ này có đưa tôi ra đến được cửa không. Nhưng cũng phần vì tôi không biết liệu mình có thể chịu được những câu trả lời.

Tôi cứ nằm đó, có lẽ suốt một hồi lâu, lắng nghe tiếng máy móc chạy rì rầm và tiếng bơm tiêm điện lách tách. Cơn đau nơi chân và đầu tôi dần dịu đi, không còn nhức nhối. Rồi cuối cùng tôi cũng chìm vào giấc ngủ.

Tôi mơ thấy máu - loang ra, tụ thành vũng, nhúng ướt sưng tôi. Tôi đang quỳ trong vũng máu - cố ngăn nó lại - nhưng không thể. Bộ đồ ngủ tôi mặc

ướt đầm máu. Máu loang khắp sàn gỗ nhạt màu...

Đúng lúc ấy tôi tỉnh dậy.

Trong một thoáng tôi chỉ nằm yên, tim đập thình thịch trong lồng ngực, mắt cố đi đầu tiết với thứ ánh sáng mờ mờ của căn phòng giữa đêm. Cổ họng tôi khát khô còn bàng quang thì căng tức.

Có một cái cốc nhựa đặt trên tủ ngay cạnh đầu tôi và tôi gắng hết sức với tay ra, ngoắc một ngón tay run rẩy vào miệng cốc, kéo nó lại phía mình.

Nước nhạt toẹt và có mùi nhựa, nhưng trời ạ, chưa bao giờ tôi thấy nước ngon đến thế. Tôi uống cạn cốc rồi thả đầu đánh phịch xuống gối, mắt hoa lên trong ánh sáng mờ tỏ.

Giờ tôi mới nhìn thấy những đám dây chạy ra từ dưới chăn, nối tôi với một thiết bị giám sát kiểu gì đó, màn hình chớp tắt, tỏa những cái bóng xanh mờ khắp căn phòng. Một đầu dây nối vào ngón tay trái tôi và khi nhấc lên xem, tôi ngạc nhiên nhận ra bàn tay mình sây sát và đầy máu, còn đám móng vốn bị găm nham nhỡ đã gãy hết.

Tôi nhớ... tôi nhớ có một chiếc xe hơi... Tôi nhớ mình loạng choạng băng qua đồng thủy tinh vỡ... Một bên giày tuột ra...

Tôi xoa hai bàn chân vào nhau bên dưới tấm chăn, cảm nhận cơn đau ở một bên chân và chỗ băng gạc phồng lên. Và dọc theo một cẳng chân... Tôi cảm nhận được da mình bị kéo căng do băng dính phẫu thuật.

Chỉ tới khi tay trượt lên vai, vai bên phải, tôi mới nhắm mắt và ngó xuống.

Một vết bầm lớn lộ ra bên dưới lớp áo bệnh nhân, chạy dọc cánh tay tôi. Khi nhúc nhắc vai để trượt cổ áo xuống, tôi thấy một vùng thâm tím lan ra từ vết sưng phồng, đen sì ngay phía trên nách. Thứ gì có thể tạo ra một vết bầm kỳ dị, lại chỉ ở một bên như vậy? Dường như ký ức đang lớn vồn ngay phía trên các đầu ngón tay tôi - nhưng nó lại cứng đầu chẳng để tôi tóm được.

Tôi bị tai nạn à? Tai nạn xe hơi? Có phải tôi bị... bị người ta tấn công?

Tôi đau đớn trượt tay xuống bên dưới chăn, lướt lòng bàn tay ngang bụng, ngực và sườn. Cánh tay tôi bị cắt rạch nhiều chỗ nhưng thân người thì ổn cả. Tôi đưa tay xuống dưới đùi, kiểm tra chỗ kín. Có thứ bầm tã gì đó

khá dày, nhưng không đau đớn. Không có vết cắt. Không có vết sưng ở đùi non. Cho dù chuyện xảy ra có là gì thì cũng không phải chuyện đó.

Tôi thả lỏng người và nhắm mắt, mệt mỏi, mệt mỏi vì phải cố nhớ, mệt mỏi vì sợ hãi, rồi máy bơm tiêm lại chạy vo vo, lách tách, và đột nhiên dường như chẳng còn gì quan trọng nữa.

Một hình ảnh chợt nảy ra trong tâm trí khi tôi chuẩn bị chìm hẳn vào giấc ngủ: một khẩu súng săn, đang treo trên tường.

Và tôi bỗng hiểu ra.

Vết bầm là do súng dội lại. Một lúc nào trước cách đây không lâu, tôi đã nổ súng.

## Chương 6

“Flo,” tôi thò đầu vào bếp. Flo đang xếp cốc tách vào máy rửa bát. “Ôi, sao phải dọn dẹp một mình thế. Mình giúp một tay nhé?”

“Không! Hâm à. Xong hết rồi.” Cô ta đóng sập máy rửa bát lại. “Có chuyện gì thế? Mình giúp được gì không? Xin lỗi bạn vụ cà phê nhé.”

“Hả? À... thật lòng là không sao đâu. Nghe này, mình chỉ băn khoăn không biết nãy bạn bảo mấy giờ Clare sẽ đến ấy nhỉ?”

“Khoảng sáu giờ.” Cô ta nhìn lên đồng hồ trong bếp. “Như thế là còn một tiếng rưỡi nữa.”

“Được rồi, ừm, mình chỉ đang băn khoăn... liệu mình có kịp làm một cuộc chạy chớp nhoáng không nhỉ?”

“Chạy á?” Cô ta có vẻ hoảng hốt. “Chà, mình nghĩ là được... nhưng trời sắp tối rồi.”

“Mình sẽ đi nhanh thôi. Chỉ là...” Tôi lúng túng đổi chân trụ. Tôi chẳng thể giải thích được cho cô ta. Đến bản thân tôi còn không hiểu được mà, nhưng dù gì tôi cũng phải ra ngoài.

Ở nhà, ngày nào tôi cũng chạy. Tôi có khoảng bốn lộ trình khác nhau, băng qua công viên Victoria vào ngày trời đẹp hoặc chạy dọc đường phố những ngày mưa hay khi trời tối. Mỗi tuần tôi tự cho phép mình nghỉ đôi ngày - người ta nói nên làm thế, để cơ bắp có thời gian hồi phục, nhưng rồi chẳng mấy chốc tôi đã lại bắt đầu và phải phóng ra ngoài. Nếu không làm thế tôi sẽ... tôi không biết người ta gọi đó là gì. Có lẽ là chứng sợ phòng kín. Hay sợ không gian hẹp. Hôm qua tôi chưa chạy - quá bận xếp đồ rồi dọn dẹp. Và giờ tôi khao khát được thoát khỏi ngôi nhà chẳng khác gì cái hộp kín này, đặt chân lên nền đất ướt và cảm nhận gió lướt qua mặt.

Chẳng phải vì cảm giác được vận động thể xác - hay ít nhất, chẳng phải vì mỗi thế. Tôi đã thử chạy trong phòng tập, trên máy chạy bộ, nhưng cảm giác không hề giống. Quan trọng là phải ra ngoài, thoát khỏi những bức tường bao vây xung quanh, để có thể tránh thật xa.



“Chắc là kịp đấy,” Flo nói, liếc qua cửa sổ nhìn bầu trời sẫm tối, “nhưng phải nhanh lên. Ở đây trời mà tối là tối *hẳn hoi* đấy.”

“Mình sẽ đi nhanh thôi. Mình có nên chạy theo đường nào không nhỉ?”

“Ừm... Mình nghĩ tốt nhất bạn nên xuôi đường rừng tới... từ từ, tới phòng khách đi.” Cô ta đưa tôi tới đó và chỉ qua bức tường cửa sổ khổng lồ xuống một khe hở đổ bóng giữa rừng. “Thấy chưa, đó là đường mòn. Nó cắt qua rừng tới đường cái. Ở đó nền đất cứng và đỡ lầy lội hơn lối xe vào - thành ra chạy dễ hơn. Bạn cứ theo lối đó tới khi gặp đường nhựa, nhưng rồi nên chạy theo đường chính và trở lại qua lối xe vào - tới lúc đó trời đã quá tối để băng qua rừng, con đường không có rào chắn nên rất có thể bạn sẽ lạc tít tắp luôn. Chờ nhé,” cô ta lục trong ngăn kéo ra một thứ có vẻ như là búi dây co dãn được gấp cầu thả. “Mang cái này đi - đèn pin đeo trán đấy.”

Tôi cảm ơn cô ta rồi vội vã về phòng để mặc đồ chạy và đi giày. Nina đang nằm trên giường, mắt nhìn trần nhà, nghe gì đó trên iPhone.

“Cái cô Flo này khủng <sup>[2]</sup> quá nhỉ?” cô bắt chuyện khi tôi bước vào, tay tháo tai nghe ra.

“Đấy có phải thuật ngữ y khoa không thưa đốc tờ da Souza?”

“Chính xác. Từ cụm từ Latin, *Fruitus Lupus*, quả của mặt trăng, gắn liền với niềm tin ngoại đạo rằng chứng điên loạn có liên quan đến việc đắm mình trong ánh trăng đêm rằm.”

Tôi bật cười khi tuột quần jean ra và trông bộ quần áo chạy giữ nhiệt vào.

“*Lupus* tiếng Latin nghĩa là sói. Chắc ý cậu là *luna*. Giày chạy của tớ đâu nhỉ?”

“Ôi dào, người sói chả phát điên vào đêm trăng tròn đầy còn gì. Cũng thế cả. Nhân nói đến điên, cậu định ra ngoài à?”

“Ừ.” Tôi cúi xuống ngó gầm giường. Giày chạy của tôi đây rồi, tít sâu bên trong. Tôi quỳ xuống và bắt đầu quờ quạng, giọng nghẹn lại bởi đồng chân ga, “Sao?”

“Để xem nhé.” Cô bắt đầu giơ ngón tay đếm lý do. “Trời tối, cậu không rành đường quanh đây, dưới nhà có rượu và đồ ăn miễn phí - ờ, tớ đã nói đến việc ngoài kia *tối như hũ con mẹ nó nút* chưa nhỉ?”

“Có tối như hũ nút đâu.” Vừa thắt dây giày tôi vừa nhìn ra ngoài cửa sổ. Cũng khá tối, nhưng chưa đến mức như hũ nút. Vầng dương đã lặn nhưng trời vẫn trong và ánh lên sắc xám mờ đằng Tây, và mặt trăng sáng tròn vành vạnh đang dần mọc lên nơi ngọn cây đằng Đông. “Với cả hôm nay trăng tròn, nên kể cả mặt trời có lặn hẳn thì cũng sẽ không tối đến *thế* đâu.”

“Ôi thật hả, cô Leonora ‘Tôi sống ở London tám năm qua mà chưa từng dám đi xa đèn đường quá bốn mươi lăm mét’ Shaw?”

“Thật tình.” Tôi buộc hai nút dây giày rồi đứng lên. “Đừng nặng xị lên với tớ, Nina, tớ phải ra ngoài không là phát điên đấy, kể cả có trăng hay không trăng.”

“Hừm. Cậu thấy tệ thế hả?”

“Không.” Nhưng tôi thấy tệ thật. Chẳng thể giải thích tại sao. Tôi không thể nói cho Nina biết tôi cảm thấy sao khi những kẻ lạ dưới nhà kia chọc ngoáy quá khứ của tôi với Clare, như thể chọc vào mép một vết thương đã khô vảy. Tôi đã phạm sai lầm khi tới nơi này - giờ tôi đã biết rồi. Nhưng tôi bị kẹt lại ở đây, không có xe, trừ phi Nina quyết định đi về. “Không, tớ ổn. Tớ chỉ muốn ra ngoài. Ngay bây giờ. Một tiếng nữa gặp lại nhé.”

Tôi chạy xuống nhà, nhưng tiếng cười đùa cợt của cô vẫn bám theo tới tận khi tôi đóng sập cửa.

“Cậu có thể chạy... nhưng cậu không thể thoát!”

Ngoài cánh rừng, tôi hít vào một hơi không khí khô lạnh trong lành và bắt đầu khởi động. Vừa duỗi chân tay ngoài gara, tôi vừa nhìn vào rừng. Cảm giác bị đe dọa, bị kẹt giữa bốn bức tường mà tôi thấy khi này đã biến mất. Có phải tại tấm kính - tại cái cảm giác rằng bất cứ ai cũng có thể nhìn vào từ ngoài kia mà chúng tôi chẳng mảy may hay biết? Hay tại những căn phòng xa lạ chẳng thuộc về ai khiến tôi liên tưởng tới những chuồng thú, những phòng thí nghiệm xã hội hay những phòng chờ bệnh viện?

Ở ngoài này, tôi nhận ra cảm giác bị theo dõi đã tan biến.

Tôi bắt đầu chạy.

Thật thoải mái. Như thế này thật thoải mái. Chẳng còn câu hỏi, chẳng còn sự chọc ngoáy, chỉ còn không khí mát lành và tiếng chân chạy nhẹ nhàng trên nền rừng phủ lá thông. Trời mưa nhỏ, nhưng nền đất xốp mềm mại ở đây không để mưa đọng lại như con đường xe hơi chắc nịch lún sâu vết lốp và đường chẳng có mấy vũng nước, thậm chí còn chẳng lầy lội chút nào, dưới gót giày tôi chỉ có lớp lá kim tích tụ từ cả ngàn ngọn cây xung quanh trên hàng dặm đường sạch sẽ, đàn hồi.

Nhà tôi chẳng có ai khác thích chạy - hoặc giả có thì tôi cũng không biết - nhưng bà tôi thường đi bộ. Bà kể hồi còn bé, mỗi khi giận người bạn nào, bà sẽ lấy phấn viết tên người đó dưới gót giày và đi bộ đến khi cái tên biến mất. Bà nói đến khi vết phấn nhòe hết, cơn giận của bà cũng tiêu tan.

Tôi không làm vậy. Nhưng tôi vẫn thần niệm đi niệm lại một câu chú, và tôi chạy đến khi chẳng thể nghe thấy nó, chỉ còn tiếng trái tim tôi đập thình thịch và tiếng giày nện trên đường.

Tối nay - dù tôi chẳng hề giận cô, hay chỉ ít, chẳng còn giận nữa - tôi vẫn có thể nghe thấy trái tim mình cất tiếng gọi tên cô: *Clare, Clare, Clare, Clare*.

Tôi chạy băng qua cánh rừng, qua bóng tối đang tích tụ và những âm thanh dịu dàng của màn đêm. Tôi thấy dơi chao liệng trong ánh chiều tà, nghe tiếng cáo đang rờn hang. Một con lao bắn qua đoạn đường phía trước rồi dừng lại, vẻ ngạo mạn đến không tưởng; cái mũi thon dài của nó hếch theo mùi của tôi khi tôi bình bịch chạy qua giữa cảnh nhá nhem tĩnh lặng.

Đường chạy thoải mái - tôi lao như bay xuống con dốc giữa ánh chiều chạng vạng. Và bất chấp bóng tối, tôi chẳng hề sợ hãi. Ngoài này, cây cối không còn là những khán giả câm lặng sau lớp kính mà là những người bạn đón chào tôi tiến vào trong rừng, rồi lại rẽ ra ở phía trước trong khi tôi chạy nhanh và gần như chẳng hề mất sức trên con đường rừng.

Nhưng thử thách còn ở phía trước: đoạn lên dốc, con đường dẫn về lại lối xe hơi lầy lội lún vết lốp, và tôi biết mình phải về lại đó trước khi trời tối đến nỗi chẳng thể nhìn ra các ổ gà. Thế là tôi chạy hăng hơn, ép bản thân cố gắng hơn. Tôi không phải để ý thời gian, cũng không có mục tiêu nào phải hoàn thành. Thậm chí tôi còn chẳng biết đường chạy dài bao xa. Nhưng tôi biết khả năng của đôi chân mình và tôi duy trì bước chạy dài và thả lỏng. Nhảy qua một thân cây đổ, tôi nhắm mắt lại trong một thoáng -

ngây ngất trong ánh sáng mờ ảo - cơ hồ dường như thấy mình đang bay và sẽ không bao giờ hạ cánh.

Cuối cùng tôi cũng thấy con đường, một con rắn màu ghi nhạt giữa bóng tối sâu thẳm. Lao ra khỏi rừng, tôi nghe thấy tiếng cú kêu xa xăm, và tuân theo chỉ dẫn của Flo, tôi rẽ phải rồi men theo con đường nhựa. Chưa chạy được bao nhiêu thì tôi nghe thấy tiếng xe hơi phía sau nên dừng lại, nép mình vào bờ cỏ. Tôi hoàn toàn không muốn mình sẽ bị đâm bởi một người nào đó không lường trước sẽ gặp phải dân chạy bộ vào giờ này.

Tiếng xe chạy càng lúc càng gần, ồn ào inh tai trong bầu im ắng buổi chiều tà, và khi tới chỗ tôi, động cơ rú lên như máy cưa xích. Tôi hoa mắt trước ánh đèn pha chói lòa - và rồi nó đi mất, lặn vào đêm đen, chỉ còn ánh đỏ đèn hậu của chiếc xe le lói xa dần như đôi mắt màu ruby giữa bóng tối.

Chiếc xe đi qua khiến tôi phải chớp mắt mấy lần và rơi vào tình trạng quá gà, và cho dù tôi đã đợi một lúc, thần mong mắt sẽ tự đi đầu chỉnh, nhưng bóng đêm dường như đã tối hơn rất nhiều so với ngay lúc vừa rồi, và bất giác tôi sợ sẽ chạy vào giữa rãnh nước ven đường hay vấp phải cành cây. Tôi lần sờ tìm đèn pin đeo trán của Flo và vật lộn đeo vào. Nó có cảm giác kỳ cục thật, đủ chặt để nút cài bám chắc, nhưng cũng đủ lỏng để khiến tôi lo rằng nó sẽ rơi ngay khi tôi cất bước chạy. Ít nhất giờ tôi có thể nhìn thấy khoảng đường nhựa ngay trước mặt, vạch kẻ trắng hai bên lấp lánh dưới ánh đèn pin.

Một khúc quanh đột ngột cho thấy ngã rẽ đã ở gần rồi, vậy là tôi giảm tốc rồi quành vào đó.

Giờ tôi thấy cảm kích cái đèn pin đeo trán biết bao, dù tôi không còn chạy nữa mà chỉ cẩn trọng rảo bước qua những vũng bùn, cố gắng tránh đám ổ gà đang rình bẻ trật một mắt cá chân khinh suất nào đó. Thậm chí kể cả đã làm thế, bùn vẫn đóng bánh dưới giày chạy của tôi và mỗi bước chân đều nặng trĩu như đeo gạch - dễ phải đến hơn hai lạng bùn vón lại mỗi bên gót giày. Khi nào về chắc giặt giày vui phải biết.

Tôi cố nhớ xem quãng đường dài bao xa - nửa dặm chẳng? Tôi phần nào mong mình đã quay trở lại con đường rừng, dù tối hay không. Nhưng xa xa phía trước, tôi có thể thấy ánh đèn sáng trưng của ngôi nhà, bức tường kính trơn lấp lánh ánh vàng giữa đêm.

Bùn đặc lại dưới chân tôi, như thể cố giữ tôi lại trong màn đêm, tôi bèn nghiêng rặng và ép đôi chân mỗi mét của mình bước nhanh hơn.

Có lẽ tôi mới đi được chừng nửa đường thì một tiếng động vang lên đằng sau, từ phía con đường chính. Một chiếc xe hơi, đang giảm tốc.

Tôi không có đồng hồ, điện thoại thì đã để lại căn nhà kia, nhưng chắc chắn chưa thể đến sáu giờ chứ? Tôi còn chưa chạy nổi một tiếng mà, trăm phần trăm luôn.

Nhưng nó đây rồi, tiếng động cơ chững lại khi xe vòng qua khúc rẽ, rồi kế tiếp là một tiếng gập rền rĩ rú rít khi nó bắt đầu hì hục leo lên đồi, xóc nảy từ ổ gà này sang ổ gà khác.

Khi nó đến mỗi lúc một gần, tôi nép sát vào hàng giậu và dừng hẳn lại, che mắt trước ánh đèn pha chói lòa, hy vọng chiếc xe không bắn quá nhiều bùn vào người tôi khi nó đi qua, nhưng ngạc nhiên thay, nó dừng lại, nhả một đám khói trắng che khuất cả mặt trăng, và tôi nghe thấy tiếng cửa sổ xe ro ro hạ xuống cùng tiếng nhạc của Beyonce vụt vang tới rồi lại vụt nhỏ dần khi người ta hạ âm lượng xuống.

Tôi tiến tới một bước, tim lại đập loạn như thể đã chạy nhanh lắm.

Đèn pin đeo trán đã được chỉnh góc độ để hướng xuống mặt đất nhằm phục vụ mục đích đi bộ chứ không phải nói chuyện, mà tôi không tài nào tìm được cách chỉnh cho nó ngửa lên. Cuối cùng tôi tháo nó ra và chiếu vào khuôn mặt nhợt nhạt của cô gái trong xe.

Nhưng tôi chẳng cần phải làm thế.

Tôi thừa biết đó là ai.

Clare.

“Lee à?” cô hỏi, như thể kinh ngạc lắm. Đèn chiếu thẳng vào mắt cô nên cô chớp chớp rồi che mắt tránh ánh đèn pin. “Trời ơi, cậu thật đấy à? Tớ không... cậu làm gì ở đây vậy?”

## Chương 7

Tôi ngơ ngác mất một lúc. Người ta đã nhàn lẩn gò kinh khủng lắm phải không? Liệu có khi nào cô *chẳng hề* mời tôi, và đây hoàn toàn chỉ là ý tưởng ngu ngốc của Flo?

“Tớ... tớ đến dự... d... dự tiệc độc thân của cậu,” tôi lắp bắp. “Cậu không...?”

“Tớ biết mà ngốc ời!” Cô phá lên cười, hơi thở bẽn lẽn phả ra trắng xóa giữa cái lạnh. “Ý tớ là cậu làm gì ngoài này? Cậu đang luyện tập để đi thám hiểm Bắc Cực hay sao?”

“Đi chạy thôi,” tôi nói, cố tỏ vẻ đây là chuyện bình thường nhất trên đời. “Không 1... lạnh đến thế. Hơi buốt tí thôi.” Nhưng giờ khi đứng yên, tôi thấy lạnh *thật*, và tôi run bần cả người, phá hỏng tính chân thực của những lời vừa thốt ra.

“Lên xe đi, tớ sẽ chở cậu về chỗ nhà.” Cô nhoài tới mở cửa bên ghế phụ lái.

“Tớ... giày tớ, kính phết đấy...”

“Đừng lo. Xe thuê ấy mà. Vào nhanh đi không chết cóng cả đôi bây giờ!”

Lép nép lợi vòng qua xe đến bên ghế phụ, tôi trèo vào và cảm thấy hơi ấm trong xe xâm chiếm bộ đồ giữ nhiệt lạnh ngắt và ướt đầm mồ hôi của tôi. Bùn đã chui vào hần giày chạy - ngón chân tôi bị đè ép bên trong lớp lót theo một cách khiến tôi rùng mình.

Clare vào số và bấm nút tắt tiếng, chặn âm thanh bài “Single Ladies” lại.

Sự im lặng đột nhiên làm chúng tôi điếc cả tai.

“Thế...” Cô liếc nhìn tôi trong gương. Cô vẫn xinh đẹp hết như xưa. Chắc tôi phải điên rồ mới nghĩ khoảng thời gian mười năm có thể hằn dấu ấn nào lên Clare. Đẹp là bản chất của cô. Thậm chí dưới ánh đèn mờ ảo

trong xe, lọt thỏm trong chiếc áo trùm đầu cũ và chiếc khăn to bản không lồ, cô vẫn đẹp đến ngỡ ngàng. Tóc cô quăn lại trên đầu thành một búi rối nhẹ xinh xắn, trễ xuống trên vai. Móng tay cô sơn màu đỏ tươi nhưng hơi tróc - không phải kiểu cổ quá thành quá cổ, chẳng ai có thể bảo Clare như thế. Chỉ vừa đủ để hoàn hảo thì đúng hơn.

“Thế,” tôi cũng nói. Tôi vẫn luôn cảm thấy kém cỏi hơn khi so sánh với Clare. Tôi nhận ra mười năm chẳng thay đổi được điều gì. Sự tự tin mà tôi phải bỏ bao công sức mới đạt được, sự tự tin giúp tôi bắt chuyện với người lạ trong quán bar, tán gẫu với các biên tập viên, đại diện văn học và nhà báo, phát biểu ở các hội sách, bảo vệ quan điểm của mình khi tranh luận... sự tự tin ấy bỗng tan biến như hơi thở lạnh giá giữa không gian ẩm áp trong xe.

“Lâu rồi mới gặp.” Cô lắc đầu, ngón tay gõ gõ lên vô lăng. “Nhưng trời ạ, ý tứ là... gặp lại cậu vui quá, Lee ạ, cậu biết không?”

Tôi chẳng nói gì.

Tôi muốn nói với cô tôi chẳng còn là con người ấy nữa - giờ tôi là Nora, không phải Lee.

Tôi muốn nói với cô rằng cô không có lỗi, tôi không giữ liên lạc chẳng phải tại cô - mà là tại *tôi*. Chỉ có đi đâu... như thế không hoàn toàn đúng.

Trên hết, tôi muốn hỏi cô lý do vì sao tôi lại ở đây.

Nhưng tôi không hỏi. Tôi chẳng nói gì. Tôi chỉ ng ẩ ng nhìn đắm đắm ngôi nhà trong lúc chúng tôi tiến tới càng lúc càng gần.

“Tớ *thật sự* rất vui khi gặp lại cậu,” cô lại nói. “Thế giờ cậu là nhà văn, phải vậy không nhỉ?”

“Ừ,” tôi nói. Từ ngữ có vẻ kỳ lạ và không đúng khi thốt ra từ miệng tôi, như thể tôi đang nói dối hay kể chuyện về người khác, một họ hàng xa chẳng hạn. “Ừ, tớ là nhà văn. Tớ viết truyện trinh thám.”

“Tớ nghe nói rồi. Tớ có đọc một bài báo. Tớ rất... tớ thực sự mừng cho cậu. Tuyệt lắm đó cậu biết không? Cậu nên thấy hạnh diện.”

Tôi nhún vai.

“Công việc thôi mà.” Từ ngữ tuôn ra cứng nhắc và cay đắng - tôi không định như thế. Tôi biết mình may mắn. Tôi đã làm việc chăm chỉ để đạt được vị trí hiện tại. Tôi nên thấy hạnh diện. Tôi *có* thấy hạnh diện.

“Thế còn cậu?” tôi chật vật nói.

“Tớ làm PR. Tớ làm ở Công ty Kịch Hoàng gia.”

PR. Tôi không ngạc nhiên, và tôi mỉm cười, lần này là nụ cười chân thành không chút giả tạo. Clare vẫn luôn giỏi thêu dệt chuyện này chuyện kia, ngay từ khi mười hai tuổi. Thậm chí từ lúc lên *năm*.

“Tớ... tớ vui lắm,” cô nhẹ nhàng nói. “Và nghe này, tớ rất tiếc vì bọn mình mất liên lạc... thấy cậu... chúng mình đã từng rất vui, phải không?” Cô liếc nhìn tôi trong ánh sáng xanh lục ma quái từ bảng đi đầu khiên. “Nhớ lần đầu chúng mình hút thuốc không?” Cô bật cười. “Nụ hôn đầu tiên... điếu cỏ đầu tiên... lần đầu tiên lên vào nơi cấm trẻ dưới mười tám...”

“Lần đầu tiên bị tổng cô ra đường,” tôi sửa lại, rồi ước gì mình đã không tỏ ra cạnh khóe như thế. Tại sao? Sao tôi lại giãy lên như phải bồng thế này?

Nhưng Clare chỉ bật cười.

“Ha, xấu hổ điên lên được! Bọn mình cứ nghĩ bọn mình tài lắm - nhờ Rick mua vé rồi lên vào qua phòng vệ sinh. Tớ không nghĩ họ còn kiểm tra ở chỗ cửa lưới nữa.”

“Rick! Tớ quên hẳn anh ta rồi. Đạo này anh ta sao rồi?”

“Chúa mới biết! Trong tù cũng nên. Vì quan hệ với trẻ vị thành niên, nếu trên đời này còn công lý.”

Rick từng hẹn hò với Clare một năm hồi chúng tôi mười bốn hay mười lăm gì đó, một gã trai hai mươi hai tuổi tóc dài bóng nhẫy đi xe máy và có một chiếc răng bằng vàng. Tôi chưa bao giờ ưa gã - ngay từ hồi mười bốn, tôi đã thấy việc Clare sẵn lòng ngủ với một thằng cha từng ấy tuổi thật kinh tởm và kỳ quặc, cho dù gã có thể ra vào hộp đêm và mua rượu.

“Ặc, anh ta ghê phát khiếp,” tôi nói mà chẳng nghĩ ngợi gì. Tôi cắn lưới, nhưng Clare chỉ cười.

“Đúng thế thật! Chẳng tin được lúc ấy tớ lại không thấy thế. Tớ nghĩ mình mới thạo đời làm sao khi xoạc một anh chàng lớn tuổi hơn! Giờ nghĩ lại mới thấy cứ như - cứ như xoạc một lão già ấy.” Cô khịt mũi rồi la oai oái khi chiếc xe nảy lên lúc đi qua một ổ gà. “Úi. Xin lỗi nha.”

Chúng tôi lặng thinh trong lúc cô băng qua đoạn đường cuối cùng và cũng là khúc mấp mô nhất, sau đó đánh lái vào khoảnh sân rải sỏi trước



nhà, đỗ vào gọn ghẽ giữa chiếc xe thuê của Nina và chiếc Land Rover của Flo.

Clare tắt động cơ và chúng tôi ng ẩ một lát trong chiếc xe tối đen, ng ẩ ngôi nhà, các nhân vật trong đó đứng dàn trải không khác gì những diễn viên trên sân khấu, hết như Tom đã nói. Flo đang bận rộn trong bếp, khom người bên lò nướng. Melanie đang cúi xuống điện thoại trong phòng khách, Tom nằm xoài trên ghế sofa đối diện thẳng với khung cửa sổ kính bản lớn, lật giở tờ tạp chí. Không thấy Nina đâu, chắc đang rít thuốc lá ngoài ban công.

*Sao mình lại ở đây?* tôi lại nghĩ, lần này tâm trí mệt mỏi. *Sao mình lại đến đây?*

Thế r ẩ Clare quay qua tôi, gương mặt được ánh đèn vàng từ trong nhà tỏa ra chiếu sáng.

“Lee...” cô nói cùng lúc tôi thốt lên, “Coi này...”

“Gì cơ?” cô hỏi. Tôi lắc đầu.

“Không, cậu nói trước đi.”

“Không, cậu chứ, thật đấy. Không phải chuyện gì quan trọng đâu.”

Bỗng nhiên câu hỏi vốn đã đậu trên chót lưỡi tôi trở nên thật khó thốt ra. Thay vì thế tôi buộc mình nói, “Tớ không còn là Lee nữa. Tớ là Nora.”

“Hả?”

“Tên tớ ấy. Tớ không dùng tên Lee nữa. Tớ lúc nào cũng ghét cái tên ấy.”

“Ồ.” Cô im lặng, cố tiêu hóa những gì tôi vừa nói. “Được r ẩ. Vậy giờ là Nora hả?”

“Ừ.”

“Chắc, tớ sẽ cố hết sức để nhớ. Nhưng sẽ khó đấy - sau, xem nào, hai mươi một năm biết cậu với cái tên Lee.”

*Nhưng cậu chưa bao giờ thật sự biết về tớ,* tôi bất giác nghĩ, r ẩ chau mày. Dĩ nhiên Clare biết về tôi. Cô đã quen biết tôi từ khi lên năm. Vấn đề chính xác nằm ở đó - cô biết về tôi quá rõ. Cô nhìn thấu đứa trẻ yếu ớt sợ sệt bên trong lớp vỏ người lớn mong manh.

“Tại sao thế hả Clare?” tôi đột ngột hỏi và cô ng ẩ lên, gương mặt nhợt nhạt lơ đãng trong bóng tối.

“Tại sao gì cơ?”

“Sao tớ lại ở đây?”

“Ôi trời.” Cô nhìn xuống hai tay. “Tớ biết cậu sẽ hỏi mà. Chắc cậu sẽ chẳng tin nếu tớ nói mấy thứ kiểu *tình xưa nghĩa cũ* đâu nhỉ?”

Tôi lắc đầu.

“Không phải vì thế đúng không? Nếu muốn liên lạc thì trong mười năm qua cậu đã làm thế rồi. Tại sao lại là bây giờ chứ?”

“Vì...” Cô hít một hơi thật sâu và tôi kinh ngạc nhận ra cô đang hờ hững. Thật khó hiểu. Tôi chưa từng thấy cô kém tự tin dù chỉ một chút, ngay từ khi mới năm tuổi, cô đã có kiểu nhìn không rời mắt khiến cả giáo viên dạy thay cũng bối rối nhất cũng thấy mềm lòng, hay nản lòng, tùy xem cô muốn thế nào. Có lẽ đó là lý do chúng tôi chơi với nhau, theo kiểu rất lạ lùng. Cô có những gì tôi thèm muốn: sự tự tin lan tỏa tới mọi người xung quanh. Thậm chí chỉ đứng dưới cái bóng của cô thôi tôi cũng thấy mạnh mẽ hơn. Nhưng hết rồi.

“Vì...” cô lại nói, và tôi thấy màu sơn nhám nhỏ trên móng tay cô lấp lánh ánh đỏ như máu khi những ngón tay vặn xoắn lại vào nhau, ánh đèn từ ngôi nhà rơi trên mặt móng và phản chiếu lại vào trong xe. “Vì tớ nghĩ cậu xứng đáng được biết. Xứng đáng được báo tin - trực tiếp. Tớ đã hứa... tớ đã tự hứa với *bản thân* phải nói trực tiếp với cậu.”

“Nói gì cơ?” Tôi nhào về phía trước.

Tôi không e sợ, chỉ thấy bối rối. Tôi quên hẳn đôi giày lấm lem ẩm ướt, quên hẳn mùi mồ hôi nồng trên quần áo. Tôi chẳng còn nhớ được gì ngoài đi đầu này: gương mặt lo âu của Clare, ngập tràn một vẻ mong manh ngập ngừng tôi chưa từng thấy trước đây.

“Là về chuyện đám cưới,” cô nói. Cô nhìn xuống hai tay. “Là về... về người tớ sắp cưới.”

“Ai cơ?” tôi hỏi. Và rồi - để khiến cô cười, để cô phá vỡ sự căng thẳng đang dấy trong xe đang gập nhăm tôi, tôi nói, “Không phải Rick đấy chứ? Tớ vẫn luôn biết...”

“Không,” cô chen vào, cuối cùng cũng nhìn thẳng vào mắt tôi, và trong đó không hề có nét đùa cợt nào, chỉ có vẻ quyết tâm sắt đá, như thể cô sắp làm đi đầu gì đó khó chịu nhưng tuyệt đối cần thiết. “Không. Là James.”

## Chương 8

**T**rong một phút tôi chỉ nhìn cô chăm chăm, lòng quả quyết mình đã nghe nhầm.

“Cái gì?”

“Là... là James. Tớ sắp cưới James.”

Tôi im bật. Tôi ng ẫi đó nhìn đám cây cối như lính gác, lắng nghe tiếng máu đập thành thành trong tai.

Thứ gì đó dâng lên bên trong tôi, như thể một tiếng hét. Nhưng tôi không nói gì. Tôi cố nén nó xuống.

*James?*

Clare và *James?*

“Thế nên tớ mới mời cậu.” Giờ cô nói thật nhanh như thể cô biết rằng mình không còn nhiều thời gian, rằng tôi có thể lao khỏi xe bất cứ lúc nào. “Tớ không muốn... tớ nghĩ mình không nên mời cậu đến đám cưới. Như thế tàn nhẫn quá. Nhưng tớ không chịu nổi nếu cậu phải nghe tin này từ đâu khác.”

“Nhưng... thế thì William Pilgrim là gã chết tiệt nào?” Từ ngữ tuôn khỏi miệng tôi như một lời buộc tội. Clare ngơ ngác nhìn tôi trong thoáng chốc. Rồi cô nhận ra và nét mặt cô thay đổi, và cùng lúc đó tôi biết mình đã từng nghe thấy cái tên này, nhận ra mình mới ngu ngốc làm sao. Billy Pilgrim. *Lò sát sinh số 5*. Cuốn sách ưa thích của James.

“Tên facebook của anh ấy,” tôi nói giọng vô cảm. “Để bảo vệ sự riêng tư - để người hâm mộ không tìm thấy trang cá nhân của anh ấy khi tra cứu tên. Vì vậy anh ấy không có ảnh đại diện. Phải không?”

Clare khổ sở gật đầu.

“Tớ chưa bao giờ muốn làm cậu hiểu lầm,” cô nói vẻ van lơn. Cô vươn bàn tay ấm áp về phía bàn tay lạnh tê tái lấm bùn của tôi. “Và James nghĩ cậu nên biết trước khi...”

“Đợi đã.” Tôi giật tay lại. “Cậu nói với *anh* ấy chuyện này ư?”

Cô gật đầu và úp mặt vào hai tay.

“Lee... tớ rất...” Cô ngừng lời rồi hít một hơi thật sâu, và tôi có cảm giác cô đang tự trấn tĩnh, cố tìm lời để nói. Khi cô cất tiếng, giọng cô mang vẻ bất chấp, và tôi thoáng thấy lại một Clare tôi từng biết, người sẽ tấn công, sẽ thà chết trên chiến trận chứ không đời nào chịu gục ngã trước một lời buộc tội. “Coi này, tớ không xin lỗi đâu. Cả hai bọn tớ đều chẳng làm gì sai. Nhưng làm ơn hãy chúc phúc cho bọn tớ đi, được không?”

“Nếu hai người không làm gì sai,” tôi nói gay gắt, “thì cậu cần tớ chúc phúc làm gì?”

“Vì cậu từng là bạn tớ! Bạn thân nhất của tớ!”

*Từng.*

Cả hai đứa tôi đều chợt nhận ra chữ *từng*, và tôi thấy vẻ mặt của chính mình phản chiếu trên khuôn mặt Clare.

Tôi cắn môi, nghiền làn da mềm giữa hai hàm răng, mạnh đến mức thấy đau.

*Tớ chúc phúc cho hai người. Nói đi! Nói đi!*

“Tớ...”

Có tiếng động trong nhà và cửa bật mở, Flo đứng đó giữa quầng sáng hình chữ nhật, tay che che mắt khi nhìn vào bóng tối bên ngoài. Cô ta nhón chân và suýt nữa ngã nhào vì cố ngẩng cổ nhìn ra, vẻ háo hức kìm nén lộ lộ, như một đứa trẻ lúc nào cũng có thể lên cơn cuồng loạn trước tiệc sinh nhật của mình.

“Xin chào...” cô ta hô, giọng vang vọng đến ngạc nhiên trong không gian tĩnh mịch buổi ban đêm. “Clare à? Phải cậu không?”

Clare bật ra một hơi thở run rẩy rồi mở cửa xe.

“Thỏ Flo!” Giọng cô run rẩy nhưng không quá lộ liễu. Tôi thầm nghĩ lần thứ không biết bao nhiêu rằng cô quả là diễn viên đại tài. Chẳng có gì lạ khi cuối cùng cô làm trong ngành kịch nghệ. Điều duy nhất khiến tôi ngạc nhiên là cô không đích thân lên diễn trên sân khấu.

“Gấu Clare!” Flo rú lên rồi lao như tên bắn xuống cầu thang dẫn xuống sân. “Trời ơi, đúng là cậu thật! Tớ nghe tiếng động và đã nghĩ thế... nhưng rồi chẳng thấy ai vào.” Cô ta vội vã bước thấp bước cao trên con đường

trước nhà, đôi dép lê hình thỏ sột soạt trên nền sỏi. “Tối thế này cậu ở ngoài một mình làm gì, gái ngố ời.”

“Tớ đang nói chuyện với Lee. Ý tớ là với Nora.” Clare khoát tay về bên xe tôi ng ối. “Tớ gặp cô ấy trên đường vào đây.”

“Hy vọng không phải bằng cách đâm vào nhau! Úi!” Có tiếng rắc khi Flo vấp phải cái gì đó trong bóng tối và cô ta ngã sập xuống trước xe. Flo nhảy bật dậy r ối phủi quần áo. “Không sao! Không sao!”

“Bình tĩnh nào!” Clare bật cười r ối ôm Flo. Cô thì thầm gì đó vào tóc cô ta mà tôi không nghe thấy được, và Flo gật đầu. Tôi mở cửa xe chui ra, người cứng đờ. Không đi bộ nốt mấy chục mét ít ỏi về ngôi nhà mà chuyển đột ngột từ đi bộ sang ng ối yên là một quyết định sai lầm. Cơ bắp tôi co rút. Giờ muốn đuổi chân tay là mệt lắm đây.

“Cậu có sao không, Lee?” Clare nói, quay lại khi nghe tiếng tôi ra khỏi xe. “Trông cậu hơi khập khiễng đấy.”

“Tớ ổn.” Tôi cố theo kịp cô ở khoản vờ như không có gì nghiêm trọng. James. *James*. “Có cần tớ giúp xách túi không?”

“Cảm ơn cậu, nhưng tớ không mang nhiều đâu.” Cô mở cốp xe lấy ra một chiếc túi đeo vai. “Đi nào Flo, chỉ cho chúng tớ phòng tớ nào.”

Nina vẫn biến mất tăm khi tôi đau đón trèo nốt mấy bậc thang cuối về phòng, đôi giày chạy dính bùn vắt vẻo trên tay. Lột chiếc quần bó lấm bẩn và chiếc áo đầm m òi hôi ra, tôi bò vào dưới chăn, trên người chỉ mặc bộ đồ lót. R ối tôi nằm đó nhìn đăm đăm vào khoảng sáng do đèn ngủ hắt lên.

Thật sai lầm. Tôi đã nghĩ gì cơ chứ.

Mười năm qua tôi đã cố quên James, cố xây nên một vỏ bọc tự tin và độc lập quanh mình. Và tôi cứ tưởng mình đã thành công. Cuộc sống của tôi rất tốt. Không, cuộc sống của tôi quá *tuyệt vời*. Tôi làm công việc yêu thích, có căn hộ riêng, có vài người bạn rất đáng mến mà chẳng ai trong số họ biết James, Clare hay bất cứ nhân vật nào từ cuộc đời trước đây của tôi ở Reading.

Tôi chẳng phải phụ thuộc vào ai - từ tình cảm đến tài chính hay bất cứ mặt nào. Và như thế tôi thấy ổn. Ổn vãi cả lúa đi ấy chứ, xin cảm ơn.

Nhưng giờ thì thế này.

Tệ nhất là tôi chẳng thể đổ lỗi cho Clare. Cô nói đúng: Cô và James chẳng làm gì sai trái. Cả hai người họ chẳng nợ tôi đi đâu gì. James và tôi đã chia tay cả *thập kỷ* trước, trời ạ. Không. Tôi chỉ có thể đổ lỗi cho bản thân. Vì đã không bước tiếp. Vì đã *không thể bước* tiếp.

Tôi ghét James vì ảnh hưởng của anh lên tôi. Tôi ghét cái việc mỗi khi gặp một người đàn ông, tôi lại thầm so sánh người ấy với anh. Lần cuối cùng tôi ngủ với ai đó - hai năm trước - anh ta đã dựng tôi dậy giữa đêm, tay đặt trên ngực tôi.

“Em vừa mơ đấy,” anh ta nói. “James là ai?” Và khi thấy khuôn mặt chán kinh của tôi, anh ta đã tung chăn dậy, mặc quần áo và bước khỏi cuộc đời tôi. Và tôi thậm chí chưa bao giờ định gọi lại cho anh ta.

Tôi *ghét* James và tôi ghét bản thân mình.

Và đúng - tôi biết thừa đi đâu này khiến tôi có vẻ là kẻ thất bại tối cao của nhân loại: đưa con gái gặp một cậu con trai hồi mười sáu tuổi và chẳng bao giờ quên được chàng ta trong suốt mười *năm*.

Tin tôi đi, chẳng ai nhận thức đi đâu đó rõ hơn tôi đâu. Nếu gặp gỡ và bắt chuyện với bản thân trong một quán bar, tôi cũng sẽ khinh thường chính mình.

Tiếng những người khác lao xao dưới nhà, cười cười nói nói, mùi pizza thoang thoảng bay lên tầng.

Tôi cũng sắp phải xuống đó cười cười nói nói.

Nhưng thay vì thế, tôi cuộn mình lại, đầu gối ép vào ngực, mắt nhắm nghiền và thầm gào thét trong đầu.

Rồi tôi đuổi người, cảm giác từng thớ cơ nhức nhối đang kêu gào phản đối, rồi bước xuống sàn và nhặt chiếc trên cùng trong chồng khăn bông Flo đã cẩn thận đặt dưới chân mỗi chiếc giường.

Phòng tắm nằm ở đầu cầu thang, tôi khóa cửa phòng và thả rơi khăn tắm xuống sàn. Cạnh bồn tắm lại là một tấm kính cửa sổ bản to không rèm trông ra khu rừng theo phong cách khiến người ta cực kỳ nản lòng. Nó được thiết kế để người ngoài không thể nhìn vào bên trong phòng trừ phi đang vắt vẻo trên ngọn một cây thông cao mười lăm mét, nhưng lúc cởi đồ

lót, tôi vẫn phải cố gắng kìm chế nỗi hồi thúc vòng tay qua ngực, che chắn cơ thể trần trụi khỏi bóng tối tọc mạch ngoài kia.

Trong một lúc, tôi đã định chỉ thay quần áo luôn, nhưng tôi quá mệt mỏi, mình mẩy lấm bùn, và tôi biết mình sẽ thấy khá hơn nếu được tắm nước nóng, thế là tôi cẩn thận trèo vào khoang tắm đứng và gạt vòi, đuổi người đẩy cảm kích khi vòi sen bụi chẳng trên đầu phủ xuống tôi dòng nước ấm mạnh mẽ sau khi khục khặc hai lần.

Đứng thế này, tôi có thể nhìn ra cửa sổ, dù bên ngoài quá tối chẳng thể trông thấy gì. Ngọn đèn trong này sáng lòà, thành ra lớp kính cửa sổ như biến thành một mặt gương, và ngoài bóng trắng nhợt nhạt ma quái, tôi chỉ có thể nhìn thấy chính cơ thể mình phản chiếu trên lớp kính mờ hơi nước trong lúc xoa xà phòng và cạo lông chân. Rốt cuộc cô của Flo là người như thế nào vậy nhỉ? Đây là ngôi nhà dành cho những kẻ nhìn trộm. Không, đó là những người thích quan sát. Ngược lại là gì nhỉ? Những kẻ thích phô bày.

Những kẻ thích được người khác ngắm nhìn.

Có lẽ nơi này sẽ khác vào mùa hạ, khi ánh sáng mặt trời ngập tràn đến tận tối muộn. Có lẽ lúc ấy ngôi nhà là nơi để nhìn ra bên ngoài, ngắm toàn cảnh khu rừng. Nhưng giờ, trong bóng tối, tôi có cảm giác ngược lại. Tôi có cảm giác như đây là một chiếc lồng kính trưng bày, chập kín những sinh vật quý hiếm để người ta nhìn vào. Hay một cái chuồng trong sở thú. Một chuồng hổ không có chỗ trốn. Tôi nghĩ đến những con thú bị cùm tù chậm rãi đi lại tới lui ngày này qua ngày khác, tuần này qua tuần khác, dần dần hóa điên.

Tắm xong, tôi cẩn thận trèo ra và ngắm mình thật kỹ trong tấm gương vốn mờ hơi nước nhưng đã được tôi dùng tay lau sạch.

Khuôn mặt phản chiếu khiến tôi giật thót. Đó là khuôn mặt của kẻ sắp lao vào đánh nhau, phần là do mái tóc ngắn ngắn của tôi; sau khi tắm xong và lau khô qua, trông nó chống ngược hung hăng và thách thức, như một tay đấm bốc đang nghỉ giữa hiệp. Mặt tôi trắng bệch và góc cạnh dưới ánh đèn sáng chói, trong khi mắt sẫm lại đầy vẻ buộc tội, quầng mắt thâm như vừa bị đánh.

Tôi thở dài rồi lôi túi đồ vệ sinh cá nhân ra. Tôi không trang điểm nhiều, nhưng có mang son bóng và mascara, những thứ cơ bản nhất.

Không có phấn má, nhưng tôi vẫn xoa một chút son bóng lên gò má để làm dịu bớt vẻ xanh xao, rồi chui vào quần jean bó sạch và áo màu ghi.

Ở đâu đó tí dưới nhà, tiếng nhạc cất lên. Nghe nhạc dạo thì đó là bài “Ngày đẹp trời cho đám cưới trắng” của Billy Idol. Trò đùa của ai à?

“Le... ý mình là Nora ời!” Giọng Flo vẳng lên tầng, át tiếng Billy Idol đang bảo chúng tôi hãy bật lại bài hát. “Bạn muốn ăn gì chưa?”

“Xuống liền!” tôi hét đáp lại rồi thở dài, gom đồ lót bẩn vào trong khăn tắm, xách túi đồ vệ sinh cá nhân lên và mở cửa, sẵn sàng đối mặt với thế giới.



## Chương 9

**T**rong lúc tôi tắm rửa, đêm độc thân đã bắt đầu hết sức nghiêm túc.

Trong phòng khách, Tom và Clare đã cắm iPhone của ai đó vào loa và đang khiêu vũ quanh phòng trong tiếng nhạc của Billy Idol, còn Melanie cười ngặt nghẽo vì họ trên sofa.

Đằng căn bếp ngổn như địa ngục vì hơi nóng từ lò nướng, tôi có thể thấy ai đó đang xúc hàng xẻng pizza lên đĩa gỗ và đồ không biết bao nhiêu ống sốt đậu mè, xa lát quả bơ và sốt hẹ phô mai ra bát. Trong thoáng chốc ngơ ngẩn, tôi tưởng đó là Clare vì người này mặc quần jean ghi và áo gi lê bạc, giống hệt Clare đang mặc ở phòng bên cạnh. Rồi cô ta đứng lên gạt tóc trên trán và tôi nhận ra đó là Flo. Cô ta mặc đồ không khác gì Clare.

Trước khi tôi kịp nhìn rõ hơn, mùi cháy xộc lên mũi cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi.

“Có gì cháy hay sao ấy nhỉ?” tôi hỏi.

“Ôi trời ơi! Đống bánh mì dẹt!” Flo ré lên. “Lee ơi, bạn cứu mẻ bánh trước khi chuông báo cháy kêu được không?”

Tôi chạy băng qua căn bếp đang nhanh chóng ngập khói, lôi đống bánh mì dẹt ra khỏi lò rồi ném vào bồn rửa bát. Rồi tôi bắt đầu vật lộn với cánh cửa ở tít phía bên kia bếp. Cửa khóa mà tay nắm còn bị kẹt, nhưng cuối cùng tôi cũng xoay sở mở toang nó ra. Không khí lạnh cồng bên ngoài ùa vào và tôi ngạc nhiên khi thấy những vũng nước trên mặt cỏ đã đóng băng giá.

“Mình tìm trên giá rượu rồi nhưng không thấy tequila.” Giọng Nina vọng tới từ cửa chính, rồi sau đó, “Chết tiệt, lạnh quá! Đóng cửa lại đi đồ điên!”

“Bánh mì dẹt đang cháy,” tôi nhẹ nhàng nói, nhưng vẫn đóng chặt cửa lại. Chỉ ít nhiệt độ phòng giờ đã gần trở về ngưỡng bình thường.

“Dưới hần không có à?” Flo đứng thẳng dậy, gạt đám tóc sũng mồ hôi khỏi mắt. Gương mặt cô ta đỏ bừng vì hơi nóng. “Khỉ thật. Nó ở chỗ quái

nào được chứ?”

“Thử tìm trong tủ lạnh chưa?” Nina hỏi. Flo gật đầu.

“Tủ đông thì sao?” tôi hỏi. Flo vung tay đập đánh bốp vào trán.

“Tủ đông! Dĩ nhiên rồi - giờ mình nhớ ra rồi, mình nghĩ cho vào đấy là hơn, nhớ đâu bọn mình muốn làm margarita tuyệt thì sao. Ặc, mình ngốc thật.”

*Đúng thế!* Nina làm khẩu hình với tôi trong lúc cúi xuống mở tủ đông dưới bàn bếp.

“Đây rồi.” Giọng cô hơi nghèn nghẹn giữa tiếng quạt gió tủ đông kêu ro ro. Cô đứng thẳng dậy, tay cầm một cái chai đóng tuyết, vớ lấy hai quả chanh trong bát hoa quả. “Nora, lấy dao thớt ra đây. À mà cả lọ muối nữa. Flo, này bạn nói đằng kia có ly thấp à?”

“Ừa, đằng sau cửa gương cuối phòng khách ấy. Nhưng bạn nghĩ xem bọn mình có nên uống rượu mạnh đầu tiên không? Uống cái gì nhẹ nhẹ man mát trước thì hay hơn chứ nhỉ - mojito chẳng hạn?”

“Hay làm quái gì,” Nina vừa nói vừa rời bếp, và rồi trong lúc băng qua sảnh, cô thì thầm với tôi, “Tớ cần thứ gì càng mạnh càng tốt để qua được vụ này.”

Chúng tôi vừa bước vào phòng khách thì Clare với Tom quay lại và Clare hú lên một tiếng rồi nhảy nhót đến cầm lấy cái chai từ tay Nina và con dao từ tay tôi. Cô lắc lư quay lại bàn nước, áo cô lấp lánh trong căn phòng tối mờ trong lúc cô đặt cạch cả hai thứ xuống mặt bàn.

“Tequila Slammer! Tớ không uống món này từ hồi hai một tuổi. Có khi cũng phải ngần ấy thời gian tớ mới hết say.”

Nina thả cho hai quả chanh nảy lên trên bàn cạnh những thứ khác, rồi quay đi lục tìm trong tủ ly trong lúc Clare quỳ gối trên thảm và bắt đầu cắt cắt thái thái.

“Cô dâu trước đi!” Melanie nói và Clare toét miệng cười. Tất cả bọn tôi xem cô rắc một nhúm muối ra cái hõm trên cổ tay rồi lấy một miếng chanh to. Nina rót rượu đầy tới miệng chiếc ly thấp và nhét ly vào tay Clare.

Clare liếm cổ tay, uống một hơi hết ly rượu rồi cắn ngập răng vào miếng chanh, mắt nhắm tịt.

Rồi cô nhổ miếng chanh ra tẩm thử và úp chiếc ly thấp thật mạnh xuống mặt bàn, đoạn vừa rung mình vừa cười lớn.

“Chúa ơi! Khiếp thật, tớ chảy hết cả nước mắt. Mascara của tớ chắc sẽ nhoe nhoét khắp nửa mặt nếu còn dám uống nữa.”

“Thưa quý cô,” Nina nghiêm khắc nói, “chúng ta chỉ vừa bắt đầu thôi mà. Đến lượt Le... ý tớ là Nora.”

“Mọi người biết không...” Tom nói lúc tôi quỳ xuống cạnh cái bàn. “Nếu muốn thứ gì đó hảo hạng hơn, chúng ta có thể uống tequila hoàng gia.”

“Tequila hoàng gia á?” Tôi nhìn Nina đổ rượu vào cái ly bé xíu, chất cồn sóng sánh trào xuống thành vũng trên mặt bàn kính. “Là món gì? Pha với champagne ấy hả?”

“Có thể. Nhưng anh không làm kiểu đó.” Tom lục tìm trong túi quần và giờ lên cao một túi nhỏ đựng bột trắng. “Thứ gì đó hay ho hơn muối chút xíu nhỉ?”

Trời ạ. Tôi liếc nhìn đồng hồ. Thậm chí còn chưa đến tám giờ. Cứ kiểu này thì đến nửa đêm là cả lũ chán phát điên rồi.

“Cocain á?” Melanie nói. Chị khoanh tay lại, đoạn lạnh lùng nhìn Tom, giọng nói phảng phất vẻ không hài lòng. “Thật đấy hả? Chúng ta có phải còn đi học nữa đâu. Có người trong chúng ta làm cha mẹ rồi đấy. Chị không nghĩ quấy tới bến hay ho gì đâu.”

“Thế thì đừng quấy,” Tom nhún vai nói, nhưng giọng có chút cáu kỉnh.

“Nhậu thôi!” Flo phá vỡ bầu im lặng, cô ta đứng ở ngưỡng cửa, tay run run dưới sức nặng của một chiếc đĩa gỗ khổng lồ chất hàng đông pizza nóng hổi, dưới nách kẹp một cái chai. “Ai đấy làm ơn dọn bàn trước khi em làm đồ chỗ đồ ăn nhỏ này xuống thử của cô em với.”

“Em bảo,” Clare vừa nói vừa quan sát Nina và tôi dọn chỗ trên bàn. Cô nhào tới tặng Tom một nụ hôn nồng vị muối và chanh. “Để dành lát tráng miệng đi.”

“Được luôn,” Tom đáp nhẹ bằng. Anh ta nhét gói bột lại vào túi quần. “Anh cũng chẳng muốn để đông hàng khá đắt đỏ này của mình cho những người chẳng hề biết trân trọng chúng.”

Melanie cười gượng gạo, đoạn đổ chai rượu từ tay Flo trong lúc cô ta trượt đĩa xuống bàn rồi đứng dậy.

“Hừm. Nói đến champagne...”

“Chắc! Dịp đặc biệt mà,” Flo nói. Cô ta cười rạng rỡ như thể không hề biết Melanie và Tom đang ngấm căng thẳng thế nào. “Bật nút đi chị Mels, em đi lấy ly cho.”

Flo mở tủ gương, bắt đầu lục lọi trong lúc Melanie bóc lớp giấy bạc bọc nút. Mặt đỏ ửng, tay cầm sáu chiếc ly dài, cô ta quay lại vừa đúng lúc nút chai bật ra một tiếng “bụp” vang rền rĩ bắn ngang qua không trung, đập vào màn hình ti vi.

“Oái!” Melanie bùm miệng. “Xin lỗi em nhé Flo.”

“Không sao đâu,” Flo vui vẻ đáp nhưng khi Melanie cúi xuống rút champagne, cô ta vẫn lén kiểm tra chiếc ti vi, vừa lấy tay áo xoa xoa lên đó, vừa bắn ánh mắt thoáng cái kính qua vai.

Mỗi người chúng tôi đỡ lấy một ly, còn tôi thì cố mỉm cười. Tôi không thích champagne lắm - lần nào uống tôi cũng bị trào ngược dạ dày và đau đầu phát ón, và tóm lại là tôi hoàn toàn không thích đồ uống có ga - nhưng làm gì có ai cho chúng tôi cơ hội từ chối.

Flo nâng ly rĩ nhìn quanh cả đám, mắt tiếp mắt với từng người, sau đó dừng lại ở Clare.

“Chúc một cuối tuần *tuyệt vời* cho tiệc độc thân,” cô ta nói. “Một cuối tuần *hoàn hảo* thì đúng hơn, dành cho người bạn thân nhất của đỉnh, chỗ dựa của tớ. Bạn thân cả đời của tớ. Nữ anh hùng và ngu ồn cảm hứng của tớ: Clare!”

“Cả James nữa,” Clare mỉm cười nói. “Không thì tớ không uống được. Tớ không yêu bản thân đến mức tự nâng ly vì mình đâu.”

“Ồ,” Flo nói sau khi ngáp ngừng một lát. “Chà ý tớ là, tớ chỉ nghĩ... chỉ một mình cậu được tỏa sáng cuối tuần này thôi chứ nhỉ? Tớ tưởng mục đích chính là quên chú rể đi một lát chứ. Nhưng tất nhiên rĩ, cậu thích gì cũng được. Mừng Clare, và James.”

“Mừng Clare và James!” mọi người cùng đồng thanh rĩ cạn ly.

Tôi cũng uống, nhưng hơi ga bông rất trong họng khiến tôi khó lòng nuốt nó xuống.

Clare và James. Clare và *James*. Tôi vẫn không thể tin được - không thể hình dung họ bên nhau được. Anh đã thực sự thay đổi đến thế trong mười năm sao?

Tôi vẫn còn đang nhìn chòng chọc xuống ly rượu thì Nina thúc vào sườn tôi.

“Thôi nào, cậu định bói cặn champagne đấy à? Tớ không nghĩ làm thế được đâu.”

“Tớ suy nghĩ tí thôi,” tôi nói và cố mỉm cười. Nina nhướn một bên mày, khiến tôi thoáng quặn ruột khi nghĩ rằng cô chuẩn bị phun ra một lời nhận xét thẳng thừng khét tiếng khiến ta phải nhăn mặt khó chịu.

Nhưng cô còn chưa kịp nói thì Flo đã vỗ tay tuyên bố, “Đừng ngại nhé mọi người! Pizza thôi!”

Nina vớ lấy đĩa rỗng chất thức ăn lên. Tôi cũng vậy. Mấy chiếc pizza thịt phủ đầy một loại pepperoni rẻ tiền đang úa ra thứ dầu đỏ sặc mùi hóa chất xuống đĩa gỗ, nhưng chạy xong tôi đói quá. Tôi lấy một miếng pizza pepperoni, một miếng pizza rau nấm, rỗng chất bánh mì dẹt cháy sém và sốt đậu gà lên đầy đĩa.

“Mọi người cần giấy ăn thì cứ lấy nhé, em sợ dầu dấy ra thảm đấy.” Flo vừa nói vừa lượn quanh khi cả nhóm bắt đầu ăn uống. “Ôi, nhớ để mấy miếng pizza chay cho Tom được không?”

“Flo.” Clare đặt tay lên vai bạn. “Tớ đảm bảo mọi việc ổn cả mà. Tom làm sao ăn hết được ngần ấy. Với cả nếu hết thì trong tủ đông vẫn còn mà.”

“Tớ biết,” Flo nói. Cô ta sốt ruột nhét lại tóc vào kẹp tóc, mặt đỏ ửng. Sốt pizza vương trên chiếc áo màu bạc của cô ta. “Vấn đề nguyên tắc thôi. Nếu ai muốn ăn đồ chay thì nên báo trước. Tớ không có đủ kiên nhẫn với những người tự dưng thích ăn đồ chay chỉ bởi đồ mặn bữa đó không hợp ý họ. Như thế khách nào ăn chay sẽ không có đủ!”

“Mình xin lỗi,” tôi nói. “Coi này, mình mới lấy một miếng nấm. Mình bỏ lại nhé.”

“Hừm, không.” Flo cau kinh nói. “Có khi bây giờ nó dính đầy nước thịt rỗng.”

Trong một thoáng tôi định chỉ ra rằng dầu pepperoni đã chảy tràn ra khắp đĩa, và rằng nếu cô ta khó chịu chuyện đó đến thế thì đáng ra nên xếp đồ ra khay riêng, tuy vậy tôi quyết định ngậm mồm.

“Không sao mà,” Tom nói. Anh ta chất lên đĩa ba miếng pizza nấm và rất nhiều sốt đậu gà. “Thật lòng thì chừng này đủ rỗng. Nếu anh còn ăn

thêm nữa thì Gary sẽ bắt anh hít xà từ giờ đến Giáng sinh mất.”

“Gary là ai cơ?” Flo hỏi. Cô ta nhặt một miếng pizza pepperoni rồi ngồi xuống sofa. “Em tưởng chồng anh tên Bruce cơ mà?”

“Gary là huấn luyện viên thể hình của anh.” Tom nhìn xuống cơ bụng phẳng lì của mình vẻ thỏa mãn. “Công việc của anh ấy vất vả phết đấy, tội nghiệp.”

“Anh có huấn luyện viên riêng à?” Flo có vẻ ngỡ ngàng.

“Ai nổi nổi mà chả có huấn luyện viên riêng cưng ời.”

“Em không,” Nina nói thẳng thừng. Cô nhét một miếng pizza vào miệng và nhồm nhoàm nói, giọng nghẹn lại. “Em chỉ đơn giản là đến phòng gym và tập luyện thôi. Em chẳng cần ai đó hò hét vào tai mình khi đang nâng tạ. À” - cô nuốt đánh ực một cái thật hoành tráng - “thực ra là có, vậy nên em mới sử dụng iPod. Nhưng em cũng muốn nắm quyền chuyển bài ngẫu nhiên mỗi khi đã phát ngân giọng hát đang réo bên tai.”

“Thôi nào!” Tom bật cười. “Anh không thể là người duy nhất ở đây chứ, phải không? Nora, còn em thì sao? Trông em không giống một nhà văn dính bẹp mông xuống ghế.”

“Em á?” Tôi ngẩng lên khỏi miếng pizza, giật thót khi đột nhiên trở thành trung tâm của sự chú ý, như con thú hoang bất động giữa ánh đèn pha. “Không! Thậm chí em còn không có thể hội viên phòng tập, em chỉ chạy bộ thôi. Công cụ duy nhất em có để hò hét với em là đám trẻ ở công viên Victoria.”

“Clare?” Tom nài nỉ. “Melanie? Coi nào! Ai đó chống lưng cho tôi đi chứ. Đó là một việc hoàn toàn bình thường mà!”

“Em có huấn luyện viên riêng,” Clare thừa nhận. “Nhưng” - cô giơ tay để chặn tiếng reo mừng đang chực bật ra từ Tom - “chỉ vì em cần giảm vài cân để kịp mặc váy cưới thôi!”

“Tớ không tài nào hiểu nổi tại sao người ta lại làm vậy,” Nina cắn một miếng pizza nữa. Dầu pepperoni nhều xuống cằm và cô đưa lưỡi ra liếm trước khi nói tiếp. “Ý tớ là việc mua một chiếc váy nhỏ hơn cỡ thật của mình hai số. Dẫu sao đi nữa thì khi được cầu hôn, nhiều khả năng là cậu đang ở trong tình trạng thừa cân không hề nhẹ.”

“Xin lỗi nhé!” Clare bật cười, nhưng giọng cô nhuốm vẻ khó chịu. “Lúc đó tớ không thừa cân! Và chuyện đó cũng không phải vì James, dù tớ

phải nói thêm là anh ấy cũng có huấn luyện viên cá nhân. Căn bản tớ muốn trông xinh đẹp nhất trong ngày trọng đại.”

“Hóa ra chỉ có người gầy trông mới đẹp nhỉ?”

“Ý tớ không phải thế!”

“Chà, cậu chả bảo cậu ‘trông xinh đẹp nhất’ là cậu bây giờ trừ đi hai cỡ váy còn gì...”

“Giảm vài cân,” Clare nóng nảy cắt lời. “Chính *cậu* mới bảo là trừ đi hai cỡ váy. Mà cậu nói thì dễ r ễ! Cậu gầy như mỗ ấy!”

“Tĩnh cờ thôi,” Nina kẻ cả đáp. “Chứ không phải cố ý. Tớ không phải kiểu người bị ám ảnh bởi kích cỡ quần áo. Hỏi Jess mà xem.”

“Ôi, sao mà phải căng,” Clare đặt đĩa xuống bàn. “Nghe này, tớ chỉ nghĩ rằng *cá nhân mình* trông đẹp hơn khi giảm xuống gần cỡ mười thay vì cỡ mười hai. Được chứ? Chuyện này không hề liên quan đến ai khác.”

“Nina,” Flo cất tiếng cảnh cáo. Nhưng Nina lúc này đã vào đà, gạt đầu lia lịa để hòa với điệu cười khúc khích ẩn sau bàn tay của Tom và cái nhếch mép chỉ thêm che giấu một nửa đến từ Melanie.

“Ừa, tớ hiểu mà,” cô nói. “Việc ấy chẳng liên quan gì tới xu hướng lý tưởng hóa đám người mẫu đói ăn còm nhom của văn hóa phương Tây và hình ảnh đám trẻ ranh gầy như que sậy tràn lan trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Thật ra mà nói...”

“Nina!” Flo lại chen ngang, lần này cái kính thấy rõ. Cô ta đứng phắt dậy, động đĩa xuống bàn và Nina giật mình ngừng lời, ngược lên nhìn.

“Xin lỗi?”

“Bạn nghe mình nói đây. Mình không biết vấn đề của bạn là gì, nhưng bỏ đi, được chứ? Đây là đêm của Clare, và mình sẽ *không* để bạn khơi mào một cuộc cãi cộ đâu.”

“Ai khơi mào ấy nhỉ? Mình đâu phải người vừa đá thúng đựng nĩa động ầm ầm bát đĩa,” Nina lạnh lùng đáp. “Mà bu ồn thật đấy, bạn đã cất công giữ gìn nhà cửa của cô bạn đến thế cơ mà.”

Tất cả nhìn theo ánh mắt của Nina, đều nhận ra vết nứt trên cái đĩa Flo vừa quăng xuống bàn.

Trong một thoáng, tôi đã tưởng tượng ra hình ảnh một con bò tót tức xì khói đang chuẩn bị tấn công dữ dội.

“Nghe cho rõ này,” Flo gần từng chữ, và cả căn phòng chìm vào im lặng tuyệt đối, những miếng pizza bất động giữa không trung, cốc vơi một nửa, chờ sự bùng nổ.

“Không sao đâu mà,” Clare lên tiếng, phá vỡ bầu không khí căng thẳng. Cô vươn tay ra kéo Flo xuống ngồi bên cạnh mình và bật cười. “Thật đó. Nina thể hiện khiếu hài hước thôi mà. Cậu sẽ quen dần với bạn ấy. Nina không có ác ý với tớ đâu. Không nhiều.”

“Ừ,” Nina nói. Cô gật đầu, mặt lạnh te. “Tớ xin lỗi. Chỉ là tớ thấy những kỳ vọng phi thực tế và đầy méo mó của phụ nữ về cơ thể thật quá đối tức cười.”

Flo nhìn Nina hồi lâu, rồi lại quay sang Clare, mặt lộ rõ vẻ bối rối. Rồi cô ta bật ra một tiếng cười cụt ngắn. Nó có vẻ thiếu sức thuyết phục kinh khủng.

“Thôi nào,” Tom phá vỡ sự im lặng nối tiếp sau đó. “Bữa tiệc này còn xa mới đạt chuẩn xõa và say khướt của anh. Ai xung phong uống lượt tiếp theo đây?” Anh ta nhìn mọi người một lượt, mắt dừng lại ở tôi. Một nụ cười ranh ma hiện lên trên gương mặt rậm rắng. “Nora. Trông em còn tỉnh táo quá. Em chưa làm ngụm rượu nào trước bữa tối rồi.”

Tôi rên rỉ. Nhưng Nina đã gật đầu lia lịa và đẩy chiếc ly thấp đầy ắp rượu về phía tôi, còn Tom đang giơ lên miếng chanh cùng lọ muối.

Có từ chối cũng chẳng ích gì. Nhắm mắt nuốt cho xuôi vạy, như uống thuốc thôi mà.

Tom rắc muối vào hõm cổ tay tôi và tôi liếm sạch, chộp ly rượu từ Nina, ngửa cổ dốc cạn rồi cắn chặt miếng chanh trong tay Tom. Vị nước cốt chanh bùng nổ giữa hai hàm răng, kể cả khi dòng rượu tequila nóng bỏng đang chảy ào ào xuống họng. Tôi đợi một lát, thở dốc và nghiêng răng kèn kẹt vì vị chua, rồi cảm nhận được hơi ấm quen thuộc lan ra khắp cơ thể, một thứ gì đó mờ đi ở vùng rìa thị giác, hiện thực nhòa dần.

Có lẽ cuối tuần này hóa ra lại có thể ổn áp hơn tôi tưởng rất nhiều, nếu cả bọn cứ tiếp tục biêng biêng.

Tôi chợt nhận ra mọi người đều đang nhìn mình, chờ đợi điều gì đó. Chiếc ly vẫn nằm trên tay tôi.

“Trăm phần trăm!” Tôi úp mạnh nó xuống bàn, thả rơi miếng chanh vào cái đĩa trống. “Ai tiếp nào?”



“Tequila hoàng gia nhé?” Tom đề nghị, giọng tinh nghịch. Anh ta giơ túi bột trắng lên.

Clare thúc cùi chỏ vào mạng sườn tôi.

“Nào, vì tình xưa nghĩa cũ được không? Cậu nhớ lần chơi đồ đầu tiên của bọn mình chứ?”

Tôi nhớ, dù khá chắc đó không phải cocain. Nhiều khả năng là aspirin nghiến nhỏ, và kể cả hũ đó tôi cũng không thực sự muốn thử. Tôi chỉ bắt chước Clare như một con cừu vô phương hướng, sợ hãi viễn cảnh bị bỏ lại phía sau.

“Bọn em sẽ làm cùng nhau,” Clare nói với Tom. “Anh làm một đường cho cả Nina nữa nhé, bạn ấy cũng dự phần, phải không bác sĩ?”

“Cậu hiểu cánh bác sĩ đấy,” Nina cười nhạt, “toàn những tay chơi thuốc khét tiếng.”

Tom quỳ xuống cạnh bàn kính với chiếc thẻ tín dụng cùng túi bột và cả bọn dán mắt vào quan sát anh ta tỉ mỉ rắc, đảo và chia bột ra thành bốn đường kẻ thẳng thơm. Rồi Tom ngược lên nhìn, nhướn lông mày vẻ dò hỏi.

“Anh đoán là Mel vất-rối-bỏ Cho sẽ không tham gia với chúng ta, nhưng còn em thì sao, hả Florence chủ-trì-đêm-nay Clay?”

Tôi nhìn sang phía Flo. Mặt cô ta đỏ dừ, như thể đã uống kha khá chứ không chỉ mỗi ly champagne đang cầm trên tay.

“Mọi người,” cô ta trả lời cứng nhắc. “Em... em không thoải mái lắm với vụ này. Ý em là đây là nhà của cô em. Sẽ ra sao nếu...”

“Ôi thử Flo!” Clare hôn cô bạn và giơ tay che miệng cô ta, chặn những lời phản đối. “Đừng ngớ ngẩn thế chứ. Cậu không phải thử nếu không muốn, nhưng tớ thực sự không cho rằng cô cậu sẽ dẫn cả bầy cảnh khuyển đến đây để lập biên bản đâu.”

Flo lắc đầu, kéo mình rời khỏi vòng tay của Clare và bắt đầu dọn dẹp chén đĩa. Melanie cũng đứng dậy.

“Để chị giúp em,” Melanie nói, giọng sắc lẹm.

“Càng ít càng còn!” Tom đáp với vẻ mừng rỡ hơi quá khích. Anh ta cuộn tờ mìn lại rồi hít đường của mình, chùi mũi và chà chà đám bột rơi vãi lên nướu răng. “Clare?”

Clare quỳ xuống, thực hiện chuỗi hành động tương tự với một vẻ thành thực khiến tôi không khỏi thắc mắc cô làm đi đâu này thường xuyên tới mức nào. Cô đứng dậy, khẽ lắc đầu rồi cười lớn.

“Chúa ơi, chưa gì đã phê rồi. Chắc là do tequila! Nina?” Clare đưa ra ống hít làm từ tờ mười bảng, nhưng Nina liếc nhìn mặt.

“Cảm ơn, nhưng xin miễn! Cậu đi mà dúm tờ giấy xì mũi dấy vào tay của nhân viên thu ngân ngò nghếch nào đấy. Tớ sẽ xì đồ riêng.” Nói đoạn cô xé một mảnh bìa khỏi cuốn tạp chí *Vogue Living* đang đặt trước bộ lò sưởi và hít đường thứ ba. Tôi chun mũi, ái ngại liếc trang bìa rách bươm, thầm hy vọng rằng Flo sẽ không nhận ra khi quay lại sau khi xếp bát đĩa lên giá cùng Melanie.

“Nora?”

Tôi thở dài. Lần đó với Clare đúng là lần đầu tiên tôi chơi hàng. Đó cũng là một trong những dịp gần nhất. Đừng hiểu sai ý tôi, tôi có hút thuốc, uống rượu và dùng những loại chất kích thích khác hồi còn học đại học. Nhưng tôi chưa từng mê cocain. Với tôi nó hầu như không có tác dụng.

Vụng về quỳ xuống thăm và để mặc cho Nina xé thêm một mảnh bìa *Country Life*, tôi cảm thấy mình trông không khác gì một bức tranh biếm họa. Đây đích xác là cảnh quay trong một bộ phim kinh dị hạng bét - ngay trước khi tên sát nhân lao vào, vung dao lên và bắt đầu đâm mọi người. Chỉ còn thiếu một cặp trai gái nấu cháo lười ở bể bơi ngoài trời để làm những nạn nhân đầu tiên mà thôi.

Tôi hít sạch chỗ bột trắng, đứng dậy, cảm thấy máu đang tháo chạy khỏi đầu, mũi và cuống họng rủ nhau tê liệt, một cảm giác kỳ quái.

Tôi đã quá già để làm đi đâu này. Tôi chưa bao giờ là con người ấy, ngay từ hồi còn ở trên ghế nhà trường. Tôi chỉ hòa theo Clare vì quá yếu đuối để nói không. Tôi nhớ lại, như thể xuyên qua một màn sương mù, khi James lên án sự giả tạo của dân chơi ma túy, “Đám đó làm anh thấy nực cười, ăn kiêng để ủng hộ Oxfam và biểu tình phản đối Nestle, ầy thế mà lại đổ hết tiền tiêu vặt vào túi những ông trùm ma túy Colombia. Khác gì tự sướng. Họ không nhận ra sự mỉa mai sao? Cứ quẩn cho anh một điều cở nội thôi, xin cảm ơn.”

Tôi ngẩng phịch xuống sofa và nhắm tịt mắt, cảm nhận tequila, champagne và cocain đang hồ hởi đánh bạn trong từng mạch máu của

mình. Suốt cả buổi tối tôi đã cố gắng liên hệ cậu con trai mình quen biết khi xưa với Clare của ngày hôm nay, và đi đâu đó chỉ làm tôi nhận ra rõ ràng độ lạ lẫm của tình thế này. Anh ta đã thay đổi tới vậy sao? Có phải họ thường ng ồi trong căn hộ ở London, vai kề vai, cùng nhau hít ma túy; và anh có nhớ chút nào tới lời mình nói năm mười sáu tuổi và nhận ra sự mỉa mai trong đó hay không, cái sự mỉa mai vì anh đã trở thành kẻ tự sướng như chính những gì mình từng cười nhạo suốt bao nhiêu năm vềtrước?

H ồi tưởng này làm tôi đau đớn như vết thương cũ mới lành một nửa đột ngột rách toạc miệng.

“Lee?” tôi nghe giọng Clare vọng tới từ nơi nào đó thật xa xăm và miễn cưỡng mở mắt ra. “Lee! Thôi nào - tập trung vào, gái ng ỗ! Mới thế mà đã say r ồi à?”

“Không, đời nào.” Tôi ng ồi thẳng dậy, lấy tay xoa mặt. Tôi phải vượt qua chuyện này. Không còn đường lùi nữa, chỉ còn cách tiến lên thôi. “Đến khuya cũng chưa say nhé. Chai tequila đâu r ồi nhỉ?”

## Chương 10

“Em chưa bao giờ...” Clare đang nằm ườn trên sofa, đặt bàn chân lên lòng Tom, để ánh lửa đèn chơi với mái tóc. Một tay cô cầm ly, tay còn lại giữ miếng chanh, nâng lên hạ xuống như thể đang cân nhắc các lựa chọn. “Em chưa bao giờ... xoạc trên máy bay.”

Bầu không khí chìm trong im lặng và Flo cười phá lên. Rồi, hết sức từ tốn, với vẻ mặt nhăn nhó, Tom nâng ly.

“Cạn chén vì cưng!” Anh ta làm một hơi hết sạch rồi cắn miếng chanh, nhăn mặt lại.

“Anh và *Bruce* ấy mà!” Clare nói. Giọng cô lấp lửng giữa chế nhạo và trêu chọc, nhưng có vẻ thiện chí nhiều hơn. “Các anh khéo còn xoạc ở khoang hạng nhất ấy chứ!”

“Hạng thương gia, nhưng em đã bắt được trọng điểm đấy.” Tom châm thêm rượu rồi nhìn quanh vòng tròn, “Ừa, nghiêm túc đấy hả? Anh đang uống một mình à?”

“Hả?” Melanie rời mắt khỏi màn hình điện thoại.

“Xin lỗi, chị vừa bắt được nửa vạch sóng nên đang tính gọi cho Bill, nhưng lại tịt mất rồi. Nói thật hay thách thức ấy nhỉ?”

“Chẳng cái nào cả, mọi người đã chuyển sang trò khác rồi,” Tom đáp. Giọng anh ta dịu lại. Hẳn là hồi trẻ anh ta đã làm khối chuyện điên rồ, và trò chơi này đích xác là cách anh ta phải trả giá. “Bọn em đang chơi trò Tôi chưa bao giờ. Và em đây đã xoạc trên phi cơ.”

“Ôi, chị xin lỗi.” Melanie lơ đãng uống hết ly rượu rồi chùi miệng. “Ừm. Flo này, chị dùng điện thoại bàn lần nữa được không?”

“Không, không, không, không!” Clare phản đối, ve vẩy ngón trỏ. “Chị không thoát dễ vậy đâu.”

“Đương nhiên là không rồi!” Flo phẫn nộ nói. “Ở đâu và như thế nào, thưa phu nhân?”

“Vào kỳ trăng mật với Bill. Trên chuyến bay đêm. Chị thôi kèn cho anh ấy trong buồng vệ sinh. Vậy có tính không nhỉ? Đằng nào chị cũng uống rưỡi.”

“Chà, trong trường hợp đó thì *anh ấy* mới là người được xoạc, không phải chị,” Tom đáp và cố tình nháy mắt thật chậm đầy ranh mãnh. “Nhưng vì chị đã uống nên bọn em sẽ vẫn tính. Người tiếp theo! Được rưỡi, lượt của anh. Anh chưa bao giờ... Mẹ kiếp, còn cái gì mà anh chưa thử nhỉ? Ồ, nhớ ra rưỡi, anh chưa bao giờ chơi thể thao dưới nước.”

Ai nấy đều phì cười, chẳng ly rượu nào được nâng lên và Tom rên rỉ.

“Nghiêm túc đấy à?”

“Thể thao dưới nước?” Flo dè dặt nói. Ly rượu trên tay cô ta lơ lửng giữa không trung, nhưng cô ta nhìn mọi người một lượt, cố luận ra xem trò đùa là gì. “Là gì cơ, kiểu như, bơi lặn gì đó hả? Em từng lái thuyền buồm, có được tính không?”

“Không, cưng ời,” Clare nói, ngả người sang thì thầm gì đó vào tai Flo. Biểu cảm của Flo chuyển từ sốc nặng sang thích thú một cách bị kìm nén.

“Không đòi nào! Kinh quá!”

“Thôi nào,” Tom nằn nì. “Xưng tội với bác Tom đi, toàn chị em phụ nữ với nhau, có gì đâu mà phải xấu hổ.” Theo sau là một quãng im lặng khác, và Clare bật cười.

“Xin lỗi, đây là cái giá anh phải trả khi đi chơi với đám cổ hủ bọn em. Thôi nào, cạn chén như đàn ông đích thực đi.”

Tom ngửa cổ dốc ly rượu xuống họng, đổ đầy lại rưỡi ngả người xuống sofa, đưa tay lên che mắt.

“Chết tiệt, anh đang phải đền tội cho tuổi trẻ lảm lặc. Đầu anh quay mòng mòng rưỡi.”

“Đến lượt cậu đó Lee,” Clare gọi từ trên sofa. Mặt cô đỏ ửng, mái tóc vàng xõa quanh vai. “Xì ra đi nào.”

Ruột gan tôi đảo lộn từng phèo.

Đây là thời khắc mà tôi sợ hãi nhất. Nãy giờ tôi đã cố bì bõm lội qua màn sương mù của tequila, champagne và rum để nghĩ xem mình nên nói gì, nhưng dường như mọi xa lộ ký ức đều dẫn về James. Tôi nhớ lại tất cả

những việc mình chưa từng làm, những đi đâu mình chưa từng nói. Tôi nhắm mắt, cảm nhận căn phòng xê dịch và chao đảo.

Chơi trò chơi này với một đám bạn, những người dẫu sao cũng đã biết hầu hết những đi đâu ta có thể nói, là một chuyện; nhưng thổ lộ với nhóm người tập hợp tả phỉ lù bạn cũ và những kẻ lạ mặt mới quen này lại là một chuyện khác. Tôi chưa bao giờ... Chúa ơi, tôi biết nói gì đây?

Tôi chưa bao giờ hiểu được tại sao anh lại làm thế.

Tôi chưa bao giờ tha thứ cho anh.

Tôi chưa bao giờ quên được anh.

“Lee...” Clare chuyển giọng líu lo. “Nhanh nào, đừng để tớ phải bóc mẽ cậu ở lượt tiếp theo.”

Tôi có thể cảm nhận được dư vị tequila và cocain đắng nghét nơi cuống họng. Không thể để mình uống thêm dù chỉ một giọt rượu nào nữa, bằng không tôi sẽ phát bệnh mất.

Tôi chưa từng biết con người thật của anh.

Làm sao mà anh có thể chuẩn bị cưới Clare?

“Tớ chưa bao giờ xăm mình,” tôi buột miệng. Tôi biết mình được an toàn vì trước đó Tom đã thừa nhận là trên người có một hình xăm.

“Chết tiệt...” anh ta rên rỉ và dốc cạn ly rượu. Flo cười vang.

“Coi nào! Nghĩ sao mà đòi thoát dễ vậy ông anh? Phô ra rồi xưng tội với bọn em đi.”

Tom thở dài rồi gỡ cúc áo sơ mi, để lộ khuôn ngực nở nang rám nắng. Anh ta hạ một bên vai áo xuống và xoay ra cho mọi người cùng xem. Tôi đỡ ngỡ ngàng đó là hình một trái tim cách điệu với mũi tên đâm xuyên qua cùng hàng chữ in nghiêng *Đừng có ngốc thế*.

“Rồi đó.” Anh ta cài lại cúc áo. “Đến lượt mấy người, tôi không thể là kẻ duy nhất được.”

Nina không nói gì, chỉ thản nhiên kéo cao ống quần jeans, khoe ra hình một con chim nhỏ ở mắt cá.

“Là giống gì vậy?” Flo cúi nhìn cho rõ hơn. “Chim hoét đen à?”

“Là chim cắt,” Nina đáp. Cô không giải thích gì thêm, chỉ lẳng lặng hạ ống quần xuống và dốc cạn ly rượu. “Còn bạn thì sao?”

Flo lắc đầu nguầy nguậy.

“Mình nhất quá chẳng dám đâu! Nhưng Clare có xăm đấy!”

Clare toét miệng cười rồi đứng dậy khỏi sofa. Cô quay lưng lại và nhấc vạt áo sau lên. Hình xăm ánh lên như vảy cá. Hai họa tiết Celtic màu đen đối xứng chạy ra từ phía sau quần jean, uốn lượn tiến về phía vòng eo thắt đáy lưng ong.

“Gạc hươu mọc ra từ mông!” Nina khịt mũi.

“Lỗi lẩn tuổi trẻ,” Clare đáp, giọng thoáng chút hối tiếc. “Chuyến đi say mềm tới Brighton hồi hai mươi hai tuổi.”

“Về già chắc nhìn vui phải biết,” Nina nhận xét. “Ít nhất thì chúng cũng có thể dùng làm biển chỉ đường cho bàn tay của chàng hộ lý trẻ nhận nhiệm vụ chùi mông cho cậu trong nhà dưỡng lão.”

“Nó sẽ cho chàng ta có cái để mà nhìn vào, anh chàng tội nghiệp.” Clare bỏ tay khỏi áo, bật cười rồi thả mình đánh phịch lại xuống sofa. Cô uống cạn ly. “Chị Mels?” cô gọi.

Nhưng Melanie đã cầm điện thoại bàn ra đến tận ngoài hành lang; phải dựa vào đường dây cáp lòng thông dưới sàn và âm điệu trầm trăn, khẩn thiết trong giọng nói của chị ta thì mọi người mới xác định được vị trí.

“... và nó uống hết cả bình sao?” tiếng chị ta vọng vào từ ngoài hành lang. “Bao nhiêu mililit thôi?”

“Thôi bỏ đi,” Nina tuyên bố quả quyết. “Chị ta đã quay vào ô mất lượt. Được rồi. Mình chưa bao giờ... Mình chưa bao giờ... Mình chưa bao giờ...” Cô nhìn từ tôi sang Clare và mặt cô đột nhiên xuất hiện một biểu cảm quỷ quyết. Ruột gan tôi lộn tùng phèo. Nina lúc say xỉn không phải lúc nào cũng tỏ ra là người tử tế. “Mình chưa bao giờ xạc James Cooper.”

Khấp căn phòng rộ lên những tiếng cười gượng gạo. Clare nhún vai rồi uống.

Và rồi đôi mắt xanh lơ của cô và đôi mắt màu nâu cà phê của Nina cùng chiếu vào tôi. Bầu không khí im lặng tuyệt đối, chỉ có tiếng ban nhạc Florence and the Machine kể về chàng trai làm quan tài.

“Đào mẹ cậu, Nina.” Tay tôi run lên khi tôi dốc cạn ly rượu. Rồi tôi đứng dậy và đi ra ngoài hành lang, hai má bỏng rát, bỗng nhiên cảm thấy mình đã xỉn quắc cần câu.

“Anh cứ cho nó ăn sáng bằng nửa quả chuối là được,” Melanie vẫn đang nói. “Nhưng nếu cho ăn nho thì anh phải cắt đôi trước đã, hoặc dùng

cái rây để nghiền ra.”

Tôi lảo đảo bước lên cầu thang, câu hỏi, “Hả? Chuyện gì đã xảy ra vậy?” của Flo đuổi vọt theo màn trốn chạy của tôi.

Đến đầu cầu thang tầng trên, tôi lao vào phòng vệ sinh và khóa cửa. Rồi tôi gục đầu vào bệ xí và nôn và ói và ọe cho bằng hết những gì có trong bụng.

Chúa ơi, tôi say thật rồi. Đủ say để chuẩn bị đi xuống nhà cho Nina một trận vì đã hành xử như đồ con hoang chọc ngoáy chết tiệt. Đáng rằng cô không biết tường tận chuyện xảy ra giữa tôi và James. Nhưng Nina biết đủ để hiểu rằng cô đang dồn ép tôi - và Clare - vào một tình thế khó xử.

Trong một thoáng, tôi căm ghét tất cả bọn họ - Nina vì đã dẫn dắt tôi bằng những câu hỏi châm chọc ác nghiệt, Flo và Tom vì đã trở mặt ra nhìn lúc tôi uống vội ly rượu. Tôi ghét Clare vì đã ép tôi đến tận đây. Và người tôi ghét hơn tất cả chính là James - vì đã cầu hôn Clare, vì đã khởi động chuỗi hiệu ứng domino này. Thậm chí tôi còn ghét lây cả Melanie tội nghiệp vô can, người mù tịt trước mọi sự vừa diễn ra, chỉ vì chị ta cũng đang có mặt.

Dạ dày tôi lại rộn lên một lần nữa, nhưng bây giờ cũng chẳng còn gì, ngoại trừ dư vị đắng nghét của tequila trong vòm miệng khi tôi đứng dậy và khạc nhổ xuống bồn cầu. Tôi giật nước rồi đi sang đứng trước gương để súc miệng và vỗ nước lên mặt. Mặt tôi trắng bệch, hai má đỏ tấy lên và mascara nhoe nhoẹt.

“Lee?” Có tiếng gõ cửa. Nhận ra giọng Clare, tôi úp mặt vào hai lòng bàn tay.

“Tớ... chờ tớ một phút.” Eo, tôi vừa mới lắp bắp. Tôi đã không lắp bắp kể từ khi rời ghế nhà trường. Không biết bằng cách nào nhưng tôi đã rũ bỏ được nó, cùng với nhân cách buồn bã, ngại ngùng của Lee ngay khi rời khỏi Reading. Nora chẳng bao giờ lắp bắp. Tôi đang dần biến trở lại thành Lee.

“Lee, tớ xin lỗi - đáng ra Nina không nên...”

*Cút mẹ cô đi, tôi nghĩ. Làm ơn. Để tôi được yên.*

Thế rồi có giọng nói thì thầm khác vang lên phía bên kia cánh cửa và tôi cố sai khiến bàn tay vẫn đang run rẩy dùng giấy vệ sinh để sửa lại chỗ mascara.



Trời ơi, thật thảm hại hết sức. Nào có khác gì h ồi còn đi học - những lời đàm tiếu và cạnh khỏe giữa đám nữ sinh. Tôi đã thề với lòng mình rằng sẽ không bao giờ lặp lại quá khứ ấy. Đây là một sai lầm. Một sai lầm thối tha, chết tiệt.

“Tớ xin lỗi, Nora.” Đó là giọng của Nina, vẫn lèm bèm vì say nhưng ít nhất nghe có vẻ quan tâm thực sự. “Tớ đã nói mà không chịu suy nghĩ... làm ơn, ra ngoài này đi.”

“Tớ cần đi ngủ,” tôi đáp. Giọng khản đi vì vừa mới nôn thốc nôn tháo.

“Le... Nora, *làm ơn đi*,” Clare khản nài. “Thôi nào. Tớ biết lỗi rồi. Nina cũng biết lỗi rồi.”

Tôi hít một hơi thật sâu rồi mở khóa cửa.

Họ đang đứng ngay phía ngoài, biểu cảm hối lỗi trên gương mặt họ được soi rọi bởi ánh đèn sáng chói từ phòng vệ sinh.

“Thôi nào, Lee,” Clare nắm lấy tay tôi. “Quay xuống nhà nhé.”

“Không sao đâu,” tôi đáp. “Thật đấy. Nhưng cũng phải nói thật là tớ mệt lắm rồi, tớ phải dậy từ năm giờ sáng để bắt tàu.”

“Được rồi...” Clare miễn cưỡng bỏ tay tôi ra. “Miễn là cậu không giận.”

Tôi nhận thấy mình đang không ngăn được bản thân nghiêng răng kèn kẹt. *Bình tĩnh nào. Đừng biến mình thành cái rồn của vũ trụ.*

“Không, tớ kh... không ‘giận’ đâu,” tôi đáp, cố giữ giọng điệu nhẹ nhàng. “Tớ chỉ mệt thôi. Giờ tớ đi đánh răng đây. Hẹn sáng mai gặp lại mọi người.”

Tôi dùng cùi chỏ tách họ ra để sang phòng ngủ lấy túi đựng đồ vệ sinh cá nhân. Khi tôi quay lại họ vẫn giữ nguyên vị trí, Nina đang giậm giậm chân xuống sàn gỗ.

“Vậy là cậu nghiêm túc đấy hả? Cậu thật sự rời bỏ cuộc chơi à? Chúa ơi, Lee, chỉ là một câu đùa thôi mà. Nếu ai đó phải cảm thấy bị đụng chạm thì người đó là Clare mới đúng, mà cậu ấy vẫn thấy ổn đấy thôi. Cậu để quên khiếu hài hước của mình ở trên ghế nhà trường rồi à?”

Trong một giây ngắn ngủi, tôi đã nghĩ về mọi câu trả lời khả dĩ mình có thể dùng để độn lại. Đó *không phải* chuyện đùa. Nina hiểu rõ câu hỏi ấy sẽ gây tác động thế nào đến tôi, và cô ấy đã cố tình lôi chuyện James ra mà

hỏi ở nơi này, đúng vào thời điểm tôi không có cách nào để chối bỏ hay ậm ừ cho qua chuyện.

Nhưng cự cái đề mà làm gì. Tôi đã đớp mồi và nổi xung ngay khi nghe thấy hiệu lệnh, như một cô ngốc. Chuyện đã rồi.

“Tớ không rời bỏ cuộc chơi,” tôi đáp giọng mệt mỏi. “Đã quá nửa đêm rồi. Tớ thức dậy từ lúc năm giờ sáng. Làm ơn, tớ thật sự cần một giấc ngủ.”

Tôi nhận ra, ngay trong lúc trả lời, rằng mình đang tự bào chữa, đưa ra những lý do để biện hộ, cố xua đi cảm giác hối lỗi khi rời bữa tiệc. Nhận thức này bằng cách nào đó đã khiến tâm trí tôi trở nên căng thẳng. Bọn tôi không còn là đám nữ sinh mười sáu tuổi nữa. Chúng tôi không còn phải bám dính lấy nhau như thể có một sợi dây rốn vô hình nối liền cả nhóm. Mỗi người đã bước đi trên con đường riêng và vẫn sống sót. Việc tôi đi ngủ không thể nào phá hỏng cả bữa tiệc độc thân của Clare và tôi không có nghĩa vụ phải giải trình quyết định của mình như một phạm nhân đang đứng trong phòng xử án.

“Tớ về giường đây,” tôi lặp lại.

Có một khoảng ngừng. Clare và Nina nhìn nhau, và rồi Clare nói, “Thôi được.”

Vì một lý do đáng ngờ ền rửa nào đó mà câu trả lời gọn lỏn này khiến tôi khó chịu hơn tất cả - tôi hiểu rõ rằng cô đơn giản chỉ đang thể hiện sự đồng tình, những cái từ ấy nghe sắc mùi “bạn đã được cho phép”, khiến tôi nổi hết cả da gà. *Tôi không còn là tôi tớ sẵn sàng chờ lệnh của cô nữa.*

“Ngủ ngon,” tôi nói cụt ngắn và chen qua giữa hai người bọn họ để bước vào phòng vệ sinh. Giữa tiếng nước chảy và tiếng bàn chải đánh răng lạo xạo, tôi vẫn có thể nghe thấy tiếng họ thì thầm bên ngoài nên tôi cố tình nán lại, tẩy mascara kỹ càng gấp mấy lần bình thường, cho đến khi những giọng nói ấy tắt hẳn và tiếng bước chân trên sàn gỗ đi xa dần về phía đầu cầu thang.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, rũ bỏ cảm giác căng thẳng mà đến tận lúc này tôi mới nhận ra rằng này giờ mình đang kìm nén, cảm nhận thấy các cơ bắp ở cổ và vai dần ra.

Tại sao? Tại sao họ vẫn có thể gây ảnh hưởng mạnh mẽ với tôi đến vậy, nhất là Clare? Tại sao tôi lại *cho phép* bọn họ làm thế?

Tôi thở dài, nhét bàn chải và tuýp kem đánh răng vào trong túi, đẩy cửa ra và nhẹ bước dọc hành lang về phía phòng ngủ. Hành lang mát lạnh và yên tĩnh, khác hẳn với bầu không khí được sưởi ấm trong phòng khách. Tôi có thể nghe thấy giọng hát của Jarvis Cocker vang lên từ hành lang bên dưới, nhưng nó đã bị chặn lại thành giọng nam trầm nghèn nghệt sau khi tôi khép cánh cửa phòng ngủ và thả mình xuống giường. Cảm giác nhẹ nhõm thật không từ ngữ nào diễn tả nổi. Nếu nhắm mắt, tôi gần như có thể tưởng rằng mình đang nằm trong căn hộ ở Hackney, chỉ thiếu tiếng còi và âm thanh xe cộ chạy ngoài đường.

Tôi ước mình đang ở đó, ước muốn mãnh liệt đến mức tôi mơ hồ *cảm nhận* được sự mềm mại do đã sử dụng lâu ngày của lớp chăn họa tiết hoa bên dưới lòng bàn tay, nhắc thấy tấm màn mây khê đung đưa trước ô cửa sổ trong những đêm hè.

Nhưng đột nhiên tiếng gõ cửa vang lên và tôi mở mắt, bóng đen của khu rừng ngầy dại nhìn lại tôi từ phía ngoài bức tường kính.

Tôi thở dài, gượng người dậy để ra mở cửa, tiếng gõ lại vang lên một lần nữa.

“Lee à?”

Flo đang đứng bên ngoài, hai tay chống nạnh.

“Lee, mình không thể tin được là bạn lại làm đi ầu này với Clare!”

“Hả?” Đột nhiên tôi thấy mệt mỏi hết sức. “Làm cái gì cơ? Đi ngủ á?”

“Mình đã phải nỗ lực hết sức để biến dịp này thành một cuối tuần hoàn hảo cho Clare - mình sẽ giết bạn nếu bạn phá hỏng nó ngay từ buổi tối đầu tiên đấy!”

“Mình không phá hỏng gì hết, Flo ạ. Chính bạn mới là người đang làm to chuyện, không phải mình. Mình chỉ muốn đi ngủ thôi. Được chứ?”

“Không, *không* hề được chút nào. Mình sẽ không để bạn hủy hoại tất cả những gì mình đã nỗ lực gây dựng!”

“Mình chỉ muốn đi ngủ thôi,” tôi lặp lại như niệm thần chú.

“Chà, mình nghĩ bạn đang hành xử như... như một *con khốn* ích kỷ,” Flo xô toẹt. Mặt cô ta đỏ lựng và trông như thể sắp bật khóc đến nơi. “Clare... Clare là người tuyệt vời nhất, hiểu chứ? Và cô ấy... cô ấy xứng đáng...” Cầm cô ta run run.

“Ừa, sao cũng được,” tôi đáp, và trước khi kịp suy nghĩ kỹ, tôi đã sập cánh cửa vào mặt cô ta.

Mất một lúc, tôi vẫn nghe thấy tiếng cô ta ở bên ngoài, hít thở nặng nhọc, và tôi ngờ rằng nếu cô ta mà lăn ra khóc thật thì tôi đành *phải* mở cửa ra và xin lỗi. Tôi đâu thể ng ỡ yên trong này nghe cô ta meo mào ngay ngoài cửa phòng tôi được.

Nhưng Flo không khóc. Bằng một nỗ lực đáng nể, cô ta đã lấy lại được bình tĩnh và trở xuống nhà, để lại chính tôi đây với đôi mắt rung rung.

Tôi không rõ Nina lên phòng lúc mấy giờ, nhưng hẳn phải rất, rất muộn. Lúc đó tôi không ngủ, nhưng vờ như đang ngủ, chui rúc dưới tấm chăn với chiếc gối ụp lên đầu, trong lúc cô đi qua đi lại quanh phòng, làm đổ mấy lọ kem dưỡng và đá phải va li.

“Cậu còn thức không?” cô thì thầm khi nằm xuống chiếc giường đơn đặt cạnh giường tôi.

Tôi đã tính lờ Nina đi, nhưng r ồi lại thở dài và quay người sang.

“Còn. Chắc là vì cậu đã đá đổ toàn bộ chỗ chai lọ trong phòng này.”

“Xin lỗi.” Cô chui vào chăn, mắt cô ánh lên trong lúc ngáp và hấp háy mắt đầy mệt mỏi. “Nghe này, tớ xin lỗi chuyện lúc nãy. Thật sự tớ không...”

“Không sao đâu,” tôi uể oải đáp. “Tớ cũng xin lỗi. Tớ đã phản ứng quá đà. Tớ chỉ mệt thôi, và say nữa.” Tôi đã quyết định sáng mai sẽ xin lỗi Flo. Dù cho lỗi thuộc về ai thì chắc chắn cũng không phải tại cô ta.

“Không, là tại tớ,” Nina nói. Cô nằm ngửa và đưa bàn tay lên che mắt. “Tớ lại giở cái trò châm chọc thường ngày ra. Nhưng, cậu biết mà, cũng đã mười năm r ồi. Tớ cứ nghĩ mình sẽ được tha thứ khi cho rằng...” Giọng cô lạc đi. Nhưng tôi hiểu ý cô. Thông thường ta sẽ được tha thứ vì cho rằng một người bình thường đã vượt qua chuyện cũ, đã nguôi ngoai.

“Tớ biết,” tôi mệt mỏi đáp. “Cậu nghĩ tớ thì không chắc? Thảm hại hết sức.”

“Nora này, chuyện gì đã xảy ra vậy? Rõ ràng phải có chuyện gì đó. Cậu không hành xử thế này nếu đó là một cuộc chia tay bình thường.”

“Không có gì. Anh ta đá tớ. Hết chuyện.”

“Đó không phải những gì tớ được nghe.” Cô lại xoay mình về phía tôi, và tôi có thể cảm nhận được ánh nhìn của cô ngay cả trong bóng tối. “Tớ nghe nói rằng cậu mới là người đá cậu ta.”

“Chắc, cậu nghe nhầm rồi. Anh ta đá tớ. Qua tin nhắn, nếu cậu muốn biết.”

Tôi đã thay điện thoại ngay sau đó. Tiếng chuông báo “chiếp chớp” vô lo vô nghĩ ấy chẳng khác gì mũi kim sắc nhọn châm chích tâm can.

“Được rồi... nhưng dù sao đi nữa. Coi này, tớ chưa từng hỏi, nhưng mà cậu ta...”

Nina ngừng lời. Tôi có thể nghe thấy các bánh răng trong bộ não cô đang vận hành, cố luận ra cách diễn đạt một vấn đề khó nói.

Tôi giữ im lặng. Dù cho cô có đang nghĩ gì, tôi cũng không có ý định giúp đỡ cô.

“Ôi kệ mẹ nó đi, làm gì có cách nào hỏi đi đâu này mà không ra vẻ tọc mạch, nhưng tớ vẫn phải nói. Cậu ta không... cậu ta không đánh cậu chứ?”

“Cái gì cơ?”

Tôi đã không lường trước được đi đâu này.

“Thôi được, rõ là không rồi, tớ xin lỗi.” Nina lại nằm ngửa ra. “Tớ xin lỗi. Nhưng thật lòng, Lee ạ...”

“Nora.”

“Xin lỗi! Tớ xin lỗi, Clare đã khiến tớ làm vậy. Và cậu nói đúng. Chẳng hợp lý gì cả. Nhưng thật lòng mà nói, với cái cách cậu phản ứng sau khi hai người chia tay - cậu không thể trách người đời tò mò...”

“Người đời?”

“Nghe này, hồi đó bọn mình mới mười sáu tuổi - việc cậu bỏ đi và James suy sụp là cái gì đấy khá chấn động. Mọi người cứ thế đồn đoán thôi, được chứ?”

“Chúa ơi.” Tôi ngược nhìn trần nhà. Bầu không khí tĩnh lặng, chỉ thoáng tiếng động gì đó bên ngoài, giống tiếng mưa nhưng khẽ khàng hơn. “Mọi người đã nghĩ thế thật sao?”

“Chuẩn,” Nina đáp gọn. “Tớ dám chắc đó là giả thuyết thịnh hành nhất. Hoặc là như thế, hoặc là cậu ta lây bệnh tình dục cho cậu.”

Lạy Chúa. James tội nghiệp. Mặc cho những điếu anh đã làm, anh không đáng bị đên đoán *điều đó*.

“Không phải vậy đâu,” cuối cùng tôi cũng trả lời. “Không, James Cooper không đánh tó. Cũng *không* lây bệnh tình dục cho tó. Và cậu cứ thoải mái xác nhận những điếu đó với những ai ‘tò mò’. Giở thì ngủ ngon nhé, tó nhắm mắt đây.”

“Vậy thì là gì? Nếu không phải vậy? Đã có chuyện gì?”

“Chúc ngủ ngon.”

Tôi quay lưng về phía Nina, lắng nghe sự tĩnh lặng, nghe nhịp thở đầy bức dọc của cô, cùng tiếng động khẽ khàng ngoài kia.

Và cuối cùng tôi cũng thiếp đi.

## Chương 11

Những giọng nói. Ở hành lang bên ngoài. Chúng len lỏi vào cơn mộng mị, qua màn sương tạo thành từ morphin, và trong giây lát tôi đã tưởng mình vẫn đang ở Nhà Kính, Clare và Flo đang thì thầm phía bên kia cánh cửa phòng tôi, hai bàn tay run lẩy bẩy của họ cầm khẩu súng.

*Đáng ra chúng tôi phải kiểm tra ngôi nhà...*

Thế rồi tôi mở mắt, và nhớ ra mình đang ở đâu.

Bệnh viện. Phía bên kia cánh cửa là y tá, đi đầu dưỡng trực đêm... có thể là cả nữ cảnh sát tôi đã nhìn thấy lúc trước.

Tôi nằm đó, hấp háy mắt, cố gắng bắt bộ não mệt nhoài, rồi rầm vì bị tiêm thuốc làm việc. Bây giờ là mấy giờ rồi? Đèn bệnh viện đã được vặn dịu đi nên chắc là trời đang tối, nhưng là chín giờ tối hay bốn giờ sáng thì tôi chịu chết.

Tôi xoay đầu tìm điện thoại. Mỗi khi tỉnh dậy, tôi luôn xem giờ trên điện thoại. Đó là đi đầu đầu tiên tôi làm. Nhưng mặt tủ đầu giường trống trơn. Điện thoại của tôi không có ở đây.

Không có quần áo vắt trên ghế cạnh cửa sổ, bộ quần áo bệnh viện tôi mặc không có túi. Điện thoại của tôi đã biến mất.

Tôi nằm đó, nhìn quanh căn phòng nhỏ, chiếu sáng lờ mờ. Đây là phòng riêng - có vẻ thật kỳ lạ - nhưng chắc là do phòng bệnh tập thể đã kín chỗ rồi. Hoặc có khi ở bệnh viện này là thế. Không có bệnh nhân nào khác để hỏi han, không có đồng hồ treo tường. Nếu cái màn hình theo dõi màu xanh bên cạnh đầu tôi có bất kỳ cái đồng hồ điện tử nào thì tôi cũng chẳng nhìn thấy.

Tôi trộm nghĩ hay là mình gọi với ra, hỏi viên cảnh sát đang đứng ngoài kia bây giờ là mấy giờ, tôi đang ở bệnh viện nào, đi đầu gì đã xảy ra với tôi.

Rồi tôi nhận ra; cô ta đang nói chuyện với ai đó khác, chính giọng nói thì thầm của họ đã đánh thức tôi. Tôi nuốt nước bọt, cổ họng khô và dính dính, rồi đau đớn cổ ngăn cổ khỏi gồng định thốt lên yêu cầu. Nhưng trước

khi tôi kịp nói bất cứ điều gì, một câu hỏi đã len mình qua được lớp kính cửa dày và găm chặt chiếc lưỡi khô khốc của tôi vào vòm miệng.

“Ôi Chúa ôi,” tôi nghe giọng đó nói, “vậy là giờ chúng ta phải giải quyết một vụ án mạng à?”



## Chương 12

Tôi ngủ dậy trong ánh sáng rực rỡ, trong trẻo và bầu không khí yên tĩnh, chỉ có tiếng ngáy khe khẽ của Nina ở giường bên.

Nhưng khi nằm đó và duỗi người, thẩn ước gì hôm qua trước khi đi ngủ mình đã đỡ dậy cốc nước, tôi bắt đầu lắng tai nghe kỹ từng mảnh tiếng ồn của khu rừng: tiếng chim hót, một nhánh cây gãy, tiếng *thịch* mà tôi không luận ra được nguồn cơn, tiếp đó là ào ạt những thanh âm nhẹ bằng như tiếng giấy rơi xuống mặt sàn.

Tôi liếc nhìn điện thoại - 6:48 - vẫn không có sóng - chớp lấy cái áo cardigan rồi đến đứng bên cửa sổ. Khi vén rèm ra, xem chút nữa tôi phải bật cười - đêm qua trời đã đổ tuyết, tuy không nhiều, nhưng cũng đủ để biến đổi cảnh quan bên ngoài thành hình vẽ in trên một tấm bưu thiếp thời Victoria. Đó là âm thanh kỳ lạ mà tôi đã nghe thấy suốt đêm qua. Chỉ cần rời khỏi giường và nhòm qua cửa sổ là tôi đã thấy rồi.

Bầu trời rực rỡ những sắc hồng và lam, từng tầng mây ửng lên màu đào chín nhờ ánh sáng hắt lên từ khoảng trời phía dưới, còn mặt đất là một tấm thảm lốm đốm trắng mịn màng, lấm tấm vết chân chim và lá thông rụng.

Quang cảnh này khiến hai gan bàn chân tôi ngứa ngáy; ngay lập tức và đầy nhức nhối, tôi hiểu rằng mình *phải* đi chạy.

Đôi giày chạy trên lò sưởi kết đầy bùn từ hôm qua, nhưng chúng đã khô, cả chiếc quần bó cũng vậy. Tôi mặc áo giữ nhiệt vào và đội thêm mũ, nhưng tôi nghĩ mình không cần đến áo khoác. Ngay cả khi phải chạy vào một ngày sương giá, cơ thể tôi cũng có thể sản sinh đủ nhiệt để tự giữ ấm, miễn là trời không nổi gió. Khung cảnh ban mai bên ngoài dường như đang ngưng đọng. Không một nhánh cây đung đưa, tuyết rơi thuần túy nhờ trọng lực chứ không bị thổi bạt đi vì gió; cành lá trĩu xuống trước sức nặng của từng tầng lớp lớp tinh thể băng.

Tôi nghe thấy những tiếng ngáy đầu đầu vang lên từ mỗi phòng ngủ khi nhẹ nhàng bước xuống cầu thang với hai bàn chân đi tất, tới thăm chùi chân ở cửa mới xỏ giày vào, cốt để tránh làm lấm bẩn sàn nhà bà cô của Flo. Thế nhưng ở cửa chính lại có một hàng khóa và chốt trông hết sức ái ngại, vậy nên tôi đành nhón chân đi về phía cửa bếp chỉ có tay cầm và chìa khóa. Chìa xoay trong ổ hết sức trơn tru. Tôi vặn tay cầm.

Tôi chợt nhắm mắt khi kéo cánh cửa mở ra, tự hỏi không biết liệu mình có vừa kích hoạt chuông báo động gì không - nhưng không thấy tiếng còi hú nào vang lên, thế nên tôi trót lọt bước ra khung cảnh ban mai lạnh giá và bắt đầu khởi động.

Để phải đến bốn mươi phút sau tôi mới chần chẫn chạy được về đến đoạn đường rừng gần nhà, hai má ửng lên vì lạnh và gắng sức, hơi thở phả ra như một đám mây trắng trên nền trời biếc xanh. Có tiếng ầm ầm vọng tới từ ngôi nhà, và khi nhìn lên, tôi thấy nǎi hơi cấp nhiệt trung tâm đang nhả khói như đầu máy hỏa xa. Ai đó đã tỉnh giấc và đang sử dụng nước nóng.

Khi chạy lại gần, tôi mới nhận ra không những có người đã thức dậy, mà người đó còn vừa mới đi ra ngoài. Có những dấu chân hằn trên tuyết dẫn từ cửa phụ đến gara và ngược lại. Lạ nhỉ. Toàn bộ ô tô đều đỗ ở ngoài trời, ngay mặt trước nhà. Vậy thì làm gì có lý do quỷ quái nào để ai đó đi vào gara?

Nhưng chiếc áo bó ngấm mồ hôi đã bắt đầu khiến tôi cảm thấy lạnh, vì bây giờ tôi không phải gắng sức leo lên đồi nữa, và tôi còn thêm cà phê. Tôi quay người trở về nhà. Dù là ai thì người đó cũng có lý do thôi.

“Xin chào?” tôi cất tiếng khi mở cửa, không muốn nói to để tránh đánh thức những người khác. “Mình đây.”

Ai đó đang ngǎi ở bếp, cắm mặt vào màn hình điện thoại. Người ấy ngẩng đầu lên và tôi nhận ra là Melanie.

“Chào em!” chị ta mỉm cười, hai lúm đồng tiền thoát ẩn thoát hiện trên má. “Chị cứ tưởng chưa có ai dậy. Ngoài trời toàn tuyết vậy mà em vẫn đi chạy ấy hả? Khùng thật đấy!”

“Cảnh đẹp lắm ạ.” Tôi giậm chân để giữ tuyết khỏi giày chạy ở thảm phía ngoài nhà rồi cởi giày ra, cầm dây buộc nhấc chúng lên. “Mấy giờ rồi

chị?”

“Bảy rưỡi. Chị mới dậy được khoảng hai mươi phút. Mãi mai thiệt chứ - cơ hội duy nhất để ngủ nướng mà không bị Ben quấy rầy, vậy mà chị lại ở đây, chẳng tài nào ngủ được.”

“Nó đã thành nhịp sinh học rồi chị ạ,” tôi đáp và chị ta thở dài.

“Chuẩn không cần chỉnh. Uống trà không em?”

“Em thích cà phê hơn, nếu chị đã pha sẵn.” Tôi muộn màng nhớ ra lời xin lỗi của Flo. “Chết tiệt, ở đây không có cà phê nhỉ?”

“Đúng vậy. Chị đang vật muốn chết đây. Ở nhà chị cũng là con nghiện cà phê. Từng mê mẩn trà hồi đại học, nhưng đã bị Bill cải đạo. Nãy giờ chị cố uống nhiều trà nhất có thể để bù đắp lượng caffein còn thiếu, nhưng chị đỡ rảnh rang quang của mình không chịu nổi.”

Thôi thì, ít ra trà cũng nóng và nhiều nước.

“Vậy trà cũng được ạ. Chị có phiên không nếu em phi lên nhà tắm ừ một cái và thay quần áo? Hôm qua em cũng mặc bộ này đi chạy nên giờ chắc nó bốc mùi lắm rồi.”

“Không hề gì. Chị cũng đang làm bánh mì nướng. Đồ ăn thức uống sẽ sẵn sàng khi em quay lại.”

...

Mười phút sau, khi tôi xuống nhà, cả không gian ngào ngạt mùi bánh mì nướng, còn Melanie đang ngân nga giai điệu “the wheels on the bus”.

“Này,” chị ta lên tiếng khi thấy tôi đang vừa lấy khăn tắm lau tóc vừa đi vào bếp. “Ở đây có xốt Marmite, mứt cam hoặc mứt dâu.”

“Cho em xốt Marmite ạ.”

Melanie phết xốt lên mặt bánh, đẩy chiếc đĩa về phía tôi rồi lại lén liếc qua màn hình điện thoại của chị ta đang đặt trên mặt quầy. Tôi cắn một miếng bánh và hỏi, “Vẫn không có sòng ạ?”

“Không có.” Nụ cười giữ kẽ của Melanie tan biến. “Chị bắt đầu thật sự sốt ruột rồi. thằng bé mới được sáu tháng, và từ hồi bọn chị cho nó ăn dặm thì nó hơi quấy. Chỉ là... chị biết bọn em nghe hoài cũng chán, nhưng chị ghét việc phải rời xa thằng bé.”

“Em hiểu mà,” tôi bày tỏ sự đồng cảm, dù trong thực tế tôi làm sao mà hiểu được. Nhưng cảm giác nhớ nhà thì tôi có thể thông cảm được, và cảm giác ấy hẳn sẽ mãnh liệt gấp nhiều lần nếu có một sinh linh bé bỏng đang đợi ta trở về “Chị kể em nghe về thằng bé được không?” tôi hỏi hòng động viên Melanie.

“Ôi, nó đáng yêu lắm!” Nụ cười của chị ta đã trở lại, lần này có sức thuyết phục hơn chút đỉnh và chị ta cần điện thoại lên, bắt đầu lướt qua thư mục ảnh. “Nhìn này, đây là ảnh chụp nó hồi mới mọc răng.”

Tôi trông thấy một tấm ảnh mờ nhòe chụp khuôn mặt tròn như trăng rằm của một đứa bé với chiếc răng gần như không tồn tại, nhưng Melanie đã lướt ngón tay để tìm ảnh khác. Tay chị ta lướt qua một tấm trông có vẻ lột tả chính xác một vụ nổ trong nhà máy mù tạt Colman’s và chị ta nhăn mặt.

“Chúa ơi, xin lỗi vì đã để em nhìn thấy cảnh đó.”

“Chuyện gì vậy ạ?”

“Chả hiểu Ben nhận thế nào mà bắn tung tóe hết cả lên tóc. Chị chụp ảnh để gửi cho Bill xem lúc anh ấy ở cơ quan.”

“Bill và Ben<sup>[3]</sup> ư?”

“Chị biết,” chị ta bật cười vẻ ngái ngủ. “Bọn chị bắt đầu gọi đùa nó là Ben từ khi thằng bé còn ở trong bụng mẹ, rồi chẳng hiểu sao cái tên ấy dính chặt lấy nó sau khi ra đời luôn. Chị cũng thấy hơi áy náy, nhưng rồi lại nghĩ rằng cuộc đời thằng bé cũng chẳng có mấy khi bị đặt cạnh tên bố mình đâu. Ôi, nhìn tấm này này - lần đầu Ben đi bơi đấy!”

Bức này thì rõ nét hơn - chụp một khuôn mặt bé con đang hoảng hốt dưới làn nước bể bơi xanh biếc, cái miệng màu đỏ giận dữ như thể đang thốt ra một tiếng “Ôi!” đầy phẫn nộ.

“Trông thằng bé đáng yêu thật,” tôi nhận xét, cố giấu vẻ thòm thèm. Có trời cao chứng giám, tôi không hề muốn có con, nhưng việc nhìn thấy một gia đình hạnh phúc của ai đó khác không khỏi dấy lên trong ta cảm giác thiếu vắng, ngay cả khi ta không cố tình.

“Chứ còn gì nữa,” Melanie đáp, vẻ mặt đã thư giãn hơn. “Chị thấy mình rất may mắn.” Chị ta chạm vào cây thánh giá đeo trên cổ, gần như trong vô thức, rồi thở dài. “Chị chỉ ước rằng ở đây có sóng điện thoại. Chị đã thật sự tưởng mình đã sẵn sàng rời xa thằng bé, nhưng giờ đây mới

thấy, hai đêm liền là quá sức chịu đựng, chị cứ nghĩ rằng lẽ có chuyện gì không hay xảy ra mà Bill không liên lạc được với chị thì sao?”

“Anh ấy có số điện thoại bàn ở đây rồi đúng không?” Tôi cắn một miếng bánh mì nướng phết xốt Marmite. Melanie gật đầu.

“Ừ. Thực ra thì,” chị ta lại kiểm tra giờ trên màn hình điện thoại, “chị đã hứa sáng nay sẽ gọi điện cho anh ấy. Anh ấy lo rằng nếu gọi sớm thì sẽ đánh thức mọi người dậy. Em có phiền không nếu...”

“Hoàn toàn không ạ,” tôi đáp. Chị ta đứng dậy, tráng cốc rồi úp nó lên quầy.

“À, nhân tiện,” tôi chợt nhớ ra khi chị ta đang dợm bước về phía cửa. “Em đã định hỏi từ nãy, có phải chị vừa đi ra chỗ gara không?”

“Không?” Trông chị ta rất đổi ngạc nhiên, ngữ điệu ngụ ý đây là câu hỏi thay vì câu trả lời. “Sao thế? Cửa gara mở à?”

“Em không biết, em chưa thử mở cửa. Nhưng có dấu chân dẫn ra đó.”

“Quái nhỉ. Không phải chị.”

“Kỳ lạ hết sức.” Tôi cắn thêm một miếng bánh và trầm ngâm nhai. Những dấu chân đầu rõ nét, vậy nên chúng phải xuất hiện *sau khi* tuyết ngừng rơi. “Chị có nghĩ là...” tôi nói, nhưng lại đột ngột dừng lời.

“Gì cơ?”

Tôi chưa kịp nghĩ cho thông suốt trước khi nói, và giờ đây, khi đã tận tai nghe thấy những từ mình vừa thốt ra, tôi cảm thấy một sự ái ngại kỳ quái khi phải nói nốt.

“Thì... em đã đoán rằng có ai đó đi từ trong nhà ra chỗ gara rồi quay lại. Nhưng cũng có thể là ngược lại lắm chứ.”

“Hả... ý em là có ai rình mò quanh đây á? Các dấu chân có dẫn đến tận cửa gara không?”

“Em không thấy có. Nhưng gara ở gần rừng, mà em nghĩ mặt đất chỗ đó không để lại dấu chân - tuyết ở đó không rơi đâu.”

Ngoài ra, mặc dù không nói thành lời, nhưng dấu có dấu chân trên đường rừng đi chẳng nữa, cuộc chạy buổi sáng của tôi hẳn cũng đã xóa sạch hoàn toàn vết tích.

“Thôi bỏ đi,” tôi nói, cả quyết cầm cốc trà lên. “Cứ lo lắng thì ngớ ngẩn quá. Chắc là Flo ra ngoài lấy đồ thôi.”

“Ừ, em nói đúng đó.” Melanie đáp.

Chị ta nhún vai rồi rời khỏi phòng và một phút sau tôi nghe thấy tiếng “keng” của ống nghe rời khỏi giá đỡ. Nhưng tiếp đó, thay vì tiếng quay số lại là một loạt những tiếng “keng, keng, keng” lặp đi lặp lại và cuối cùng là cú động ống nghe xuống thật lực.

“Tôi đến phát điên lên mất, đường dây điện thoại bàn đi đứt rồi! Thật sự đây, đây là giọt nước tràn ly. Lỡ Ben mà gặp chuyện gì thì sao?”

“Khoan đã.” Tôi đặt đĩa vào bồn rửa và đi theo chị ta trở ra phòng khách. “Để em thử xem. Lỡ đâu là do số của anh ấy.”

“Không phải.” Chị ta đưa ống nghe cho tôi. “Đường dây hư rồi. Nghe mà xem.”

Chị ta nói đúng. Không còn tín hiệu, đường dây chết ngắc, chỉ còn vọng tiếng lách cách loáng thoáng xa xăm.

“Hắn là do tuyết.” Tôi nhớ lại những cành cây trong rừng trĩu xuống vì sức nặng của tuyết. “Chắc nó làm gãy cành cây và làm đứt đường dây điện thoại. Thợ sẽ sửa lại thôi, em nghĩ thế, nhưng...”

“Nhưng *khi nào?*” Melanie cắt lời. Mặt chị ta đỏ gay và buồn bực, hai mắt ngân ngấn nước. “Chị không muốn làm to chuyện hay khiến Clare khó xử, nhưng đây là lần đầu tiên chị xa con và phải nói thật, chị thấy cuối tuần này như hạch. Chị biết đáng ra chị phải ‘Ồ dê! Quây đi các chị em!’ nhưng chị không muốn tiếp tục nữa - không nhậu nhẹt, không phí thời giờ chơi mấy trò ngớ ngẩn. Chị đểch quan tâm ai xoay ai. Chị chỉ muốn về nhà ôm Ben thôi. Em muốn biết lý do thực sự khiến chị dậy sớm không? Là bởi ngực chị căng cứng toàn sữa, đau quá mới phải dậy mà sữa còn chảy tràn mẹ hết cả ra giường.” Bây giờ thì chị ta đang thực sự nước mắt ngấn nước mắt dài, lại còn sụt sịt nữa. “Chị phải d-dậy để vắt sữa ra bồn rửa mặt. Và giờ thì q-quá lắm rồi, chị kh-kh-không tài nào biết được hai bố con nó có ổn không. Chị không muốn ở lại đây nữa.”

Tôi bặm môi nhìn chị ta chằm chằm. Một phần trong tôi muốn ôm lấy Melanie, phần còn lại chỉ muốn tránh thật xa khỏi gương mặt lòng thông nước mắt nước mũi kia.

“Chị này,” tôi gượng gạo lên tiếng. “Nào, nghe em nói này... nếu chị đang cảm thấy như hạch thì...”

Nhưng tôi ngừng lại. Chị ta đang không lắng nghe. Chị ta cũng đang không nhìn vào tôi, mà nhìn ra trắng rừng phủ tuyết phía bên ngoài cửa sổ, cần nhắc đi đâu đó trong đầu, hơi thở chậm đi vì cơn nức nở đã dịu lại.

“Chị Melanie?” cuối cùng tôi đánh bạo gọi.

Chị ta quay sang nhìn tôi và lấy ống tay áo choàng ngửa lau mắt.

“Chị sẽ về,” chị ta nói.

Đột ngột đến mức tôi không thốt nên lời.

“Flo sẽ giết chị mất, nhưng chị không quan tâm. Clare chẳng để bụng đâu. Chị không nghĩ cô ấy thêm tổ chức tiệc chia tay đời độc thân nữa kia, tất cả chỉ là nỗi ám ảnh kỳ quái của Flo về việc trở thành cô bạn tuyệt nhất quả đất. Em có nghĩ là xe chị chạy được trên lối xe vào không?”

“Được ạ,” tôi đáp, “lớp tuyết mỏng thôi, nhưng mà, còn Tom thì sao? Chẳng phải chị đã cho anh ta đi nhờ tới đây à?”

“Chỉ từ Newcastle thôi.” Chị ta lại lau mắt. Do đã quyết định nên trông chị ta bình tĩnh hẳn. “Chị đoán Clare hoặc Nina hoặc ai đó có thể đưa cậu ấy về. Chẳng phải chuyện gì to tát.”

“Em đoán vậy.” Tôi bậm môi, mừng tượng ra phản ứng của Flo với tất cả chuyện này. “Nghe này, chị có chắc là không muốn ở lại thêm chút nào không? Họ sẽ sửa đường dây điện thoại sớm thôi, em đoán chắc đấy. Có lẽ thật tiếc nếu chị bỏ lỡ phần còn lại của dịp chia tay đời độc thân này.”

“Không. Chị đã quyết rồi, chị sẽ về ngay bây giờ. Ý chị là, chị sẽ đợi đến khi Flo thức dậy, nhưng bây giờ chị sẽ đi lên nhà xếp đồ. Ôi! Nhẹ nhõm làm sao.” Bỗng Melanie nhoẻn miệng cười, khuôn mặt mới đây còn sầm sì giờ đã rạng rỡ hẳn, hai lúm đồng tiền cũng xuất hiện trở lại. “Cảm ơn em vì đã lắng nghe. Chị xin lỗi vì vừa rồi có mất bình tĩnh tí chút, nhưng em đã làm chị tỉnh ra. Em nói đúng - nếu chị đang cảm thấy như hạch thì việc gì phải ở lại? Clare đâu có muốn thấy chị dẫu khổ sở mà vẫn phải ngiên rỗng chịu đựng.”

Tôi nhìn Melanie chậm rãi đi lên lầu, hẳn là để thu dọn đồ đạc, và cần nhắc những từ cuối cùng chị ta vừa nói.

Việc gì phải ở lại? Tôi chợt nhận ra mình không muốn chị ta bỏ về. Không phải vì tôi yêu mến gì Melanie. Chúng tôi chưa thân nhau đến mức ấy - dù cho chị ta có vẻ hoàn toàn tốt tính. Mà là bởi chính tôi cũng đã tở

tưởng đến việc tháo chạy. Và việc có một người ra về sẽ khiến đi đâu đó khó trở thành hiện thực hơn rất nhiều - sẽ xuất hiện thêm những áp lực nhỏ cho mỗi người ở lại để bù đắp phần nào sự vắng mặt của Melanie.

Không có xe, cũng không có cái cớ là em bé đang đợi ở nhà, tôi biết lấy lý do gì ra để không bị quy kết là ghen ăn tức ở vì không có được James, bởi sự thật giản đơn rằng người phụ nữ tốt hơn đã chiến thắng và giành được bạn trai cũ của tôi?

Cứ tưởng lâu nay tôi đã dùng bận tâm xem Clare Cavendish nghĩ gì về mình.

Khi thông thả bước trở lại bếp, tôi mới chợt nhận ra rằng mình đã lờn.



## Chương 13

Đây là cái cách tôi và Clare quen nhau. Vào ngày đầu tiên ở trường tiểu học, tôi ngồi một mình một bàn trong lớp và đang cố gắng nuốt ngược những giọt nước mắt. Hầu hết các bạn đồng khóa đầu đi học nhà trẻ với nhau còn tôi thì không, vì vậy tôi không quen ai hết. Tôi nhỏ thó và gầy còm, mái tóc thô cứng được mẹ tết thành những sợi sam nhỏ lệch sang một bên đầu, mà bà bảo là để “phòng trừ bọn chấy”.

Tôi biết đọc, nhưng lại không muốn ai biết. Mẹ bảo tôi sẽ bị tẩy chay nếu cố tỏ ra là cô-bé-biết-tuốt và rằng các giáo viên sẽ chỉ tôi cách đọc sao cho bài bản, không phải theo cái lối mà tôi tự mày mò ra.

Vậy là khi tôi đang ngồi một mình trong lúc các bạn khác đã chủ động ghép cặp với nhau và rôm rả trò chuyện thì Clare bước vào. Tôi chưa từng trông thấy ai xinh đẹp đến thế. Mái tóc dài để xõa, bất chấp nội quy của trường, lấp lánh trong nắng chẳng khác nào trong quảng cáo dầu gội. Clare nhìn quanh phòng học, nhìn những bạn học khác, một vài đứa trong số chúng đang háo hức vỗ vỗ cái ghế cạnh mình và gọi, “Clare! Clare, ngồi với tớ này!”

Và cô đã chọn tôi.

Tôi không biết có ai hiểu nổi cảm giác khi được một người như Clare chọn hay không. Như thể ánh đèn rọi ấm áp đã tìm đến ta và ta đang tắm mình trong những tia nắng chan hòa. Ngay lập tức ta cảm thấy mình được bước ra ánh sáng và được phỉnh phờ. Mọi con mắt đều đổ dồn về phía ta và ta có thể đọc được vẻ thắc mắc, tại sao lại là *nó*?

Clare ngồi xuống cạnh tôi và tôi cảm thấy mình đang biến đổi từ kẻ vô danh thành một người nào đó. Một người nào đó mà người ta muốn kết bạn, muốn trò chuyện cùng.

Cô mỉm cười và tôi nhận ra mình đang cười đáp lại.

“Chào cậu,” cô nói. “Tớ là Clare Cavendish và tóc tớ dài đến nỗi tớ có thể ngồi đè lên. Tớ sẽ đóng vai Mary trong vở kịch của trường.”

“Tớ...” tôi cố trả lời. “Tớ là L-le...”

Tớ là Leonora, tôi định nói thế. Nhưng Clare chỉ mỉm cười.

“Chào Lee.”

“Clare Cavendish.” Cô giáo động đờ lau bảng thật mạnh. “Tại sao em không buộc tóc?”

“Nếu buộc tóc, em sẽ bị đau đầu ạ,” Clare xoay khuôn mặt thiên thần rạng rỡ về phía cô giáo. “Mẹ em bảo không được buộc. Em có giấy khám bệnh của bác sĩ rồi.”

Đúng là Clare, không lần đi đâu được.

Có đúng là cô có giấy khám bệnh của bác sĩ không? Bác sĩ kêu gì mà lại viết giấy khám bệnh cho phép một cô bé năm tuổi để xõa tóc cơ chứ?

Nhưng bằng cách nào đó câu hỏi này không còn quan trọng. Clare Cavendish nói sao thì sự thật là như vậy. Đúng là cô ấy đã đóng vai Mary trong vở kịch của trường. Còn tôi trở thành Lee. Lee nhút nhát, lấp lút. Bạn thân của Clare.

Tôi không bao giờ quên được hành động của Clare ngày hôm đó. Cô hoàn toàn có thể tận dụng sự nổi tiếng của mình và ngẩng với một trong những đứa có kẹp tóc Barbie và giày Lelli Kelly.

Nhưng thay vào đó Clare lại chọn một cô bé lẻ loi, ngẩng im thin thít và cô đã thay đổi hoàn toàn con người tôi.

Với cương vị bạn thân của Clare, tôi nghiêm nhiên được là một phần của các trò vui thay vì phải chờ đợi, cô đơn nhưng cố làm bộ không quan tâm, đứng ở rìa sân chơi ngóng trông ai đó mời mình gia nhập. Tôi được mời đến những bữa tiệc sinh nhật vì Clare muốn tôi có mặt, và khi mọi người biết được Clare đã đến nhà tôi chơi, không những thế còn gặt gù tán thưởng cái xích đu cùng ngôi nhà búp bê, thì những bạn gái khác liền bắt đầu chấp nhận lời mời mà tôi lúng búng mãi mới thốt ra được.

Đám trẻ năm tuổi có thể cực kỳ tàn nhẫn. Chúng nói những điều người lớn không bao giờ nói - những bình luận xách mé về ngoại hình của ta, gia đình của ta, cách ta nói hay mùi cơ thể ta, quần áo ta mặc. Nếu ai đó phát ngôn như vậy trong môi trường công sở thì thế nào cũng bị sa thải vì bắt nạt đồng nghiệp - nhưng ở trường thì đó chỉ là quy luật tự nhiên thôi. Mỗi lớp học đầu có một con cừu lạc bị mọi người xa lánh, một đứa trẻ không ai muốn ngẩng cùng, đứa trẻ hứng mọi tội vạ và bị đẩy qua đẩy lại khi phải

chọn đội chơi. Và, đương nhiên rồi, mỗi lớp học cũng đều có một con ong chúa. Nếu lớp tôi có ong chúa thì đó chính là Clare, và nếu không có tình bạn giữa chúng tôi thì rất có thể tôi đã trở thành con cừu lạc vĩnh viễn ngoài một mình một bàn. Một phần trong tôi, đứa trẻ năm tuổi đầy sợ sệt bên dưới lớp vỏ trưởng thành, sẽ mãi mãi biết ơn cô vì đi đầu đó.

Đừng hiểu nhầm ý tôi, làm bạn với Clare không phải lúc nào cũng là đi đầu dễ dàng. Ánh đèn rọi đầy tình thương và hơi ấm ấy có thể được thu hồi nhanh như cách nó xuất hiện. Bỗng chốc ta đã thấy mình đang bị móc mĩa và nhạo báng thay vì được bảo vệ.

Tôi không đếm nổi đã có bao nhiêu ngày mình òa khóc khi trở về nhà vì đi đầu gì đó mà Clare đã nói hay hành động nào đó mà Clare đã làm. Nhưng cô vui tính, hào phóng và tình bạn với cô là sợi dây cứu sinh mà tôi không dám rời tay, nên bằng cách nào đó tôi luôn tha thứ cho cô.

Mẹ tôi thì ngược lại, chưa bao giờ ưa Clare, vì những lý do mà tôi chẳng thể nào hiểu được. Thật hết sức vô lý, vì xét trên nhiều phương diện, Clare giống y như cô con gái mà mẹ luôn muốn biến tôi trở thành - duyên dáng, hoạt ngôn, được nhiều người yêu mến và không phải lúc nào cũng vui đầu vào sách vở. Đến khi tôi chuẩn bị học lên cấp hai thì bà không buồn giấu giếm hy vọng rằng tôi sẽ đậu trường chuyên còn Clare thì không. Nhưng cô đã làm được. Clare không phải là đứa một sách, chẳng ai có thể nhận xét như vậy về cô, nhưng cô thông minh, và biết mình phải làm gì trong các bài kiểm tra.

Mẹ tôi đành đến gặp giáo viên và yêu cầu xếp chúng tôi vào hai lớp khác nhau. Vậy nên tôi phải tìm cho mình một người bạn mới trong các tiết học, một người cũng khác hẳn bản thân: Nina hài hước, gai góc với đôi chân rám nắng khăng khiu và đôi mắt đen to tròn. Nina cao còn tôi thì thấp, cô có thể chạy tám trăm mét chỉ trong vòng hai phút rưỡi, cô vui tính và chẳng sợ bất kỳ ai.

Ở cạnh Nina là một việc làm nguy hiểm, cái lưỡi sắc lẹm của cô không hề biết phân biệt giữa bạn và thù, vậy nên xác suất để ta trở thành nạn nhân hoặc cười hùa theo những lời đùa cợt của cô là như nhau. Nhưng tôi thích Nina. Và trên nhiều phương diện, ở cạnh cô tôi thấy an toàn hơn so với khi ở bên Clare.

Nhưng mọi chuyện chẳng có gì đổi khác. Ngoài giờ học, Clare vẫn đến tìm tôi. Bọn tôi ăn trưa cùng nhau. Bọn tôi bùng học để đốt hết tíen tiêu vặt

ở siêu thị, mua những đĩa nhạc mà Clare thích và những lọ sơn móng tay lấp lánh mà nội quy ở trường cấm tiệt. Bọn tôi chỉ bị bắt một lần, vào hồi mười lăm tuổi. Một bàn tay chắc nịch đặt lên vai. Khuôn mặt bùng bùng lửa giận của thầy Bannington ở khoa Địa lý lù lù phía trên vai chúng tôi. Đe dọa đình chỉ học, đe dọa báo cáo với phụ huynh, đe dọa cấm túc đến cuối đời...

Clare chỉ ngược lên nhìn thầy, đôi mắt xanh sáng rõ vẻ thành thật.

“Em rất xin lỗi, thưa thầy Bannington,” cô nói. “Nhưng hôm nay là sinh nhật ông của Lee. Người ông từng sống cùng bạn ấy đấy ạ?” Cô ngừng lời giây lát và ném cho thầy Bannington một cái nhìn đầy ý nghĩa, mời gọi thầy nhớ ra, mời gọi thầy xâu chuỗi những dữ kiện. “Lee buồn quá nên không thể vào học được. Em xin lỗi nếu bọn em đã làm sai.”

Tôi há hốc miệng hết cả phút. Có *thật* hôm nay là sinh nhật ông tôi không? Ông mới mất năm ngoái. Thế mà tôi đã quên mất sinh nhật của ông rồi sao?

Rồi khả năng tư duy bắt đầu trở lại, và cùng với nó là cảm giác tức giận. Không, *đương nhiên* là không phải. Sinh nhật ông vào tháng Năm. Bây giờ mới là tháng Ba.

Thầy Bannington đứng đó, chau mày nhá nhá bộ ria mép. Rồi thầy lại đặt tay lên vai tôi.

“Chà, với tình huống này... Thầy không thể bỏ qua chuyện này, rủi mà trường có báo cháy thì sẽ có người phải mạo hiểm mạng sống vì phải đi tìm các em. Các em có hiểu không? Vậy nên đừng biến hành động này thành thói quen. Nhưng với riêng tình huống này, chúng ta sẽ không bàn luận gì thêm nữa. Chỉ một lần duy nhất này thôi.”

“Em xin lỗi thưa thầy Bannington.” Clare cúi đầu, hối lỗi, ỉu xiu. “Em chỉ muốn làm một người bạn tốt thôi ạ. Mọi chuyện không dễ dàng gì đối với Lee, chắc thầy cũng hiểu?”

Và thầy Bannington húng hắng ho, gạt đầu dứt khoát rồi xoay gót bỏ đi.

Tôi quá tức giận đến nỗi không thể nói gì suốt dọc đường quay trở lại trường. Sao cô dám. Sao cô *dám*.

Đến cổng trường, cô đặt tay lên vai tôi.

“Lee, nghe này, tớ hy vọng cậu không để bụng, chỉ là tớ không nghĩ ra được lý do nào khác. Cậu có hiểu không? Chính tớ đã dụ cậu bùng học, vậy nên tớ nghĩ mình cũng có trách nhiệm kéo hai đứa khỏi mớ rắc rối.”

Mặt tôi cứng đờ. Tôi cố tưởng tượng mẹ sẽ nói gì nếu biết tôi bị đình chỉ học, và nghĩ về cách Clare đã giúp hai đứa thoát nạn. Tôi nghĩ về tháng Năm, về việc tôi sẽ phải trải qua ngày hôm đó - ngày sinh nhật thực sự của ông - mà không được hé miệng nửa lời về sự thật ấy, thậm chí có thể là mãi mãi về sau cũng vậy.

“Cảm ơn,” tôi đáp bằng một chất giọng cứng nhắc gượng ép mà không hề lấp bắp, nghe không hề giống tôi.

Clare chỉ mỉm cười và tôi cảm nhận được hơi ấm như ánh mặt trời tỏa rạng của cô.

“Không có chi.”

Rồi tôi thấy lòng mình tan chảy, và mỉm cười đáp lại, gần như trong vô thức.

Rốt cuộc thì, Clare chỉ cố làm một người bạn tốt mà thôi.

“Không.”

“Flo...”

“Chị không được phép về.”

Melanie đứng giữa bếp trong giây lát, như thể đang nghĩ xem mình nên nói gì. Cuối cùng chị ta khịt mũi bật cười vẻ không tin được vào tai mình.

“Vậy nhưng có vẻ như... chị sắp về đây.” Chị ta quăng túi lên vai rồi cô bước qua Flo để đi ra cửa.

“Không!” Flo hét lên. Giọng cô ta gần như kích động. “Tôi sẽ không để chị phá hỏng nó.”

“Flo, em thôi hành xử như người bị căng thẳng quá độ đi!” Melanie vặc lại. “Chị biết - chị biết em rất coi trọng chuyện này, nhưng tự nhìn lại mình mà xem! Clare đích bận tâm đến việc chị có ở đây hay không. Chỉ có em tự vẽ ra một bức tranh trong đầu về cách mọi chuyện phải vận hành và em không thể ép buộc người khác chi đâu theo ý mình được. Tỉnh lại đi!”

“Chị...” Flo chìa ngón tay chỉ vào Melanie. “Chị... chị là một người bạn tồi. Và có một *nhân cách* tồi.”

“Chị không phải một người bạn t ấ,” giọng Melanie bỗng nghe mệt mỏi rũ rượi. “Chị chỉ là một người mẹ thôi. Cuộc đời chị không xoay quanh Clare Cavendish chết tiệt. Giờ thì vui lòng tránh đường đi.”

Chị ta chen qua hai cánh tay dang rộng của Flo, tiến về phía hành lang, r ấ nhìn lên.

“Clare! Em dậy r ấ à.”

“Có chuyện gì vậy?”

Clare đang đi xuống cầu thang trong bộ đồ vải lanh nhăn nhúm. Nàng chiếu xuống cầu thang qua ô cửa sổ phía sau lưng, tỏa rạng quanh đầu cô như vầng hào quang.

“Em nghe thấy tiếng la hét. Có chuyện gì vậy?” cô hỏi lại.

“Chị đi đây.” Melanie bước lên vài bậc, hôn phớt Clare r ấ xốc lại túi trên vai. “Chị xin lỗi - đáng ra chị không nên đến đây. Chị chưa sẵn sàng rời xa Ben, và chuyện điện thoại càng làm mọi việc thêm t ấ tệ...”

“Điện thoại bị gì vậy?”

“Điện thoại bàn hỏng r ấ,” Melanie đáp. “Nhưng không phải vì thế. Không hẳn. Chị chỉ... chị muốn về nhà. Đáng ra chị không nên đến. Em không để bụng đâu, đúng không?”

“Đương nhiên là không r ấ.” Clare ngáp và gạt tóc ra khỏi mắt. “Đừng ngốc thế. Nếu chị không thoải mái thì cứ về. Chẳng nào em cũng gặp chị ở đám cưới mà.”

“Ừ.” Melanie gật đầu. R ấ chị ta rướn người về phía trước, ném một cái nhìn qua vai về phía Flo và thân thì, “Nghe này Clare, giúp cô ấy bình tĩnh lại đi, nhé? Chứ cứ như thế này thì không... không ổn đâu. Cho tất cả mọi người.”

Kế đó chị ta mở cửa, sập nó lại sau lưng, và đi đầu cuối cùng chúng tôi nghe thấy là tiếng bánh xe kìn kít lao xuống đường xe chạy gồ ghề.

Flo òa khóc, nước nở và sụt sịt. Tôi đứng đó, tự hỏi mình nên - mình có thể - làm gì. Thế r ấ Clare bước xuống, miệng vẫn ngáp, cần lấy tay Flo và dắt cô ta vào trong bếp. Tôi nghe thấy nước sôi lục đục hòa lẫn tiếng nuốt nước mắt và nồn khan của Flo, cùng giọng nói êm dịu của Clare.

“Cậu đã cứu mạng tớ,” Flo thở gấp giữa những cơn nước nở. “Làm sao tớ quên được đi đâu đó?”

“Gái ngố ời,” tôi nghe tiếng Clare trả lời. Giọng cô tuy quở trách nhưng vẫn đầy yêu thương. “Đã bao nhiêu lần...”

Tôi rút lên gác, đi giật lùi, cố giữ cho bước chân mình thật khẽ khàng, đến đầu cầu thang mới quay người tháo chạy. Tôi biết mình đang hành xử như một kẻ hèn nhát, nhưng biết làm sao được.

Cửa phòng ngủ của tôi và Nina vẫn đang đóng; tôi đương định vịn tay nắm để lao vào thì nghe tiếng Nina nói vọng ra từ bên trong, da diết và dịu dàng đến lạ.

“... cũng nhớ em. Chúa ời, ước gì chị đang được ở nhà cùng em. Em vẫn đang nằm trên giường đấy à?” Im lặng hồi lâu. “Chị không nghe thấy. Ừ, sống ở đây tệ lắm. Tối qua chị đã cố gọi em nhưng chẳng bắt được tín hiệu. Bây giờ cũng chỉ được nửa vạch sóng thôi.” Lại im lặng. “Không, chỉ có một cậu chàng tên Tom. Cậu ta cũng ổn. Ôi, Jess cưng, chị yêu em...”

Tôi đang háng. Tôi không muốn lao vào giữa lúc Nina đang nói chuyện. Nina hiếm khi hạ hàng rào phòng thủ của mình xuống và mỗi khi đi đầu đó xảy ra, cô không muốn người khác chứng kiến. Tôi đang nói từ kinh nghiệm cá nhân đấy.

“... ước gì chị đang được ôm em vào lòng. Chị nhớ em lắm. Chỗ này cứ như chốn khỉ ho cò gáy ấy - chỉ có cây với đĩ. Chị cũng nửa muốn ở nửa muốn về ỉ nhưng chị không nghĩ Nora...”

Tôi lại đang háng, lần này to hơn, và xoay xoay tay nắm cửa, ngay lập tức Nina ngừng lời để gọi với ra, “Ai đó?”

Tôi mở cửa ra và Nina cười toe toét.

“À, Nora mới vào. Bọn chị ở chung phòng. Hả? Chị lại không nghe thấy gì ỉ.” Im lặng. “Nào nào, em đừng lo, tuyệt đối không nhé! Được ỉ, chị sẽ bảo cô ấy. Chị phải ngắt máy đây. Giọng em nghe bé lắm. Chị cũng yêu em. Bái bai. Yêu em.” Cô tắt máy ỉ ngược nhìn tôi từ đồng chân gối. “Jess gửi lời chào.”

“Tớ mừng là cậu gọi được cho em ấy. Jess thế nào?” Tôi mếu Jess. Em ấy nhỏ người, mũm mĩm và dễ chịu với nụ cười có thể thắp sáng cả căn phòng và chẳng thể chê được điểm nào - thực ra là đối lập hoàn toàn với Nina. Họ là một cặp hoàn hảo.

“Ừ, em ấy vẫn ổn. Chỉ nhớ tớ thôi. Còn phải nói.” Nina đuổi người cho tới khi các khớp kêu răng rắc, ỉ thở dài. “Giờ ị ạ, tớ ước em ấy đang ở

đây. Hoặc tớ đang không ở đây. Cái nào cũng được.”

“Có một chỗ trống rỗng đấy. Chúng ta đã giẫm mất một người.”

“Hả?”

“Melanie, chị ấy đi rỗng. Đường dây điện thoại hỏng và giọt nước làm tràn ly. Chị ấy về rỗng.”

“Chúa ơi, cậu không đùa đấy chứ? Nghe cứ như Agatha Christie và mười người Eskimo nhỏ ấy nhỉ?”

“Người Anh Điêng.”

“Hả?”

“Mười người Anh Điêng nhỏ. Trong cuốn sách.”

“Là người Eskimo mà.”

“Đã bảo là không phải.” Tôi ngỗng xuống giường. “Thực ra trong bản gốc là người da đen, rỗng đổi sang người Anh Điêng, cuối cùng là mười chiến sĩ vì các nhà xuất bản nhận thấy việc giết dần giết mòn các nhân vật thuộc dân tộc thiểu số nghe có vẻ hơi kỳ quặc. Chưa bao giờ là người Eskimo.”

“Ừ thì sao cũng được.” Nina phẩy tay cho người Eskimo lui đi. “Dưới đó có còn chút cà phê nào không?”

“Không. Chỉ có trà thôi, cậu không nhớ à?” Tôi vớ tay lấy áo len, trông nó qua đầu rỗng vuốt lại tóc. “Clare không uống cà phê, nên bọn mình cũng không được uống.”

“Giời ạ, con mẹ Flo cùng cái vệ tinh tình yêu mắc dịch. Mà cô ta tiếp nhận vụ Melanie bỏ về thế nào?”

“Hừm. Thử lắng tai nghe xem, biết đâu...” Vừa dứt lời, chúng tôi đã nghe thấy tiếng nước nổ không lẫn vào đâu được vang lên từ dưới bếp. Nina đảo tròn mắt.

“Cô ta bị chập mạch rỗng. Tớ nói thật đấy. Hỗng đại học đã kỳ quặc - cậu có để ý cách cô ta bắt chước kiểu ăn mặc của Clare không? Hỗng đó cô ta cũng hành xử như vậy. Nhưng bây giờ...”

“Tớ không nghĩ là cô ta chập mạch.” Tôi bần chần đổi chân trụ. “Clare có tính cách rất mạnh - nếu cậu không cực kỳ tự tin...”

Tôi dừng lại, cố nặn ra thành lời cái cảm giác mà tôi vẫn hằng cảm thấy - rằng tính cách của tôi là một khoảng trống, là hư không mà một ai đó như



Clare có thể lấp đầy. Đây là điều mà Nina sẽ không bao giờ hiểu được - mặc cho những khiếm khuyết đầy rẫy của cô, thiếu cá tính không phải là một trong số chúng. Cô nằm đó, đầu tựa gối, đưa mắt nhìn tôi về dò hỏi và nhún vai.

“Clare *hoàn hảo*, cậu hiểu ý tớ chứ?” Cuối cùng tôi nói. “Rất dễ để có ham muốn trở thành người như cô ấy, và cảm thấy bất chước là cách nhanh nhất để đạt được mục đích.”

“Có lẽ.” Nina ngẩng dậy, kéo cho thẳng thớm chiếc áo ba lỗ thiếu vải. “Tớ vẫn thấy Clare còn phải cố gắng thêm chút đỉnh. Nhưng sao cũng được. Nghe này, tớ vẫn muốn nói... Tớ thật sự hối lỗi về chuyện tối qua. Tớ không ngờ chủ đề đó vẫn nhạy cảm đối với cậu. Nhưng nghiêm túc mà nói nhé, nếu vẫn cảm thấy như thế về chuyện cũ thì tại sao cậu còn đến đây?”

Tôi kéo quần jean lên rồi bấm môi đứng yên một chỗ, nghĩ về những điều mình đã thổ lộ cũng như còn giấu Nina. Bản năng luôn thôi thúc tôi giữ những quân bài tẩy sát cạnh bên, chẳng hiểu tại sao. Tôi ghét việc để người khác, dù là bạn bè, nắm thóp được mình - trước giờ tôi luôn là người kín đáo, và xu hướng này càng trở nên trầm trọng kể từ khi tôi bắt đầu sống và làm việc một mình. Nhưng tôi cũng biết rằng, xu hướng đó có thể khiến tôi phát điên tới cỡ Flo theo cách của riêng mình - nếu tôi nhắm mắt làm ngơ.

“Tớ đến vì...” Tôi hít một hơi, rồi buộc mình phải nói tiếp. “Vì tớ không biết Clare sắp cưới James.”

“*Cái gì?*” Nina quăng chân từ trên giường xuống đất và nhìn thẳng vào tôi. Tôi rụt rè nhún vai. Kể ra nói vậy nghe cũng có vẻ... hơi thảm hại. “Cái gì, cậu có nghiêm túc không đấy? Vậy là Clare đã, kiểu như, dụ cậu đến đây để phun cái tin chết tiệt đó vào mặt cậu à?”

“Kh-không hẳn vậy.” Mẹ nó. *Ngừng* lấp bắp đi. “Clare bảo muốn mặt đối mặt báo tin cho tớ. Nói cô ấy cảm thấy nợ tớ điều đó.”

“Nhắm nhí!” Nina tròng áo sơ mi qua đầu, khiến giọng nói bị chặn lại trong giây lát, rồi lại rành mạch khi đầu cô chui ra, hai má ửng lên vì phẫn nộ. “Bình thường ra nếu cô ả muốn mặt đối mặt thì phải rủ cậu ra quán làm đôi ly! Chứ không phải dụ cậu vào một khu rừng khốn kiếp nào đó. Cô ả nghĩ gì vậy?”

“Tớ... Tớ không nghĩ Clare có ý gì đâu.” Giờ ả, tại sao tôi lại bảo vệ cô chứ? “Chắc là cô ấy không nghĩ...”

“Hừ!” Nina đứng dậy, bực dọc chải đầu, những sợi tóc kêu lách tách khi bị răng lược chải qua. “Làm sao mà ả thực hiện trót lọt được mấy màn *thối um* này nhỉ? Mà lần nào xong việc cũng thơm tho như hoa hồng! Cậu còn nhớ hồi lớp Mười ả kể cho cả lớp tớ mệt Debbie Harry<sup>[4]</sup> không? Rồi bao biện rằng ả cảm thấy tội nghiệp vì tớ phải ‘sống trong sự dối trá’ và mọi người hành xử như thể ả vừa *ban con mẹ nó ơn* cho tớ vậy?”

“Tớ...” Tôi không biết phải nói gì. Vụ Debbie Harry đã man thực sự. Tôi vẫn nhớ biểu cảm choáng váng của Nina khi cô bước chân vào lớp và Clare đang ngân nga *don't keep me hanging on the telephone*<sup>[5]</sup> với nụ cười đã thành thương hiệu, xung quanh ai cũng cười khúc khích.

“Lúc nào mọi chuyện cũng là về ả. Về bộ mặt và cảm xúc của ả. Hồi đó ả muốn đóng vai người bạn ân cần, hào phóng, luôn luôn thấu hiểu, thế là ả phun ra, cóc cần biết tớ đã sẵn sàng nói cho mọi người hay chưa, còn bây giờ, khi ả muốn lướt về phía hoàng hôn cùng James với tâm hồn không gợn chút ăn năn thì - úm ba la xì bùa. Ép cậu vào tình thế chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài bỏ qua cho ả.”

Tôi đã không nhìn nhận sự việc theo cách này. Nhưng ở một góc độ nào đó, Nina nói đúng.

“Tớ không buồn vì việc Clare đã làm,” tôi nói, dù trong thâm tâm biết thừa rằng đi đâu đó chỉ đúng một phần. “Đi đâu thật sự làm tớ khó chịu là...”

“Là gì?”

Nhưng đột nhiên tôi không thể nói ra. Cảm giác bị lột trần đã quay trở lại, vậy nên tôi chỉ lắc đầu và quay đi, xỏ chân vào tất.

Đi đâu tôi định nói ngay trước khi mất hết tinh thần ấy là: đi đâu thật sự làm tớ khó chịu là James biết được đến đâu về nó? Liệu anh ấy có đồng thuận với kế hoạch này không?

“Bọn mình có thể bỏ về,” Nina điềm nhiên nói trong khi cài cúc quần jean và đứng dậy để đuổi người, cao đúng một mét tám lăm. “Bọn mình có thể lái xe về phía hoàng hôn và để mặc Clare cùng Flo điên khùng với nhau.”

“Tom nữa.”

“À, ừ, Tom nữa.”

“Nhưng bọn mình không thể.”

“Tại sao không?”

“Bởi vì...” Tôi chật vật mất một lúc để tìm cách diễn đạt, rồi cũng tìm ra. “Vì *tớ* không muốn bị coi là người làm sai. Cậu hiểu ý *tớ* không? Nếu *tớ* bỏ về bây giờ, kiểu gì mọi người cũng: *tội nghiệp Nora, không quên được James, không chúc phúc nổi cho hai người họ nên phải phá tiệc chia tay đời độc thân của Clare*. *Tớ* không muốn mình nhỏ nhen như thế. Và lại, nối gót bỏ về ngay sau chị Melanie thì khác gì một cú chửi thẳng mặt. Nếu định về thì *tớ* phải về hôm qua khi Clare để lộ danh tính chú rể kìa. Nhưng *tớ* đã không làm thế. Vậy nên bây giờ bọn mình chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài trụ lại đến cuối.”

Nina nhìn tôi, nhìn chăm chăm hồi lâu, rồi lắc đầu.

“Được rồi, *tớ* nghĩ cậu có máu khở dâm nặng đấy. Nhưng được rồi.”

“Chỉ còn một đêm thôi mà.” Bây giờ tôi đang tự thuyết phục mình. “*Tớ* có thể chịu đựng thêm một đêm nữa.”

“Được rồi. Thì thêm một đêm.”

## Chương 14

Giá mà. Giá mà lúc đó tôi bỏ về

Tôi ước gì chớp được mắt, nhưng tôi không thể, ngay cả với sự giúp đỡ của máy bơm tiêm morphin đang khẽ kêu vo vo, lách cách. Thay vào đó tôi nằm thao thức, lắng nghe những giọng nói ngoài hành lang, lắng nghe viên cảnh sát và người phụ nữ đang hạ giọng bàn luận về những gì đã xảy ra, và cái từ ấy cứ vang vọng trong tâm trí tôi. *Án mạng. Án mạng. Án mạng.*

Lẽ nào là sự thật? Lẽ nào có thể là thật?

Ai đã chết?

Clare? Flo? *Nina*?

Khi nghĩ đến cái tên cuối cùng, trái tim tôi ngừng đập. Không thể là Nina. Không thể là Nina xinh đẹp, xác xược, mạnh mẽ. Làm ơn...

Tôi phải nhớ ra. Tôi phải cố nhớ được đi đâu gì xảy đến tiếp theo. Tôi biết khi ngày sang họ sẽ vào đây và đặt cho tôi những câu hỏi. Họ đang ở ngoài kia chờ tôi tỉnh dậy, chờ để được nói chuyện với tôi.

Từ giờ đến lúc đó, tôi buộc phải hoàn thiện phiên bản của mình về các sự kiện.

Nhưng đi đâu gì đã xảy đến tiếp theo? Những sự kiện của ngày hôm đó xoay vần và động ồn ào trong tâm trí tôi, trộn lẫn vào nhau, đan xen nhau, sự thật và dối trá. Chỉ còn vài tiếng đồng hồ ít ỏi để tôi cố gắng tháo gỡ mớ bòng bong này.

Từng bước một thôi nào. Đi đâu gì xảy đến tiếp theo?

Bàn tay tôi tìm đến bờ vai, chạm vào vết bầm đang lan rộng.

## Chương 15

Khi tôi và Nina đi xuống tầng, Flo đã thôi khóc và tút tát lại xong gương mặt, đang ng ồi ăn bánh mì nướng phết mứt, lộ rõ vẻ quyết tâm giả vờ rằng vừa r ồi chẳng hề có chuyện gì xảy ra.

“Có cà phê không?” Nina h ồi nhiên hỏi, nhưng qua ngữ điệu của cô tôi biết cô chỉ đang châm chọc mà thôi.

Flo r ầu rĩ ngược lên, đôi môi lại run run.

“Mình... mình quên mất, nhớ chứ? Nhưng mình hứa lát nữa sẽ ghé mua khi cả bọn trên đường ra trường bắn.”

“Cái gì?”

Nina á khẩu. Tôi và cô cùng nhìn vào Flo đang nở nụ cười nhạt thếch.

“Ừ, mình muốn làm mọi người bất ngờ. Bọn mình sẽ đi bắn b ồ câu đất nung<sup>[6]</sup>.”

Tôi cười gằn vì sốc. Nina không động đậy.

“Không giỡn chứ?”

“Đương nhiên r ồi. Sao thế?”

“Bởi vì - ý mình là... chia tay đời độc thân? Mà đi bắn súng ấy hả?”

“Mình đoán là sẽ rất vui. Anh họ mình cũng làm vậy vào tiệc chia tay đời độc thân.”

“Ừ, nhưng mà...” Nina không nói nổi hết câu nhưng tôi vẫn có thể nhìn thấy những suy nghĩ đang chạy ngang dọc tâm trí cô rõ ràng như thể chúng được viết trên v ầng trán kia: *tại sao cả lũ không thể đi đến một cái spa chết tiệt rồi sau đó quẩy ở hộp đêm như người bình thường? Nhưng nghĩ lại thì, đời nào cô ta lại bắt mọi người đeo khăn quàng lông màu hồng ở trường bắn, đúng không? Mọi chuyện đáng ra có thể tệ hơn.*

“Ừm... thôi được,” cuối cùng Nina nói.

“Chỉ là đĩa đất nung thôi,” Flo nghiêm nghị nói thêm. “Vậy nên chớ có lo nếu bạn ăn chay hay không ưa mấy môn thể thao máu me.”

“Mình không ăn chay.”

“Mình biết. Nhưng lỡ đâu.”

“Mình không ăn chay.” Nina đảo mắt rồi đi ra chỗ để bánh mì, tìm thêm bánh để nướng.

“Mọi người ăn bữa trưa sớm ở nhà nhé - cùng chơi vài trò chơi nữa? Mình đã lập bảng đồ vui rồi!”

Nina nhìn mặt trông rất kịch.

“Sau đó tất cả cùng đi. Rồi về đây nhậu và chén cà ri.”

“Cà ri hả?” Cả ba cùng quay lại, thấy Tom - mặc quần pyjama và áo choàng ngủ mở phanh - đang thung thủng bước xuống cầu thang, tay dụi dụi mắt. Quần anh ta buộc rất thấp, tụt xuống gần ngang xương hông, phơi bày cơ man nào là bắp thịt trần trụi.

“Tim, rất tiếc khi phải thông báo rằng, anh quên mất áo rồi anh bạn,” Nina nói. “Em thấy anh nên mặc vào. Kẻo Nora tội nghiệp sẽ không chịu nổi mà rỏ hết dãi ra sàn bây giờ.”

Tôi ném vụn bánh mì gối về phía cô. Nina né, và nó đập trúng Flo.

“Ôi, xin lỗi Flo.”

“Hai bạn dừng lại ngay cho!” Flo cấm cẫu. Tom chỉ ngáp, nhưng anh ta buộc đai áo choàng và nháy mắt về phía tôi.

“Vậy kế hoạch cho ngày hôm nay là gì?” anh ta hỏi trong lúc nhón một lát bánh mì nướng từ cái đĩa mà Flo vừa đẩy sang.

“Bắn súng,” Nina đáp, mặt lạnh như tiền. Cặp lông mày của Tom gần như biến mất phía sau mớ tóc mái.

“Cái gì cơ?”

“Bắn súng. Có vẻ đó là một trò vui xét theo quan niệm của Flo.”

Flo nhíu mày nhìn Nina, không chắc có phải mình đang bị móc mĩa.

“*Thực ra* là bắn bô câu đất nung,” cô ta nói giọng bướng bỉnh. “Vui mà!”

“Được rồi.” Tom nhai bánh mì rồi nhìn quanh bàn. “Anh dậy muộn nhất à? Ồ không. Chắc Melanie vẫn đang ngủ?”

“Melanie...” Flo bắt đầu vẻ bức tức, nhưng đúng lúc đó Clare bước vào từ phòng khách và trả lời, cao giọng để át đi tiếng của Flo.

“Melanie phải về nhà,” cô nói. “Chuyện gia đình. Đừng lo, Tom, hoặc em hoặc Nina sẽ đưa anh về Newcastle. Nhưng tin mừng là, bây giờ chúng ta có thể ngồi vừa một chiếc xe, vậy nên không cần lo tìm đường nữa. Em sẽ lái còn Flo dẫn đường, vì cô ấy biết trường bắn ở đâu.”

“Tuyệt,” Nina nói. “Xuất sắc. Trong lúc đó bọn này sẽ cùng hát bài ca đếm số và chen chúc ở ghế sau. Háo hức quá đi thôi.”

“Được rồi, mình nghĩ đã đến lúc chơi đồ vui rồi,” Flo nói. Cô ta ngoái đầu lại nhìn Nina, tôi và Tom ở ghế sau. Tôi bị kẹp giữa và đang say xe, mùi nước hoa cao rêu của Tom càng làm tình trạng này thêm tồi tệ. Mà biết đâu là do mùi nước hoa của Clare. Khó mà nói được trong không gian chật hẹp kín bưng này. Tôi muốn mở cửa sổ nhưng bên ngoài tuyết đang rơi, còn bên trong thì máy sưởi đã được gạt hết nấc.

“Clare sẽ đấu với mọi người,” Flo tiếp tục. “Tay sẵn sàng bấm nút cho vòng mở màn nhé.”

“Hượm đã, hượm đã,” Nina nói lớn. “Đồ vui về chủ đề nào, và giải thưởng là gì?”

“Đương nhiên chủ đề là James rồi,” Clare nói vọng lại từ ghế lái, giọng đầy thích thú. “Phải không, thỏ Flo?”

“Đương nhiên!” Flo cười đáp. Tôi cảm thấy cơn buồn nôn đang ngày một đến gần. “Giải thưởng thì... mình không biết nữa. Vinh quang chiến thắng? À không, mình nghĩ ra rồi. Đội thua cuộc phải mặc những cái này hết ngày hôm nay!”

Cô ta lục lọi trong túi đeo và lôi ra mấy chiếc quần thiếu vải, có trang trí khẩu hiệu TÔI YÊU JAMES COOPER.

Tôi cảm thấy tất cả cơ bắp trên cơ thể đông cứng lại vì tức giận. Nina ho khẽ và nhìn sang tôi đầy thông cảm.

“Ừm, Flo này...” cô dậm cất tiếng, nhưng Flo đã nói tiếp.

“Đừng lo! Ý mình là mặc ra ngoài quần dài - hoặc trùm lên đầu hay gì đó. Được rồi, câu hỏi đầu tiên. Câu này dành cho đội ghế sau, với điểm thưởng cho Clare cô bạn ấy trả lời đúng sau khi mọi người đều đoán sai. Tên đệm của James là gì?”

Tôi nhắm mắt để xua đi cảm giác nhộn nhạo và lắng nghe Nina tranh luận với Tom.

“Anh khá chắc nó bắt đầu bằng chữ C,” Tom nói. “Có lẽ là Chris nhỉ?”  
Karl. Bắt đầu bằng chữ K.

“Không phải,” Nina gạt đi. “Phải có gì đó liên quan tới nước Nga. Bố cậu ta là giáo sư về Chính trị Nga. Theodor. Hay tên của Stalin là gì nhỉ?”

“Joseph. Nhưng anh *đảm bảo* với em không phải là Joseph. Với cả ai lại đặt tên con mình theo tên của *Stalin* cơ chứ?”

“Thì không phải Stalin. Một người Nga nổi tiếng khác thì sao?”

Tôi nghiêng rằng. *Karl*.

“Dostoevsky? Lenin? Marx?”

“Marx!” Nina thốt lên. “Là Karl. Chắc chắn đó.”

Dù đang càng lúc càng buồn nôn nhưng tôi vẫn phải mỉm cười khen ngợi nỗ lực tranh đấu của cô. Nina luôn giành phần thắng - dù trong một cuộc tranh luận hay một trò chơi - cô thường nói đó là lý do vì sao cô không tham gia các môn thể thao tranh đấu, vì cô không chịu nổi cảm giác phải thua trước *bất kỳ ai*, cho dù người đó có là Usain Bolt.

“Đó có phải câu trả lời cuối cùng của bạn không?” Flo nghiêm trang hỏi. Tuy mắt vẫn đang nhắm nhưng tôi có thể cảm thấy Nina gạt đầu lia lịa bên cạnh.

“Karl. Bắt đầu bằng chữ K.”

“Chính xác! Câu hỏi thứ hai. Cung hoàng đạo của James là gì?”

“Cậu ta sinh gần cuối năm,” Nina nói ngay. “Mình nhớ thế. Chắc chắn là tháng Chín hoặc tháng Mười.”

“Không, anh nghĩ là tháng Tám,” Tom nói. “Anh đảm bảo là tháng Tám.”

Họ cự cãi nhỏ nhẹ, trao đổi dẫn chứng, rồi Nina bất chợt quay sang tôi, “Nora, cậu nghĩ sa... khoan đã, cậu có ổn không? Mặt sao xanh thế kia?”

“Tớ thấy hơi buồn nôn,” tôi đáp ngắn gọn.

“Ôi Chúa ơi.” Nina lùi lại gần như theo bản năng, tuy nhiên cô chẳng thể tránh xa được trong hàng ghế sau chật hẹp. “Ai đó mở cửa sổ đi. Tom. Tom, hạ cửa sổ bên anh xuống nữa.” Cô thúc cùi chỏ vào mạng sườn tôi và



nói, “Cậu mở mắt ra đi. Nhìn ra đường sẽ thấy đỡ hơn đây - phải cho não nhận thức được là mình đang di chuyển.”

Tôi miễn cưỡng mở mắt. Flo đang toe toét ở ghế phụ. Clare thì bình tĩnh cầm tay lái, và tôi có thể thấy qua gương chiếu hậu rằng cô đang nở nụ cười thích thú. Mắt chúng tôi chạm nhau qua gương trong giây lát, nụ cười lập tức méo đi. Trong một khoảnh khắc - chỉ một khoảnh khắc mà thôi - tôi những muốn vả thật mạnh vào gò má hoàn hảo, tuyệt mỹ của cô.

“Anh *đảm bảo* là tháng Tám mà,” Tom nhắc lại. “Anh nhớ có năm đã đi dạ hội cuối cấp với cậu ta và Bruce.”

“Một thế nhỉ,” tôi cau kỉnh. “Là 20 tháng Chín. Em không biết là cung gì.”

“Xử Nữ,” Tom đáp ngay lập tức. Anh ta có vẻ không để bụng phản ứng nóng nảy của tôi. “Em có chắc là ngày đó không Nora?” Tôi gật đầu. “Được rồi, Xử Nữ. Đó là câu trả lời của bọn anh.”

“Hai điểm cho đội ghế sau!” Flo vui vẻ nói. “Cậu sẽ phải cố gắng bắt kịp đó Clare. Câu hỏi tiếp theo: món ăn yêu thích của James là gì?”

Tôi muốn nhắm mắt - nhưng không dám làm vậy. Thật chẳng khác nào tra tấn.

Tôi nhìn vào khoảng trống giữa hai đầu gối, tránh ánh mắt của Clare, bấu móng tay vào lòng bàn tay, cố đánh lạc hướng cảm giác nôn nao và ký ức về James ủa về không sao kiểm soát được. Trước mắt tôi hiện ra cảnh tượng rõ ràng, sống động của James đang nằm xoài trên giường sau giờ học, ăn một chiếc bánh kẹp phô mai Primula bụi chẳng - bơ tràn ra khỏi mép những lát bánh mỏng chồng chất lên nhau. Mùi bánh thơm phức làm mờ khứu giác tôi trong giây lát, mùi bơ ấm ngầy ngậy, mùi căn phòng - mùi chiếc chăn nhàu nhĩ và mùi của anh.

“Cà ri Penang à?” Tom ngập ngừng và Flo làm mặt lưỡng lự.

“*Gân đúng* - nhưng em chỉ cho anh nửa điểm với câu trả lời đó được thôi. Cà ri Penang ăn với...?”

“Đậu phụ,” Tom đáp nhanh. Flo gật đầu.

“Ba điểm! Còn hai câu nữa trước khi đến vòng của Clare. Câu hỏi thứ tư - vở ra mắt West End<sup>[7]</sup> của James tên là gì?”

“West End hiểu theo nghĩa nào?” Tom hỏi. “Ý anh là em có tính ra mắt toàn quốc vào West End hay không? Vì cá nhân anh không gộp hai thứ đó làm một.”

Những lời trao đổi thì thầm giữa Flo và Clare rộ lên ở hàng ghế trước, rồi Flo quay xuống.

“Được rồi, em sẽ sửa lại câu hỏi thành vở ra mắt ở *London*.”

Tôi đã tìm kiếm James trên Google. Một lần. Chỉ một lần duy nhất. Google trả về vô số hình ảnh của anh. Hình ảnh mặc trang phục, ảnh anh trên sân khấu, hình chụp quảng bá, ảnh anh tươi cười tại các buổi mở màn hay sự kiện quyên góp từ thiện. Những bức hình tôi không kham nổi là khi anh đối diện với ống kính, trông ra khỏi màn hình, nhìn thẳng vào tôi. Khi cuộn chuột đến hình ảnh trần truồng trên sân khấu trong vở *Equus*, tôi đóng cửa sổ trình duyệt với bàn tay run rẩy, như thể vừa bắt gặp một cảnh tượng bạo lực hay tục tĩu.

Tom và Nina vẫn đang bàn bạc phía bên trên đầu tôi.

“Bọn mình nghĩ đó là một vai dự bị cho vở *The history boys*,” cuối cùng Nina nói. Flo hít một hơi thật sâu.

“Ôiiii! Gần đúng. Mình xin lỗi - đó là vai diễn *thứ hai* của James. Chuyển sang Clare?”

“Vai Vincent trong vở *Brixton*,” Clare đáp. “Một điểm cho tó.”

“Nghe lạ hoắc,” Nina nói. Tom nhào qua người tôi để đấm cô.

“*Brixton* đoạt giải Laurence Olivier cho hạng mục Vở kịch mới xuất sắc nhất! *Cộng thêm* một giải Tony.”

“Nghe lạ không kém. Tony là ai?”

“Chúa tôi!” Tom vung tay bất lực. “Tôi đang ngồi cùng xe với một cô nàng quê mùa chết tiệt.”

“Được rồi,” Flo nói to, át tiếng hai người họ. “Câu hỏi thứ năm và cũng là cuối cùng trước khi chuyển sang lượt của Clare. James đã cầu hôn Clare vào lúc nào và ở đâu?”

Tôi lại nhắm mắt, lắng nghe những lời phản đối của Tom và Nina.

“Không công bằng!”

“Ít ra cũng phải có câu nào Clare *có thể* không biết câu trả lời chứ.”

“Cậu ta cầu hôn vào ngày sinh nhật của cô ấy,” Tom nói. “Anh biết đi đâu đó vì ngay hôm sau khi họ đi ăn trưa cùng anh và Bruce, Clare đã khoe chiếc nhẫn. Nó đâu r ồi nhỉ, Clare?”

“Ờ, em...” Tôi nghe tiếng Clare cựa mình trên ghế lái và lóng ngóng sang số vì xe rẽ quá nhanh. “Em để ở nhà r ồi. Nói thật là em chưa quen với việc đeo nhẫn đính hôn và thường xuyên hoảng loạn rằng lỡ mình để mất nó thì sao.”

“Còn về về ở đâu thì...” Tôi có thể nhận ra vẻ lưỡng lự trong giọng Tom. “Anh sẽ li ều mình đoán là, nhà hàng J. Sheekey?”

“Ồiii, chỉ một chút xíu nữa!” Flo hít sâu. “Ngày sinh nhật là đáp án chính xác, nhưng địa điểm cầu hôn là ở một quán bar tại South Bank. Xin lỗi nhé, đội anh được tính nửa điểm. Vậy tổng cộng là... ba điểm rưỡi cho đội ghế sau, một điểm rưỡi cho Clare.”

“Một vài câu hỏi rõ là được dàn dựng,” Tom cần nhẫn. “Nhưng bọn anh sẽ báo thù.”

“Được r ồi, vòng hai, câu hỏi đầu tiên cho Clare. Thú nuôi đầu tiên của James tên là gì?”

“Blimey.” Clare có vẻ bối rối. “Hình như là chuột hamster nhưng phải nói thật là tớ không biết.”

“Đội ghế sau?”

“Chịu chết,” Nina đáp. “Nora?”

Giọng Nina lộ rõ vẻ ngại ngùng, như thể cô biết được tất cả những chuyện này đau đớn đến đâu. Tôi biết đáp án là gì. Nhưng có khùng mới nói cho họ. Tôi chỉ lắc đầu.

“Một bé lợn guinea tên là Mindy. Zero điểm. Câu thứ hai. Người phụ nữ nổi tiếng lý tưởng của James là ai?”

Clare cười phá lên.

“Được r ồi, vì lòng tự tôn, tớ sẽ nói đó là người trông giống mình nhất. Đó là... Chúa ơi. Trông tớ giống ai nhỉ? Giời ạ, có là ai thì nói ra nghe cũng hoang tưởng hết mức. Được r ồi, anh ấy thích mẫu phụ nữ mạnh mẽ, hài hước. Câu trả lời của tớ là... Billie Piper.”

“Trông cậu đâu có giống Billie Piper!” Nina phản đối. “Chà, trừ việc tóc hai người đầu màu vàng.”

“Đúng là không phải Billie Piper,” Flo nói. “Đó là...” Cô ta kiểm tra lại tờ giấy mang theo. “Úi, tớ cũng không biết người này: Jean, phải phát âm họ cô ta thế nào nhỉ? Morrow? Clare ời?”

“Tớ cũng chưa từng nghe nói tới cô ta. Là diễn viên kịch hải Tom?”

“Queo vô đây,” Flo xen vào và chúng tôi rẽ ngoặt với một cú đánh lái chóng mặt.

“Jeanne Moreau,” Tom đáp. “Diễn viên người Pháp. Cô ấy thủ vai trong một bộ phim của Truffaut. *Jules et Jim*, anh nghĩ vậy. Nhưng anh không biết đó là nữ diễn viên yêu thích của James.”

“Chà, đối với em thì cô ta chưa hẳn là người nổi tiếng đâu,” Clare phàn nàn trong lúc xe bò qua cầi vòm và bắt đầu tăng tốc trở lại. Cảm giác buồn nôn lại dâng lên. “Câu hỏi tiếp theo.”

“Nhân thời trang thiết kế yêu thích của James là gì?”

Nhân thời trang thiết kế yêu thích? James mà tôi từng biết ắt hẳn đã cười vào chính cái khái niệm đó. Tôi tự hỏi liệu đây có phải câu đố mẹo và Clare chuẩn bị trả lời là tổ chức Oxfam.

Clare gõ mấy đầu ngón tay lên vô lăng, ra chiều ngẫm nghĩ.

“Tớ đang phân vân giữa Alexander McQueen,” cuối cùng cô nói, “và Commes des Garçons. Nhưng chắc là tớ sẽ chọn... McQueen. Chủ yếu là vì anh ấy thật sự có mặc đồ của McQueen.”

Chúa ời cứu con.

“Chính xác!” Flo đáp. “Chà, cậu ấy viết là *nếu phải gọi tên nhà thiết kế mà tôi thấy ấn tượng, hẳn phải là Vivienne Westwood, nhưng nếu hỏi tôi mặc đồ của ai, thì đó là McQueen*. Vậy nên tớ nghĩ câu trả lời đó cũng được tính. Câu bốn, bộ phận cơ thể nào...” cô ta bật cười, “mà hồi mười tuổi James đã vô tình cắt phải khi đang học làm mộc?”

“Anh ấy đã cắt mất một mẫu khớp đốt ngón tay,” Clare trả lời tấp lự. “Đến bây giờ vẫn còn sẹo.”

Tôi nhắm mắt chặt hơn nữa. Hình ảnh vết sẹo hiện rõ mồn một trong trí nhớ, đốm tròn màu trắng trên khớp đốt ngón tay út, đường chỉ bạc chạy dọc mé ngoài cổ tay, nhàn nhạt tương phản với làn da rám nắng. Tôi nhớ những lúc mình hôn dọc đường chỉ ấy, lằn lên cẳng tay, đến chỗ da mền nơi cùi chỏ, và James nằm đó, căng cứng và run rẩy, cố không bật cười ha hả khi môi tôi cù vào phần da mỏng ở mặt trong cánh tay.

“Chuẩn!” Flo nói. “Cậu giỏi lắm. Cộng thêm một điểm. Vậy là mỗi đội đầu có ba điểm rưỡi. Câu hỏi cuối cùng sẽ phân định thắng bại. Nếu Clare trả lời đúng câu này, đội mấy người sẽ phải đội quăn. Nổi trống hiệu lên nào. James mất ‘zin’ năm bao nhiêu tuổi?”

Cơn buồn nôn trào tới cổ họng và tôi mở bừng mắt.

“Dừng xe lại.”

“Hả?” Clare nhìn tôi qua gương chiếu hậu. “Chúa ơi, Lee, cậu xanh mét rồi kìa.”

“Dừng xe lại,” tôi bụm tay che miệng. “Tớ sắp...” Tôi không nói được gì nữa, chỉ biết mím môi thật chặt trong lúc Clare vội vã cho xe phanh gấp. Ngay lập tức tôi nhào qua đầu Nina để phóng ra ngoài, đứng bên vệ đường phủ tuyết, tay chống gối, run như cầy sấy vì hậu quả kỳ quặc của cơn say xe.

“Bạn ổn chứ?” Tôi nghe giọng nói lo lắng của Flo vang lên phía sau lưng. “Cần mình giúp gì không?”

Tôi không mở nổi miệng. Tôi chỉ lắc đầu nguầy nguậy, ước gì cô ta biến đi cho. Ước gì *tất cả* bọn họ đều biến đi cho.

“Cậu ổn chứ, Lee?” Giọng Clare bỗng bình tĩnh trôi khỏi cửa sổ xe.

*Nora*, tôi hẳn học nghĩ. *Con khốn dân độn*. Nhưng tôi không nói gì. Chỉ đợi cho nhịp thở run rẩy trở lại bình thường và cảm giác nôn nao dịu bớt.

“Cậu ổn không Nora?” Đó là Nina, đứng cạnh tôi, tay đặt lên vai tôi. Tôi gật đầu, rồi từ từ đứng thẳng người, rung mình hít vào một hơi thật sâu. Khí lạnh châm chích từng thớ phổi, nhưng đó là cái lạnh thanh sạch, cái lạnh gột rửa, là sự nhẹ nhõm đối lập với bầu không khí ngột ngạt bức bối trong xe.

“Ừ, xin lỗi. Chỉ là tớ hơi... tớ nghĩ là vì phải ngồi ở ghế sau đấy.”

“Còn tớ thì nghĩ là vì mấy câu đố mắc con mẹ nó ối của Flo,” Nina nói. Cô chẳng thèm hạ giọng nên tôi đành thay Flo nhắm mắt và ngoái đầu ra sau về hồi lỗi, nhưng hoặc Flo không nghe thấy, hoặc cô ta cũng chẳng thèm bận tâm. Flo đang vô tư chuyện trò với Clare. Nina quay người lại phía chiếc xe và nói, “Flo này, mình nghĩ nên để cho Nora ngồi ghế trước, được chứ?”

“Ồ đương nhiên! Không vấn đề, hoàn toàn không vấn đề Nora tội nghiệp! Đáng ra bạn phải nói nếu thấy trong người có vấn đề chứ.”

“Mình ổn,” tôi cứng nhắc đáp, nhưng vẫn ng ồi vào chiếc ghế mà Flo vừa để trống, bên cạnh Clare. Cô ném cho tôi một cái nhìn thông cảm và khi Flo hào hứng thốt lên, “Được r ồi! Quay lại với câu đố nào!” thì Clare lập tức ngắt lời.

“Tớ nghĩ cứ coi như hai đội hòa nhau vậy nhé, thỏ Flo? Chắc đến giờ mọi người cũng hơi ngán trò đố vui này r ồi.”

“Ồ.” Mặt Flo xị ra và tôi không thể ngăn mình cảm thấy thương hại cô ta. Cho dù người phải chịu trách nhiệm cho mớ hổ lốn này là ai đi nữa thì đó cũng không phải Flo. Tội lỗi duy nhất của cô ta là cố gắng trở thành một người bạn tốt của Clare.

## Chương 16

“**L**eonora.” Một bàn tay đang lay lay tôi, cố đánh thức tôi. “Leonora, đến giờ dậy rồi, vịt con. Leonora.”

Tôi cảm thấy những ngón tay đang vạch mí mắt mình ra và ánh sáng, ánh sáng chói lòa, chiếu thẳng vào đồng tử.

“Ôi!” Tôi chớp mắt và ngả đầu sâu hơn xuống gối, bàn tay kia thả cầm tôi ra.

“Xin lỗi, vịt con, em đã tỉnh chưa?”

“Vâng. Vâng, em tỉnh rồi.”

Tôi không biết mình đã thiếp đi tự bao giờ. Cảm giác như thể tôi đã thức hết nửa buổi đêm, dõi mắt theo bóng người cảnh sát in lên ô cửa, những suy nghĩ chạy rần rật trong đầu, cố khơi gợi trí nhớ. Bẩn bừa câu đất nung. Vết bầm là do báng súng giật ngược. Tôi phải nhớ để mà khai với cảnh sát... giá mà tôi có thể suy nghĩ rạch ròi.

Nhưng càng gần đến - đến bất cứ đi đâu khi gió gì đã xảy ra, ký ức càng mờ mịt. Đi đâu gì đã xảy ra? Tại sao tôi lại ở đây?

Ất hẳn tôi đã nói ra thành lời những từ cuối cùng vì cô y tá bèn mỉm cười thông cảm.

“Em đã gặp tai nạn ô tô, em gái ạ.”

“Em có ổn không ạ?”

“Ổn chứ, xương cốt còn nguyên vẹn cả.” Giọng cô mang âm điệu vùng Northumberland rất dễ chịu. “Nhưng em đã va mặt vào đâu dữ lắm. Mặt bầm hết cả lên - nhưng không rạn hay nứt gì hết. Vậy nên chị phải gọi em dậy. Cứ vài tiếng bọn chị lại phải kiểm tra một lần để chắc chắn buổi đêm em không gặp biến chuyển gì khác lạ.”

“Em mới ngủ,” tôi đáp lại một cách ngớ ngẩn, rồi xoa mặt. Mặt đau như thể tôi đã húc đầu vào cửa sổ vậy.

“Cẩn thận nào,” cô y tá nói. “Mặt em có vài vết cắt và vết bầm đấy.”

Tôi xoa bàn chân, cảm thấy ghét bẩn, đất cát và máu khô. Thật kinh tởm. Tôi cần đi tiểu.

“Em có được tắm không ạ?” tôi hỏi. Đầu vẫn ong ong.

Buồng tắm khép kín ở góc phòng, tôi có thể trông thấy. Cô y tá nhìn xuống phiếu khám ở cuối giường rồi đáp, “Để chị hỏi bác sĩ đã. Cá nhân chị không thấy vấn đề gì, nhưng cứ nên hỏi lại cho chắc.”

Trong lúc cô quay người bỏ đi, mắt tôi bắt được bóng ai đó ở phía bên kia cánh cửa, và tôi chợt nhớ ra: cuộc đối thoại mà tôi nghe được đêm qua. Tính chất của nó thật chẳng thua gì một cơn ác mộng. Có thật là như thế không? Có thật là tôi đã nghe đúng những gì mình nghe thấy, hay chỉ là một giấc mơ?

“Chờ đã,” tôi can. “Chờ đã, tối qua em nghe mọi người bên ngoài...”

Nhưng cô đã rời khỏi phòng, cánh cửa bật khép lại sau lưng cô đem vào mùi thức ăn và những âm thanh ngoài hành lang. Khi cô bước ra, nữ cảnh sát tóm cánh tay cô và tôi nghe thấy tiếng đối thoại, nhìn thấy cô y tá lắc đầu dứt khoát.

“Chưa được,” tôi nghe thấy. “... sự cho phép của bác sĩ... còn phải chờ.”

“Tôi nghĩ cô chưa hiểu,” nữ cảnh sát hạ giọng nhưng tiếng cô ta vẫn rõ ràng và rành mạch như của một phát ngôn viên, những từ cô ta thốt ra thâm thấu qua lớp kính dễ dàng hơn so với âm điệu miền Bắc của cô y tá. “Rằng bây giờ đây đã thành vụ đi điều tra án mạng.”

“Ôi không!” Cô y tá sửng sốt. “Vậy là bệnh nhân đáng thương đó không qua khỏi?”

“Đúng vậy.”

Vậy là thật rồi. Tôi đã không tưởng tượng ra. Không phải sản phẩm của quá nhiều morphin cộng với một cái đầu bần giập.

Đó là sự thật.

Tôi chập vạt nâng người tựa vào gối, tim động lên tận cuống họng, ở màn hình phía tay trái tôi nhìn thấy một đường kẻ nhỏ màu xanh hướng ứng lại cơn hoảng loạn, liên tục giật lên bất thành linh khỏi đường thẳng nằm ngang.

Ai đó chắc chắn đã chết.



Ai đó đã *chết*.

Nhưng là ai?

## Chương 17

“Chào mừng đến với rừng Tuckett,” người đàn ông nói bằng ngữ điệu Anh Úc có phần chán nản. Làn da rám nắng, nét mặt mạnh mẽ khôi ngô, anh ta phần nào gợi tôi nhớ đến Tom Cruise, và xét qua cái cách Flo đang ngây ra nhìn anh ta, với đôi mắt xanh lá mở to và bờ môi khê hé, tôi có thể nói rằng mình không phải người duy nhất nhận ra sự tương đồng. “Tôi là Grigg và là người hướng dẫn các bạn ngày hôm nay.”

Anh ta dừng lại, dường như để đếm số người có mặt rồi nói tiếp, “Họem đã, thông tin đăng ký có tận sáu người. Ai đó đã đào ngũ à?”

“Vâng,” Flo nghiêng rằng. “Hắn là ai đó đã làm vậy. Khỏi phải treo thưởng để đoán xem lúc bóp cò, *tôi* sẽ nghĩ đến ai.”

“Vậy là hôm nay các bạn có năm người thôi nhỉ?” anh chàng hướng dẫn viên nói đơn giản, có vẻ không để ý tới mối phiền muộn đầy căng thẳng của Flo. “Thật vậy. Được rồi, trước tiên tôi phải phổ biến một số quy tắc an toàn...”

Anh ta bắt đầu bài diễn thuyết dài dằng dặc về đồ bảo vệ tai, đồ uống có cồn, trách nhiệm của người sở hữu súng đạn, vân vân.

Sau khi đã xác nhận rằng đúng, bọn tôi đều là tay mơ và không, không ai trong số chúng tôi có giấy phép sử dụng súng săn và đúng, bọn tôi đều trên mười tám tuổi và không say xỉn, chúng tôi lần lượt ký vào bản cam kết miễn trừ trách nhiệm dài lê thê rồi hành quân ra phía sau khu tổ hợp ngoài trời, để anh chàng hướng dẫn viên đánh giá từng người một.

“Tất cả những gì tôi có thể nói là tạ ơn Chúa, không ai trong số các bạn quàng khăn lông màu hồng hay mấy thứ ngớ ngẩn tương tự. Các bạn không đời nào tin nổi những rắc rối chúng tôi gặp phải với mấy vụ chia tay đời độc thân đâu. Cô,” anh ta chỉ vào Flo, “Flo phải không nhỉ? Áo khoác của cô hơi mỏng. Cô sẽ muốn mặc thứ gì đó dày hơn để đề phòng bóng súng giật ngược.” Anh ta lục lọi một hũ trong cái rương phía sau và lôi ra một chiếc áo phao hiệu Barbour. Flo nhăn mặt nhưng vẫn mặc vào.

“Xin lỗi, tôi phải hỏi cái này,” cô ta nói trong lúc cài phéc mơ tuya. “Có thật tên anh là Grigg không? Đó là biệt danh à?”

“Không, Grigg. Viết tắt của Grigory.”

“À, *Greg*<sup>[8]</sup>,” Flo thốt lên và cười khúc khích, hơi lớn hơn mức bình thường. Anh chàng hướng dẫn viên ném cho cô ta một cái nhìn đầy thắc mắc.

“Đúng, Grigg. Tôi vừa mới nói thế còn gì. Bây giờ thì nhớ kỹ nhé,” anh ta tiếp tục, lấy ra một khẩu súng săn đang mở nòng đặt lên mặt bàn, “súng là thứ vũ khí chết chóc. Đừng bao giờ quên đi đầu đó. Bạn tôn trọng nó, nó sẽ tôn trọng bạn. Đùa giỡn với nó thì chết dễ như bỡn, dầu thích hay không. Và đi đầu quan trọng nhất, không bao giờ, không bao giờ được chĩa súng vào người khác, dù đã nạp đạn hay chưa. Nếu bóp cò mà súng không nổ, chớ đại nhòm vô nòng súng để kiểm tra xem có vấn đề gì. Nghe thì đơn giản thế thôi, nhưng các bạn sẽ phải ngạc nhiên nếu biết được mọi người thường xuyên lơ các nguyên tắc an toàn cơ bản đến mức nào.”

“Được rồi. Bây giờ chúng ta sẽ tập dượt một số thao tác vỡ lòng như nạp đạn, mở và đóng nòng, sau đó vào rừng và bắn thử đĩa đất nung. Nếu có câu hỏi gì, cứ hú lên. Loạt đạn đầu tiên chúng ta sử dụng ngày hôm nay...”

Chúng tôi im lặng lắng nghe anh ta phổ biến kiến thức chuyên môn, chuyển xe ngó ngán đã ở lại phía sau. Tôi mừng vì mình có đi đầu gì đó để tập trung vào, để ngừng suy nghĩ về Clare và James và tôi có cảm giác những người khác cũng cảm thấy vậy, hoặc ít nhất là phần lớn bọn họ. Nina và Clare đều chủ động đổi chủ đề khi Flo bắt đầu bàn về kế hoạch đi nghỉ trăng mật. Tom nín thinh, dành phần còn lại của chuyến xe gõ gõ vào chiếc Blackberry, nhưng tôi bắt gặp ánh mắt Tom lén nhìn mình và Clare, biết rằng anh ta đang ghi lại tất cả.

*Nếu anh lấy vụ này ra làm tư liệu viết lách, tôi nghĩ, tôi sẽ giết cả lò nhà anh,* nhưng không nói gì, chỉ gật gù khi Greg bàn về thiết bị phóng đĩa tự động.

Cuối cùng bài giảng cũng chấm dứt và cả bọn nối đuôi Greg rời chòi để hành quân ra khoảng rừng thông thưa, mỗi người một khẩu súng săn mở nòng vắt trên vai.

“Ê, nếu cậu thích trò này, có lẽ nên viết thêm ‘súng săn’ vào danh sách quà cưới!” Flo bảo Clare và cười hô hô. “Gì súng bắt cưới<sup>[9]</sup> đúng nghĩa đen luôn, nhỉ?”

Clare cười hùa theo.

“Giờ mà còn dám mó vào danh sách quà cưới thì chắc James xử đẹp tởm mất. Bọn tởm mất gần hết một ngày ở John Lewis để chuốt gọn danh sách lại còn như bây giờ. Cậu không tưởng tượng nổi cả hai đã cãi nhau tanh bành thế nào đâu - chọn mỗi cái máy pha cà phê thôi mà đã mất đứt hai tiếng. Có nên tin tưởng đề xuất của Heston Blumenthal<sup>[10]</sup>? Có cần chức năng tạo bọt và hâm nóng sữa không? Nên mua loại tự động hay viên nén...”

“Hừ, tự động chứ còn gì, sao phải nghĩ?” Tom cắt ngang. “George Clooney muốn nói gì tùy thích, máy pha viên nén lỗi thời hết sức. Chúng là máy tạo nước có ga *de nos jours*<sup>[11]</sup>. Nghe thì bắt tai, nhưng thực chất thì vô dụng và bất tiện.”

“Anh nói y chang James!” Clare đáp. “Tuy nhiên, máy pha tự động thì tốt thật đấy, nhưng nếu bộ xay cà phê hỏng thì sao? Anh sẽ mắc kẹt với một mớ sắt vụn. Em đã lý luận như thế. Trong khi đó, nếu mua máy xay riêng...”

“Đúng, đúng,” Tom gật gù nói. “Vậy hai đứa quyết định sao?”

“Chà, em mê trà cơ, anh biết đấy. James là con nghiện cà phê. Vậy nên em nhường anh ấy lá phiếu quyết định và James đã chọn máy Sage pha tự động được Heston Blumenthal đề xuất.” Cô vấp phải một khúc gỗ, lấy lại thăng bằng, và tiếp tục, “Nhân viên bán hàng đã thuyết phục được bọn em vì nó không tích hợp hoàn toàn giống một số dòng máy thường thấy khác, vẫn có thể dùng như máy bán tự động nếu muốn. Ý em là, đúng, nó đắt thật, nhưng hy vọng sẽ xứng đáng với khoản đầu tư. Nhược điểm duy nhất là nó to phát khiếp lên được. Em không muốn tưởng tượng ra nó sẽ chiếm từng nào diện tích trong bếp.”

“Bruce có nghĩa qua một chiếc hũ năm ngoái. Quái vật thứ thiệt. Và nếu anh nhớ không nhầm thì giá của nó tầm sáu trăm bảng?”

“Khoảng đó,” Clare xác nhận.

Nina bắt được ánh mắt tôi và liền đảo con người một vòng. Tôi cố giữ nét mặt không cảm xúc, nhưng trong lòng thì đồng tình với cô. Sáu trăm

bảng cho một cái máy pha cà phê? Tôi thích cà phê, nhưng sáu trăm bảng? Lại còn cho vào danh sách quà cưới nữa chứ. Tôi biết Clare vô tư thôi, nhưng thật không khỏi chướng tai gai mắt với cái cách mà cô đi ầm nhiên nhận định rằng mọi người có thể bỏ ra chừng ấy tiền cho cô. Hoặc muốn bỏ ra chừng ấy.

Mà cũng có khi James mới là người nhận định như vậy.

Suy nghĩ đó làm miệng tôi đắng nghét.

“Được rồi,” Greg hô lên khi những hàng cây nhường chỗ cho một trảng cỏ rộng. Có một bức tường chắn gió nhỏ ở phía xa. “Mọi người tập trung lại đây nào. Loại đạn mà chúng ta sẽ sử dụng hôm nay,” Greg nói, giọng điệu như thể đang nhai lại một bài diễn văn cũ rích, “là đạn 7.5. Đây là đạn tầm trung, phù hợp với hầu hết các hình thức bắn b ồ câu đất nung, dù là phóng phối hợp, phóng xiên hay chỉ một b ầy phóng.”

“Đây” - anh ta giơ lên một viên đạn - “là một viên 7.5, trong này là đầu đạn” - anh ta chạm vào đầu nhọn - “miếng chèn ở giữa, còn thuốc súng và kíp nổ ở đầu kim loại còn lại. Giờ thì trước khi bắt đầu, tôi sẽ cho mọi người thấy tác động của một viên đạn 7.5 lên cơ thể con người.”

“Đừng có gọi người xung phong đấy!” Flo b ầu môi. Greg nhìn thẳng vào cô ta, mặt lạnh như tiền.

“Vui lòng bước lên phía trước, cô gái.”

Flo bật ra một tiếng cười lo lắng. Cô ta có vẻ hơi sốc, nhưng cùng lúc cũng không kém phần phấn khích.

“Đáng ra phải gọi cô dâu tương lai mới đúng!” Flo phản đối khi Greg vẫy tay ra hiệu, nhưng cô ta vẫn tiến lên đứng cạnh anh chàng, mặt đỏ bừng và tràn đầy vẻ sợ hãi câm nín.

“Được rồi. Vậy là Flo đây đã tốt bụng xung phong giúp tôi giải thích tác động của một phát súng ở khoảng cách gần.” Anh ta dừng lời và nháy mắt. “Chớ lo, cô ấy không phải mục tiêu đâu. Tôi có ở đây” - anh ta giơ lên một tờ giấy lớn có viền đen bao quanh - “một tấm bia bằng giấy, thường dùng để luyện súng ngắn.”

Anh ta l ần mò trong túi, lấy ra vài chiếc đinh ghim để đính bia tập bắn lên một thân cây gần đó. Vỏ cây s ần sùi, lỗ chỗ vết đạn, chẳng khó để đoán được đi ầu gì sẽ xảy đến tiếp theo.

“Mọi người làm ơn lùi lại. Đeo bảo vệ tai lên nào Flo.”

“Tớ thấy mình giống DJ quá!” Flo nói, cười toét miệng trong lúc đeo đồ bảo vệ tai màu neon.

“Bây giờ tôi sẽ nạp đạn vào súng” - anh ta vào vị trí - “và đóng nòng như chúng ta đã học hồi nãy. Flo, đến đây nào, đứng trước mặt tôi. Được rồi, đưa súng lên vai.” Anh ta tỳ súng lên người Flo, đi đầu chỉnh cho nó ổn định vị trí. Cô ta bật cười kích động.

“Anh chàng Greg của chúng ta ngon nghề ra phết, nhỉ?” Tom thì thầm vào tai tôi. “Anh không ngại để anh ta chỉnh tư thế cho mình đâu. Flo thì rõ ràng ràng cũng không có ý định phản đối.”

“Giữ chắc vào,” Greg nói. “Giờ thì đặt tay lên cò súng.” Anh ta đỡ tay Flo ở đúng vị trí, giữ để và báng súng áp vào vai Flo. “Và nhẹ nhàng bóp cò. Đừng cử động giật...”

Tiếng súng nổ điếc tai, Flo khẽ rít lên và loạng choạng lùi lại áp vào ngực Greg, bia tập bắn bằng giấy trước mặt chúng tôi rách tan tành.

“Chúa ơi!” Tom thốt lên.

Trước đây tôi đã thấy cảnh bắn tập trong phim Mỹ - lỗ đạn nhỏ, gọn gàng, nằm gần hông tâm của bia tập bắn hình người có viền bao quanh. Nhưng cái này thì khác. Phát súng đi trúng và phá hủy hoàn toàn phần ngực của tấm bia giấy. Trước mắt chúng tôi, phần chân đang đứng đưa giữa không trung và khẽ khàng hạ xuống thảm lá rụng.

“Khá đấy.” Greg nhận lại súng từ Flo và bước về phía chúng tôi. Về mặt của Flo khi leo đèo đi cạnh Greg trộn lẫn giữa cảnh giác và phấn khích, má cô ta ửng hồng. Tôi không chắc liệu đó có phải do chấn động gây ra từ phát súng hay, như Tom gợi ý, cô ta vẫn đang tận hưởng sự quan tâm kèm cặp sát sườn của Greg.

“Các bạn thấy đấy,” Greg tiếp tục, “phát súng ở cự ly gần vừa rồi có sức phá hủy không hề nhẹ. Nếu thay bia tập bắn bằng người thật, tôi đề phòng nạn nhân không trụ được hết quãng đường từ đây ra đến quầy tiếp tân chứ đừng nói tới bệnh viện địa phương. Vậy nên bài học rút ra, thưa quý anh quý chị, là hãy tôn trọng vũ khí của mình. Được rồi. Có câu hỏi nào không?”

Cả bọn lẳng lẳng lắc đầu. Chỉ có Flo hớn ha hớn hở. Mặt Nina hằm hằm không buồn che giấu. Tôi nhớ lại những vết thương do súng gây ra

mà Nina đã đi đầu trị khi làm việc cho tổ chức Bác sĩ không biên giới, tự hỏi không biết cô đang nghĩ gì.

Greg gật đầu, duy nhất một lần, như thể đã hài lòng, và chúng tôi cùng nhau im lặng nới gót anh ra chỗ bấy phóng.

## Chương 18

“**T**hật là vui hết biết!”

Flo thả người xuống sofa và đá văng bột khỏi chân. Cô ta đi tất màu hồng bông xù. Cô ta lắc lắc đầu cho tuyết văng khỏi tóc - tuyết đã lại bắt đầu rơi trên đường chúng tôi về.

“Vô đối! Tom à, anh đúng là bách phát bách trúng!”

Tom cười toe toét sau khi an vị trên ghế bành.

“Hồi trẻ trai anh chăm tập bắn cung lắm. Anh đoán kỹ năng cũng tựa tựa nhau thôi.”

“Bắn cung?” Nina nheo mắt nghi ngờ. “Như kiểu Robin Hood và băng Merry ấy hả? Hồi đó anh có phải mặc quần bó không?”

“Như kiểu cái môn mà người ta thi ở Thế vận hội Olympic ấy,” Tom đáp. Rõ ràng anh ta đã miễn nhiệm với các trò trêu chọc và câu vừa rồi hầu như không có ảnh hưởng gì. “Không quần bó áo bó gì. Xưa anh còn đấu kiếm nữa. Rất có lợi cho em. Lợi cho thể chất. Giờ anh mất phom rồi.”

Anh ta gồng một bên bắp tay và nhìn nó với điệu bộ đáng ra là rõ ràng, nhưng vẻ tự mãn vẫn lẫn khuất đâu đó và không khỏi thoáng hiện lộ ra ngoài.

Nina ra bộ cảm thông.

“Chúa ơi, đúng đó, việc có cỡ ngực ngang cỡ vú vê của gái mới lớn và cơ bụng sáu múi hẳn là buồn chết lên được. Em chẳng hiểu sao mà Bruce chịu đựng nổi.”

“Hai người thôi đi!” Flo gắt gỏng. Clare theo dõi họ từ sofa phía xa, còn tôi nhận ra mình đang theo dõi cô, nhớ rằng cô thích quan sát người khác ra sao, cô hay buông lời nhận xét thế nào, như thấy viên sỏi xuống mặt ao rồi ngậm tăm lùi lại để ngắm nhìn những gợn sóng lăn tăn nổi lên khi người ta cãi vã vì câu nói đó. Không phải một thói quen dễ mến, hẳn rồi, nhưng là



một thói quen mà tôi chẳng thể lên án. Tôi hiểu nó quá rõ. Chính tôi cũng thích làm người quan sát hơn là bị theo dõi.

Clare quay đầu và bắt gặp ánh mắt tôi, đang nhìn cô, nhìn Tom và Nina húc hặc, và cô mỉm cười, một nụ cười bí ẩn thoáng qua như muốn nói, *Thấy cậu rồi nhé*.

Tôi quay đi.

Cô muốn gì khi mời tôi tới đây? Nina cho rằng Clare muốn mượn tôi để xoa dịu lương tâm - chẳng khác mấy so với việc một người chồng lãng nhãng thú nhận tội ngoại tình với vợ.

Tôi thì nghĩ khác. Tôi không tin Clare lại thao thức đêm thâu sau khi chịch James. Và trong bất cứ trường hợp nào thì cô cũng không cần tôi chấp thuận. Clare chẳng nợ nần gì tôi. James và tôi đã chia tay từ lâu rồi.

Không. Tôi nghĩ có khi... có khi cô chỉ đơn giản là muốn quan sát. Xem tôi đón nhận sự việc thế nào. Chắc hẳn đó cũng là lý do thúc giục cô làm lộ giới tính của Nina. Như một đứa trẻ chọc ổ kiến đông lúc nhúc vì *không* được được.

Và rồi nó lùi lại... và quan sát.

“Bạn thì sao, Lee?” Flo đột ngột nói và tôi rời mắt khỏi Clare, đứt mạch suy nghĩ.

“Xin lỗi, gì cơ?”

“Bạn có thấy vui không?”

“Cũng tạm.” Tôi xoa xoa vai, cảm thấy một vết bầm đang thành hình. “Nhưng vai mình đau quá.”

“Bạn bị báng súng đập vào vai phải sau phát bắn đầu tiên đúng không?”

Tôi đã không lường được độ giạt của khẩu súng và hậu quả là nó đã đập đánh thịch vào xương vai tôi, ép hết không khí ra khỏi phổi.

“Trước hết em phải giữ chắc súng cái đã,” Tom nói. “Lúc đó em như thế này nè, nhìn xem.” Anh ta với lấy khẩu súng sẵn trên bệ đỡ và đặt báng súng lên vai, diễn lại dáng bắn không vững đã khiến vai tôi phải trả giá bằng một vết bầm.

Nòng súng chĩa thẳng về phía tôi. Tôi đông cứng người.

“Này,” Nina gằn.

“Tom!” Clare gắng gượng ngẩng thẳng dậy trên nệm ghế sofa, nhìn từ tôi sang Tom và ngược lại. “Hạ súng xuống!”

Tom chỉ nhe răng cười. Tôi biết anh ta đang đùa nhưng tôi vẫn không ngăn được mọi cơ bắp trên cơ thể mình căng cứng lại.

“Ừ, anh thấy mình như Jason Bourne vậy,” anh ta nói. “Vừa nói mà anh vừa cảm thấy sức mạnh đang dồn lên đầu. Hừm... ta thử tra khảo vài người coi. Bắt đầu bằng câu này nhé: Nora, tại sao trong chừng ấy năm quen Clare anh chưa từng nghe con bé nhắc đến tên em?”

“Tom!” giọng Clare đã khẩn thiết hơn. “Bảo em hoang tưởng cũng được, nhưng anh có nên vung vẩy thứ đó như thế sau khi đã nghe Grigg nói súng ống nguy hiểm như thế nào không?”

“Đạn có được nạp chì đâu,” Flo nói rồi ngáp. “Cô tớ chỉ dùng nó để dọa唬 thôi.”

“Kể cả thế,” Clare đáp.

“Giống chút ấy mà,” Tom nói. Anh ta nở thêm một nụ cười lang sói nữa, phô ra hàm răng trắng phi tự nhiên, rồi mới hạ nòng xuống và gác súng lên bệ đỡ.

Tôi ngả người về phía lưng sofa, cảm thấy dòng adrenalin cuộn trào đang rút xuống, các ngón tay thả lỏng không còn siết chặt lại thành nắm đấm nữa.

“Ha ha mẹ nó chứ,” Clare nói. Cô đang chau mày như thể một người cố mãi mà không thấy khía cạnh gì buồn cười. “Lần sau nếu anh muốn vung vẩy thứ đó, làm ơn tránh chĩa vào một trong những người bạn của em được không?”

Tôi ném cho Clare một cái nhìn hàm ơn và cô đảo mắt như muốn nói, “Gã khốn.”

“Xin lỗi,” Tom nhẹ nhàng đáp. “Như anh vừa nói đấy, giống chút ấy mà, nhưng anh xin lỗi nếu có làm ai đó khó chịu.” Anh ta cúi mình đầy giấu cợt về phía tôi.

“Oài, cho mình xin phép,” Flo vừa nói vừa ngáp thêm lần nữa. “Mình phải đi chuẩn bị bữa tối thôi.”

“Cần tớ giúp một tay không?” Clare nói và gương mặt của Flo bừng sáng. Nụ cười của cô ta thật đáng ngạc nhiên, nó làm thay đổi hoàn toàn cả khuôn mặt.

“Thật chứ? Đáng ra hôm nay phải là ngày cậu được cung phụng như nữ hoàng.”

“Gì chứ, thôi nào. Tớ sẽ thái nguyên liệu hay làm gì đó phụ cậu.”

Cô đứng lên khỏi sofa và họ rời khỏi phòng, cánh tay Clare khoác đầy thân tình quanh vai Flo. Tom đưa mắt nhìn theo.

“Một cặp đôi kỳ quặc, nhỉ?” anh ta nói khi họ đã rời khỏi phòng.

“Ý anh là sao?” tôi hỏi.

“Anh không tài nào ghép được hình ảnh Clare mà anh biết với Flo. Họ quá... khác biệt.”

Đáng ra câu nhận xét này phải thật vô lý, bởi thực tế là vẻ ngoài của hai người họ rất tương đồng, chưa kể cả hai đều bận bộ đồ phục gôn như y sĩ đức với quần jean mài màu xám cùng áo kẻ ngang. Nhưng tôi hiểu ý Tom. Nina vờn vai.

“Nhưng cả hai đều có cùng một mối bận tâm tối quan trọng.”

“Là gì?”

“Cả hai đều coi Clare là cái rốn chết tiệt của vũ trụ.”

Tom khịt mũi còn tôi cố nín cười. Nina chỉ liếc ngang qua khoe đôi mắt đen lấp lánh, một nụ cười chế giễu giắt giắt nơi khoe miệng. Rồi cô lại vờn mình và nhún vai, lưu loát uyển chuyển.

“Được rồi. Chắc tớ gọi điện cho bà xã đây.” Cô rút điện thoại ra và nhả mặt. “Không có sóng. Của cậu thì sao hả Lee?”

*Nora.* Nhưng tôi không thể chĩnh lời người ta quá nhiều nếu không muốn bị cho là mắc chứng ám ảnh kiểm soát.

“Tớ không biết nữa,” tôi đáp, lục lọi trong túi quần túi áo. “Kỳ thật. Nó không có ở đây. Tớ nhớ là mình vẫn cần nó ở trường bắn mà - tớ còn dùng điện thoại để kiểm tra Twitter. Chắc tớ để quên trong xe rồi. Nhưng dù sao thì tớ cũng không nghĩ là sẽ có sóng - kể từ lúc đến tớ có bắt được vạch sóng nào đâu. Cậu còn bắt được tí sóng trên phòng bọn mình, đúng không?”

“Ừ.” Nina đã nhắc ống nghe điện thoại bàn lên và đang lắc lắc phần thân máy. “Cái này vẫn hỏng. Thôi được rồi. Tớ sẽ lên phòng và treo mình ra ngoài ban công xem có bắt được đôi ba vạch sóng không. May mắn thì gửi được tin nhắn.”

“Gì mà gấp thế?” Tom hỏi. Nina lắc đầu.

“Không có gì. Chỉ là... anh biết đấy. Em nhớ em ấy.”

“Cũng hợp lý thôi.”

Tôi và Tom cùng dõi theo dáng cô đi lên tầng, đôi chân miên man bước hai bậc một. Tom thở dài đuổi người trên sofa.

“Anh không định gọi điện cho Bruce à?” tôi hỏi. Anh ta lắc đầu.

“Thú thực thì bọn anh đã có chút... bất đồng, cứ nói vậy đi. Trước khi anh rời khỏi nhà.”

“Ồ, vậy ạ.” Tôi cố giữ giọng đi êm nhiên.

Tôi không bao giờ biết phải nói gì trong những tình huống như thế này. Vì ghét bị người ta chõ mũi vào chuyện riêng, nên tôi cho rằng người khác cũng sẽ cảm thấy tương tự. Nhưng đôi khi họ lại muốn giải bày, có vẻ thế, còn ta lại lạnh lùng gượng gạo, cố gắng tránh né những nhu cầu tâm sự. Tôi cố giữ cho mình hoàn toàn không chút phán xét, không tọc mạch đòi người ta nôn ra bí mật nhưng cũng không khước từ mong ước được thổ lộ. Nói thật, dù một phần trong tôi không thực sự muốn nghe những ghen tuông nhỏ mọn và ám ảnh kỳ quặc ấy, nhưng vẫn tồn tại một phần khác không ngừng khích lệ họ tiếp tục. Chính cái phần đó đứng đấy gật gù, ghi nhớ, phân loại từng mẫu thông tin nghe được.

Cảm giác như đang bóc trần mặt lưng một cỗ máy để coi xem linh kiện vận hành ra làm sao. Cũng có chút thất vọng với lý do tẻ thường khiến cho kim đồng hồ của con người tiếp tục tích tắc, nhưng cùng lúc đó là cảm giác phấn khích khi được chiêm ngưỡng lò xo và bánh răng bên trong.

Vấn đề là ngày hôm sau họ gần như không tránh khỏi cảm ghét ta vì ta đã nhìn thấy con người trần trụi, khinh suất của họ. Vì thế tôi thường cố ý tỏ ra rụt rè và ồm ồm, cố không khuyến khích họ tiếp tục.

Nhưng không hiểu sao vẫn không ăn thua. Rốt cuộc tôi luôn thấy mình bị dấn vào chân tường trong các bữa tiệc, gật gù lắng nghe những câu chuyện dài lê thê về việc người này lừa dối người kia ra sao, rồi anh ta nói thế này, rồi cô ta xoạc anh ta, rồi bồ cũ của anh ta làm cái kia...

Hẳn bạn sẽ tưởng rằng người ta thường tránh thổ lộ với cánh nhà văn. Bạn tưởng rằng người ta thế nào cũng *biết* đám chúng tôi thực chất là lũ chim ăn xác, kiếm đồ bỏ bụng từ tử thi của những cuộc tình yếu mệnh và những cuộc tranh luận đã bị lãng quên, để rồi tái chế chúng trong tác phẩm

của mình - bày thầy ma tái sinh từ con người xưa cũ của họ, được óc sáng tạo của chúng tôi cắt cắt may may thành một miếng vá rừng rợn.

Chính Tom, thay vì bất cứ ai khác, phải biết rõ đi đầu này. Nhưng đi đầu đó không cần được anh ta. Tom đang tâm sự, với giọng ủ ê đầy chán ngán, không thêm che giấu sự thật là anh ta rõ ràng vẫn đang phát cáu với chính mình.

“... đi đầu em phải hiểu là Bruce đã trao cho James cơ hội lớn đầu tiên, Bruce là đạo diễn của cậu ta trong vở *Black Ties, White Lies* từ hồi... Chúa ơi, hồi nào nhỉ, chắc là phải bảy, tám năm trước? Và có thể - ý anh là, anh không biết nữa - anh chưa bao giờ hỏi xem đi đầu gì đã xảy ra tiếp theo, nhưng Bruce không hẳn là người nổi tiếng vì độ thánh thiện trong công việc. Hồi đó bọn anh chưa yêu nhau, dĩ nhiên. Nhưng theo lẽ tự nhiên, Bruce cảm thấy James mắc nợ anh ấy ở một mức nào đó, và có lẽ tự nhiên không kém, James không cảm thấy thế. Anh biết Bruce rất phật lòng về vở *Coriolanus* và việc Eamonn về phe James... Rồi sau đó những lời đồn đại xoay quanh anh ấy và Richard nổi lên, chà, chúng chỉ có thể xuất phát từ một nguồn. Bruce thề rằng anh ấy chưa bao giờ gửi tin nhắn đó cho Clive.”

Anh ta cứ tiếp tục lải nhải, liên tu bất tận tuôn ra những cái tên và địa điểm chẳng có nghĩa lý gì đối với tôi, cộng với những vở kịch mà phong văn hóa đại chúng của tôi chỉ phác được ra những nét cơ bản nhất. Những chuyện thị phi sau cánh gà đó vào tai này của tôi rồi cũng chui ra tai kia, nhưng ý chính thì tôi hiểu: Bruce giận James và hai người từng có một quá khứ - dù là quá khứ kiểu gì đấy. Bruce không muốn Tom tham dự chuyến đi này. Nhưng Tom vẫn tham dự.

“Thế nên là, mặc kệ anh chàng,” Tom cục cằn tổng kết. Tôi không biết anh ta đang đề cập đến ai, Bruce hay James. Anh ta bước về phía tủ ly, nơi đặt một loạt các chai rượu: gin, vodka, chút tàn dư còn sót lại từ cuộc nhậu tequila đêm qua. “Uống gì không chừng? Gin tonic nhé?”

“Không ạ, cảm ơn anh. Ừm, cho em cốc tonic là được rồi.”

Tom gạt đầu, bỏ đi kiếm chanh và đá, rồi quay lại với hai chiếc cốc.

“Trăm phần trăm nào,” Tom nói với vẻ mặt khiến cho anh ta già đi cả chục tuổi. Tôi nhấp một ngụm và phát sắc. Đúng là tonic. Nhưng có pha cả

gin. Đáng ra tôi có thể làm ần lên, nhưng Tom cắn đúng chóc thời điểm để nhướng một bên mày, trông ngộ tới mức tôi đành cười và nuốt xuống.

“Vậy kể anh nghe,” anh ta nói trong lúc uống cạn cốc của mình và quay người để rót thêm, “chuyện gì đã xảy ra giữa em và James? Vụ đêm qua là thế nào vậy?”

Tôi chưa vội trả lời. Tôi nhấp thêm một ngụm thật dài nữa, nuốt chậm, ngẫm nghĩ về những điều mình nên nói. Bản năng thúc giục tôi hãy cười trừ cho qua chuyện, nhưng đằng nào Tom cũng tra hỏi Clare hoặc Nina mà thôi. Cứ thật thà là hơn.

“James là... đã từng là...” Tôi lắc lắc chỗ rượu trong cốc, mấy viên đá va nhau lách cách trong khi tôi cố nghĩ xem nên diễn đạt ra sao. “Bồ cũ của em,” cuối cùng tôi nói. Đúng vậy - nhưng quá xa rời toàn bộ sự thật đến mức tôi cảm thấy câu vừa rồi như một lời nói dối. “Bọn em yêu nhau hồi còn đi học.”

“Đi học sao?” Lần này Tom nhướng cả hai bên lông mày. “Chúa lòng lành. Thời kỳ tăm tối. Tình yêu gà bông hả?”

“Dạ, em đoán gọi thế cũng được.”

“Nhưng bây giờ hai đứa còn coi nhau là bạn không?”

Tôi biết nói gì đây? Không - tôi không gặp anh kể từ ngày anh gửi tôi tin nhắn ấy.

Không - tôi không bao giờ tha thứ cho anh vì điều anh đã nói, việc anh đã làm.

Không.

“Em... không hẳn. Đại loại là bọn em mất liên lạc.”

Một khoảng im lặng đột ngột xuất hiện, chỉ bị phá vỡ bởi tiếng chuyện trò của Clare và Flo ở phòng bên và tiếng vòi sen trên tầng. Chắc hẳn Nina đã từ bỏ nỗ lực gọi điện cho Jess.

“Vậy là hai đứa quen nhau ở trường?” Tom hỏi.

“Kiểu kiểu thế. Bọn em diễn chung một vở kịch...” tôi đáp chậm rãi. Thật lạ khi nói về chuyện này. Lớn rồi ai còn đi nhắc lại chuyện này: lần đầu con tim ta tan vỡ ra sao. Nhưng Tom cũng chẳng khác một người lạ khuyết danh là mấy. Có rất ít khả năng tôi sẽ gặp lại anh ta sau cuối tuần này, và trên một phương diện nào đó thì việc kể với anh ta cho tôi cảm giác

được giải thoát. “Vở *Cat on a Hot Tin Roof*. Em là Maggie còn James là Brick. Mỉa mai thay, thực vậy.”

“Có gì mà mỉa mai?” Tom có vẻ bối rối. Nhưng tôi không thể trả lời. Tôi nhớ lại lời thoại của Maggie trong màn cuối: *Đêm nay chúng ta sẽ biến lời nói dối thành sự thật*. Nhưng tôi biết rằng nếu mình trích câu đó ra, trong tất cả mọi người ở đây, Tom sẽ hiểu nó có nghĩa gì, anh ta sẽ hiểu Maggie đang nói đến chuyện gì.

Thay vì thế, tôi chỉ nuốt nước bọt và nói, “Chỉ là... mỉa mai thôi.”

“Thôi nào,” anh ta nói và mỉm cười, cái má rúm nắng gợn lên thành nếp nhăn. “Em phải có ý gì đó chứ.”

Tôi thở dài. Tôi không định tiết lộ cho anh ta sự thật. Hay ít nhất là sự thật mà tôi vừa nghĩ đến. Đành nói một sự thật khác vậy.

“Thì, đáng ra em chỉ là diễn viên dự bị. Clare được phân vai Maggie - cô ấy là diễn viên chính của hầu như mọi vở kịch bọn em từng thực hiện, ngay từ hồi tiểu học.”

“Vậy thì chuyện gì đã xảy ra?”

“Clare bị sốt viêm tuyến bạch cầu. Phải nghỉ cả một học kỳ. Và em bị đẩy lên sân khấu để thế chỗ.” Tôi luôn là diễn viên dự bị. Tôi nhớ lời thoại tốt và tập luyện rất nghiêm túc. Tôi cảm nhận được Tom đang chăm chú nhìn mình, tự hỏi xem cái mỉa mai nằm ở đâu.

“Mỉa mai vì đáng ra lúc đó cô ấy mới là người cặp với cậu ta, rồi giờ cô ấy đang cặp với cậu ta thật. Có phải ý em là thế không?”

“Không, không hẳn... Đúng hơn là thật mỉa mai vì em ghét bị người khác nhìn ngó, ghét bị quan sát. Thế mà khi đó em lại đảm nhận vai nữ chính. Có lẽ người viết nào cũng thoải mái hơn nếu được núp mình sau trang giấy, thay vì phải ở trên sân khấu. Anh nghĩ sao?”

Tom không trả lời. Anh ta chỉ quay ra nhìn khung cửa sổ kính rộng, nhìn ra khu rừng, và tôi biết anh ta đang nhớ lại lời nhận xét của mình đêm qua: về sân khấu. Khán giả. Những kẻ quan sát trong đêm.

Một lúc sau, tôi dõi theo ánh mắt của anh ta. Quang cảnh trông khác với đêm qua: ai đó đã bật đèn an ninh ở ngoài, và ta có thể trông thấy bãi cỏ trắng toát trải dài, một tấm thảm tuyết nguyên vẹn, và những hàng cây đứng canh gác, thân gỗ trần trụi và thô ráp bên dưới vòm lá. Đáng ra quang cảnh trước mắt phải khiến tôi an tâm - tấm toan trắng trơn, toàn vẹn

này là bằng chứng thị giác cho thấy chúng tôi đang ở đây một mình, rằng cho dù người đã để lại những dấu chân trên tuyết sáng nay là ai thì người đó cũng chưa quay lại. Nhưng không hiểu sao tôi không thấy yên tâm. Tôi còn cảm giác nơi đây càng giống sân khấu hơn, như thể kia là đèn rọi sân khấu, ném các khán giả vào giữa cái đêm lầy đen kịt phía ngoài vùng sáng, những kẻ theo dõi giấu mặt trong bóng tối.

Tôi rùng mình mất một lúc, tưởng tượng ra vô vàn con mắt của màn đêm: mắt cáo vàng vọt phản chiếu ánh đèn, mắt cú cánh trắng, mắt chuột chù sợ sệt. Nhưng những dấu chân sáng nay không phải của động vật. Chúng rất, rất giống dấu chân người.

“Tuyết ngừng rơi rồi,” Tom nhận xét vô thưởng vô phạt. “Anh phải thừa nhận là mình thấy mừng. Anh không hứng thú với viễn cảnh bị kẹt ở đây hết ngày này qua ngày khác vì tuyết rơi dày.”

“Bị kẹt bởi tuyết rơi dày?” tôi nói. “Vào tháng Mười một sao? Anh nghĩ chuyện đó thật sự có thể xảy ra hả?”

“Ồ, có chứ.” Giọng Flo cất lên từ sau lưng chúng tôi, khiến tôi giật thót. Cô ta đang bưng khay đựng bánh quy và các loại hạt, hai hàm răng cắn nhẹ vào lưỡi trông khá dễ thương trong khi cẩn thận đặt nó xuống mặt bàn. “Tháng Một thì vụ đó xảy ra như cơm bữa. Đó là một trong những lý do mà cô mình không sống ở đây vào mùa đông. Nếu tuyết rơi quá dày trên đường thì xe không thể đi qua được. Nhưng vào tháng Mười một thì chưa đến mức ấy đâu, và mình không nghĩ vụ đó sẽ xảy ra vào ngày hôm nay. Theo dự báo thì từ giờ đến sáng mai tuyết tạnh rồi. Trông đẹp quá, nhỉ?”

Cô ta đứng thẳng người, xoa xoa lưng và cả ba chúng tôi cùng nhìn ra ngoài cửa sổ, về phía hàng cây tối đen đầy đe dọa và thảm tuyết trắng. Trông nó đâu có đẹp. Trông nó ảm đạm và không khoan dung. Nhưng tôi không nói đi đâu đó ra. Thay vào đó, tôi hỏi câu hỏi đã khiến mình bứt rứt suốt bấy lâu.

“Flo, mình định hỏi cái này, dấu chân dẫn ra gara sáng nay - có phải chúng là của bạn không?”

“Dấu chân?” Flo có vẻ hoang mang. “Lúc mấy giờ thế?”

“Sớm lắm. Khoảng tám tám giờ, đi chạy về là mình đã thấy chúng rồi. Có thể xuất hiện từ trước đó, tại lúc ra khỏi nhà mình không để ý.”

“Không phải mình. Bạn nói chúng ở đâu nhỉ?”



“Giữa gara và cửa hông nhà.”

Flo chau mày.

“Không, chắc chắn không phải mình. Lạ nhỉ.” Cô ta cắn môi một lúc rồi nói, “Nghe này, nếu mọi người không phiền, mình sẽ khóa cửa luôn từ bây giờ, để lát nữa khỏi quên.”

“Ý bạn là sao? Bạn nghĩ có thể là người nào khác à? Một người lạ từ bên ngoài?”

Gương mặt tươi tắn của Flo đột nhiên không còn tươi như trước nữa.

“À, cô mình gặp khá nhiều rắc rối khi cho xây chỗ này - phản đối quy hoạch này, dân địa phương không thích vì đây là nhà nghỉ dưỡng này, rồi còn kha khá lời phàn nàn về phong cách thiết kế nhà chính và địa điểm nữa.”

“Khoan, để anh,” Tom lè nhè. “Nghĩa trang cổ của dân Anh Đìeng, chuẩn không?”

Flo lấy khăn giấy đánh về phía anh ta và mỉm cười để xua đi lo lắng. “Không phải. Theo những gì em biết thì quanh đây chỉ chôn có cừu thôi. Nhưng đây *đúng* là khu vực được bảo tồn. Em không rõ nó có nằm *trong* khuôn viên vườn quốc gia hay không, nhưng vị trí chắc cũng mập mé. Dự án được phê duyệt vì lý do cải tạo một tòa nhà đã có sẵn - kiểu nhà trang trại ngày xưa ấy. Nhưng dân quanh đây nói là tòa nhà mới xây không tôn trọng tinh thần nguyên bản... dù sao thì, ngắn gọn mà nói là tòa nhà đang xây lại dở chừng thì bị lửa đốt trụi, em nghĩ có thể ngầm hiểu là do cố ý phóng hỏa, dù chưa ai chứng minh được gì.”

“Lạy Chúa!” Tom có vẻ khiếp hãi. Anh ta liếc ra ngoài cửa sổ như kiểu bất cứ lúc nào cũng có thể trông thấy những ánh đuốc rực lửa leo lên đồi.

“Ý em là không sao đâu!” Flo trấn an chúng tôi. “Khi đó tòa nhà vẫn đang được xây dựng nên không có ai ở trong, và thực lòng mà nói thì bên bảo hiểm đã trả một khoản khá sộp, cho nên vụ cháy hóa ra lại là một món hời, về tổng thể giúp cô em đầu tư được vào đây nhiều hơn so với dự định. Và theo bản vẽ đầu tiên cô ấy phải giữ lại một phần của nhà trang trại cũ, nhưng vì họ đã thiêu rụi chỗ này nên cô em chẳng phải bận tâm đến vụ đó nữa. Thậm chí em dám nói rằng cô còn phải mang ơn họ ấy chứ. Nhưng anh biết đấy, vụ cháy vẫn ảnh hưởng đến suy nghĩ của cô em về tình làng nghĩa xóm.”

“Quanh đây có hàng xóm hả?” Tom tò mò.

“Đương nhiên rồi. Có một cụm nhà nhỏ nằm cách đây khoảng một dặm về phía kia.” Cô ta chỉ tay. “Và một nông trại dưới thung lũng.”

“Bạn biết không...” tôi đang nói thành tiếng suy nghĩ của mình... “điều thực sự làm mình thấy rờn rợn không phải là mấy dấu chân - hoặc có thể nói rằng bản thân chúng không đáng sợ đến mức đó. Mà là nếu tuyệt không rơi, chúng ta sẽ chẳng thể nào biết là nó có ở đó.”

Chúng tôi nhìn ra ngoài, ngắm soi thăm tuyết trắng không tì vết đang che phủ con đường dẫn lối vào rừng. Những bước chạy của chính tôi hồi sáng đã bị phủ lấp, và giờ ta chẳng bao giờ biết được từng có người đặt chân qua đó. Suốt hồi lâu chúng tôi chỉ im lặng đứng đó, ngẫm nghĩ về sự thật này, nghĩ về tất cả những khoảng thời gian chúng tôi có thể đã bị theo dõi mà hoàn toàn không mảy may hay biết.

Flo bước đến bên cửa sổ để kiểm tra chốt cài. Cửa đã khóa chặt.

“Tốt!” cô ta nói, giọng vui vẻ. “Mình sẽ đi kiểm tra cửa sau, rồi tiếp đó mình nghĩ chúng ta nên dừng cuộc nói chuyện u ám này lại và làm thêm ly nữa.”

“Nhất trí, nhất trí,” Tom nghiêm trang trả lời. Anh ta cần chiếc cốc rỗng của tôi lên và lần này, khi Tom rót cho tôi một ly đúp, tôi không hề phàn nàn.

## Chương 19

Khi lên nhà thay đồ để ăn tối, tôi thấy Nina đang ngồi trên giường, hai tay ôm đầu. Cô nhìn lên khi tôi bước vào, mặt cô xám xịt và nhăn nhúm, biểu cảm này khác xa vẻ châm biếm thường thấy ở cô đến mức tôi phải chớp chớp mắt để nhìn lại cho rõ.

“Cậu không sao chứ?”

“Ừa.” Cô gạt những dải tóc đen óng mượt khỏi mặt và đứng dậy. “Tớ chỉ... eo ôi, tớ ngán ở đây đến tận cổ rồi. Cảm giác như bọn mình quay lại trường và tớ đang nhớ lại tất cả những điều mình căm ghét ở bản thân hồi đó. Như là tua ngược lại mười năm vậy, cậu có thấy thế không?”

“Tớ không biết nữa.” Tôi ngồi xuống giường mình và cân nhắc những lời vừa rồi của Nina, cho dù đêm qua chính tôi cũng có những suy nghĩ tương tự, nhưng sang ngày hôm nay nghe chúng chẳng công bằng chút nào. Clare mà tôi biết hồi xưa sẽ không thể nào chịu đựng nổi Flo - nếu không có một động cơ cực kỳ thỏa đáng. Clare hẳn đã gật gù với những phát ngôn mỗi lúc một thêm ngớ ngẩn của cô ta, giật giật sợi dây rồi để cô ta phải thốt ra một điều gì đó đặc biệt kỳ quái, rồi cắn đúng thời điểm đó mà lùi lại, chỉ tay, cười nhạo. Suốt cuối tuần này tôi vẫn chưa bắt gặp vẻ tàn nhẫn ấy. Thay vào đó, tôi phải ngạc nhiên về lòng vị tha của cô. Rõ ràng đầu Flo có chút chập cheng - và tôi ngưỡng mộ lòng trắc ẩn Clare đổ vào nỗ lực giúp đỡ cô ta. Tôi không biết liệu mình có thể chịu nổi Flo quá mười ngày không nữa, nói gì tới mười năm. Clare là con người trưởng thành và tốt đẹp hơn so với những gì tôi vẫn hình dung.

“Tớ nghĩ thực ra Clare đã thay đổi rất nhiều,” tôi nói. “Cô ấy dường như...” Tôi dừng lời, cố tìm cho ra từ chính xác. Có lẽ từ đó chẳng tồn tại. “Cô ấy có vẻ *tử tế* hơn, chắc vậy.”

“Con người ta không thay đổi,” Nina nói giọng cay nghiệt. “Họ chỉ che giấu bản chất thật một cách tài tình hơn mà thôi.”

Tôi cần môi suy nghĩ. Có phải vậy không? Tôi đã thay đổi - ít nhất tôi vẫn tự nhủ mình như thế. Tôi tự tin hơn, độc lập hơn xưa nhiều. Suốt thời đi học tôi toàn phải dựa dẫm vào bạn bè để củng cố lòng tự tôn và được tương trợ, khao khát đi theo bầy đàn, khao khát được hòa nhập. Cuối cùng tôi nhận ra rằng mình chỉ hoài công vô ích và kể từ đó, tôi đã hạnh phúc hơn - dù cũng cô đơn hơn.

Nhưng biết đâu Nina nói đúng. Biết đâu chỉ đơn giản là tôi đã học được cách giấu dứa trẻ ngại ngùng, mong mọi được hòa nhập ấy đi. Biết đâu cái con người mà tôi tưởng rằng mình đã trở thành chỉ là một lớp vỏ bọc, sẵn sàng bị bóc trần.

“Tớ không biết nữa,” Nina nói. “Tớ chỉ... Cậu không thấy bữa trưa nay khó đỡ hả?”

Bữa trưa nay cực kỳ khó đỡ. Chỉ toàn nói về đám cưới. Đón tiếp khách khứa ở đâu. Clare sẽ mặc gì. Phù dâu sẽ mặc gì. Chọn cá hồi xông khói làm món điểm tâm có bị quá lố không, và vì sao các suất ăn chay luôn chứa phô mai dê.

“Tớ sẽ không gọi đây là ca ‘cô dâu yêu sách’,” Nina tiếp tục, “vì thực ra ở đây phải là phù dâu yêu sách mới đúng. Nhưng nếu phải nghe thêm một câu nữa về quà cưới cho khách, hay triết lông chân, hay bài phát biểu của phù rể... Cậu có tưởng tượng nổi James giữa mớ bòng bong này không?”

Tôi đã cố tình tránh nghĩ về James và đám cưới, như kiểu vết thương chưa lành da mà ta không thể chạm vào. Nhưng giờ đây, dù vẫn cố nhưng tôi nhận ra mình không thể nhịn được nữa. James mà tôi biết - với mái đầu húi trụi sau gáy và tóc búi cao, cà vạt đi học sờn rách, anh chàng James nốc say whiskey của bố rồi trèo lên đài tưởng niệm chiến tranh của trường mà gào lên những vần thơ của Wilfred Owen với bầu trời đêm, anh chàng James viết lời bài hát của Pink Floyd lên ô tô của giáo viên chủ nhiệm bằng sơn môi vào ngày cuối cùng của kỳ học hè... Anh chàng James đó, tôi không thể tưởng tượng ra anh trong tã áo vết tiệt tối, hôn má bố của Clare và bật cười đúng theo bốn phần trong bài phát biểu của phù rể.

Mọi chuyện đau đớn đến mức buồn nôn, càng bị ánh nhìn thương cảm lén lút của Nina làm cho thêm tồi tệ. Nếu có một điều khiến tôi căm ghét hơn việc bị làm tổn thương, thì đó chính là bị người ta trông thấy mình đang tổn thương. Tôi thuộc tuýp người thích lủi vào một góc để liếm vết

thương trong cô độc. Nhưng Nina nói đúng. Đây không phải là một ca cô dâu cuồng cưới. Thực ra Clare đã im lặng một cách bất thường suốt bữa trưa. Cuộc trò chuyện chỉ có sự tham gia chủ yếu của Flo và Tom trong vai phụ họa. Thậm chí có lúc Clare còn đề nghị họ đổi chủ đề. Không có nhiều khả năng cô đã đánh mất tình yêu với ánh đèn sân khấu từ khi ra trường. Có lẽ đúng hơn, lúc đó cô đang bận nghĩ về tôi.

“Nếu gan to hơn thì tớ đã từ chối rồi,” Nina nói về ả rũ. “Ý tớ là lời mời dự đám cưới. Nhưng làm thế Jess sẽ giết tớ mất. Em ấy mê mẩn các đám cưới. Như kiểu bị rối loạn ám ảnh cưỡng chế ấy. Thậm chí Jess đã mua mũ thiết kế mới để chuẩn bị cho vụ này. Tin nổi không. Một cái mũ thiết kế chết tiệt.”

“Em ấy sẽ tha thứ cho cậu thôi,” tôi nhẹ nhàng đáp. “Dù chắc cậu phải cầu hôn thì may ra mới bù đắp được.”

“Vẫn có thể xảy ra đấy nhé. Liệu cậu có đến dự không?”

“Đương nhiên.” Tôi đâm vào cánh tay cô. “Thậm chí tớ sẽ dự cả tiệc chia tay đời độc thân, nếu cậu định tổ chức.”

“Dẹp đi,” Nina nói. “Nếu - và tớ xin nhắc lại - *nếu* có bao giờ cưới vợ, tớ sẽ rủ mọi người đi quây xuyên đêm và thế là xong. Không điều qua điều lại ở nhà nghỉ dưỡng giữa chốn khỉ ho cò gáy như thế này.” Cô thở dài dựng mình dậy. “Đố cậu biết tối nay Flo chuẩn bị gì cho cả bọn?”

“Gì?”

“Một cái bàn cầu cơ chết bầm. Tớ thề với cậu, nếu cô ta kiếm đâu ra được phiên bản in đầy những câu trả lời ‘gợi tình’, tớ sẽ lấy khẩu súng trên bệ đỡ xuống và thọc vào chỗ nào đó thật đau - dù nó có được nạp chì hay không cũng kệ.”

“Được rồi, *trò này*,” Flo nói, trải một loạt giấy ra mặt bàn nước, “sẽ vui lắm đây.”

“Quả bóng tiên tri bảo rằng *đừng có mà mơ*,” Nina lẩm bẩm. Clare quay sang lờm, nhưng hoặc là Flo không nghe thấy, hoặc là cô ta đã chọn phớt lờ lời châm chọc. Cô ta tiếp tục bận rộn chuẩn bị bàn, đặt nệm vào giữa đồng chai rượu vang đã vơi mất nửa.

“Ai có bật lửa không?”

Nina lục lọi trong túi váy ngắn denim và rút ra một cây Zippo, vậy là Flo thắp nến với điệu bộ sùng kính như đang thực hiện lễ nghi. Mỗi ánh nến sáng lên, một ngọn lửa tương ứng cũng nhen nhóm xuất hiện trên bề mặt phản chiếu của cửa sổ. Flo đã tắt đèn an ninh bên ngoài, làm khu rừng nom tăm tối, chỉ có ánh trăng heo hắt, nhưng nến trong nhà vẫn đủ lập lòe để chúng tôi nhìn ra được khối hình thù ken đặc của hàng cây, màu tuyết nhợt nhạt và bóng đen vòm lá in trên nền trời tờ mờ sáng.

Giờ thì, trông như thể đám ma trời đang nhảy nhót giữa rừng, những ngọn lửa ma mị le lói, bị phản chiếu đến hai lần qua cửa sổ kính kép.

Tôi bước đến bên cửa sổ, thở vào kính và chụm hai bàn tay lại để nhìn được xa hơn ra màn đêm. Hoàn toàn tĩnh lặng. Nhưng tôi lại nhớ về những dấu chân dẫn ra gara, về đường dây điện thoại bị ngắt, và không thể ngăn mình lén lút kiểm tra chốt cài cửa sổ kiểu Pháp. Chúng đã được khóa chặt.

“Mel hẳn sẽ ghét trò này lắm,” Clare trầm ngâm nói khi tôi quay trở lại bàn, vừa kịp lúc Flo thắp ngọn nến cuối cùng. “Dám chắc là chị ấy còn sùng đạo hơn h ồi học đại học.”

“Tớ thật sự không hiểu, trò chuyện với một người bạn tưởng tượng thì khác gì trò chuyện với một đám bạn tưởng tượng cơ chứ,” Nina châm chọc.

“Này, là đức tin của chị ấy, được chứ? Không cần phải công kích thế đâu.”

“Tớ không công kích. Theo định nghĩa, cậu không thể công kích ai đó không có mặt ở đây. Có người ra đòn thì phải có người nhận đòn.”

“Nếu cây đồ trong một khu rừng thiếu vắng sự sống thì nó có gây ra tiếng động không?” Tom hỏi với một nụ cười nhạt. Anh ta ngả người ra sofa, từ tốn nhấp rượu vang. “Ồ, phải hàng năm r ồi anh chưa thử lại trò này. Bà cô nhà anh lậm nặng mấy trò liên lạc với linh hồn. Sau giờ học ở trường, anh thường đi vòng qua nhà bà và bà sẽ bắt anh dùng bàn cầu cơ truyền thống, mấy đứa biết đấy, loại có bảng chữ cái bên trên.”

Tôi hiểu ý anh ta - đó cũng là loại bàn cầu cơ tôi thường thấy khi xem phim. Loại Flo đang chuẩn bị là loại khác, trông giống bút bi có gắn bánh xe hơn.

“Thế này dễ hơn,” Flo nói, hai hàm răng cắn hờ lên lưỡi trong khi mày mò cố định cây bút vào giá đỡ. “Ngày xưa em cũng dùng và vấn đề với

bàn cầi cơ truyên thổng là nếu không tập trung chú ý, ta sẽ bỏ lỡ rất nhiều kỹ tự. Loại mới này tạo bản ghi chép để ta có thể đọc lại sau.”

“Cậu có nhận được gì không?” Clare hỏi. “Ý tớ là hồi xưa ấy.”

Flo gật đầu nghiêm trang.

“Ồ, có chứ. Tớ thường hay nhận được thông điệp. Mẹ bảo tớ có khả năng cộng hưởng bẩm sinh với thế giới bên kia.”

“Ừ Hứ,” Nina nói. Mặt cô trơ như khúc gỗ, nhưng tôi dám cá một câu châm chọc nào đó đang chuẩn bị được thốt ra.

“Nó nói gì?” tôi vội vàng hỏi để ngăn Nina lại. “Lần trước ấy?”

“Là về ông của mình,” Flo đáp. “Ông muốn bảo bà rằng ở bên kia ông đang hạnh phúc và bà nên đi bước nữa nếu muốn. Dù sao thì, sửa soạn xong rồi. Mọi người sẵn sàng chưa?”

“Lúc nào cũng sẵn sàng,” Clare nói. Cô uống nốt chỗ rượu vang còn lại và đặt ly xuống. “Rồi. Bọn tớ phải làm gì?”

Flo ra hiệu để bọn tôi lại gần hơn.

“Nào - đặt tay lên cơ đi. Nhẹ nhàng thôi - đừng cố di nó, mà hãy để mình trở thành vật trung gian cho bất cứ thôi thúc nào mọi người cảm nhận được từ thế giới bên kia.”

Nina đảo mắt, nhưng vẫn đặt các đầu ngón tay lên cơ. Tom và tôi làm theo. Clare là người cuối cùng.

“Sẵn sàng chưa?” Flo hỏi.

“Sẵn sàng,” Clare đáp.

Flo hít một hơi thật sâu rồi nhắm mắt. Gương mặt cô ta tỏa sáng trong ánh nến, như thể được thắp lên từ bên trong. Tôi thấy con người của Flo di chuyển bên dưới mí mắt, ráo riết đảo qua lại hông kiểm tìm thứ gì đó cô ta không thể trông thấy.

“Có linh hồn nào ở đây muốn nói chuyện với chúng tôi không?” Flo ngâm nga.

Con cơ xoay thành những vòng tròn và xoáy tròn ốc, không tạo ra mẫu hình nào có nghĩa cả. Không ai di nó, chắc chắn là vậy rồi.

“Có linh hồn nào ở đây không?” Flo nghiêm nghị lặp lại. Tôi thấy Nina cố nén nụ cười. Con cơ bắt đầu di chuyển có chủ đích hơn.

C.

“Ồ!” Flo thở ra. Cô ta ngẩng đầu lên, mặt rạng rỡ. “Mọi người có thấy không? Như kiểu bị nam châm hút vậy. Ai cũng cảm thấy thế đúng không?”

Tôi có cảm thấy. Tôi cảm thấy như bị ai đó trong vòng tròn này dẫn dắt, nhưng tôi không nói gì.

“Tên của linh hồn này là gì?” Flo háo hức hỏi tiếp.

Con cơ lại bắt đầu di chuyển.

*te... qui... dừng thật lâu... te... qui...*

“*Qui* nghĩa là *ai* trong tiếng Pháp,” Flo thì thầm. “Chắc là chúng ta đang được nói chuyện với một hồn ma người Pháp rồi.”

*l...*

Cả Tom lẫn Nina đều phì cười khi chữ *a* được vạch nốt bên dưới con cơ. Ngay cả Clare cũng phải bịt miệng, còn con cơ thì trượt ra khỏi mép giấy và rơi xuống sàn trong khi cả đám bắt đầu khúc khích.

Flo nhìn trang giấy một lát, chau mày, vẫn chưa vỡ lẽ ra trò đùa. Rồi cô ta hiểu ra. Cô ta quỳ lúi lúi, hai cánh tay khoanh vào nhau.

“Hay lắm.” Cô ta hết nhìn từ Clare sang Tom rồi lại đến tôi. Tôi cố làm mặt nghiêm nghị. “Là ai? Đây không phải trò chơi! Ý mình là, đúng, cũng hơi buồn cười đấy, nhưng nếu cứ tiếp tục đùa cợt thì chúng ta sẽ chẳng tìm ra được gì đâu! Tom?”

“Không phải anh!” Tom giơ hai tay lên trời. Nina thì đang trưng ra vẻ mặt ngây thơ nhất hạng và tôi cực kỳ nghi ngờ thủ phạm chính là cô.

“Chà, dù có là ai đi nữa” - mặt Flo bắt đầu ửng hồng và có vẻ khó chịu - “thì mình cũng không thấy ấn tượng đâu. Mình đã phải lao tâm khổ tứ còn ai đó thì...”

“Nào, nào, thả Flo.” Clare giơ tay lên. “Bình tĩnh đi, được chứ? Chỉ là đùa chút thôi. Họ sẽ không lặp lại. Hứa nhé?” Cô lườm một vòng. Chúng tôi đều trưng ra vẻ mặt hối lỗi vô ngàn.

“Được rồi,” Flo sừng sủa. “Nhưng đó là lần cuối đấy! Nếu có ai tái phạm, mình sẽ cắt cái này đi và bắt mọi người chơi... chơi đỡ vui!”

“Sợ quá,” Tom nghiêm nghị nói, dù khóe miệng anh ta đang giật giật. “Anh xin hứa rằng cá nhân anh sẽ hành xử như một thiên thần. Đừng dọa anh thế chứ!”



“Được rồi,” Flo nói. Cô ta lại hít thêm một hơi thật sâu rồi chờ chúng tôi đặt ngón tay lên con cơ lần nữa. Nó rung rung và tôi thấy vai Nina vẫn đang run lên vì phải nén cơn khúc khích, nhưng cô bặm môi và ráng hết sức dịu lại sau khi nhận được cái lườm từ Clare.

“Chúng tôi xin lỗi vì sự nhẹ dạ của *một số người* trong vòng tròn này,” Flo day nghiến. “Có linh hồn nào ở đây muốn nói chuyện với chúng tôi không?”

Lần này con cơ di chuyển chậm rãi hơn, giống như đang tự chuyển động bằng ý chí của bản thân. Nhưng, không lần được, nó lại tạo ra một chữ C nữa, rồi ngừng lại.

“Linh hồn này có phải là bạn của một người nào đó ở đây không?” Flo thì thào.

?, con cơ trả lời.

Lần này tôi không nghĩ là do người nào đó cố tình - tôi cảm giác những người khác cũng thấy vậy. Họ đều ngừng cười. Clare thậm chí có vẻ bứt rứt.

“Thỏ Flo này, cậu biết không, tớ không chắc...” cô nói. Tom vỗ về bàn tay cô.

“Không sao đâu cưng. Hồi nhỏ anh làm trò này với cô của anh suốt. Không hẳn là do linh hồn đâu - chỉ là tiềm thức của cả nhóm đang chuyển hóa thành từ ngữ thôi. Thỉnh thoảng ta phải ngớ người ra vì kết quả nhận được đấy.”

“Ai đang có mặt ở đây?” Flo đã nhắm mắt. Những đầu ngón tay cô ta chỉ đặt hờ trên con cơ. Dù ai đang đi đâu khiến đi nữa, chắc chắn đó không phải cô ta. Con cơ lại chuyển động, tạo ra các nét chữ lòng vòng, phóng khoáng. Tom đọc to lên ngay khi chúng xuất hiện.

“M... A hả? Hay là N?... X... W... E... L... L... Được rồi, đó là một từ. Maxwell. Có ai quen người nào tên Maxwell không?”

Tất cả đều lắc đầu.

“Có thể là linh hồn của một trong những chủ nhà cũ,” Nina nói giọng nghiêm trọng. “Hiện về để cảnh cáo rằng chúng ta đang chà đạp lên xương cốt linh thiêng của bầy cừu.”

“Có thể,” Flo nói. Cô ta mở mắt. Đôi mắt màu lục mở to trong bóng tối. Trông cô ta rất nhợt nhạt, vẻ ửng hồng vì cáu giận khi nãy đã gần như biến

mất. Flo lại khép hai hàng mi và khe khẽ thốt lên bằng tông giọng tôn kính.  
“Anh có muốn nói chuyện cụ thể với ai ở đây không, Maxwell?”

C.

“Anh có thông điệp nào muốn gửi tới một người trong nhóm không?”

C.

“Người đó là ai?”

*f... fl... f...*

“Tôi hả?” Flo mở choàng mắt. Trông cô ta hoảng hốt đến mức đáng báo động. Thực tế là, trông cô ta như đang hồi hận vì ý tưởng này. “Anh có một thông điệp cho *tôi* sao?”

Đ.

Flo nuốt nước bọt. Tôi thấy bàn tay cô ta - bàn tay không đặt trên cơ - đang nắm lấy cạnh bàn nước chặt tới mức các khớp ngón tay đã chuyển sang màu trắng.

“Được rồi,” cô ta nói giọng quả quyết. Nhưng con cơ đã lại đang di chuyển.

*M... u...* nó chầm chậm viết ra, rồi đột ngột tăng tốc: *a cà phê*.

Có một khoảng lặng ngắn ngủi, và Nina phá vỡ nó bằng tiếng cười hèn hếch.

“Mẹ KIẾP!” Flo gào lên. Mọi người đều giật mình, và tôi nhận ra đây là lần đầu tiên mình nghe thấy cô ta chửi thề. Cô ta đứng bật dậy, làm con cơ văng qua mặt bàn. Ly rượu vang và nến rơi lung tung xuống sàn nhà, làm dây sáp ra thảm. “Là người nào? Đây không phải trò đùa của các người! Tôi chán *lắm* rồi. Nina? Tom?”

“Không phải mình!” Nina nói, nhưng cô cũng đang cười ngặt nghẽo đến mức chảy cả nước mắt. Tom thì có vẻ cố gắng che giấu hơn, nhưng vẫn đang khùng khục cười sau bàn tay che miệng.

“Anh xin lỗi,” anh ta nói, ráng lấy lại vẻ nghiêm trang dù thất bại thảm hại. “Anh xin lỗi. Không b-bu Ồn c-c” nhưng anh ta không thể hoàn tất câu nói.

Flo quay ngoắt về phía tôi về buộc tội. Tôi đang thấm bớt rượu vang dây ra thảm.

“Bạn rất im ắng, Lee ạ, ng Ồi đó giả đồ ngây thơ!”

“Hả?” tôi ngược lên, thật tình ngạc nhiên. “Bạn nói gì c-co?”

“Bạn nghe mình nói rồi còn gì! Mình đã chán ngấy cái cảnh bạn ng ồi đó như một con chuột nhỏ thó hiểm độc, cười cợt sau lưng người khác.”

“Mình không làm thế,” tôi đáp một cách khó chịu, nhớ lại việc mình đã không được mà bật cười trước trò châm chọc của Nina khi mới đến. “Ý mình là... Mình không cố tình...”

“Các người đều nghĩ các người quá hoàn hảo.” Flo hít thở nặng nhọc, nước nỏ hóp lấy từng hóp không khí. Tôi nghĩ cô ta sắp òa khóc đến nơi. “Các người đều nghĩ các người quá vĩ đại, nào là bằng cấp rồi công việc rồi có nhà ở London.”

“Flo...” Clare nói. Cô lại đặt tay lên vai Flo, nhưng cô ta gạt đi.

“Thôi nào,” Tom nói vẻ an ủi. “Nghe này, anh không biết ai là thủ phạm, nhưng đó là lần cuối có người bày trò, được chứ.” Anh ta nhìn quanh một lượt. “Đúng không mọi người? Bọn anh hứa, nhé? Lần này là làm thiệt.”

Anh ta đang cố giúp đỡ, nhưng tôi thấy bụng mình quặn lại. Đáng ra phải chấm dứt trò này ngay từ lúc Flo nổi đóa lần đầu tiên - cứ tiếp tục thì chẳng khác gì đâm đầu vào rắc rối, khi Flo đang trong tình trạng cáu gắt cao độ.

“Anh có ng-nghĩ là,” tôi lo lắng nói.

“Mình ng-nghĩ là bạn nên im đi,” Flo nói bằng giọng tức tối, nhại lại tất nói lấp của tôi với độ chính xác đáng nể. Tôi sốc không nói được gì, chỉ ng ồi đó há miệng nhìn cô ta. Chẳng khác gì bị một con thú bông dễ thương quạc vào mặt.

“Này, thôi nào,” Clare nói. “Một lần nữa, được không thả Flo? Và tớ hứa rằng lần này mọi người sẽ đều nghiêm túc. Nếu không thì biết tay tớ.”

Flo nốc cạn ly rượu vang bằng bàn tay run run rồi ng ĩa phịch xuống cạnh bàn và đặt tay lên con cơ.

“Cơ hội cuối,” cô ta hầm hè. Mọi người gật đầu, tôi miễn cưỡng đặt tay lên con cơ.

“Lần này hãy hỏi nó một câu rõ ràng,” Tom nói dịu dàng. “Để khiến nó không đi chệch hướng. Ví dụ như... Liệu Clare và James có sống với nhau đến đầu bạc răng long không?”

“Không!” Clare nói to. Chúng tôi đồng loạt quay sang, bị sốc bởi độ kịch liệt trong câu trả lời của cô. “Không... nghe này, em chỉ... em không muốn lôi James vào trò này. Được không? Thấy sai lắm. Chơi thì vui nhưng em không muốn một cái bút nói cho em biết là mình sẽ ly dị trước khi sống đến tuổi ba mươi.”

“Được rồi,” Tom đáp giọng ôn hòa, nhưng tôi có thể cảm nhận được vẻ ngạc nhiên của anh ta. “Vậy thì hỏi về anh nhé? Tôi và Bruce sẽ kỷ niệm ngày cưới đến mốc nào?”

Chúng tôi cùng đặt tay lên cơ, và, rất chậm rãi, tôi cảm thấy nó bắt đầu di chuyển.

Lần này có vẻ khác hẳn những lần trước. Không phải chuyển động giật cục, mà là những nét dài, uể oải vòng quanh trang giấy.

“P...a...p...a...” Flo đánh văng. “Papa? Nghĩa là gì nhỉ? Đâu phải là một mốc kỷ niệm ngày cưới.”

“Hay là ‘paper’<sup>[12]</sup>?” Tom đang chau mày nhìn trang giấy. “Cũng chẳng có nghĩa gì cả. Mốc giấy thì chắc là được... hai năm hay gì đó. Năm ngoái bọn anh đã kỷ niệm mốc đó rồi. Hay là đá Opal? Chữ P đầu tiên có thể là chữ O.”

“Có lẽ nó đang nói tên mình cho chúng ta,” Flo nói không ra hơi. Cơ giân mới phút trước còn ngùn ngụt dường như đã tan biến, và cô ta có vẻ hào hứng - thậm chí là hơi kích động. Flo uống vội ba hơi cạn ly rượu vang rồi vụng về đặt nó xuống sàn, và tôi thấy cái áo xám cô ta đang mặc, áo đôi của cô ta và Clare, có dính một vệt rượu vang màu đỏ dọc một bên ống tay áo. “Không phải lúc nào linh hồn cũng nghe lời đâu, anh biết đấy. Hỏi thử nó xem. Tên người là gì?”

Đầu bút lại di động, thoăn thoắt lướt khắp trang giấy để viết ra những ký tự lớn choán hết diện tích, đề lên cả chữ viết trước đó.

*Pa...* tôi đọc nhầm trong đầu, rồi đến... *by ở sát lề* giấy bên kia. Con cơ dừng lại, Flo nghiêng đầu nhìn và đọc thành tiếng.

“*Papa Begby*.Ồ. Tên gì mà kỳ quá vậy?”

Cô ta nhìn quanh một vòng toàn những cái nhún vai và lắc đầu.

“Nora?” Flo đột ngột gọi tên tôi. “Bạn có biết đó là ai không?”

“Chúa ơi, không!” tôi trả lời theo phản xạ. Nói thật là tôi đang cảm thấy rờn rợn không hề nhẹ. Những câu trả lời trước rõ ràng là chơi khăm thôi. Nhưng lần này có vẻ kỳ quái hơn hẳn. Những người còn lại trông cũng bất an không kém gì tôi. Clare đang cắn đuôi tóc. Nina làm bộ lãnh đạm nhưng tôi có thể thấy ngón tay cô đang nghịch nghịch bật lửa trong túi, xoay nó vòng vòng một cách lo lắng. Tom không thèm che giấu vẻ choáng váng, gương mặt anh ta tái mét ngay cả trong ánh nến lờ mờ. Chỉ có Flo là trông thực sự hẫ hẫ.

“Chà,” cô ta thì thầm. “Một linh hồn thứ thiệt. Papa Begby. Có lẽ đây là chủ nhân cũ của trang trại. Papa Begby,” Flo hướng về khoảng không trên đầu chúng tôi mà nói với giọng thành kính. “Papa Begby, tối nay ông có thông điệp nào muốn gửi đến chúng tôi không?”

Cây bút dịch chuyển, lần này dứt khoát hơn.

G... Tôi đọc thầm. Tim tôi chùng xuống trong chốc lát. Làm ơn đừng đùa cợt như vụ mua cà phê vừa rồi.

G... g... g...

Nét bút đưa nhanh dần và nhanh dần rồi đột nhiên có tiếng gậy đánh “rắc”, làm con cơ rung bần bật và kéo kẹt dừng lại. Clare nhấc nó lên, đưa tay che miệng.

“Ồi thỏ Flo ơi, tớ xin lỗi.”

Tôi nhìn xuống bàn. Đầu bút đã chọc xuyên trang giấy và vạch thẳng lên mặt con phủ véc ni bên dưới.

“Cô của cậu...”

“Ồi kệ nó đi,” Flo hấp tấp ngắt lời. Cô ta đẩy cơ sang một bên và giơ tờ giấy lên. “Nó viết gì vậy?”

Chúng tôi cùng nhòm qua vai Flo trong lúc cô ta xoay ngang xoay dọc tờ giấy để cố đọc cho ra nét chữ ngoằn ngoèo.

G... g... ggggiếtttt ngngngngườii

“Lạy Chúa.” Tom đưa tay bịt miệng.

“Không vui chút nào,” Nina nói. Mặt cô xanh như tàu lá và cô lùi lại một bước, chăm soi mặt từng người. “Là ai viết thế?”

“Nghe này,” Tom nói, “Thú thật anh chính là tác giả của vụ cà phê. Nhưng anh không viết cái này - không đời nào!”

Chúng tôi quay sang nhìn nhau, cố tìm kiếm vẻ tội lỗi trong những ánh mắt.

“Hoặc là chúng ta đang trách oan nhau rồi,” Flo nói. Sắc hồng đã trở lại trên mặt cô ta, nhưng lần này, tôi nghĩ thầm, nó mang vẻ đắc thắng thay vì giận dữ. “Có thể đó là một thông điệp thực sự từ thế giới bên kia. Dù gì thì tôi cũng biết một số điều về các người, về tất cả các người.”

“Ý em là gì?” Tom hỏi, giọng cảnh giác. “Clare, con bé đang nói gì vậy?”

Clare không đáp, chỉ lắc đầu. Mặt cô gần như trắng bệch, đôi môi mất hết màu sắc bên dưới lớp son bóng. Tôi chợt nhận ra mình đang thở gấp và khó nhọc, *cứ* như sắp bị tăng thông khí tới nơi.

“Này,” Nina đột nhiên nói. Nghe giọng cô thật xa xăm, thật kỳ khôi. “Này, Nora, cậu có ổn không?”

“Tớ ổn,” tôi trả lời, hoặc cố trả lời. Tôi không chắc những từ ấy có thoát nổi ra khỏi miệng mình không. Căn phòng dường như đang thu hẹp lại, dẫu cho qua cửa sổ kính lớn ta vẫn có thể trông thấy quang cảnh bên ngoài, cửa sổ giờ đây nhìn giống hệt một cái miệng lồm chồm đầy răng là các cây thông đang chầu chực ngoạm lấy chúng tôi. Tôi cảm thấy những bàn tay bấu lấy cánh tay mình, đẩy tôi xuống sofa, đầu kẹp giữa hai đùi.

“Cậu sẽ ổn thôi,” tôi nghe thấy giọng nói chắc nịch của Nina, và đột nhiên nhận ra cô là bác sĩ, một thầy thuốc chuyên nghiệp chứ không chỉ là người bạn mà tôi đi uống cùng mấy tháng một lần. “Cậu sẽ ổn thôi. Ai đó đi kiếm một cái túi đi, một cái túi giấy ấy.”

“Đồ làm màu,” tôi nghe Flo xì ra đầy tức tối, theo sau là tiếng bước chân của cô ta rời khỏi phòng.

“Tớ ổn,” tôi nói. Tôi cố ngẩng thẳng dậy, đẩy tay Nina ra. “Tớ không cần túi giấy. Tớ đỡ rồi.”

“Cậu có chắc không?” Nina thăm dò gương mặt tôi. Tôi gật đầu, cố tỏ ra thuyết phục.

“Tớ ổn mà. Xin lỗi, không hiểu sao tớ lại bị thế nữa. Uống nhiều rượu vang quá. Nhưng tớ đỡ rồi, thật đấy.”

“Kệch cớm hết mức,” Tom thàn thì, giọng hoàn toàn tỉnh táo, và tôi biết đối tượng được nhắc đến không phải mình.

“Tớ chỉ... Tớ nghĩ mình sẽ ra ngoài hít thở chút không khí trong lành. Trong này nóng quá.”

Đúng là nóng thật, máy sưởi đang phun nhiệt như lò thiêu. Nina gật đầu.

“Tớ sẽ đi với cậu.”

“*Không,* ” tôi nói, dữ dội hơn mong muốn. Rồi tôi dịu giọng. “Thật lòng là tớ muốn được ở một mình. Tớ chỉ muốn hít thở chút không khí thôi. Được chứ?”

Ở bên ngoài, tôi đứng tựa lưng vào cửa kính trượt của nhà bếp. Bầu trời phía trên có màu lam sẫm mượt như nhung và trắng sáng trắng đến ngỡ ngàng, bao quanh là một vòng hào quang nhạt tựa sương giá. Tôi cảm nhận được khí lạnh buổi đêm bao trùm lấy mình, cái lạnh làm dịu máu nóng trên mặt và làm khô đôi bàn tay ướt mồ hôi. Tôi đứng đó, lắng tai nghe tiếng tim động trong lồng ngực, cố khiến nó đập chậm lại, cố gắng bình tĩnh hơn.

Thật ngớ ngẩn khi lên cơn hoảng loạn lắng xẹt như vậy. Chẳng có gì để chỉ ra rằng thông điệp đó nhắm vào tôi. Dù vậy, lúc cuối Flo đã nói gì nhỉ?

*Tôi biết một số điều về các người...*

Ý cô ta là gì? Cô ta nhắm đến ai khi nói câu đó?

Nếu là tôi, cô ta chỉ có thể đề cập đến một chuyện. Clare là người duy nhất biết chuyện đó. Cô đã kể cho Flo ư?

Tôi không chắc nữa. Tôi muốn nghĩ là không phải. Tôi cố nhớ lại những bí mật mình đã gửi gắm nơi Clare suốt những năm ấy, những bí mật mà cô đã trung thành cất giữ.

Nhưng tôi cũng nhớ cái lần quay lại trường để làm bài thi lấy chứng chỉ tiếng Pháp và một trong số những cô gái đang xếp hàng chờ đặt bàn tay lên tay tôi. *Tớ rất tiếc,* cô ta nói, *cậu thật dũng cảm,* và trên gương mặt cô ta là vẻ thương cảm thực lòng, nhưng còn có cả niềm hân hoan nữa, thứ biểu cảm thỉnh thoảng ta bắt gặp khi đám trẻ được phỏng vấn về cái chết bi thảm của bạn chúng. Ở chúng có nỗi buồn, nỗi buồn thật sự, nhưng cũng có cả vẻ hào hứng ẩn sâu bên dưới, được gây ra bởi sự kịch tính, bởi độ *phũ phàng* của tấn kịch.

Tôi không dám chắc ý của cô ta là gì - có thể cô ta muốn nói đến chuyện tôi và James chia tay. Nhưng biểu cảm quá đà của cô ta khiến tôi bắt đầu băn khoăn không biết liệu Clare có kể cho ai đi đâu đã xảy ra hay không.

Tôi đã lo ngay ngáy suốt buổi thi, lo lắng về câu hỏi ấy. Đến khi thời gian hai giờ làm bài kết thúc, tôi đã biết mình phải làm gì. Vì tôi hiểu rằng sự ngờ vực sẽ khiến mình phát điên.

Tôi không bao giờ trở lại.

Giờ đây, tôi nhắm nghiền hai mắt, cảm nhận hơi lạnh trên mặt, tuyết tan thấm vào lớp tất mỏng, lắng nghe những âm thanh khe khẽ của màn đêm, tiếng cành cây kẽo kẹt vì sức nặng của tuyết, tiếng hú của chim cú, tiếng ré kỳ quái khi đi săn của một con cáo.

Tôi chưa từng sống ở vùng thôn quê. Tôi lớn lên ở ngoại ô thành phố Reading rồi chuyển tới London ngay khi vừa tròn mười tám tuổi. Tôi đã ở London kể từ ngày ấy.

Nhưng tôi có thể tưởng tượng ra cảnh mình sống ở đây, giữa không gian thinh lặng và quạnh hiu, chỉ gặp người khác khi nào muốn. Nhưng tôi sẽ không sống trong một lồng kính khổng lồ. Tôi sẽ sống ở một nơi nào đó nhỏ thôi, kín đáo, hòa lẫn vào khung cảnh.

Tôi nghĩ về ngôi nhà trang trại từng ở đây ngày xưa, trước khi nó bị đốt trụi. Tôi tưởng tượng ra một tòa nhà thấp, dài, hình dáng của nó giống như một con vật đang ép thân mình sát mặt đất, như thỏ rừng ép bụng xuống cỏ. Mình có thể sống ở một nơi như thế, tôi nghĩ.

Khi tôi mở mắt, ánh đèn từ trong nhà hắt xuống nền tuyết và phản chiếu thẳng về phía tôi làm tôi lóa mắt. Ánh đèn quá chói, quá thừa thãi - như một ngọn hải đăng vàng rực, thông báo sự hiện diện của mình bằng cách soi sáng màn đêm. Có đi đâu... hải đăng là dấu hiệu để tàu thuyền tránh hiểm nguy. Nơi này giống với đèn hiệu hơn, một cái đèn lồng thu hút đám bướm đêm.

Tôi rùng mình. Tôi phải dừng mấy trò mê tín này lại. Đây là một ngôi nhà đẹp - chúng tôi rất may mắn khi được ở đây, dẫu là chỉ trong vài ngày. Nhưng tôi không thích nó, tôi không tin tưởng Flo, và tôi nóng lòng chờ đến sáng mai để được thoát khỏi chốn này. Tôi tự hỏi không biết mình có thể bỏ về sớm đến mức nào để không bị coi là bất lịch sự. Nina và tôi đã



đặt vé trên chuyến tàu năm giờ chiều, nhưng vé của tôi thì có thể thay đổi được.

“Cậu sao rồi?” Giọng nói vang lên sau lưng tôi, theo sau là một hơi khói thuốc thật dài; tôi quay người, thấy Nina đang đứng đó, một tay cầm điều thuốc, tay kia ôm lấy xương sườn cho khỏi lạnh. “Xin lỗi. Tôi biết cậu đã nói muốn được ở một mình. Tôi chỉ... Tôi cần một điều thuốc. Cần thoát khỏi chỗ đó. Oe, con mẹ Flo! Cô ta khiến tôi sờn cả gai ốc. Cái trò dọa dẫm rằng cô ta nắm được bí mật của cả đám là sao chứ?”

“Tôi không biết nữa,” tôi đáp, giọng bứt rứt.

“Chắc cô ta chỉ chém gió thế thôi.” Nina rút thêm một hơi. “Nhưng tôi phải thừa nhận, lúc ngẫm đó tôi đã phải rà lại trong đầu danh sách những điếu mình đã thổ lộ với Clare suốt thời đi học, và đó là một cảm giác chẳng hề dễ chịu chút nào, không biết Clare đã kể với Flo điếu gì. Còn anh chàng Tom trông khá choáng váng đấy nhỉ? Cậu có tò mò anh ta đang che giấu điếu gì không?”

“Tôi không biết,” tôi lặp lại. Khí lạnh đã bắt đầu ngấm vào đến tận xương, làm tôi run lẩy bẩy.

“Tôi nghĩ Melanie đã đúng,” cuối cùng Nina nói. “Flo không hề bình thường. Và sự ám ảnh kỳ quặc của cô ta với Clare - ‘không lành mạnh’ là nói giảm nói tránh rồi ấy chứ. Lại còn mặc đồ đôi - có giống phim *Single White Female* không? Nếu cậu hỏi ý kiến chuyên môn của tôi, tôi phải nói thật là nếu không mau mau uống thuốc an thần, cô ta sẽ sớm tái hiện phân cảnh phòng tắm trong *Psycho* cho mà xem.”

“Lạy Chúa lòng lành,” tôi nổi đóa. Đúng là Flo kỳ quặc, nhưng nói vậy không công bằng chút nào. “Cô ta không bị thần kinh, chỉ không được tự tin cho lắm thôi. Tôi hiểu cảm giác đó, lúc nào cũng cảm thấy mình là kẻ đứng thứ hai. Làm bạn với Clare đâu phải lúc nào cũng dễ dàng.”

“Không, đừng cố gắng bênh ả, Nora. Quên áo và mấy chuyện tương tự - ý tôi là, sao cũng được. Đúng là kỳ quặc, nhưng nếu Clare chịu được thì đó là lựa chọn của ả. Nhưng màn trình diễn nho nhỏ tối nay đích xác là nhắm thẳng đến bọn mình, và tôi không cho phép điếu đó. Nghe này, tôi đang nghĩ là, ngày mai - tôi biết bọn mình đặt vé tàu lúc năm giờ chiều nhưng...”

“Nhưng liệu bọn mình có thể về sớm hơn không hả? Tớ cũng nghĩ y hệt.”

“Nói thật là tớ ngán đến tận cổ chỗ này rồi. Tớ muốn bỏ về từ tối nay luôn, nếu còn tỉnh táo, nhưng uống thế này thì không lái xe được. Ý cậu sao - ngay sau bữa sáng được không?”

“Flo sẽ phát điên cho coi,” tôi ngẫm nghĩ. Ngày mai có nhiều hoạt động đã được lên kế hoạch sẵn - tôi không rõ là hoạt động gì, nhưng chỉ dẫn rất rõ ràng - ra về sau hai giờ chiều, không sớm hơn.

“Tớ biết. Tớ đang nghĩ là...” Nina rít thêm một hơi. “Tớ nghĩ bọn mình có thể lên chuồn về. Thế có hèn quá không?”

“Có,” tôi nói dứt khoát. “Rất hèn.”

“Thôi được rồi.” Cô thở dài, phả ra một cụm khói trắng dưới ánh trăng. “Chắc tớ sẽ bị ra một ca khẩn cấp nào đó ở bệnh viện. Tối nay tớ sẽ nghĩ lý do.”

“Nhưng làm sao cậu biết được?” tôi nói. “Khi mà không có cả sóng điện thoại lẫn điện thoại bàn.”

“Chà, thêm một điếu khốn nạn nữa đúng không? Giả sử đám dân làng điên rồi có leo lên đồi, người chơi đàn banjo, kẻ cầm chĩa nhọn, thì bọn mình biết làm cái mẹ gì bây giờ? Ném bóng tuyết về phía họ hả?”

“Đừng có cường điệu hóa quá lên thế. Làm gì có đám dân làng điên rồi nào. Chắc chắn là cô của Flo đã tự phóng hỏa để chiếm đoạt tiền bảo hiểm rồi đổ tội cho cánh nông dân thôi.”

“Hy vọng cậu nói đúng. Tớ đã xem phim *Deliverance* rồi.”

“Tớ mừng cho cậu đấy, nhưng quay lại vấn đề của chúng ta...”

“Ồ, tớ sẽ giả vờ là không hiểu sao lại có tin nhắn gửi được đến trong đêm. Ngay cả nếu Flo không tin tớ thì cô ta cũng nói được gì cơ chứ?”

Nhiều thứ lắm, tôi đoán vậy, nhưng trừ phi Flo bịt kín tất cả các cửa, còn không thì có nói gì cũng chẳng cản bước nổi Nina đâu. Chúng tôi im lặng một hồi lâu, Nina phả khói thuốc ra bầu không khí tĩnh lặng buổi đêm, còn tôi thở ra từng cụm khói trắng.

“Hồi này là sao thế?” cuối cùng Nina cũng hỏi. “Ý tớ là cơn hoảng loạn vừa rồi. Có phải do thông điệp kia không?”

“Đại loại thế.”

“Nhưng cậu không nghĩ nó dành cho mình, đúng không?” Cô nhìn tôi qua khoe mắt, vẻ tò mò, phả ra thêm một hơi thuốc nữa. “Ý tớ là, cậu có thể làm đi đâu gì tr ần trọng tới mức gây chết người cơ chứ?”

Tôi nhún vai.

“Không, không hẳn vậy. Dù sao thì chưa chắc thông điệp đã là *giết người*. Có thể chỉ là *giết* thôi. Các nét chữ cứ rối tinh rối mù rồi còn lặp đi lặp lại nữa, làm tớ không dám chắc thông điệp có thật sự là như vậy không.”

“Hả, kiểu như một lời cảnh cáo ấy hả?” Nina hỏi. “Đám dân làng điên rồ c ần chia nhon hành quân lên đây?” Tôi lại nhún vai. “Tớ sẽ không nói dối đâu,” cô tiếp tục nhả khói, “tớ đã nghĩ có thể nó dành cho mình. Ý tớ là, tớ chưa từng cố ý giết ai, nhưng có người đã chết vì sai lầm của tớ, hẳn r ồi.”

“Cái gì... Cậu nghĩ đó là lời nhắn nhủ từ thế giới bên kia thật à?”

“Không.” Cô rít thêm một hơi thuốc. “Tớ không tin mấy chuyện kiểu đó. Tớ muốn nói là có kẻ đã bày trò ném đá giấu tay, cố tình công kích tớ. Chắc chắn là Flo, không nghi ngờ gì nữa. Tớ nghĩ cô ta vẫn cáu tiết vì lúc đầu bọn mình bày trò và quyết định sẽ trừng phạt cả đám. Tớ là người viết *tequila*. Hẳn cô ta đã đoán ra.”

“Cậu nghĩ thế à?” Tôi nhìn lên bầu trời quang đ ăng. Nó không đen, mà xanh th ắm, màu xanh thu ần khiết đến mức làm mắt tôi nhức nhối. Tít trên kia một vệ tinh đang bay ngang qua mặt trăng. Tôi cố nhớ lại vẻ mặt của Flo khi đọc to từ ấy lên, đến đôi mắt nhắm nghiền và biểu cảm mê say ấy. “Tớ không biết nữa. Tớ đã đứng đây cố nghĩ cho thông mọi chuyện, nhưng tớ không chắc thủ phạm là Flo. Cô ta có vẻ bị sốc thực sự. Và cô ta là người duy nhất thật lòng tin vào trò này - tớ không nghĩ cô ta dám chọc giận đám hồn ma bóng quế bằng cách mạo danh họ đâu.”

“Vậy là giờ *cậu* cũng tin vào trò ấy à?” Giọng Nina đ ợm vẻ hồ nghi. Tôi lắc đầu.

“Không. Ý tớ không phải thế. Tớ cũng nghĩ có người đã di con cơ. Tớ chỉ không chắc người đó là Flo.”

“Vậy thì... chỉ còn lại Tom và Clare?” Nina thả rơi điếu thuốc và dập tắt nó dưới tuyết. “Thật ư?”

“Tớ biết. Đó cũng là một trong những điều khiến tớ chạnh lòng. Tớ nghĩ là...” Tôi dừng lời, cố gỡ mớ bòng bong trong lòng. “Không phải là do thông điệp, mà là sự thù ghét ở trong đó. Cho dù cậu có nghĩ gì - cho dù cậu có nghĩ ai là người viết, con người hay là hồn ma, thì nói vậy vẫn là một điều kinh khủng. Có người trong căn phòng ấy muốn chơi đùa với tâm trí của bọn mình.”

“Và kẻ đó đã làm được.”

Bọn tôi cùng quay lại để nhìn vào nhà. Qua cửa sổ lớn tôi có thể trông thấy Clare đang đi lại trong phòng khách, thu dọn ly tách và nhặt hạt lên khỏi thảm. Không thấy bóng dáng Tom đâu - chắc là đã về phòng. Flo đang bỏ đồ bẩn vào bồn rửa trong bếp với điệu bộ nóng nảy, hung tợn, thấy đồ thủy tinh mạnh đến mức tôi thấy ngạc nhiên là chưa có cái nào vỡ.

Tôi không muốn quay vào bên trong. Trong một giây - mặc cho tuyết phủ, mặc mức nhiệt dưới không độ đang làm cho tôi run lẩy bẩy, tôi đã nghiêm túc định mượn chìa khóa của Nina và ngủ trong xe.

“Đi nào,” cuối cùng Nina lên tiếng. “Bọn mình không thể ở ngoài này cả đêm được. Vào trong đi, nói chúc ngủ ngon rồi lên tầng lầu. Điều đầu tiên sáng mai bọn mình làm là rời khỏi đây. Nhất trí chứ?”

“Nhất trí.”

Tôi theo chân cô bước qua cánh cửa nhà bếp và đóng nó lại sau lưng cả hai.

“Khóa nó lại giùm với,” Flo nói cụt lủn. Cô ta ngẩng mặt lên khỏi bồn rửa. Mặt cô ta nheo nhuốc, mascara đã chảy xuống một nửa má, tóc lò xo xòa trước mặt.

“Flo, cứ đi đấy,” Nina nói. “Cứ đi đấy đi. Mình hứa sáng mai bọn mình sẽ dọn.”

“Không sao,” Flo bậm môi nói. “Mình không cần ai giúp.”

“Tùy thôi!” Nina vung hai tay lên. “Là bạn nói đấy nhé. Hẹn gặp lại vào bữa sáng.” Cô quay người rồi lẩm bầm, “*Lúc nào cũng tỏ vẻ khổ sở đáng thương lắm,*” trước khi rời khỏi phòng.

## Chương 20

Tôi không tài nào chớp được mắt. Nina thì ngủ gục như ngay lập tức, nằm đó ngáy o o, tứ chi xoãi ra trông hết một con nhện chân dài rậm nằng.

Tôi nằm thao thức, cố dỗ giấc, nhưng thay vì thế lại để dòng suy nghĩ trôi về những sự kiện diễn ra tối nay và cái nhóm nhỏ kỳ lạ mà Clare đã tập hợp được quanh cô vào dịp cuối tuần này. Tôi muốn bỏ về chết lên được. Giờ tôi nằm đó, không hề buồn ngủ, đếm ngược từng giờ trôi qua, lắng nghe tiếng ngáy của Nina cùng sự tĩnh lặng của ngôi nhà và khu rừng.

Không hẳn là tĩnh lặng. Đúng lúc tôi đang bắt đầu thiu thiu thì có tiếng kéo kẹt khe khẽ rồi một tiếng “cốp”, không quá lớn, chỉ như tiếng cửa đóng đưa trong gió.

Đến lúc tôi gần như chuẩn bị chìm vào giấc ngủ thì nó lại vang lên, tiếng *kétttttttt* chậm rãi kéo dài, rồi giật đánh *cạch*.

Đi đâu kỳ quái là, có vẻ âm thanh này xuất phát từ đâu đó bên trong nhà.

Tôi ngẩng dậy, nín thở, cố bỏ ngoài tai tiếng ngáy của Nina để nghe cho rõ.

*Kéttttttttt... cạch!*

Lần này thì không còn nghi ngờ gì nữa. Tiếng động chắc chắn không đến từ bên ngoài cửa sổ, mà phát ra từ dưới giếng thang. Tôi xuống giường, vớ lấy áo choàng ngủ rồi nhón chân bước ra cửa.

Khi mở cửa, suýt nữa thì tôi đã hét lên: một hình hài ma quái đang đứng ở đầu cầu thang, nhòai mình qua lan can.

Tôi không hét. Nhưng chắc hẳn tôi đã thở hắt ra trước khi kịp bịt miệng, vì hình hài ma quái đó quay phắt lại và đưa ngón tay lên môi. Là Flo, đang mặc váy ngủ trắng có thêu hoa màu hồng, trông nhợt nhạt dưới ánh trăng.

“Bạn cũng nghe thấy hả?” tôi thì thầm.

Cô ta gật đầu.

“Ừ, mình cứ tưởng là tiếng cổng vườn, nhưng không phải, nó ở *bên trong* nhà.”

Có tiếng kẹt cửa vang lên sau lưng chúng tôi và cả hai quay lại, thấy Clare đang bước ra khỏi phòng ngủ, tay dụi dụi mắt.

“Có chuyện gì thế?”

“Suýt,” Flo thì thầm. “Có gì đó dưới nhà. Nghe mà xem.”

Tất cả đều nín thinh.

*Kéttttttttt... cách!*

“Chỉ là tiếng cửa bị gió lùa thôi,” Clare nói, ngáp. Flo lắc đầu nguây nguây.

“Tiếng động phát ra bên trong nhà. Trong nhà làm gì có gió? Ai đó đã để cửa mở hả?”

“Không thể nào,” Clare nói. “Tớ kiểm tra một lượt r ấi mà.”

Flo đặt tay lên cổ họng, đột nhiên có vẻ hoảng hốt. “Bọn mình phải xuống xem sao, đúng không?”

“Gọi Tom dậy đi,” Clare nói. “Anh ấy cao và trông có vẻ hung tợn.”

Cô nhón chân vào phòng Tom và tôi nghe tiếng cô thì thầm lay anh ta dậy, “Tom! Tom! Có tiếng động lạ trong nhà.”

Anh ta bước ra khỏi phòng, mắt kèm nhèm và thần sắc nhợt nhạt, r ấi cả đám chúng tôi rón rén đi xuống l ầu.

Có một cánh cửa đang để mở, ta có thể nhận ra đi ều ấy ngay khi xuống tầng trệt. Không gian lạnh như băng và gió đang thổi qua hành lang, bắt nguồn từ phía bếp. Flo mặt cắt không còn một giọt máu.

“Mình sẽ đi lấy súng,” cô ta thì thầm, khẽ đến mức khó mà nghe thấy nổi.

“Tớ tưởng cậu bảo là,” Clare nói khẽ, “trong đó chỉ toàn vỏ đạn rỗng?”

“Đúng thế,” Flo thì thầm thì bực bội. “Nhưng *hắn* không biết đi ều đó, đúng không?”

Cô ta hất đầu về phía cửa phòng khách.

“Anh đi trước đi Tom.”

“Anh hả?” Tom thì thầm, vẻ hoảng hốt, nhưng r ấi đảo mắt và, rất khẽ khàng, ló đầu vào phòng khách. Anh ta im lặng ra hiệu và cả đám thở phào

đi theo anh ta vào bên trong. Phòng khách không có ai, ánh trăng đang chảy tràn trên tấm thảm nhạt màu. Flo vớ tay lên bệ để lấy khẩu súng xuống. Mặt cô ta xanh xao nhưng đầy quyết tâm.

“Bạn có *chắc* là trong đó chỉ toàn đạn không nạp chì không?” Clare hỏi lại.

“Hoàn toàn chắc chắn. Nhưng nếu có kẻ đột nhập thì nó vẫn sẽ khiến bạn bị một phen hú hồn.”

“Nếu em cần súng thì anh sẽ đứng phía sau em,” Tom thì thào. “Nạp chì hay không cũng mặc.”

“Được rồi.”

Dù nghĩ gì về Flo, tôi vẫn phải công nhận cô ta dũng cảm. Cô ta dừng lại một lát ở hành lang và tôi thấy tay cô ta đang run rẩy. Rồi Flo rùng mình hít một hơi thở sâu, đá cửa nhà bếp ra mạnh đến mức nó va thẳng vào tường gạch lát.

Bên trong bếp vắng tanh. Nhưng cửa kính trượt đang để mở dưới ánh trăng soi, tuyết đã kịp bay vào tạo thành đụn nhỏ trên sàn gạch.

Thoáng một cái đã thấy Clare đi sang phía bên kia phòng, đôi bàn chân trần nhẹ bẫng trên sàn gạch lạnh giá. “Nhìn kìa, có vết chân.” Cô chỉ ra ngoài bãi cỏ: những dấu chân lớn, không rõ hình thù, như thể do ủng cao su hay boot đi tuyết.

“Mẹ nó chứ.” Tom mặt xanh lét. “Cái gì thế này?” Anh ta quay sang tôi. “Em là người cuối cùng ra khỏi nhà bằng cửa đó. Em quên khóa lại hả?”

“Em... Em chắc chắn là đã khóa rồi.” Tôi cố nhớ lại. Nina đề nghị giúp một tay, Flo bực bội từ chối. Tôi nhớ rõ ràng mình đã đặt tay lên khóa. “Em đã khóa cửa. Chắc chắn em đã khóa rồi.”

“Chà, hẳn bạn đã không làm tới nơi tới chốn rồi,” Flo đột ngột tấn công tôi. Trong cảnh tranh tối tranh sáng cô ta trông giống hệt một pho tượng, mặt rắn đanh như cẩm thạch.

“Mình *đã* khóa rồi.” Tôi bắt đầu thấy tức giận. “Mà chẳng phải bạn bảo Clare đã đi kiểm tra lại rồi sao?”

“Tớ chỉ lay lay cửa thôi,” Clare nói. Mắt cô mở to, bóng đổ trông như vết bầm ở xung quanh hốc mắt. “Tớ không kiểm tra từng cái khóa một. Nếu cửa không mở ra thì tớ cho là nó đã được khóa rồi.”

“Tớ khóa cửa rồi,” tôi nói, giọng ngang ngạnh. Flo phát ra một âm thanh nhỏ giận dữ, nghe gần giống tiếng gần gừ. Rồi cô ta kẹp khẩu súng sẵn vào dưới nách và phăm phăm đi lên lầu.

“Tớ khóa cửa rồi,” tôi lặp lại, hết nhìn Clare lại quay sang Tom. “Mọi người không tin tớ à?”

“Nghe này,” Clare nói, “không ai có lỗi cả.” Cô bước đến chỗ cửa và sập mạnh nó lại, đồng thời xoay ổ khóa. “Dù sao đi nữa, giờ thì chắc chắn trăm phần trăm là cửa đã khóa. Lên ngủ tiếp thôi.”

Chúng tôi lũ lượt lên cầu thang, cảm nhận lượng adrenalin vừa sản sinh ra trong cơ thể lắng dần thành cảm giác bồn chồn cáu kỉnh. Khi vòng qua chiếu nghỉ, tôi thấy Nina đang đứng ở đầu cầu thang, hoang mang dụi mắt.

“Có chuyện gì thế?” cô hỏi khi tôi lên đến nơi. “Sao tớ lại vừa thấy Flo sầm sầm đi qua cầu thang theo khẩu súng sẵn chết tiệt đó vậy?”

“Bọn anh vừa bị dọa,” Tom nói ngắn gọn, bước lên sau lưng tôi. “Ai đó,” anh ta liếc sang tôi, “đã quên khóa cửa bếp.”

“Không phải em,” tôi phản pháo.

“Chà, sao cũng được. Cửa vẫn mở. Bọn anh nghe thấy tiếng nó đập. Có dấu chân bên ngoài.”

“Mẹ kiếp.” Giờ thì Nina đã tỉnh như sáo giống bọn tôi. Cô lại xoa mặt, dụi cơn ngái ngủ ra khỏi mắt. “Bọn chúng đã đi chưa? Có bị lấy mất gì không?”

“Anh chưa thấy thiếu gì.” Tom nhìn sang tôi và Clare. “Hai đứa có nghĩ ra thứ gì không? Ti vi vẫn còn đấy. Máy thử đập thẳng vào mắt cũng vậy. Có ai vứt ví lung tung không? Anh thì để ví ở trong phòng.”

“Em cũng thế,” Clare nói. Cô quay người nhìn ra chỗ đậu xe. “Mấy cái ô tô vẫn còn nguyên.”

“Túi xách của em ở trong phòng, em đoán thế,” tôi nói. Tôi thò đầu qua cửa để kiểm tra. “Chuẩn. Vẫn trong đó.”

“Hừm... Có vẻ như mục đích của chúng không phải là ăn trộm,” Tom bứt rứt nói. “Nếu không có mấy dấu chân kia thì ta có thể cho rằng chỉ là ổ khóa bị lỏng thôi.”

Nhưng đã có mấy dấu chân. Không còn gì phải bàn cãi nữa.



“Chúng ta nên quay lại giường, cố ngủ một chút,” cuối cùng Clare nói. Tất cả gật đầu.

“Anh có muốn kéo đệm sang phòng bọn em không?” Nina đột ngột nói với Tom. “Là em thì em sẽ không muốn ngủ một mình đêm nay.”

“Cảm ơn,” Tom nói. “Em... em thật tốt bụng. Nhưng anh sẽ ổn thôi. Anh sẽ khóa cửa, đề phòng có kẻ muốn chiếm đoạt sự trong trắng của anh. Dù cũng chẳng còn lại nhiều nữa cho cam.”

“Tốt bụng thật đấy,” tôi nói với Nina sau khi cả hai đã chúc Tom và Clare ngủ ngon rồi cuộn tròn trên giường của mỗi đứa. “Ý tớ là những gì cậu nói với Tom.”

“Tốt cái một. Tớ chỉ thấy tội nghiệp cho anh chàng đáng thương ấy. Với lại, trông anh ta có vẻ sẽ tung ra được một cú móc tay phải khá chiến để bảo vệ bọn mình nếu thật sự có kẻ đột nhập.” Cô thở dài rồi lăn một vòng. “Muốn tớ để đèn không?”

“Không cần đâu. Giờ cửa bếp khóa rồi... Đó mới là điều quan trọng.”

“Được rồi.” Cô tắt đèn và tôi trông thấy màn hình điện thoại của cô sáng lên. “Hai giờ mười hai phút. Mẹ kiếp. Thế mà vẫn chẳng có nổi một vạch sóng. Cậu thì sao? Có gì không?”

Tôi vớ tay tìm điện thoại.

Không thấy nó đâu.

“Chờ tí, tớ phải bật đèn. Sờ mãi mà không thấy.”

Tôi bật công tắc và nhìn xung quanh, dưới gầm giường, dưới bàn ngủ. Rồi tìm trong túi xách. Không thấy điện thoại. Không thấy điện thoại ở bất kỳ đâu - chỉ còn đầu dây sạc vắt ngang sàn nhà. Tôi cố nhớ lại lần cuối cùng mình nhìn thấy nó. Ở trong xe hay sao ấy nhỉ? Tôi nhớ hồi trưa có gửi một tin nhắn. Nhưng sau đó thì không rõ nữa. Từ khi đến đây, tôi đã quên mất thói quen kiểm tra điện thoại - vì không có sóng thì làm thế có để làm gì đâu. Tôi nghĩ là mình nhớ rằng đã mang nó lên đây cắm sạc trước bữa tối - nhưng có thể đó là chuyện hôm thứ Sáu. Nhiều khả năng nó đã rơi ra khỏi túi lúc tôi ngủ trong xe.

“Nó không có ở đây,” tôi nói. “Chắc tớ để quên trong xe rồi.”

“Thôi kệ đi,” Nina nói. Cô ngáp. “Chỉ cần sáng mai nhớ tìm cho ra nó trước khi bọn mình về, được chứ?”

“Nhất trí. Ngủ ngon nhé.”

“Ngủ ngon.”

Tiếng chăn sột soạt khi Nina lại nằm xuống. Tôi nhắm mắt. Tôi cố ngủ.

Đi đâu xảy ra tiếp theo.

Ồi Chúa ơi. Đi đâu xảy ra tiếp theo. Tôi không chắc là mình có thể...

...

Tôi vẫn đang ngủ ở đây, cố gắng sắp xếp lại mớ suy nghĩ rối như tơ vò thì cánh cửa lật mở và cô y tá quay lại, tay đẩy xe.

“Bác sĩ muốn kiểm tra nhanh mấy tấm phim chụp của em, nhưng anh ấy bảo nhiều khả năng sau đó em sẽ được phép tắm thôi. Chị mang cho em bữa sáng này.”

“Chị này,” tôi cố ngẩng dậy mặc cho mấy chiếc gối tựa cứ trượt ngang trượt dọc. “Chị này, cảnh sát ở ngoài cửa - họ ở đây vì em à?”

Cô có vẻ không được thoải mái và vừa liếc về phía ô cửa kính nhỏ hình vuông vừa lấy ra một hộp giấy nhỏ đựng ngũ cốc và một bình sữa.

“Họ đang đi điều tra vụ tai nạn,” cuối cùng cô nói. “Chắc chắn là họ muốn nói chuyện với em, nhưng bác sĩ phải cho phép cái đã. Chị đã bảo họ rằng họ không thể cứ thế xông vào khu điều trị nội trú vào giờ này. Họ phải đợi thôi.”

“Em có nghe thấy...” Tôi khó nhọc nuốt nước bọt, cổ họng đau như thể có thứ gì đó đang cố thoát ra ngoài - cơn nức nở hoặc một tiếng thét. “Em có nghe họ nói gì đó về một cái chết...”

“Ồi!” Cô có vẻ khó chịu, đóng sập cánh cửa tủ với lực mạnh hơn mức cần thiết. “Đáng ra họ không nên làm em lo lắng, trong khi đầu em đang như thế này.”

“Nhưng có đúng không? Đã có ai đó chết?”

“Chị không thể trả lời câu đó. Chị không được phép thảo luận về các bệnh nhân khác.”

“Có đúng không?”

“Chị phải yêu cầu em hãy bình tĩnh.” Cô xòe hai bàn tay ra để làm cử chỉ trấn an, càng khiến cho tôi muốn hét lên. “Cứ kích động như thế sẽ không tốt cho đầu em chút nào.”

“Kích động? Một người bạn của tôi có thể đã chết, và chị bảo rằng tôi không nên kích động sao? Ai? Vì Chúa, là ai? Và tại sao tôi không thể nhớ ra? Tại sao tôi không nhớ được chuyện gì đã xảy ra trước vụ tai nạn?”

“Hiện tượng này khá phổ biến,” cô đáp, vẫn với cái ngữ điệu trấn an lạ lùng ấy, như thể đang nói chuyện với trẻ con, hay ai đó gặp vấn đề về thính giác. “Sau khi người ta bị chấn thương vùng đầu. Liên quan tới cách bộ não vận chuyển ký ức từ bộ nhớ ngắn hạn sang bộ nhớ dài hạn. Nếu có gì làm gián đoạn quá trình đó, em sẽ tạm quên đi một số việc.”

Chúa ơi, tôi *phải* nhớ. Tôi phải nhớ được chuyện gì đã xảy ra bởi đã có người chết, và cảnh sát đang ở bên ngoài, họ sẽ vào hỏi tôi, và làm sao tôi biết, làm sao tôi biết được phải nói gì, phải tiết lộ những gì, nếu không biết chuyện gì đã xảy ra?

Tôi nhìn thấy chính mình - chạy, chạy xuyên qua khu rừng, máu dính trên tay, trên mặt và trên quần áo...

“Xin chị đấy,” tôi nói, giọng gần như vụn vỡ, gần như nài xin, và tôi ghét chính mình vì đang tỏ ra yếu đuối và khẩn thiết đến vậy. “Hãy nói cho em, hãy giúp em, đã có chuyện gì? Đã có chuyện gì với các bạn của em? Tại sao người em lại dính nhiều máu thế? Vết thương trên đầu em đâu có nặng. Vậy thì tất cả chỗ máu này ở đâu ra?”

“Chị không biết,” cô nói nhẹ nhàng, và lần này với vẻ cảm thông thực lòng. “Chị không biết chừng ạ. Để chị đi gọi bác sĩ và biết đâu anh ấy có thể cho em biết nhiều hơn. Trong lúc đó, chị muốn em ăn chút gì đã, em phải hồi lại sức, và bác sĩ sẽ muốn thấy em ăn ngon miệng đấy.”

Và cô lui ra khỏi cửa, xe đẩy ở trước mặt, rồi cửa đóng lại, tôi chỉ còn một mình, cùng cái bát nhựa đựng chỗ ngũ cốc đang nổ lép bép khi hút sữa và dần trở thành một đồng đặc sệt toàn đường.

Tôi nên đứng dậy. Tôi nên ép hai chi dưới yếu ớt của mình làm đúng nhiệm vụ, tôi nên vung chân xuống khỏi giường và xộc thẳng ra hành lang

để yêu cầu câu trả lời từ các sĩ quan cảnh sát ngoài kia.

Nhưng tôi không làm thế. Tôi chỉ ng ẫ yên, nước mắt lăn dài trên mặt, rơi khỏi cằm xuống bát ngũ cốc bên dưới.

*Làm ơn, tôi nghĩ, làm ơn. Chấn chỉnh lại mình đi, con khốn ngu ngốc. Đứng dậy. Tìm hiểu xem đã có chuyện gì. Tìm hiểu xem ai đã chết.*

Nhưng tôi không di chuyển. Không phải chỉ vì đầu đau, chân đau và những cơ bắp giờ đây cảm giác chẳng khác gì khăn ướt.

Tôi không di chuyển vì sợ. Vì tôi không muốn nghe cái tên mà cảnh sát sẽ thốt ra.

Và vì tôi sợ họ ở đây để bắt tôi.

## Chương 21

T trí nhớ không đáng tin cậy. Nó sáng tác ra các câu chuyện. Nó điên vào chỗ trống, nuôi cấy những ảo tưởng và biến chúng thành ký ức.

Tôi cần gạt lọc ra sự thật...

Nhưng tôi không biết mình đang nhớ lại những gì đã xảy ra - hay những gì tôi *muốn* đã xảy ra. Tôi là một nhà văn. Tôi là kẻ dối trá chuyên nghiệp. Thật khó mà biết điểm dừng, đúng không? Thấy một lỗ hổng trong câu chuyện, ta liền muốn lấp đầy nó bằng lý lẽ, bằng động cơ, bằng một lời giải thích hợp lý.

Và tôi càng gắng sức, sự thật lại càng nhanh tan biến dưới những ngón tay...

Tôi biết mình đã giật mình tỉnh dậy. Tôi không biết lúc đó là mấy giờ, nhưng trời vẫn còn tối. Nina cũng đang ngủ ã trên giường, cặp mắt đen mở to lấp lánh.

“Bạn có nghe thấy không?” cô thì thào.

Tôi gật đầu. Tiếng bước chân ở đầu cầu thang. Một cánh cửa mở ra rất khẽ khàng.

Tôi lật chăn ra và túm lấy áo choàng ngủ, tim động thình thình trong lồng ngực. Tôi nhớ đến cánh cửa bếp mở toang, những dấu chân trên tuyết.

*Đáng ra chúng tôi phải kiểm tra phần còn lại của căn nhà.*

Tôi đứng cạnh cửa phòng lắng tai nghe ngóng, rồi vô cùng thận trọng mở nó ra. Clare và Flo đang đứng ngoài hành lang, mắt mở to, mặt sợt cắt không còn một giọt máu. Flo đang cầm khẩu súng.

“Hai người có nghe thấy gì không?” tôi thì thào, khẽ nhất có thể. Clare gật đầu cụt lủn và chỉ về phía cầu thang, ngón tay hướng xuống dưới. Tôi nghe ngóng, căng tai ra hết mức, cố làm dịu đi hơi thở run rẩy và trái tim

đập thành thành. Có âm thanh kéo kẹt, rồi tiếng *cạch* rõ ràng, như thể một cánh cửa vừa khẽ đóng lại. Có ai đó dưới nhà.

“Tom?” tôi thì thào. Nhưng đúng lúc tôi nói thì cửa phòng anh ta hé mở và Tom ngó mặt ra ngoài.

“Các em có... tiếng động ấy?” anh ta nói thầ. Clare gật đầu cái rụp.

Lần này không có cửa nào mở. Không có gió. Lần này chúng tôi đều có thể nghe rõ: những bước chân rõ ràng khi ai đó đang băng qua căn bếp lát gạch, qua sàn lát gỗ của hành lang, và tiếng kéo kẹt khe khẽ khi một bàn chân đặt lên bậc thang đầu tiên.

Không biết làm thế nào nhưng chúng tôi đã túm tụm lại với nhau, tôi cảm thấy bàn tay ai đó đang lần tìm tay mình. Flo đứng giữa, súng giương lên, dù nòng súng đang rung dữ dội. Tôi đưa bàn tay còn rảnh của mình ra để giữ chắc lấy nó.

Tiếng kéo kẹt vang lên ở cầu thang và chúng tôi cùng hít vào, rồi một hình thù vòng qua trụ lan can, in bóng trên khung cửa sổ kính phẳng nhìn ra khu rừng.

Là một gã đàn ông - một gã đàn ông cao lớn. Gã mặc áo kiểu hoodie tối màu, tôi không thể nhìn ra mặt gã, gã đang cúi nhìn điện thoại, màn hình chiếu ánh sáng trắng ma quái trong bóng tối.

“Cút mẹ mày đi, để bọn tao yên!” Flo gào lên và súng khai hỏa.

Một tiếng nổ lớn kinh hoàng, inh tai, cả tiếng kính vỡ, và khẩu súng giật ngược mạnh không kém gì cú đá hậu của một con ngựa. Tôi nhớ đi đầu đó - tôi nhớ mọi người đã ngã lăn ra.

Tôi nhớ mình đã ngẩng đầu lên nhìn - thật vô lý - ô kính cửa sổ khổng lồ ở đầu cầu thang, vỡ tan tành - kính vụn văng đầy thảm tuyết bên dưới, rơi rào rào xuống các bậc cầu thang bằng gỗ.

Tôi nhớ gã đàn ông ở cầu thang bật lên một tiếng kêu tắc nghẹn - có vẻ vì sốc thì đúng hơn là vì đau, rồi gã ngã vật ra, chậm rãi lăn bình bịch xuống cầu thang như một diễn viên đóng thế trên màn ảnh.

Tôi không biết ai đã bật đèn. Nhưng ánh sáng bao trùm khắp hành lang có trần cao chói lòa đến mức làm tôi phải đưa tay lên che mắt - và tôi đã nhìn thấy.

Tôi nhìn thấy những bậc thang lát gỗ sẫm nhạt màu, tung tóe máu, và ô cửa sổ vỡ, và vệt máu dài chậm chạp lan ra khi cơ thể gã đàn ông trượt dãn

xuống lầu.

“Chúa ơi,” Flo thút thít. “Khẩu súng... khẩu súng được nạp đạn thật!”

Khi cô y tá quay lại, tôi đang khóc.

“Đã có chuyện gì?” tôi cố nói. “Ai đó đã chết - hãy nói cho em, làm ơn hãy nói cho em ai đã chết?”

“Chị không tiết lộ cho em được, cưng à.” Cô có vẻ thực lòng áy náy. “Chị ước rằng mình có thể, nhưng chị không được phép. Nhưng chị đã mời bác sĩ Miller đến đây để kiểm tra xem em thế nào.”

“Chào buổi sáng Leonora,” anh ta nói, bước đến bên giường. Giọng anh ta nhẹ nhàng, thương cảm. Tôi muốn nắm anh ta và cái lòng trắc ẩn chết tiệt của anh ta. “Tôi rất tiếc vì hôm nay chúng ta hơi nhiều nước mắt.”

“Ai đó đã chết,” tôi nói rất rành mạch, cố đi đầu hòa nhịp thở, ngăn mình không ập úng và nức nở. “Ai đó đã chết, và không-một-ai chịu nói cho tôi biết người đó là ai. Cảnh sát thì đang ngồi bên ngoài. Tại sao?”

“Đừng vội lo đến chuyện đó vào lúc này...”

“Tôi đang lo đây!” tôi gào lên. Những cái đầu ngoài hành lang ngoái lại. Viên bác sĩ giơ một bàn tay ra để trấn an, vuốt vai tôi theo cái lối khiến tôi muốn run rẩy và rùng mình. Thân thể tôi bần túm. Người tôi đau. Tôi đang mặc áo choàng bệnh nhân để hở phần sau và đã để mất toàn bộ thể diện của mình cùng mọi thứ khác. Đừng có mà đụng vào tôi, đồ kẻ cả chết bầm.

“Nghe này,” anh ta nói. “Tôi hiểu rằng cô đang bất an và hẳn là cảnh sát sẽ cho cô một số câu trả lời, nhưng tôi muốn kiểm tra cô trước, để chắc chắn rằng cô đủ khỏe để nói chuyện với họ, và tôi chỉ có thể làm vậy nếu cô bình tĩnh. Cô có hiểu không, Leonora?”

Tôi gật đầu, không nói gì, rồi quay mặt vào tường trong lúc anh ta xem xét chỗ băng dán trên đầu, kiểm tra mạch đập và đọc huyết áp trên màn hình hiển thị. Tôi nhắm mắt, cố nuốt cho trôi cục nhọc nhả này. Tôi trả lời các câu hỏi của anh ta.

Tên tôi là Leonora Shaw.

Tôi hai mươi sáu tuổi.

Hôm nay là... câu này thì tôi cần được giúp đỡ, nhưng cô y tá đã gợi ý cho tôi. Là Chủ nhật. Tôi ở đây chưa được mười hai tiếng. Vậy thì hôm nay là mười sáu tháng Mười một. Tôi nghĩ đây được tính là mất định hướng chứ không phải mất trí nhớ.

Cameron là thủ tướng.

Không, tôi không buồn nôn. Tầm nhìn của tôi bình thường, cảm ơn.

Có, tôi gặp khó khăn khi gọi lại một số ký ức. Có một số điều mà đáng ra ta không nên nhớ.

“Chà, có vẻ cô khá ổn định rồi,” cuối cùng bác sĩ Miller nói. Anh ta quàng ống nghe qua cổ và nhét cái đèn pin cỡ nhỏ trở lại túi áo ngực. “Các thông số theo dõi qua đêm cũng ổn, và kết quả chụp chiếu không có vấn đề gì. Vụ trí nhớ khiến tôi lo lắng đôi chút - hiện tượng mất vài phút ký ức ngay trước khi tai nạn xảy ra là khá phổ biến, nhưng có vẻ cô không nhớ được cả những gì xảy ra khá xa trước đó nữa, phải không?”

Tôi miễn cưỡng gật đầu, nghĩ về những hình ảnh vụn vặt vá vúi bất chợt hiện về suốt đêm. Rừng cây. Máu. Ánh đèn pha quét điên loạn.

“Hừm, có thể cô sẽ bắt đầu thấy ký ức quay lại. Không phải mọi nguyên do của chứng quên” - tôi để ý thấy anh ta tránh dùng từ “mất trí nhớ” - “đều là vì chấn thương thể chất. Một số lại liên quan hơn đến... căng thẳng tâm lý.”

Nghe đến đó tôi ngước lên, nhìn thẳng vào mắt anh ta.

“Ý anh là gì?”

“Đây không phải chuyên môn của tôi, mong cô hiểu cho... Tôi chỉ chữa trị chấn thương thể chất vùng đầu. Nhưng đôi khi, đôi khi bộ não lấp liếm những sự kiện mà ta chưa sẵn sàng đối mặt. Tôi cho rằng đó là một... cơ chế đối phó, cô có thể gọi như thế.”

“Sự kiện kiểu như thế nào?” Tôi gằn giọng. Anh ta mỉm cười. Bàn tay anh ta lại đặt lên vai tôi. Tôi cố chống chọi thôi thúc muốn rút lại.

“Cô đã có một trải nghiệm khó khăn, Leonora. Giờ thì, cô có muốn gọi cho ai không? Bất cứ ai cô muốn gặp? Theo tôi hiểu thì mẹ cô đã được báo tin, nhưng bà đang ở tận bên Australia, phải không?”

“Đúng vậy.”

“Có người nào khác không? Bạn trai? Bạn đời?”



“Không. Xin anh,” tôi nuốt khan, nhưng chẳng có lý do gì để trì hoãn đi đâu này thêm nữa. Nỗi thống khổ của việc *không* biết đang mỗi lúc một thêm đau đớn. “Xin anh, bây giờ tôi muốn gặp cảnh sát.”

“Hừm.” Anh ta đứng đó, nhìn vào phiếu khám. “Tôi không chắc rằng cô đã sẵn sàng, Leonora. Chúng tôi đã nói với họ rằng cô chưa đủ khỏe để trả lời câu hỏi.”

“Tôi muốn gặp cảnh sát.”

Chỉ có họ mới cho tôi các câu trả lời. *Tôi phải* gặp họ.

Tôi nhìn chằm chằm anh ta, trong lúc anh ta giả vờ nghiên cứu phiếu khám giờ trước mặt, cố gắng đưa ra quyết định.

Cuối cùng anh ta thở dài, một cái thở dài nửa vờ bức dọc, và đút phiếu khám vào khay đựng ở chân giường.

“Được thôi. Y tá MacIntyre sẽ ở lại. Họ chỉ được phép nói chuyện không quá nửa tiếng, cô y tá nhé, và tôi không muốn đả động đến bất cứ đi đâu gì quá căng thẳng, nếu cô Shaw bắt đầu gặp khó khăn với cuộc phỏng vấn...”

“Đã rõ ạ.” Cô y tá nhanh nhẩu đáp.

Bác sĩ Miller chìa tay ra và tôi bắt tay anh ta, cố không nhìn vào những vết xước và vết máu trên cánh tay mình.

Anh ta quay người rời đi.

“Ồ... Khoan đã, tôi xin lỗi,” tôi vội vàng nói khi anh ta ra đến cửa. “Tôi có thể tắm vòi sen trước không?”

Đúng là tôi muốn gặp cảnh sát, nhưng không phải trong bộ dạng như thế này.

“Tắm bồn,” bác sĩ Miller nói và khẽ gật đầu. “Tôi không muốn làm ảnh hưởng đến chỗ băng dán trên trán cô. Nếu giữ được đầu ở trên mặt nước thì cô có thể tắm bồn.” Và anh ta rời đi.

Phải mất một lúc mới tháo được tôi ra khỏi đồng máy móc, nào là cảm biến, kim truyền và chiếc bím cỡ đại giữa hai chân làm tôi muốn độn thổ vì xấu hổ khi quăng chân xuống sàn nhà, cảm nhận rõ độ nặng của nó. Tôi có tè dầm trong lúc ngủ không? Không có mùi nước tiểu nhưng tôi không dám chắc.

Cô y tá đưa tay ra làm chỗ bám cho tôi và dù muốn đẩy cô ra, tôi vẫn thấy biết ơn một cách thảm hại khi phải tựa vào người cô nhiều hơn mức tôi muốn thừa nhận và nhả nhó lết về phía phòng tắm.

Đèn bên trong tự động bật sáng và cô y tá giúp tôi gỡ băng dán của áo choàng bệnh nhân.

“Cứ để em tự làm nốt,” tôi nói, nhưng cô lắc đầu.

“Chị xin lỗi, chị không thể để em tự bước vào bồn tắm được. Nếu em trượt chân...” Cô không nói hết, nhưng tôi biết ý cô là gì: một cú đập nữa, thêm vào những gì đã xảy ra với cái đầu của tôi...

Tôi gật đầu, bước chân ra khỏi cái bẫy người lớn gớm guộc (cô y tá đã quăng nó đi trước khi tôi kịp lo lắng xem nó đã dính bẩn hay chưa) và thả áo choàng bệnh nhân xuống sàn, đứng trần truồng run rẩy, mặc cho nhiệt độ trong phòng đang nóng mướt mồ hôi.

Tôi bốc mùi, tôi xấu hổ nhận ra. Tôi bốc mùi sợ hãi, mồ hôi và máu.

Cô y tá cầm tay tôi khi tôi loạng choạng bước chân vào bồn, nắm lấy thanh đỡ để hạ mình xuống làn nước nóng bỏng.

“Nóng quá à?” cô vội nói khi thấy tôi bật ra tiếng xuýt xoa, nhưng tôi lắc đầu. Không quá nóng. *Không* gì có thể quá nóng được. Nếu có thể khử trùng toàn thân bằng nước sôi thì tôi đã làm rồi.

Cuối cùng tôi cũng ngả lưng ngâm mình trong dòng nước, run rẩy vì gắng sức.

“Liệu em... Em muốn ở một mình, đ-được không ạ?” tôi ấp úng. Cô y tá hít vào một hơi và tôi có thể thấy rằng cô sắp từ chối, và đột nhiên tôi không thể chịu nổi nữa - tôi không thể chịu nổi sự chăm chú, vẻ dịu dàng và cả sự giám sát không ngừng nghỉ của họ. “Xin chị,” tôi nói, giọng gắt gỏng hơn mong muốn. “Vì Chúa, em sẽ không chết đuối trong chưa đầy nửa mét nước đâu.”

“Được rồi,” cô đáp, dù có đôi chút lưỡng lự. “Nhưng đừng tự tiện bước ra đấy nhé... Em phải giết dây để gọi chị vào giúp.”

“Được ạ.” Tôi không muốn thừa nhận thất bại, nhưng trong lòng cũng tự hiểu rằng làm thế là không an toàn.

Cô y tá bước ra, để cửa khép hờ. Tôi nhắm mắt rồi hạ mình xuống làn nước bốc hơi nghi ngút, xua đi sự hiện diện đầy vẻ canh chừng của cô ở

bên kia cánh cửa, xua đi mùi và âm thanh bệnh viện cùng tiếng rè rè của bóng đèn huỳnh quang.

Khi nằm trong bồn, tôi lướt tay qua những vết cắt và vết xước và vết bầm, cảm thấy đất cát và vảy mềnh ra, tan vào làn nước bên dưới bàn tay tôi. Tôi cố nhớ xem đi đâu gì đã khiến mình chạy xuyên rừng với hai bàn tay vấy máu. Tôi cố nhớ lại. Nhưng tôi không chắc là mình có thể chịu nổi sự thật.

Sau khi cô y tá giúp tôi bước ra, tôi nhẹ nhàng dùng khăn lau khô mình, nhìn ngắm cơ thể quen thuộc với những vết cắt, vết xước lạ lẫm. Có những vết rạch ở cẳng chân tôi. Sâu hoắm, lởm chởm vắt ngang xương ống quyển, như thể tôi đã chạy xuyên qua bụi mâm xôi hay dây thép gai vậy. Các vết cắt trên bàn tay và lòng bàn chân do chạy chân trần trên kính, do giờ tay che chắn các mảnh vỡ bay tứ tung.

Cuối cùng tôi bước đến trước gương, lau lớp hơi nước mờ ảo trên kính và nhìn toàn bộ bản thân lần đầu tiên kể từ sau vụ tai nạn.

Tôi chưa bao giờ là kiểu người khiến người khác phải ngoái nhìn - không như Clare, sắc đẹp của cô thật khó mà tảng lờ, hay Nina, không xinh theo kiểu thường thấy, nhưng lại hấp dẫn kiểu rắn chắc tựa nữ chiến binh Amazon.

Nhưng tôi chưa bao giờ là kẻ quái dị. Giờ đây, khi ngó lom lom bản thân trong mặt gương mờ nước, tôi nhận ra nếu gặp mình trên phố tôi sẽ quay đi, vì thương hại hoặc kinh hãi.

Chỗ băng dán cồ cộ trên đầu chẳng làm mọi việc khá khẩm hơn - trông như thể nào tôi chỉ đang được vá vúi tạm bợ vào hộp sọ - những vết cắt và vết xước nhỏ hơn trên má và trán tôi cũng thế, nhưng chúng chưa phải tệ nhất. Tệ nhất là đôi mắt - hai vết bầm màu đồng xỉn nở ra từ sống mũi, những quầng đen chảy tràn khỏi mí mắt dưới rồi nhạt dần thành sắc vàng ửng ở xương gò má. Mắt phải nhìn đến là đặc sắc, bên trái thì đỡ hơn một chút. Trông tôi như thể đã bị đâm vào mặt, liên tục. Nhưng tôi còn sống, trong khi ai đó thì không.

Suy nghĩ đó đã làm động lực cho tôi mặc lại áo choàng bệnh nhân, buộc dây và lê thân ra đối diện với thế giới.

“Đang ngấm đôi mắt b ầm hả?” Cô y tá bật cười thoải mái. “Đừng lo, họ đã chụp chiếu hết cả r ồi, em không bị v ỡ n ền sọ. Em chỉ bị đập mặt một lần vào đầu đó thôi. Hoặc đôi l ần.”

“N-n ền sọ?”

“Một loại chấn thương vùng sọ ấy mà. Ghê lắm. Nhưng họ đã loại trừ khả năng đó r ồi, nên đừng l ẫn t ẫn. Mắt b ầm không h ề hi ểm g ập khi người ta gặp tai nạn ô tô, nhưng chỉ vài ngày là chúng sẽ biến mất thôi.”

“Em sẵn sàng r ồi,” tôi nói. “Đề g ập cảnh sát.”

“Em có chắc không c ưng? Em không c ần phải làm thế đâu.”

“Em sẵn sàng r ồi,” tôi nói chắc nịch.

Tôi đã trở lại giường, đang ng ồi thẳng lưng, tay c ầm cái cốc mà cô y tá bảo là đừng c à phê nhưng - trừ phi chấn thương đầu đã làm hỏng vị giác của tôi - chắc chắn là b ịa, thì có tiếng gõ cửa.

Tôi ngược lên, quá nhanh, tim đập d ần. Ở phía ngoài, đang mỉm cười qua ô cửa sổ gắn lưới là một nữ cảnh sát. Chị ta trạc tứ tu ần, có lẽ thế, và cực kỳ đẹp, với những đường nét mà ta thường thấy trên sàn catwalk. Tôi có cảm giác thật phi lý, nhưng không biết tại sao. Tại sao sĩ quan cảnh sát không được phép có khuôn mặt của vợ David Bowie?

“M-mời vào,” tôi nói. *Đừng lấp b ắp*. Mẹ kiếp.

“Xin chào,” chị ta mở cửa và bước vào, vẫn mỉm cười. Chị ta có dáng người mảnh khảnh, khung xương như chó săn thỏ của vận động viên chạy đường dài. “Tôi là đi ều tra viên Lamarr.” Giọng cô ấm và các nguyên âm phát ra tròn vành, rõ nét. “Hôm nay cô cảm thấy thế nào?”

“Khá hơn r ồi, cảm ơn chị.” Khá hơn? Khá hơn cái gì? Tôi đang ở trong viện, mặc áo choàng bệnh nhân hở mông và hai mắt thâm đen. Tôi không biết đi ều gì có thể tệ hơn nữa.

R ồi tôi tự an ủi mình: tôi đã được g ỡ hết máy móc và họ không còn bắt tôi đeo b ỉm nữa. Có vẻ như họ tin là tôi có thể tự đi tiểu được. Vụ này thì, đúng là khá hơn.

“Tôi đã nói chuyện với các bác sĩ của cô, họ bảo rằng cô có thể trả lời một vài câu hỏi, nhưng nếu cô thấy quá sức thì chúng ta có thể dừng, cô chỉ c ần ra hiệu. Vậy ổn chứ?”

Tôi gật đầu và chị ta nói, “Đêm qua... cô có thể cho tôi biết mình nhớ được những gì không?”

“Không gì hết. Tôi không nhớ được gì hết.” Lời nói thốt ra có phần gay gắt và cộc lốc hơn tôi muốn. Tôi thất kinh cảm thấy cơn thốn thức dâng lên đến họng và vội vàng nuốt xuống. Tôi sẽ không khóc! Mẹ nó chứ, tôi là một phụ nữ trưởng thành, không phải đứa trẻ nít bị ngã trầy đầu gối ở sân chơi, đang chờ bố đến dỗ dành.

“Nào, đi đâu đó đâu có đúng,” chị ta nói, nhưng không tỏ ý buộc tội. Tông giọng của chị ta là tông giọng khích lệ dịu dàng của một giáo viên, hoặc một người chị gái. “Bác sĩ Miller kể với tôi rằng cô nhớ khá rõ những sự kiện dẫn tới vụ tai nạn. Sao cô không kể lại từ đầu nhỉ?”

“Từ đầu sao? Chị muốn biết cả những ký ức ám ảnh thời thơ ấu của tôi hay đại loại thế à?”

“Có lẽ.” Chị ta ngả xuống chân giường, hoàn toàn ngó lơ quy định của bệnh viện. “Nếu chúng có liên quan đến những gì đã xảy ra. Nghe này, tại sao chúng ta không bắt đầu với một vài câu hỏi đơn giản nhỉ, để khởi động? Như tên cô là gì chẳng hạn, được không?”

Tôi bật ra một tiếng cười gượng gạo, nhưng không phải vì lý do chị ta nghĩ. Tên tôi là gì ư? Tôi tưởng tôi biết mình là ai, mình đã trở thành con người như thế nào. Giờ đây, sau cuối tuần vừa rồi, tôi không còn dám chắc nữa.

“Leonora Shaw,” tôi nói. “Nhưng mọi người thường gọi tôi là Nora.”

“Nhất trí thôi, Nora. Cô bao nhiêu tuổi rồi?”

Tôi biết chắc chị ta đã nắm rõ tất cả những thông tin này. Có lẽ đây là một bài kiểm tra, để xem trí nhớ của tôi thật sự tệ đến mức nào.

“Hai sáu.”

“Giờ thì kể tôi nghe, tại sao cô lại có mặt ở đây?”

“Hả, trong bệnh viện sao?”

“Trong bệnh viện, ở Northumberland này, nói chung là thế.”

“Giọng chị không giống người miền Bắc,” tôi nhận xét, dù biết rằng đi đâu đó không liên quan.

“Tôi sinh ra ở Surrey,” chị ta nói. Chị ta trao cho tôi một nụ cười mỉm vẻ đờng lõa, ngụ ý đi đâu này nằm ngoài quy trình, rằng chị ta mới là người

đặt câu hỏi, chứ không có nghĩa vụ trả lời. Nhưng đây là thứ để làm tin, làm tin cho cái gì thì tôi chưa rõ. Một cuộc trao đổi: một mẫu thông tin về tôi đổi lấy một mẫu thông tin về chị ta.

Chỉ có đi đầu nó khiến tôi nghe có vẻ tuyệt vọng.

“VẬY THÌ,” chị ta tiếp tục. “Rốt cuộc tại sao cô lại có mặt ở đây?”

“Là vì...” Tôi đưa tay lên trán. Tôi muốn gãi trán, nhưng đồng băng gác đang chắn đường và tôi sợ làm chúng xô lệch. Lốp da bên dưới nóng hổi và ngứa ngáy. “Bọn tôi tham gia kỳ nghỉ cuối tuần chia tay đời độc thân, và cô ấy đã học đại học ở đây. Ý tôi là Clare. Cô dâu tương lai. Nghe này, tôi có thể hỏi chị một câu được không - tôi có phải là nghi phạm không?”

“Nghi phạm?” Giọng nói du dương, ấm áp của chị ta làm từ đó vang lên nghe cứ như tiếng nhạc, biến danh từ lạnh gáy, gai góc đó thành một bài tập luyện thanh hạ tông sol-fa. Rồi chị ta lắc đầu. “Ở giai đoạn đi đầu tra này thì không. Chúng tôi vẫn đang thu thập thông tin, nhưng không loại trừ khả năng nào.”

Dịch ra là: không phải nghi phạm - vẫn chưa.

“Giờ thì kể tôi nghe, cô nhớ được những gì về đêm qua?” Chị ta quay lại chủ đề chính như một cô mèo rất đổi xinh đẹp, được nuôi nấng tử tế, đang vờn bên ngoài hang chuột.

Vảy đóng dưới lớp băng làm tôi ngứa ngáy. Không sao tập trung được.

“Tôi nhớ...” Tôi chớp mắt và kinh hoàng nhận ra chúng đã ngán ngán nước. “Tôi nhớ...” Tôi nuốt đánh ực, bấm móng vào lòng bàn tay trái xước rớm máu, để cơn đau xua đi ký ức về người đàn ông nằm trên sàn lát gỗ màu mật ong, chảy máu ra cánh tay tôi. “Làm ơn, làm ơn nói cho tôi... ài...” Tôi dừng lại. Tôi không thể nói đi đâu đó ra. Tôi không thể.

Tôi thử lại.

“Có phải...”

Từ ngữ nghẹn lại ở họng. Tôi nhắm mắt, đếm đến mười, bấm móng sâu hơn vào những vết cắt ở lòng bàn tay cho đến khi cả cánh tay tôi run bần bật vì đau.

Tôi nghe tiếng thở dài của đi đầu tra viên Lamarr, và khi mở mắt, lần đầu tiên tôi thấy chị ta có vẻ lo lắng.

“Chúng tôi muốn nghe câu chuyện dưới góc nhìn của cô trước khi mọi chuyện rắc rối hơn,” cuối cùng chị ta nói, nhưng gương mặt chị ta đầy vẻ ái ngại, và tôi biết, tôi biết đi đâu chị ta không được phép nói ra là gì.

“Không sao,” tôi gắng gượng nói. Có thứ gì đó đang đứt lìa bên trong tôi, vụn vỡ. “Chị không cần nói với tôi. Ôi C-Chúa ơi...”

Rồi tôi không còn nói được nữa. Nước mắt cứ giàn giụa chảy ra. Đó là đi đâu tôi đã lo sợ.

Đó là đi đâu tôi đã biết.

“Nora...” Tôi nghe giọng Lamarr và tôi lắc đầu. Tuy mắt đã nhắm chặt nhưng tôi vẫn cảm nhận được những giọt lệ đang chảy xuống mũi và làm các vết cắt trên mặt đau nhức nhối. Chị ta khẽ buông ra một âm thanh cảm thông và đứng dậy.

“Tôi sẽ để cô được một mình,” chị ta nói. Tôi nghe tiếng cửa phòng mở ra rồi đóng lại, đung đưa quanh bản lề kép. Tôi chỉ còn một mình. Và tôi khóc, và khóc, và khóc cho đến khi không còn giọt nước mắt nào nữa.

## Chương 22

Tôi chạy hết tốc lực xuống cầu thang, cố gắng không giẫm phải đồng kính vỡ, vịn vào lan can để không trượt chân trên máu của gã đàn ông, và gã kia rồi, co tròn thành một đồng thảm thương dưới chân cầu thang.

Gã còn sống.

Tôi có thể nghe thấy tiếng rên rỉ khe khẽ khi gã cố hít thở.

“Nina!” tôi la toáng lên. “Nina, xuống đây! Hắn còn sống! Ai đó gọi cứu thương đi!”

“Làm mẹ gì có sống,” Nina gào đáp trả trong lúc loạng choạng bước xuống cầu thang.

“Leo,” gã đàn ông thì thầm, và con tim tôi đóng băng. Rồi gã nhấc đầu lên khỏi tư thế gập mình đầy đau đớn, và tôi đã biết. Tôi đã biết. Tôi đã biết.

Tôi nhớ như in khoảnh khắc đó, chi tiết đến đứng tim.

“James?” Nina là người đầu tiên lên tiếng, không phải tôi. Cô trượt xuống thay vì bước nốt mấy bậc thang cuối cùng, sụm xuống sàn cạnh chúng tôi, giọng vỡ ra khi cô nhẹ nhàng lần tìm cổ tay anh để bắt mạch. “James? Cậu đang làm cái mẹ gì ở đây vậy? Ôi Chúa ơi.” Cô như thể sắp khóc, nhưng hai bàn tay vẫn tự động làm việc, tìm xem máu chảy ra từ đâu, kiểm tra mạch đập.

“James, nói chuyện với tớ đi,” cô nói. “Nora, giữ cho cậu ấy nói chuyện tiếp đi. Giữ cho cậu ấy tỉnh đi.”

“James...” Tôi không biết phải nói gì. Bọn tôi đã không nói chuyện suốt mười năm và giờ đây... và giờ đây... “James, ôi Chúa ơi, James... Tại sao, làm thế nào?”

“Nh...” anh nói, và ho, máu nhuộm đỏ bờ môi. “Leo?”

Nghe như câu hỏi, nhưng tôi không hiểu anh nói gì. Nhấn? Nhấn Leo? Tôi chỉ lắc đầu. Nhiều máu quá.



Nina đã kịp mở phéc mơ tuya áo nỉ của James và chẳng biết lấy được cây kéo từ đâu, cô cắt banh cái áo phong anh mặc. Suýt nữa tôi đã nhắm tịt mắt khi trông thấy cơ thể anh, thấy làn da tôi từng hôn và vuốt ve không sót chỗ nào, giờ bê bết máu và hằn vết đạn bắn.

“Mẹ kiếp,” Nina rên lên. “Chúng ta cần xe cứu thương.”

“Cô...” James đang cố nói, mặc cho máu vẫn trào ra từ khoe miệng. “Cô ấy đã... nói với em chưa?”

Về đám cưới ư?

“Cậu ấy bị tràn khí màng phổi. Chắc là đang chảy máu trong. Nhấn mạnh vào đây.” Nina đặt tay tôi đè một mảnh vải xé từ cái áo phong của James lên bấp đùi anh, nơi máu đang tuôn ra ồ ạt.

“Bọn mình làm gì bây giờ?” Tôi cố không khóc.

“Bây giờ hả? Cố cầm máu. Nếu động mạch đó cứ chảy máu như thế thì kiểu gì cậu ấy cũng chết. Nhấn mạnh nữa vào, máu vẫn đang trào ra kia kìa. Tớ sẽ cố làm ga rô, nhưng...”

“Ôi Chúa ơi.” Là Flo. Cô ta đứng đó, hai tay ôm lấy mặt, trắng bệch như ma. “Ôi Chúa ơi. Mình... mình xin lỗi... mình không thể, mình không chịu nổi m-máu...”

Cô ta khẽ thở hắt ra rồi sụm xuống và tôi nghe tiếng Nina lẩm bẩm chửi thề một lúc lâu.

“Tom!” cô gào lên. “Lôi Flo đi chỗ khác giùm em! Cô ấy xỉu rồi. Đưa cô nàng lên phòng đi.” Nina gạt tóc khỏi mặt. Máu dính trên xương gò má và lông mày cô.

“Clare...” James nói. Anh liếm môi. Mắt anh dán chặt vào mắt tôi, như thể cố nói với tôi đi đâu gì đó. Tôi siết chặt bàn tay anh, cố giữ bình tĩnh.

“Cô ấy đang đến.” Cô đang ở chỗ quái nào thế? “Clare!” tôi gào lên. Không có tiếng trả lời.

“Không...” James thều thào. “Clare... tin nhắn... cô ấy đã nói chưa?” Giọng anh yếu đến mức tôi khó mà hiểu được anh muốn nói gì.

“Gì cơ?”

Anh đã nhắm mắt. Bàn tay anh buông lơi trong tay tôi.

“Anh ấy chết mất,” tôi nói với Nina, nghe ra được cả sự kích động đang dâng lên trong giọng mình. “Nina, làm gì đó đi.”

“Thế cậu nghĩ tớ đang làm cái mẹ gì? Chơi đồ hàng chắc? Đi kiếm cho tớ cái khăn. Không, chờ đã, đừng bỏ tay khỏi miệng vải cấn máu trên đùi anh ấy. Để tớ đi lấy. Clare đang ở chỗ *đếch* nào thế?”

Cô đứng dậy chạy vào bếp và tôi nghe tiếng cô lục lọi các ngăn kéo.

James nằm im lìm.

“James?” tôi gọi, đột nhiên thấy hoảng hốt. “James, ở lại với em!”

Anh mở mắt, đau đớn, nằm đó nhìn tôi, đôi mắt anh rục lên và đen láy trong ánh sáng lò mờ của hành lang. Áo phông anh mặc bị cắt phanh như trái cây bị lột vỏ, ngực và bụng lấm máu phòi ra dưới làn không khí lạnh. Tôi muốn chạm vào anh, hôn anh, nói với anh rằng mọi chuyện sẽ ổn thôi. Nhưng tôi không thể. Vì đó là một lời nói dối.

Tôi nghiêng răng nhấn mạnh hơn lên miếng lót nơi bấp đùi James, cố dùng ý chí để khiến máu thôi chảy mãi chảy mãi thành vũng.

“Anh... xin lỗi...” anh nói, rất khẽ, khẽ đến mức tôi những tưởng rằng mình đã nghe lầm.

“Gì cơ?” tôi ghé đầu sát lại, cố nghe cho rõ.

“Anh xin lỗi...” Bàn tay anh siết lấy bàn tay tôi, và rồi, trước sự ngạc nhiên của tôi, anh giơ tay lên, run run vì phải gắng sức, và chạm vào má tôi. Hơi thở anh lục đục trong cổ họng, và một dòng máu nhỏ rỉ ra từ khoe miệng anh.

Tôi nhắm chặt mắt, cố không òa khóc.

“Đừng có ngốc thế,” tôi nói. “Chuyện đã qua lâu rồi. Đã kết thúc từ lâu rồi.”

“Clare...”

Ôi mẹ kiếp, cô đang ở đâu?

Một giọt nước mắt lăn khỏi mũi tôi và rơi xuống ngực anh, anh lại giơ tay lên, cố gạt dòng lệ trên mặt tôi, nhưng không đủ sức nên đành thả tay xuống.

“Đừng... khóc...”

“Ôi James,” tôi chỉ có thể thốt lên được như thế, tiếng thổn thức nấc nghẹn chất chứa mọi điếu tôi không thể nói. James, đừng chết, xin anh đừng chết.

“Leo...” anh dịu dàng nói, rồi nhắm mắt. Chỉ có James mới gọi tôi như thế. Chỉ có anh. Luôn là anh.

Khi tiếng gõ cửa vang lên, tôi vẫn đang khóc và tôi cố nâng mình trên gối tựa, rồi mới nhớ ra nút đi đầu khiến nâng giường tự động.

Đầu giường nâng lên đặt tôi vào tư thế ng ấ. Tôi hít một hơi dài run rẩy rồi lấy tay quệt mắt.

“Mời vào.”

Cửa mở ra, là Lamarr. Tôi biết mắt mình đang đỏ hoe và rung rung, họng thì khan, nhưng cũng chẳng buồn bận tâm nữa.

“Nói tôi nghe sự thật đi,” tôi nói, trước khi chị ta kịp thốt ra bất cứ đi ều gì khác - thậm chí trước cả khi chị ta kịp ng ấ xuống. “Xin chị. Tôi sẽ kể cho chị mọi đi ều tôi nhớ được, nhưng tôi phải biết. Anh ấy chết rồi sao?”

“Tôi rất tiếc,” chị ta đáp, và tôi đã biết. Tôi cố nói nhưng không thể. Tôi ng ấ đó, lắc lắc đầu, cố bắt từ ngữ phải thoát ra, nhưng không được.

Lamarr ng ấ yên, chờ tôi gắng gượng kiểm soát bản thân, rồi cuối cùng, khi hơi thở của tôi đã hài hòa trở lại, chị ta giờ ra khay giấy c ần trên tay.

“Cà phê không?” chị ta dịu dàng hỏi.

Đáng ra tôi không c ần quan tâm. James chết rồi. Cà phê thì quan trọng gì?

Tôi gật đầu, có phần miễn cưỡng, và khi nhận cốc cà phê từ chị ta, tôi tu một ngụm thật lớn. Cà phê nóng, và đặc. So nó với thứ nước s ền sệt của bệnh viện thì chẳng khác gì so phô mai với ph ến và tôi cảm nhận được nó lan ra đến từng tế bào trong cơ thể và giúp tôi tỉnh táo. Thật khó mà tin được rằng tôi vẫn sống còn James đã chết.

Khi đặt cốc xuống, tôi cảm thấy mặt mình cứng đờ còn đầu thì đau.

“Cảm ơn chị,” tôi nói, giọng thô ráp. Lamarr vươn người qua khoảng cách giữa hai chúng tôi và siết lấy bàn tay tôi.

“Đó là đi ều tối thiểu mà tôi làm được. Tôi rất tiếc. Tôi không muốn cô biết tin theo cách này, nhưng tôi được yêu cầu...” Chị ta ngừng lời và sửa lại. “Không nói cho cô nhiều hơn những gì cô đã biết thì thích hợp hơn.

Chúng tôi muốn được nghe phiên bản của cô. Phiên bản không bị ảnh hưởng.”

Tôi không nói gì hết. Tôi chỉ cúi đầu. Trong suốt cuộc đời trưởng thành của mình, tôi đã viết về những thứ như thế này, những buổi phỏng vấn như thế này, và tôi chưa bao giờ mảy may tưởng tượng ra rằng mình sẽ lâm vào tình cảnh này.

“Tôi biết việc này sẽ rất đau đớn,” cuối cùng chị ta nói, khi khoảng lặng kéo dài quá lâu, “nhưng liệu cô có thể cố gắng nghĩ về đêm qua không? Cô nhớ được những gì?”

“Tôi nhớ những gì xảy ra ngay sau... tiếng súng,” tôi đáp. “Tôi nhớ mình đã chạy xuống cầu thang, và trông thấy anh ấy... trông thấy anh ấy, nằm đó...” Tôi nghiêng rặng và dừng lại một lúc, hơi thở rít qua kẽ răng. Tôi sẽ không khóc nữa. Thay vì thế tôi uống thêm cà phê, không buồn bận tâm đến độ nóng muốn rộp lưỡi của nó khi nuốt xuống. “Chắc các chị phải biết về vụ nổ súng rồi chứ?” Cuối cùng tôi nói. “Họ đã kể cho chị chưa, những người khác ấy? Nina và Clare và những người còn lại?”

“Bọn tôi đã nghe một số phiên bản khác nhau,” cô ấy đáp, hơi có vẻ lảng tránh. “Nhưng chúng tôi cần thu thập mọi góc nhìn.”

“Lúc đó bọn tôi đều sợ hãi,” tôi nói, cố nhớ lại. Như thể đã cả thế kỷ trôi qua kể từ lúc bọn tôi rón rén đi quanh nhà, đắm mình trong làn sương mù adrenalin, có phần kích động bởi sự pha trộn giữa niềm phấn khích sau cơn say và nỗi sợ thực sự. “Có một thông điệp trên bàn cầu cơ - về một kẻ sát nhân.” Độ mĩa mai tôi cảm nhận được khi nói đi đâu đó ra thật khó mà kham nổi. “Chúng tôi đều không tin - hầu hết chúng tôi thì đúng hơn - nhưng tôi nghĩ nó khiến mọi người bồn chồn. Rồi còn những dấu chân trên tuyết ở bên ngoài. Và khi bọn tôi tỉnh dậy, ý tôi là lần đầu tiên, cửa bếp đang mở.”

“Bằng cách nào?”

“Tôi không biết nữa. Ai đó đã khóa cửa - hoặc nói rằng mình khóa cửa. Hình như là Flo. Hay là Clare nhỉ? Dù sao thì ai đó đã đi kiểm tra. Nhưng cửa vẫn bị gió thổi bật ra, đi đâu đó càng khiến mọi người thêm hoảng sợ. Do đó khi bọn tôi nghe thấy tiếng chân...”

“Ai là người đề nghị lấy súng?”

“Tôi không biết. Flo đã lấy nó từ trước, tôi nghĩ thế. Từ lúc phát hiện cửa bếp mở. Nhưng đáng ra nó không chứa đạn thật. Đáng ra nó phải chứa toàn đạn không nạp chì.”

“Và cô là người cầm súng, đúng không?”

“Tôi?” Tôi nhìn cô ấy, choáng váng. “Không! Là Flo, tôi nghĩ thế. Chắc chắn là Flo.”

“Nhưng có dấu vân tay của cô trên nòng súng.”

Họ đã lấy dấu vân tay trên khẩu súng? Tôi trừng trừng nhìn chị ta. Rồi tôi nhận ra chị ta đang chờ câu trả lời.

“Trên nòng súng, đúng vậy.” *Mẹ kiếp*. Đừng lấp bắp. “Nhưng không - không phải trên phần kia. Phần tay cầm. Ý tôi là báng súng. Nghe này, lúc đó cô ta cứ vung vẩy nó loạn cả lên. Tôi chỉ cố giữ súng không chĩa vào một trong số chúng tôi thôi.”

“Tại sao, nếu cô cho rằng đạn không nạp chì?”

Câu hỏi này làm tôi giống lên hũ chuông cảnh giác. Đột nhiên, dù mặt trời đang tỏa rạng, căn phòng dường như bỗng trở nên lạnh toát. Tôi muốn hỏi lại lần nữa xem mình có phải nghi phạm không, nhưng chị ta đã nói là không, và cứ hỏi đi hỏi lại thì có lẽ kỳ quá chăng?

“V-vì tôi không muốn bị súng chĩa vào người, bất kể nó được nạp cái gì. Được chưa?”

“Được rồi,” chị ta nhẹ nhàng đáp và ghi gì đó vào sổ. Chị ta lật sang trang giấy khác và lại ngược lên.

“Hãy quay ngược thời gian một chút. James - hai người quen biết nhau như thế nào?”

Tôi nhắm mắt. Tôi nhay nhay phần má trong để ngăn mình không òa khóc.

Có quá nhiều cách để trả lời: ngày xưa bọn tôi học cùng trường. Bọn tôi là bạn. Anh ấy là vị hôn phu của Clare. *Đã từng* là, tôi tự chỉnh lại trong đầu. Không thể tin nổi anh đã qua đời. Và tôi đột ngột nhận ra sự ích kỷ trong nỗi thương xót của mình. Tôi vẫn luôn nghĩ về James. Nhưng còn Clare - Clare đã mất tất cả. Mới hôm qua thôi cô còn chuẩn bị trở thành cô dâu. Hôm nay cô là... gì nhỉ? Còn chẳng có từ nào để miêu tả vai trò của cô bây giờ. Không phải góa phụ - chỉ là một người bạn của kẻ quá cố.

“Anh ấy... chúng tôi từng ở bên nhau,” cuối cùng tôi nói. Chắc cứ thành thật là tốt nhất, nhỉ? Hoặc ít nhất là thành thật hết mức có thể.

“Hai người chia tay từ bao giờ?”

“Lâu lắm rồi. Hồi bọn tôi... ờ... mười sáu mười bảy tuổi.”

Chữ “ờ” có chút giả dối. “Ờ” nghe như thể tôi đang phải ước đoán. Thực lòng, tôi nhớ chính xác cái ngày bọn tôi chia tay. Tôi mười sáu tuổi hai tháng. James còn thiếu vài tháng là đến sinh nhật thứ mười bảy.

“Êm thắm chứ?”

“Không, hồi đó thì không.”

“Nhưng sau đó hai người đã làm hòa? Ý tôi là, cô đã tham dự kỳ nghỉ cuối tuần chia tay đời độc thân của Clare...” Chị ta nói nhỏ dè dặt, mời gọi tôi nhảy vào với những lời sáo rỗng kiểu như thời gian chữa lành mọi thứ, rằng sự phản bội hồi ta mười sáu là thứ ta đem ra cười xòa mười năm sau.

Chỉ có đi đâu tôi không làm thế. Tôi nên nói gì? Sự thật ư?

Một thứ gì đó lạnh giá đang chiếm lấy trái tim tôi, một cơn ớn lạnh mặc cho bầu không khí nóng bức trong bệnh viện và hơi ấm mặt trời đang lặn.

Tôi không thích những câu hỏi này.

Cái chết của James là một tai nạn: một khẩu súng đáng ra chứa đạn không nạp chì, bị cướp cò. Vậy thì tại sao vị cảnh sát này lại ở đây, hỏi tôi về màn chia tay xưa lắc xưa lơ?

“Đi đâu này thì liên quan gì đến cái chết của James?” tôi đột ngột nói. Quá đột ngột. Chị ta ngẩng đầu lên khỏi cuốn sổ, đôi môi tô son màu mận chín tạo thành một tiếng “ồ” ngạc nhiên câm lặng. Mẹ kiếp. Mẹ kiếp mẹ kiếp *mẹ kiếp*.

“Chúng tôi chỉ đang cố tạo ra một bức tranh hoàn chỉnh,” chị ta nhẹ nhàng đáp.

Tôi cảm thấy cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng.

James bị bắn bởi một khẩu súng đáng ra chứa toàn đạn không nạp chì. Vậy thì ai đã tráo đạn?

Tôi cảm thấy mặt mình trắng bệch.

Tôi rất, rất muốn hỏi lại câu mình đã hỏi hồi nãy: tôi có phải nghi phạm không?

Nhưng tôi không thể. Tôi không thể hỏi, vì hỏi thế nghe rất đáng ngờ. Và đột nhiên tôi cực kỳ không muốn mình có vẻ đáng ngờ.

“Chuyện đã xảy ra từ rất lâu rồi,” tôi nói, cố trấn tĩnh. “Hồi đó thì đau khổ lắm, nhưng rồi ta cũng nguôi ngoai thôi, đúng không?”

Không, ta không nguôi ngoai. Không phải với những chuyện như thế. Hoặc ít nhất không phải tôi.

Nhưng chị ta không nghe ra được vẻ dối trá trong giọng tôi. Thay vào đó chị ta thành thực đối chiến lược.

“Sau khi James bị bắn thì đã có chuyện gì?” chị ta hỏi. “Cô có nhớ các cô đã làm gì sau đó không?”

Tôi nhắm chặt mắt.

“Cố thuật lại từng thứ một thôi,” chị ta nói. Giọng nói dịu dàng, đầy khích lệ, gần như thôi miên. “Cô đang ở bên cậu ấy trong hành lang...”

Tôi đang ở bên anh trong hành lang. Máu chảy ra tay tôi, ra đồng tử của tôi. Máu của anh. Cơ man là máu.

Mắt anh đã nhắm lại, và suốt vài phút tôi cứ cúi đầu xuống sát mặt anh, cố nghe xem liệu anh có còn thở hay không. Anh còn thở. Tôi có thể cảm thấy hơi thở đứt đoạn của anh trên má mình.

Trông anh mới khác với hồi chúng tôi còn ở bên nhau làm sao - có quầng thâm quanh mắt anh, râu mọc nơi quai hàm, mặt anh thon gọn và góc cạnh hơn. Nhưng anh vẫn là James. Tôi biết rõ đường nét lông mày anh, sống mũi anh, chỗ hõm bên dưới môi anh nơi môi hôn đọng vào những đêm hè nóng nực.

Anh vẫn là James của tôi. Chỉ có điều anh đã không phải là thế nữa. Có Chúa chứng giám, Clare đâu nhỉ?

Tôi nghe thấy tiếng chân sau lưng, nhưng đó là Nina, đang cầm một tấm vải trắng dài trông như ga trải giường. Cô quỳ xuống và bắt đầu buộc chân James thật chặt.

“Tớ nghĩ hy vọng lớn nhất của chúng ta là giữ cho cậu ổn định tới khi đưa được cậu đến bệnh viện,” cô nói rất to và rõ ràng, nói với James nhưng cũng là với tôi nữa, tôi biết thế. “James, cậu có nghe thấy tớ không?”

Anh không trả lời. Mặt anh đã chuyển sang màu trắng sấp rất kỳ quái. Nina lắc đầu rồi nói với tôi, “Clare lái tốt hơn. Cậu chỉ đường. Tớ sẽ ngồi sau với James và cố giữ cho cậu ấy trụ được tới bệnh viện. Tom nên ở lại với Flo. Tớ nghĩ cô nàng bị sốc.”

“Clare đâu?”

“Đang cố bắt tín hiệu ở cuối vườn - hình như thỉnh thoảng ra đây ta cũng bắt được một vạch sóng.”

“Nhưng chẳng có gì cả,” một giọng nói phát ra từ sau vai tôi. Là Clare. Mặt cô có màu trắng đục như sữa tách kem, nhưng cô đã ăn bận tử tế. “Anh ấy có nói được không?”

“Lúc này anh ấy có nói được vài từ,” tôi nói. Cổ họng tôi ran rát và khản đi vì khóc. “Nhưng tớ... tớ nghĩ bây giờ anh ấy bất tỉnh rồi.”

“Chó chết,” mặt cô thậm chí còn trắng hơn trước, ngay cả môi cũng không còn hột máu, và mắt cô rung rung. “Đáng ra tớ phải xuống sớm hơn. Tớ cứ nghĩ...”

“Đừng có hăm nữa,” Nina cắt lời. “Cậu đã làm đi đâu đúng đắn - gọi xe cấp cứu là việc quan trọng nhất, giá mà chúng ta bắt được chỉ một vạch sóng chết tiệt thôi. Được rồi, tớ nghĩ mình đã làm hết sức với nút buộc ga rô đó - bây giờ tớ sẽ không thử làm gì khác nữa, đưa cậu ấy đi khỏi đây thôi.”

“Tớ sẽ lái xe,” Clare nói ngay tức khắc. Nina gật đầu.

“Tớ sẽ ngồi ghế sau với James.” Cô nhìn ra ngoài cửa sổ. “Clare, cậu lùi xe sát hết mức vào cửa trước nhé.”

Clare gật đầu rồi bỏ đi lấy chìa khóa. Nina tiếp tục nói, lần này là với tôi, “Bọn mình cần thứ gì đó để nâng cậu ấy lên. Nếu chỉ khiêng thôi thì sẽ làm tình trạng của cậu ấy nặng thêm.”

“Thứ gì mới được?”

“Lý tưởng nhất là thứ gì đó phẳng, như cái này.” Cả hai chúng tôi cùng nhìn quanh nhưng chẳng có vật nào tương tự trong tầm mắt.

“Bọn mình có thể gỡ một cánh cửa.” Giọng Tom vang lên phía sau chúng tôi, làm cả hai giật thót. Anh ta nhìn xuống James, giờ đã bất tỉnh nhân sự giữa vũng máu đang tiếp tục lan ra của chính mình. Anh ta có biểu cảm kinh hãi kiểu gì đó. “Flo cũng ngất lịm trong phòng ngủ rồi. Cậu ta sẽ ổn chứ?”



“Nói thật hả?” Nina đáp. Cô liếc James và tôi thấy mặt cô toát lên vẻ mệt mỏi, và lần đầu tiên kể từ lúc nắm quyền chỉ đạo, Nina có vẻ sợ hãi. “Nói thật là em không biết nữa. Có thể James sẽ qua khỏi. Cánh cửa là một ý hay. Anh có tìm đâu ra tuốc nơ vít không? Em nhớ hình như có hộp đồ nghề dưới chân cầu thang.”

Tom gạt đầu cắt lún rưỡi bỏ đi. Nina vùi mặt vào tay.

“Mẹ kiếp,” cô nói vào hai lòng bàn tay chụm lại, giọng nghèn nghẹt. “Mẹ kiếp mẹ kiếp mẹ kiếp.”

“Câu ổn chứ?”

“Không. Ừ.” Cô ngẩng mặt lên. “Tớ ổn. Chỉ là... Chúa ơi. Chết kiểu này thì lãng xẹt đến thế nào chứ. Ai lại đi nổ súng khi không biết nó được nạp đạn gì cơ chứ?”

Nhớ lại cảnh Tom đùa bỡn vung vẩy nó ngày hôm qua, tôi đột nhiên muốn phát bệnh.

“Tội nghiệp Flo,” tôi nói.

“Cô ta bóp cò hả?” Nina hỏi.

“Tớ... tớ đoán vậy. Tớ không biết nữa. Cô ta cần súng mà.”

“Tớ tưởng là cậu chứ?”

“Tớ á?” Tôi cảm giác hàm mình muốn rụng ra vì ngạc nhiên và hoảng hốt. “Không đời nào. Nhưng người làm Flo giết mình có thể là bất cứ ai - bọn mình đứng sát nhau mà.”

Có tiếng máy nổ bên ngoài và tôi nghe thấy âm thanh bánh xe của Clare nghiêng lên mặt sỏi phủ tuyết ở cửa trước. Cùng lúc đó, một tiếng thạch vang lên từ phía phòng khách và Tom xuất hiện, kéo theo một cánh cửa gỗ sồi nặng trĩu, còn gắn nguyên tay nắm.

“Nặng cả tấn ấy,” anh ta nói, “nhưng bọn mình chỉ cần khiêng nó ra đến xe thôi.”

“Được rồi,” Nina lại nắm quyền chỉ huy. Cô đứng là có uy từ trong trứng nước. Tôi luôn ngạc nhiên không hiểu bằng cách nào mà, vào những thời khắc khủng hoảng như thế này, cô có thể chuyển đổi từ con người ưa đùa cợt chế nhạo mà tôi đã quen biết bấy lâu nay thành một vị bác sĩ tháo vát đáng gờm. “Tom, anh nhắc vai cậu ấy lên. Em sẽ nâng chân. Nora, cậu đỡ hông James lúc bọn mình nhắc cậu ấy lên cửa nhé; cố đừng làm tuột

nút thắt ở đùi và tránh không để mắc bất cứ thứ gì vào tay nắm cửa. Sẵn sàng chưa? Nâng theo nhịp đếm của tớ nhé; ba, hai, một, lên.”

Chúng tôi đồng loạt nâng, làm James vô thức rên rỉ và máu tươi bắn ra từ môi anh, và rồi anh đã nằm trên chiếc cáng tự chế. Tôi chạy ra mở cánh cửa trước đồ sộ bằng thép - lần đầu tiên thầm cảm ơn Chúa vì kích cỡ của ngôi nhà này, nhờ thế mà cửa trong nhà có thể lọt qua cửa trước một cách dễ dàng - rồi quay lại giúp Nina nâng một đầu cáng. Nó nặng kinh khủng khiếp, nhưng rồi chúng tôi cũng không được nó qua hành lang, ra ngoài trời đêm giá buốt nơi Clare đang chờ, động cơ xe chạy đều đều, khói xả thành cụm trắng nhòe trong làn khí lạnh.

“Anh ấy có ổn không?” cô hỏi với qua vai trong khi quay người mở cửa sau. “Anh ấy còn thở không?”

“Câu ấy vẫn còn thở,” Nina đáp, “nhưng không biết sẽ thế nào. Được rồi, nhắc cậu ấy ra khỏi cánh cửa này nào.”

Bằng cách nào đó, sau một hồi ráo riết run rẩy kinh hãi và máu me, chúng tôi đã đưa được anh vào băng ghế sau và anh nằm thõng người ở đó, thở theo cái lối khò khè làm tôi lo sợ. Chân anh vẫn thò ra khỏi xe và dù không tin vào mắt mình nhưng tôi đang trông thấy chỗ máu rỉ ra bốc hơi trong không khí lạnh giá. Cảnh tượng đó làm tôi đông cứng người, và tôi chỉ đứng đó, quá sốc để nghĩ xem nên làm gì tiếp theo trong khi Tom nhẹ nhàng gập chân James vào chỗ để chân và đóng cửa lại.

“Sẽ không có đủ chỗ cho cả hai người bọn tớ,” Nina nói. Mất một phút tôi không hiểu cô đang nói gì, rồi tôi vỡ lẽ ra: James đã chiếm lấy toàn bộ diện tích của băng ghế sau. Nina sẽ chẳng thể nào ngồi cùng anh như dự tính được.

“Tớ sẽ ở lại,” tôi nói. “Cậu nên đi cùng họ.”

Nina không phản đối.

“Nora?” Giọng Lamarr dịu dàng nhưng kiên trì. “Nora? Cô còn tỉnh không? Cô kể cho tôi mình nhớ gì được chứ?” Tôi mở mắt.

“Chúng tôi đưa James ra xe. Bọn tôi không có gì để nâng anh ấy nên Tom phải gỡ một cánh cửa ra. Clare lái xe - đáng ra Nina phải ngồi ghế sau với James, còn tôi dẫn đường.”

“Đáng ra?”

“Chuyện là - có một sự hiểu nhầm. Tôi không chắc đã có chuyện gì. Bọn tôi đưa được James vào trong xe rồi nhận ra sẽ không có đủ chỗ cho tất cả. Tôi nói với Nina rằng cô ấy nên đi cùng - cô ấy là bác sĩ - còn tôi sẽ ở lại. Nina đồng ý, và chúng tôi chạy vào nhà để lấy điện thoại của cô ấy cùng chìa khóa mang ra xe. Nhưng đã có chuyện gì đó...”

“Tiếp tục đi.”

Tôi nhắm mắt, cố lục lại trí nhớ. Các sự kiện đang dần hòa vào nhau. Tôi nhớ Clare đã rồ ga, còn Tom gọi với gì đó ra sau.

“Tại sao không?” Clare gào đáp trả. Rồi, về sốt ruột, “Thôi bỏ đi, em sẽ gọi điện khi tới nơi.”

Sau đó là tiếng bánh cao su nghiền xào xào trên sỏi và tôi trông thấy ánh đèn hậu sáng đỏ khi Clare cho xe rời khỏi con đường mòn trước nhà và phi vào đường xe chạy.

“Cái đó mẹ gì thế?” Nina gào tướng từ tầng trên. Cô nhào nhào phi xuống cầu thang và hét với theo, “Clare! Cậu đang làm gì đấy?”

Nhưng Clare đã đi mất.

“Có một sự hiểu nhầm,” tôi nói với Lamar. “Tom kể rằng anh ta bảo Clare là bọn tôi sắp xuống đây, nhưng chắc hẳn Clare đã nghe nhầm thành *họ không xuống đâu*. Cô ấy đã bỏ đi mà không có Nina.”

“Và sau đó thì sao?”

Sau đó thì sao? Nhưng đó là điều tôi không dám chắc.

Tôi nhớ áo khoác của Clare vắt trên lan can hàng hiên. Có lẽ cô định mang theo nhưng đã quên mất. Tôi nhớ, mình đã nhặt nó lên.

Tôi nhớ...

Tôi nhớ...

Tôi nhớ Nina đã khóc.

Tôi nhớ mình đã đứng trong bếp, hai bàn tay đặt dưới vòi nước, nhìn máu của James trôi xuống lỗ thoát nước.

Và rồi... Tôi không biết là do vầng vất hay vì chuyện xảy ra sau đó, những ký ức bắt đầu vỡ vụn. Càng cố gắng, tôi càng không dám chắc mình đang nhớ lại chuyện xảy ra sau đó, hay là chuyện tôi *nghĩ rằng* đã xảy ra sau đó.

Tôi nhớ mình đã nhặt áo khoác của Clare lên. Mà có phải là của Clare không nhỉ? Tôi đột ngột nhớ ra Flo ở buổi bắn b ồ câu đất nung, mặc chính chiếc áo khoác da màu đen này. Nó là áo của Clare? Hay của Flo?

Tôi nhớ mình đã nhặt cái áo khoác lên.

Tôi nhớ cái áo khoác.

Có đi ầu gì về cái áo khoác mà tôi không tài nào nhớ ra được nhỉ?

Sau đó tôi chạy, chạy xuyên qua rừng, tuyệt vọng cố cản họ lại.

Có đi ầu gì đó đã khiến tôi phải chạy. Đi ầu gì đó đã khiến tôi hoảng hốt và tuyệt vọng nhét hai bàn chân vào đôi giày chạy, rồi lao đầu thẳng vào con đường rừng nhỏ hẹp, đèn pin vung vẩy điên cuồng trong tay.

Nhưng là đi ầu gì?

Tôi nhìn xuống. Các ngón tay tôi đang co lại như thể muốn nắm lấy một thứ gì đó nhỏ và cứng. Sự thật, có lẽ thế.

“Tôi không nhớ được,” tôi nói với Lamarr. “Đó là thời điểm mọi thứ bắt đầu trở nên thật sự mờ mịt. Tôi nhớ mình đã chạy xuyên rừng...”

Tôi ngừng lời, cố gắng xâu chuỗi mọi thứ. Tôi nhìn lên dải đèn led sáng chói, rồi lại cúi nhìn hai bàn tay, như thể chúng có thể đem lại cho tôi cảm hứng. Nhưng tay tôi trống không.

“Chúng tôi có lời khai của Tom,” cuối cùng Lamarr nói. “Cậu ta nói cô đã cần thứ gì đó, cô nhìn vào nó trong lòng bàn tay, và rồi cứ thế bỏ đi, thậm chí còn không mặc áo khoác. Đi ầu gì đã khiến cô bỏ chạy?”

“Tôi không *biết*.” Giọng tôi lộ rõ vẻ tuyệt vọng. “Tôi ước gì mình biết. Tôi không nhớ được.”

“Xin cô hãy cố nhớ lại, chi tiết này rất quan trọng.”

“Tôi biết là nó quan trọng!” Câu nói thoát ra như một tiếng hét, to đến chói sáng trong căn phòng nhỏ. Ngón tay tôi đang bấu chặt tấm chăn mỏng của bệnh viện. “C-chị nghĩ rằng tôi không biết đi ầu đó sao? Đó là bạn tôi, là... là...”

Tôi không thể nói. Tôi không thể tìm ra từ nào để diễn tả James là gì đối với tôi - hay *từng là* gì đối với tôi. Đầu gối tôi co lên đến ngực và tôi thở dốc, muốn động tr ần vào đầu gối, cứ động liên tục như thế cho đến khi ký ức chảy ra, nhưng tôi không thể, tôi không tài nào nhớ được.

“Nora...” Lamarr nói, và tôi không biết giọng nói ấy đang muốn an ủi hay cảnh cáo mình. Có lẽ là cả hai.

“Tôi muốn nhớ lại.” Tôi nghiêng răng. “M-muốn nhiều hơn chị có thể tin đây.”

“Tôi tin cô,” Lamarr nói. Có vẻ gì đó buồn rầu trong giọng chị ta. Tôi cảm thấy bàn tay chị ta đặt lên vai mình, và rồi có tiếng động ở cửa và cô y tá bước vào, tay đẩy xe.

“Đang có chuyện gì vậy?” Cô hết nhìn tôi lại nhìn Lamarr, thấy bộ mặt lem nhem nước mắt và vẻ đau buồn không thềm giấu giếm của tôi, và gương mặt tròn trịa dễ mến của cô nhăn lại phản đối. “Cô, thưa cô, tôi không cho phép cô làm bệnh nhân của tôi bất an như thế!” Cô chĩa một ngón tay về phía Lamarr. “Mới chưa đầy hai tư giờ trước cô ấy còn suýt chết trong một vụ tai nạn ô tô. Ra ngoài!”

“Chị ấy không...” tôi cố gắng nói. “Không phải...”

Nhưng nó chỉ là một phần sự thật. Đúng là Lamarr đã khiến tôi bất an, và dù đang phản đối nhưng tôi vẫn thấy mừng khi chị ta rời đi, mừng khi được cuộn mình nằm nghiêng trong chăn trong khi cô y tá trút bánh nướng nhân thịt băm và đậu đưa lên đĩa, vừa làm vừa lẩm bầm về độ vô ý thức của đám cảnh sát, rằng họ nghĩ mình là ai mà cứ thế xông vào đây không thềm xin phép, làm rầy bệnh nhân, khiến tiến trình hồi phục của họ kéo dài thêm nhiều ngày, thậm chí nhiều tuần...

Mùi đồ ăn nấu tập thể tỏa khắp phòng bệnh khi cô múc hết muối này đến muối khác rồi hạ cái khay đánh cạch xuống cạnh tôi.

“Giờ thì ăn hết chỗ này đi cưng,” cô nói, giọng gần như âu yếm. “Em chỉ còn da bọc xương thôi đó. Ngũ cốc cũng tốt nhưng thế là không đủ để giúp em khỏe lại đâu. Em cần ăn thịt và rau nữa.”

Tôi không đói nhưng vẫn gật đầu.

Tuy vậy, sau khi cô rời đi, tôi không ăn. Tôi chỉ nằm nghiêng, tay ôm lấy xương sườn đau nhức, cố nghĩ cho thông mọi chuyện.

Đáng ra tôi nên hỏi xem Clare thế nào rồi, cô ấy đang ở đâu.

Còn Nina nữa, Nina đâu rồi? Cô có ổn không? Tại sao cô chưa đến thăm tôi? Đáng ra tôi phải hỏi tất cả những điều này, nhưng tôi đã để lỡ mất cơ hội.

Tôi nằm đó, dán mắt vào thành tử, nghĩ về James cùng ý nghĩa của chúng tôi đối với nhau, về tất cả những đi đầu tôi đã làm và đã đánh mất. Bởi đi đầu tôi nhận ra khi nắm tay anh trong lúc máu anh nhuộm đỏ sàn nhà, là cơn giận của tôi, cơn giận mà tôi những tưởng là quá đen tối và không thể vượt qua, đang dần trôi đi, trôi theo dòng máu lan ra khắp mặt sàn cùng mạng sống của James.

Nó đã định hình tôi suốt bấy lâu nay, sự cay đắng của tôi trước những gì đã xảy ra. Và giờ nó đã biến mất - nỗi cay đắng đã biến mất, nhưng James – người duy nhất biết đến nó ngoài tôi - cũng vậy.

Nhận ra đi đầu đó là một sự nhẹ nhõm, nhưng cũng là gánh nặng khủng khiếp.

Tôi nằm đó, nhớ về lần đầu tiên - không phải lần đầu tôi gặp anh, vì lúc đó chúng tôi chỉ mới mười hai hay mười ba tuổi, có lẽ còn nhỏ hơn. Mà là lần đầu tôi để ý tới anh. Kỳ học hè năm lớp Mười, James đóng vai Bugsy Malone trong vở diễn ở trường. Còn Clare là - đương nhiên rồi - Blousie Brown. Ban đầu cô phân vân giữa vai đó và Tallulah, nhưng đến cuối Blousie là người giành được trái tim của nam chính và Clare không bao giờ thích đóng vai kẻ thua cuộc.

Trước đó tôi đã trông thấy James, trong lớp học, bày trò phá phách, phi máy bay giấy và vẽ đây ra tay. Nhưng trên sân khấu... không hiểu bằng cách nào nhưng trên sân khấu anh thấp sáng cả khán phòng. Khi đó tôi mới mười lăm, James còn vài tháng nữa là bước sang tuổi mười sáu - một trong những người lớn nhất trong khóa bọn tôi - và năm ấy James để kiểu đầu undercut hoang dã, buộc những lọn tóc xoắn trên đầu thành một túm ở phía sau. Trông anh phá cách và nổi loạn, nhưng để vào vai Bugsy anh đã dùng keo vuốt tóc ép nó xẹp xuống và không biết bằng cách nào nhưng ngay cả ở những buổi diễn tập trong bộ đồng phục, chỉ một thay đổi đơn giản đó thôi cũng đủ khiến anh trông y sì đúc một tay gangster ở thập niên 1930. Anh đi lại như một tay gangster. Có dáng đứng giống một tay gangster, một điều xì gà vô hình ngậm chặt nơi khóe miệng anh trông y như thật, tới mức tôi có thể ngửi thấy mùi khói thuốc, dù thực ra không có gì ở đó. Anh nói năng cộc cằn, dùng giọng mũi. Tôi muốn làm tình với anh và biết rằng mọi cô gái và một số chàng trai trong khán phòng cũng cảm thấy như vậy.

Tôi biết Clare nghĩ gì, vì cô đã nói với tôi, nhòai người qua hàng ghế sau lưng tôi, thì thào vào tai tôi, lớp son hồng màu môi của Blousie cọ vào

tóc tôi.

“Tớ sẽ *chiếm* được James Cooper,” cô nói. “Tớ quyết định rồi.”

Tôi không nói gì. Clare thường có được những gì cô muốn.

Không có gì xảy ra suốt kỳ nghỉ hè, và tôi bắt đầu băn khoăn không biết Clare đã quên lời hứa hẹn của mình chưa. Nhưng rồi năm học mới bắt đầu, và tôi nhận ra, từ cả ngàn đi đầu nhỏ nhất - cách cô hất tóc, số cúc bị mở phanh trên áo đồng phục - rằng Clare chẳng quên gì hết. Cô chỉ đang chờ đợi thời cơ.

Vở diễn mùa thu năm đó là *Cat on a Hot Tin Roof*, và khi James được chọn vào vai Brick, Clare giành vai Maggie. Cô đã hả hê khoe với tôi về khoảng thời gian diễn tập thêm ngoài giờ hết sức cần thiết, chỉ riêng hai người với nhau trong khán phòng sau giờ học, nhưng ngay cả Clare cũng không thể dùng sự duyên dáng của mình mà thoát khỏi bệnh sốt viêm tuyến bạch cầu. Cô phải nghỉ đến hết học kỳ, thế là vai diễn được chuyển sang cho diễn viên dự bị. Tôi.

Và sau đó, thay vì Clare, *tôi* đóng vai Maggie, Maggie nóng bỏng, gợi tình. Tôi hôn James hằng tối trong suốt một tuần, vật lộn với anh, chồm lên anh với niềm khoái lạc mà thậm chí tôi không biết mình sở hữu cho tới khi anh khơi gợi nó ra khỏi con người tôi. Tôi chưa bao giờ hành động như thế, dù trước đó hay sau này. Nhưng James là Brick, Brick nóng nảy, say xỉn, lạc lối, vậy nên tôi đã hóa thân thành Maggie.

Sau đêm diễn cuối, cả ekip mở tiệc, coca và bánh kẹp trong căn phòng mà chúng tôi gọi là phòng nghỉ, nhưng thực chất chỉ là một phòng học trống ở cuối sảnh diễn. Và rồi, sau đó, là coca pha với rượu Jack Daniels trong bãi đỗ xe, và trong căn bếp ở nhà Lois Finch.

James cầm tay tôi, và cùng nhau chúng tôi leo từng bậc thang dần lên phòng ngủ của em trai Lois và nằm trên cái giường đơn kẹt của Toby Finch và làm những chuyện mà khi ở đây, trong phòng bệnh, mười năm sau, vẫn khiến tôi run lên bần bật khi nghĩ tới.

Đó là lần đầu tiên của James Cooper. Mười sáu tuổi, vào một đêm đông, trên tấm trải giường in hình Người Nhện, với đám mây bay mô hình xoay vần và đèn đưa phía trên khi hai chúng tôi hôn nhau, cắn xé và thở dốc.

Sau đó chúng tôi thành đôi - chỉ đơn giản như vậy, không cần bàn luận thêm gì nữa.

Chúa ơi, tôi đã yêu anh biết bao.

Và giờ anh không còn nữa. Thật không thể tin được.

Tôi nghĩ về giọng nói nhẹ nhàng, tròn vành rõ chữ của Lamarr, "*James - hai người quen biết nhau như thế nào?*"

Đáng lẽ ra tôi đã nói gì, nếu phải nói sự thật?

Tôi biết anh rõ đến mức nếu chạm vào gương mặt anh trong đêm tối, tôi sẽ nhận ra.

Tôi biết anh rõ đến mức có thể kể ra từng vết sẹo và vết bớt trên người anh, vết mổ ruột thừa ở phía bên phải bụng, vết chỉ khâu ở chỗ anh bị thương vì ngã xe đạp, cách mái tóc anh rẽ ngôi thành ba phần riêng biệt, xoắn xuýt vào nhau.

Tôi thuộc anh nằm lòng.

Và giờ anh không còn nữa.

Tôi đã không nói chuyện với anh suốt mười năm, nhưng không ngày nào tôi không nghĩ về anh.

Anh không còn nữa - và đúng lúc tôi cần đến nó nhất, thì cơn giận tôi nung nấu suốt bằng ấy thời gian cũng đã tan biến, dẫu tôi tự nhủ rằng mình không còn bận tâm, rằng đó là một phần quá khứ đã bị khóa kín, đã qua đi và chấm dứt.

Anh không còn nữa.

Có lẽ nếu tự nhủ đi đâu đó đủ thường xuyên, tôi sẽ bắt đầu tin rằng nó là sự thật.



## Chương 23

Đêm hôm đó tôi ngủ say như chết - mặc cho tiếng ồn và tiếng máy móc ngoài hành lang bíp bíp cùng ánh đèn chườm mắt. Các y tá đã ngừng vào kiểm tra tôi mỗi hai tiếng một lần, và tôi ngủ... và ngủ... và ngủ.

Khi tỉnh dậy, tôi bị mất phương hướng - tôi đang ở đâu? Hôm nay là thứ mấy? Tôi nhìn quanh tìm điện thoại theo phản xạ.

Nó không có ở đây. Chỉ thấy một cốc nhựa đựng nước.

Và rồi sức nặng của hiện thực giáng một đòn nặng nề vào gáy tôi.

Hôm nay là thứ Hai.

Tôi đang ở trong bệnh viện, đầu đó ở Northumberland.

James đã chết.

“Dậy thôi, dậy thôi nào,” một cô y tá mới nói khi nhanh nhẹn bước vào và dùng con mắt lạnh lùng lướt qua phiếu khám của tôi. “Vài phút nữa chị sẽ mang bữa sáng vào cho em.”

Tôi vẫn đang mặc áo choàng bệnh nhân, và khi cô ta toan bước ra, tôi nhận thấy mình gọi với theo, “Chờ đã!”

Cô ta xoay người, như một bên lông mày, rõ ràng đang bận kiểm tra các bệnh nhân khác nên chẳng có tâm trạng dừng lại.

“Em xin lỗi,” tôi lắp bắp. “Em chỉ đang thắc mắc là, 1-liệu em có được phép mặc quần áo không? Em muốn mặc quần áo của mình. Và điện thoại của em nữa, nếu được ạ.”

“Em phải nhờ người thân mang vào giúp thôi,” cô ta nhanh nhẩu đáp. “Bọn chị có phải dịch vụ đưa tin đâu em.” Thế rồi cô ta bỏ đi, cánh cửa đóng đưa phía sau.

Vậy là cô ấy không biết. Về tôi. Về chuyện đã xảy ra. Và tôi chợt nhận ra, chắc hẳn bây giờ ngôi nhà đã bị coi là hiện trường án mạng. Không thể nào có chuyện Nina, Clare và những người khác vẫn còn đang ở đó, nhón chân đi vòng quanh vũng máu đang đông lại của James. Chắc hẳn họ đã về

nhà - hoặc được chuyển sang một chỗ nghỉ khác. Tôi sẽ phải hỏi Lamarr khi chị ta quay lại vậy. *Nếu* chị ta quay lại.

Lần đầu tiên tôi nhận ra mình đang lệ thuộc vào cảnh sát đến mức nào. Họ là mối liên hệ duy nhất của tôi với thế giới bên ngoài.

Tầm mười một giờ sáng, có tiếng gõ cửa. Tôi đang đọc cuốn sách một y tá lấy cho từ tủ đồ quần áo. Tôi đã bảo rằng mình đọc gì cũng được, trừ truyện hình sự. Một phần là tôi không muốn mượn phải một trong những tác phẩm của mình - tôi không bao giờ đọc lại sau khi chúng đã được phát hành, đừng nói là ngay thời điểm này - và một phần là bây giờ tôi không nuốt nổi mấy tình tiết súng ống hay chết chóc hoặc đau buồn. Cô ta quay lại với cuốn *Flowers in the Attic* mà tôi đã từng đọc hồi còn thiếu niên và ngay từ hồi đó đã thấy nó chả ra cái gì.

Khi tiếng gõ cửa vang lên, tôi nhẹ cả lòng vì đã được kéo ra khỏi thế giới Gothic miền Nam Hoa Kỳ, nhưng phải mất cả phút tôi mới nhận ra khuôn mặt của Lamarr hiện ra ở ô cửa sổ gắn lưới.

Chị ta cầm cốc giấy bước vào.

“Cà phê chứ?”

“Ôi, *cảm ơn* chị,” tôi cố không tỏ ra thêm thuồng, gắng không giật cái cốc từ tay chị ta, nhưng những thứ nhỏ nhất thế này mới thật tuyệt vời làm sao ở trong môi trường công cộng của bệnh viện. Cầm cốc lên, tôi biết nó còn quá nóng chưa uống được, vậy nên tôi ủ nó trong tay trong khi sắp xếp các câu từ trong đầu, còn Lamarr chuyện trò về tiết trời mùa đông đẹp lạ thường và tuyết rơi dày suốt cuối tuần trên các con đường đã được dọn đi. Cuối cùng chị ta tạm ngừng lời và tôi nắm lấy cơ hội.

“Hạ sĩ...”

“Sĩ quan thôi.”

“Tôi xin lỗi.” Tôi phát bực với bản thân vì đã nhàn lẩn và cố không đỏ mặt. “Nghe này, tôi đang thắc mắc không biết Clare sao rồi?”

“Clare ư?” Chị ta rướn người về phía trước. “Cô nhớ được gì à?”

“Hả?”

“Cô đã bắt đầu nhớ được chuyện đã xảy ra sau khi cô rời khỏi nhà à?”

“Hả?”

Chúng tôi chăm chăm nhìn nhau một lúc, rồi cô ấy bu ãn bã lắc đầu.

“Tôi xin lỗi. Tôi cứ tưởng cô hỏi thế nghĩa là...”

“Ý chị là sao? Clare đã gặp chuyện gì à?”

“Nói tôi nghe cô nhớ được gì nào,” chị ta nói, nhưng cả phút trôi qua tôi vẫn chẳng nói gì, chỉ cố đọc bộ mặt xinh đẹp, kín bưng của chị ta. Mắt chị ta nhìn thẳng vào mắt tôi, nhưng tôi không luận ra được gì hết. Chị ta vẫn còn giấu tôi đi đâu gì đó.

“Tôi nhớ là...” tôi nói chậm rãi. “Tôi nhớ mình chạy xuyên qua rừng... có ánh đèn pha và kính vỡ... rồi sau vụ tai nạn, tôi nhớ mình loạng choạng, rơi mất một chiếc giày, nhiều mảnh kính vỡ trên đường.” Ký ức đang quay lại ngay trong lúc tôi nói, một đường hằn sà thấp được tạo nên từ những cành cây trụi lá, bật bật trong ánh đèn pha, những bước chạy như lết của tôi khi cố giơ tay ra hiệu cho ai đó dừng lại - ai cũng được - ai đó dừng lại để giúp. Có một chiếc xe van, di chuyển uốn lượn theo con đường, ánh đèn pha xé toạc màn đêm. Tôi đứng đó, điên cuồng vẫy tay, nước mắt đầm đìa trên mặt, và tôi đã nghĩ rằng anh ta sẽ không dừng lại, tôi đã nghĩ rằng anh ta sẽ cán qua mình. Nhưng anh ta không làm thế... anh ta phanh gấp, mặt tái xanh khi hạ cửa kính xe xuống. *Cái quái gì vậy?* anh ta nói, *Cô vừa mới...* ? câu hỏi bỏ lửng ở đó.

“Nhưng chỉ có thế thôi. Còn khúc giữa, lộn xộn quá... như kiểu các hình ảnh cứ rung lắc và có một khoảng trắng ở giữa. Nghe này, Clare đã gặp chuyện gì sao? Cô ấy không...”

Ồi Chúa ơi.

Ồi Chúa ơi. Không thể nào.

Tôi cảm thấy ngón tay mình đang co quắp lại trên lớp ga giường, các móng tay bị cắn lỏm chồm bấm sâu tới mức khiến ngón tay đau điếng.

Cô ấy chết rồi chẳng?

“Cô ấy ồ,” Lamarr nói chậm rãi, cẩn trọng. “Nhưng cô ấy cũng gặp tai nạn, cùng với cô.”

“Cô ấy có ổn không? Tôi gặp cô ấy được chứ?”

“Không. Tôi rất tiếc. Chúng tôi chưa kịp thăm vấn cô ấy. Chúng tôi cần được nghe phiên bản của cô ấy trước khi...”

Lamarr bỏ lửng câu nói. Tôi biết ý chị ta là gì. Chị ta muốn sự thật từ tôi, và cả sự thật từ phía Clare - riêng biệt, để họ có thể so sánh các câu chuyện của chúng tôi.

Tôi lại cảm thấy cảm giác ruột gan quặn thắt tới rùng mình. Tôi có phải nghi phạm không? Làm sao để biết được mà không tỏ ra đáng nghi?

“Cô ấy vẫn chưa sẵn sàng để được thăm vấn,” cuối cùng Lamarr nói.

“Cô ấy đã biết tin về James chưa?”

“Tôi tin là chưa.” Giọng Lamarr có vẻ cảm thông. “Cô ấy chưa đủ khỏe để tiếp nhận tin này.”

Không biết tại sao nhưng chính câu nói này lại khiến tôi lo ngại hơn tất cả những gì Lamarr nói ngày hôm nay. Tôi không kham nổi ý nghĩ rằng Clare đang nằm đâu đó ở trong chính bệnh viện này mà không hề hay biết rằng James đã qua đời.

Có phải cô đang tự hỏi tại sao anh còn chưa đến? Hay cô yếu đến mức không đủ sức làm đi đâu đó?

“Cô ấy sẽ ổn chứ?” Giọng tôi run rẩy vỡ òa ở hai từ cuối cùng và tôi phải tu một ngụm cà phê nóng rẩy hòng giấu đi vẻ đau buồn.

“Bác sĩ bảo cô ấy sẽ hồi phục, nhưng chúng tôi vẫn đang đợi gia đình cô ấy đến, rồi họ sẽ xem xét tình hình và quyết định xem liệu Clare đã đủ ổn định để đón nhận tin xấu hay chưa. Tôi xin lỗi... Tôi ước gì mình có thể tiết lộ cho cô nhiều hơn, nhưng tôi không đủ thẩm quyền để bàn luận về tình trạng sức khỏe của cô ấy.”

“Vâng, tôi hiểu,” tôi đáp lúng túng. Cơn nức nở đang bị tôi chặn lại ở họng, khiến đầu tôi đau điếng và mắt tôi rưng rưng trong khi tôi bực bội cố chớp mắt để xua những giọt lệ. “Nina thì sao,” cuối cùng tôi cũng nói được. “Tôi có thể gặp cô ấy không?”

“Chúng tôi vẫn đang lấy lời khai từ những thành viên khác trong ngôi nhà. Nhưng ngay khi quá trình đó kết thúc, tôi cho rằng cô ấy sẽ được phép ghé thăm.”

“Hôm nay sao?”

“Phải, hy vọng là hôm nay. Nhưng việc cô nhớ lại những gì xảy ra sau khi rời khỏi ngôi nhà sẽ cực kỳ, *cực kỳ* hữu ích. Chúng tôi muốn nghe phiên bản của chính cô chứ không phải của ai khác, và chúng tôi lo rằng

việc cô nói chuyện với những người còn lại có thể sẽ... khiến mọi thứ trở nên rối rắm.”

Tôi không đoán được chị ta nói vậy là có ý gì. Chị ta lo rằng tôi đang chờ đợi, giả vờ mất trí nhớ để có thể thống nhất câu chuyện với người nào khác hay sao? Hay chỉ đơn giản là chị ta nghi ngại tôi sẽ vô thức cấy lời tường thuật của một ai đó vào khoảng trống trong ký ức mình?

Tôi biết việc ấy diễn ra dễ dàng như thế nào - hàng năm trời tôi đã “nhớ” về cái lần mình được cưới lừa trong một kỳ nghỉ thời thơ ấu. Bức ảnh chụp tôi trong tư thế ấy đặt trên kệ lò sưởi, trong ảnh tôi mới chỉ ba hay bốn tuổi, bóng đen của tôi và con lừa đứng trước cảnh hoàng hôn, chỉ là hai cái bóng mờ với vầng hào quang của mặt trời sắp lặn quanh mái tóc. Nhưng tôi có thể nhớ được làn gió đượm hương muối phả lên mặt, ánh sáng mặt trời lung linh trên những con sóng, và cảm giác được tấm chăn thô ráp giữa hai bên đùi. Phải đến lúc tôi lên mười lăm thì mẹ mới tiết lộ rằng đó không phải tôi, mà là người chị họ Rachel. Thậm chí tôi còn không tham gia chuyến đi đó.

Vậy họ muốn gì? Nôn ký ức ra đây rồi bọn tôi sẽ cho cô nói chuyện với bạn bè?

“Tôi đang cố nhớ,” tôi chưa chát nói. “Tin tôi đi, tôi còn muốn nhớ lại hơn chị chứ. Chị không cần dứ dứ Nina trước mặt tôi như dùng cà rốt nhử thỏ thế đâu.”

“Không phải vậy,” Lamarr nói. “Chúng tôi chỉ muốn nghe lời tường thuật từ phía cô. Tôi xin hứa rằng đây không phải một kiểu hình phạt hay gì đâu.”

“Nếu không được gặp Nina, thì ít nhất liệu tôi có thể nhận lại quần áo của mình được không? Cả điện thoại của tôi nữa?” Nếu đã bắt đầu lo đến điện thoại thì chắc hẳn tôi đã khá hơn rồi. Cứ nghĩ đến hàng đồng tin nhắn và thư điện tử dồn ứ đó xem... mà không có cách nào để trả lời chúng. Hôm nay là thứ Hai. Ngày làm việc. Biên tập viên của tôi hẳn đã liên lạc để hỏi về bản thảo mới. Còn mẹ nữa - mẹ đã cố gọi cho tôi phải không? “Tôi thật sự cần lấy lại điện thoại,” tôi nói. “Tôi hứa sẽ không liên lạc với bất cứ ai trong ngôi nhà đó, nếu đó là đi đầu làm chị lo lắng.”

“À,” chị ta đáp, và có vẻ gì đó trên mặt chị ta, một vẻ dè chừng. “Ừm, thật ra đó là một trong những đi đầu chúng tôi muốn hỏi cô. Chúng tôi muốn

xem qua điện thoại của cô, nếu cô không phiền.”

“Tôi không phiền. Nhưng liệu tôi có thể nhận lại nó sau đó không?”

“Được, nhưng chúng tôi không xác định được nó đang ở đâu.”

Câu trả lời làm tôi chột dạ. Nếu họ không giữ điện thoại của tôi, thì nó đang ở đâu?

“Cô có cần theo nó khi rời khỏi nhà không?” Lamarr hỏi.

Tôi cố nhớ lại. Chắc chắn là không. Thật tình thì tôi nhớ cả ngày hôm đó mình không nhìn thấy điện thoại.

“Tôi tưởng nó ở trong xe Clare,” cuối cùng tôi nói. “Tôi nghĩ mình đã bỏ quên nó khi cả hội đi bắn bồng câu đất nung.”

Lamarr lắc đầu.

“Chúng tôi đã khám xe từ trong ra ngoài. Chắc chắn điện thoại của cô không có ở trong. Chúng tôi cũng đã lục soát gần như toàn bộ căn nhà.”

“Ở trường bắn thì sao?”

“Chúng tôi sẽ thử kiểm tra xem” - chị ta viết ghi chú vào sổ - “nhưng chúng tôi đã thử gọi mà không thấy ai nhấc máy. Nếu cô bỏ quên điện thoại ở trường bắn thì tôi đoán phải có người nghe thấy tiếng chuông chứ?”

“Nó vẫn đổ chuông hả?” Tôi thấy ngạc nhiên là điện thoại vẫn còn pin. Tôi không nhớ nổi lần gần nhất mình cầm sạc là bao giờ. “Khoan đã, ý chị là chị đã thử gọi vào số điện thoại của tôi ư? Làm sao chị biết số mà gọi?”

“Bọn tôi lấy số cô từ bác sĩ da Souza,” chị ta đáp gọn. Phải mất một lúc tôi mới vỡ lẽ ra chị ta đang nói về Nina.

“Chị chắc chắn là nó đã đổ chuông chứ?” tôi nói chậm rãi. “Không chuyển thẳng sang hộp thư thoại sao?”

“Tôi...” chị ta ngừng lời, và tôi có thể thấy rằng chị ta đang cố nhớ. “Tôi phải kiểm tra lại đã, nhưng đúng vậy, tôi khá chắc rằng nó đã đổ chuông.”

“Chà, nếu điện thoại đổ chuông thì chị sẽ không tìm thấy nó trong nhà đâu. Ở đó không có sóng.”

Lamarr chau mày mất một lúc, một vết hằn hiện lên giữa hai đường chân mày thanh nhã hoàn hảo của chị. Rồi chị ta lắc đầu.

“Hừm, bọn tôi đã giao cho bên kỹ thuật lo vụ đó rồi nên chắc chắn họ sẽ xác định được vị trí ước tính thôi. Tôi sẽ báo cho cô ngay khi chúng tôi tìm thấy nó.”

“Cảm ơn chị,” tôi nói, nhưng không thốt ra câu hỏi đang ong ong trong đầu: tại sao họ lại muốn có điện thoại của tôi?

Đây là lý do tại sao tôi biết mình đang hồi phục dần.

Các y tá không còn vào kiểm tra tôi mỗi hai tiếng một lần.

Tôi đói ngấu - suy nghĩ đầu tiên nảy ra trong đầu khi tôi nhìn chỗ đồ ăn trưa được mang vào vài tiếng trước là *có thể thôi hả?* Giống như khi bạn nhận được phần ăn size trẻ em trên máy bay và nhủ thầm, ai lại đi gọi một miếng khoai nghiền và cái xúc xích cỡ ngón tay út là bữa ăn cơ chứ? Chỉ đáng sánh ngang với đồ ăn vặt trong một quán bar hạng sang giả hiệu.

Tôi thấy chán. Chúa ơi, tôi chán. Giờ đây khi không còn ngủ nhều như trước nữa, tôi chẳng có gì để làm. Không điện thoại. Không laptop. Tôi có thể viết, nhưng không được dùng laptop để mở bản thảo đang thực hiện dở thì chịu. Tôi chỉ nghĩ đó, lắng nghe giọng của người dẫn chương trình *Săn mồi* vang sang từ phòng bên, nơi bệnh nhân hàng xóm của tôi đã bị một kiểu chấn thương đầu nào đó khiến cô ta miễn nhiễm với mức âm lượng quá 20 trên đài khiêu vô tuyến. Giờ thì tôi biết nhều quá mức cần thiết về nội thất phòng theo phong cách của Nữ hoàng Anne.

Tôi đang bắt đầu thấy khó ở (vì lý do như trên).

Và trên hết, tôi sợ.

Khi ốm yếu, bạn sẽ trải qua một kiểu hiệu ứng tập trung. Tôi đã nhìn thấy đi đâu đó ở ông mình, khi ông sắp qua đời. Bạn đừng để ý đến những thứ lớn lao. Thế giới của bạn thu rút lại còn những mối bận tâm vô cùng nhỏ nhất: dây áo ngủ cọ vào xương sườn khiến bạn khó chịu, cơn đau âm ỉ trong cột sống; cảm giác tay trong tay.

Chính sự thu hẹp đó cho phép bạn tiếp tục chống chọi, tôi nghĩ vậy. Thế giới rộng lớn không còn quan trọng nữa. Bạn càng ốm, thế giới đối với bạn càng thu nhỏ, thu nhỏ đến khi đi đâu duy nhất có ý nghĩa với bạn là làm sao để tiếp tục thở.

Nhưng tôi đang trải qua quá trình ngược lại. Khi được đưa vào đây, tất cả những gì tôi quan tâm là làm sao để không chết. Rồi hôm qua tôi chỉ muốn được yên thân để ngủ và liếm láp vết thương.

Bây giờ, hôm nay, tôi bắt đầu lo lắng.

Tôi không phải nghi phạm chính thức; kiến thức thu thập được từ sự nghiệp viết truyện trinh thám đủ cho tôi hiểu rằng Lamarr phải thẩm vấn tôi một cách cẩn trọng hơn nếu đi đầu ngược lại là sự thật, đề nghị tôi gọi luật sư, đọc tôi nghe các quyền của mình.

Nhưng họ chỉ đang vờn quanh, lùng tìm *điều gì đó*. Họ không cho rằng cái chết của James là một tai nạn.

Tôi nhớ lại những lời len lỏi được qua lớp kính cửa dày vào đêm hôm qua, *Mẹ kiếp, vậy là giờ chúng ta phải giải quyết một vụ án mạng à?*

Lúc ấy câu nói có vẻ gây sốc nhưng phi thực - chỉ là một phần của tình trạng mê man vì morphin mà tôi đang trải qua. Giờ thì nó dường như thật đến không tưởng.



## Chương 24

Khi tiếng gõ cửa vang lên, tôi gần như không phản ứng. Tôi đang nằm nhắm mắt, nghe kênh radio 4 bằng đôi tai nghe được phát cho, cố át tiếng chương trình *Săn món hời* văng vẳng - tuy nhiên khi tôi chịu hết nổi và bắt đầu lấy tai nghe ra thì ti vi đã chuyển sang show *Vô ích*.

Các y tá không gõ cửa - miễn cưỡng mà nói thì cũng có, nhưng chỉ gõ nhẹ một cái chiều lệ r ã cứ thế xông vào. Chỉ Lamarr mới gõ r ã chờ tôi trả lời. Và tôi không thể đối mặt với Lamarr, với những câu hỏi dụi dằm, điềm tĩn, tò mò dai dẳng của chị ta. Tôi không nhớ. Tôi không nhớ, được chưa? Tôi không giấu giếm gì hết, chỉ là Đếch. Nhớ. Được.

Tôi nhắm nghiền mắt, lắng tai lọc qua tiếng chương trình *Nhà Archer* để nghe xem chị ta đã bỏ đi chưa, và tiếng cửa khê hé ra lọt vào tai tôi, như thể ai đó vừa thò đầu vào.

“Lee ời?” tôi nghe thấy giọng nói rất khế. “Xin lỗi, ý tớ là, Nora ời?”

Tôi ng ã bật dậy. Là Nina.

“Nina!” Tôi giật phăng tai nghe ra r ã cố quăng chân ra khỏi giường, nhưng không biết là do đầu tôi hay do huyết áp thấp mà tôi li ãn cảm thấy một trận chến choáng, cả căn phòng bỗng trở nên trống rỗng và xa xăm.

“Này,” giọng Nina nghe văng vẳng qua tiếng ù ù trong tai tôi. “Này, bình tĩnh nào. Tớ nghe nói họ chỉ vừa mới khâu não lại cho cậu thôi đấy.”

“Tớ ổn mà,” tôi nói, dù không biết là vì muốn tự trấn an bản thân hay trấn an cô. “Tớ ổn. Tớ không sao.”

Và r ã tôi không sao *thật*. Cơn nôn nao đi qua và tôi đã có thể ôm lấy Nina, hít lấy hít để mùi hương quen thuộc: nước hoa hiệu Jean Paul Gaultier, trộn thêm mùi thuốc lá.

“Chúa ời, gặp cậu tớ mừng quá.”

“Tớ cũng thế.” Cô buông tôi ra, nhìn tôi từ đầu tới chân bằng con mắt dò xét, lo lắng. “Nói thật nhé, khi họ bảo tớ cậu gặp tai nạn ô tô, tớ... chắc.

Nhìn thấy một người bạn học chảy cạn cả máu là quá đủ rồi.”

Tôi rùng mình và cô sụp mắt xuống.

“Khỉ thật, xin lỗi. Tớ... không phải tớ...”

“Tớ biết.” Không phải Nina không có cảm xúc. Chỉ là cô xử lý chúng khác so với hầu hết mọi người. Thói mĩa mai là lá chắn bảo vệ cô trước đời.

“Cứ hiểu là tớ rất mừng khi thấy cậu ở đây.” Cô nắm tay tôi hôn lên mu bàn tay và vẻ mặt dịu dàng nhắc nhở kia làm tôi thấy ngỡ ngàng và thậm chí còn thoáng cảm động. “Dù tớ phải nói thật rằng cậu trông không được phong độ cho lắm.” Cô bật ra một tiếng cười run rẩy. “Khỉ gió, tớ cần một liều thuốc. Nếu tớ nhả khói qua cửa sổ thì họ có phát hiện ra không nhỉ?”

“Nina, đã có chuyện quái gì vậy?” tôi hỏi, vẫn nắm tay cô. “Cảnh sát đến đây... Họ tra hỏi tớ đủ đi đâu. James chết rồi, cậu biết chưa?”

“Ừ, tớ biết,” Nina lặng lẽ đáp. “Họ tới ngôi nhà từ sáng sớm Chủ nhật. Họ không báo ngay cho bọn tớ nhưng... Hừm, nếu vết thương không gây chết người thì đâu cần huy động nhiều cảnh sát tới vậy. Đến lúc họ bắt đầu lấy dấu vân tay của bọn tớ và truy vết thuốc súng thì mọi sự đã khá rõ ràng.”

“Có chuyện gì vậy nhỉ? Làm thế nào mà khẩu súng đó lại nạp đạn thật được?”

“Theo tớ thấy thì,” giọng cô bình tĩnh, chắc nịch, “có hai khả năng. Thứ nhất” - cô giơ ngón trỏ lên - “cô của Flo hóa ra không hề nạp vỏ đạn rỗng cho khẩu súng đó. Nhưng từ những câu hỏi của cảnh sát, tớ không cho rằng họ nghĩ theo chiều hướng đó.”

“Còn thứ hai?”

“Ai đó đã tráo đạn.”

Đó cũng chính là điều tôi chắc chắn. Nhưng tôi không khỏi thấy sốc khi nghe nó được thốt lên thành lời trong không gian nhỏ hẹp của phòng bệnh. Hai đứa bọn tôi im lặng ngẫm nghĩ đó, nghiền ngẫm khả năng này suốt một lúc lâu, nhớ lại lúc Tom vung vẩy khẩu súng đêm hôm trước, thầm nghĩ đến hết thấy “làm thế nào” và “tại sao” và “ngộ nhỡ”.

“Jess đón nhận chuyện này thế nào?” cuối cùng tôi hỏi, để đổi chủ đề là chính. Nina nhăn mặt.

“Cậu đoán được mà, vẫn là Jess bình tĩnh thường ngày. Chỉ bốn mươi lăm phút gào thét hoảng loạn qua điện thoại thôi. Đầu tiên em ấy phát rồ lên vì họ giữ tớ ở đây để lấy lời khai, rồi em ấy muốn đến tận nơi, nhưng tớ bảo thôi.”

“Tại sao?”

Nina ném cho tôi một cái nhìn vừa đờ đẫn cảm vừa hoài nghi.

“Bồ đưa tớ đây à? Vì bất kể lý do chó chết gì đi nữa, họ cũng đang cho rằng James bị giết. Cậu có muốn người thân yêu nhất của mình dính vào thứ gì tương tự không? Không, ờn Chúa là Jess không phải một phần của vụ này và chuyện đó vẫn không thay đổi. Tớ muốn em ấy ở càng xa chỗ này càng tốt.”

“Cũng đúng.” Tôi lui về giường và ngã xuống, ôm đầu gối. Nina lấy ghế rồi đọc lướt qua phiếu khám của tôi với vẻ tò mò chăm chú.

“Cậu có phiền không?” tôi nói. “Tớ không chắc là mình muốn cậu biết chi tiết về lần cuối tớ đi đại tiện hay đại loại thế đâu.”

“Xin lỗi, bệnh chỗ mũi nghề nghiệp thôi. Đầu cậu sao rồi? Có vẻ như bị va mạnh phết nhỉ?”

“Ừ, tớ cảm thấy thế. Nhưng giờ ổn rồi. Chỉ là... Tớ gặp rắc rối với trí nhớ.” Tôi xoa xoa chỗ băng dán, cứ như có thể xoa cho mớ ký ức lộn tung phèo trở lại đúng vị trí. “Chỉ nhớ được chút chuyện sau khi rời khỏi nhà.”

“Hừm, mất trí nhớ hậu chấn thương. Nhưng thường thì người ta chỉ quên vài khoảnh khắc thôi. Còn cậu thì nghe như... Tớ không biết nữa. Cậu nghĩ là bao lâu?”

“Khó mà chắc chắn được kể từ khi, à, tớ đã kể với cậu chưa nhỉ, từ khi tớ bị mất trí nhớ,” tôi nói. Tôi có thể nhận thấy giọng mình không giấu nổi vẻ bực bội và tôi không khỏi khó chịu vì thái độ dẫn dắt của chính mình, nhưng Nina vẫn làm ngơ.

“Chắc là không lâu đâu, nhỉ?”

“Nghe này, tớ biết là cậu có ý tốt” - tôi xoa xoa hai thái dương - “nhưng bọn mình đừng nói chuyện này nữa được không? Tớ đã dành cả buổi sáng nay với một sĩ quan cảnh sát để cố nhớ lại và nói thật nhé, tớ chịu hết nổi rồi. Ký ức của tớ không chịu quay lại. Tớ lo rằng nếu cứ ngoan cố thì tớ sẽ tự bịa ra thứ gì đó rồi thuyết phục bản thân tin rằng đó là sự thật.”

“Được rồi.” Cô im lặng một lúc rồi nói, “Nghe này, tớ đã nói cho họ biết về cậu và James, rằng hai người từng hẹn hò. Tớ nghĩ cậu cần được biết. Tớ không biết cậu đã nói gì với họ nhưng...”

“Không sao đâu. Tớ không muốn ai phải nói dối. Tớ đã kể cho Lamarr là bọn tớ từng yêu nhau. Chị ta là sĩ quan phụ trách...”

“Tớ biết,” Nina xen vào. “Chị ta cũng nói chuyện với bọn tớ. Chị ta có biết lý do hai cậu chia tay không?”

“Ý cậu là gì?”

“Cậu biết mà, bí mật tối hậu đó. Vụ bệnh tình dục. Hoặc cậu muốn gọi là gì cũng được.”

“Nói lần cuối nhé, không-ai lây bệnh tình dục cho tớ hết.”

“Thì cậu cứ nói thế. Cậu có kể cho chị ta không?”

“Không, tớ không nói gì hết. Cậu có kể không?”

“Không. Tớ biết gì đâu mà kể. Tớ chỉ nói là hai cậu từng yêu nhau. Rồi các cậu chia tay.”

“Đại khái thế. Làm gì có gì mà kể.” Tôi mím môi.

“Thật không? Hừm, để coi nhé,” cô bắt đầu liệt kê bằng cách đếm ngón tay, “chia tay, rời trường, cắt liên lạc với một nửa số bạn bè, không nói chuyện với James suốt mười năm. Không có gì để kể sao?”

“Không có gì để kể,” tôi ngoan cố lặp lại, nhìn chăm chăm những ngón tay mình đang đan vào nhau đặt trên đầu gối. Những vết cắt đang bắt đầu đen lại và đóng vảy. Rồi chúng sẽ sớm lành thôi.

“Bởi vì sự thật là,” Nina tiếp tục, “James đã chết và họ đang tìm kiếm động cơ.”

Nghe thế, tôi ngược mắt lên. Tôi nhìn thẳng vào mắt cô. Cô nhìn lại tôi, không chớp mắt.

“Cậu vừa nói gì cơ?”

“Tớ nói là, tớ lo lắng cho cậu.”

“Cậu đang ám chỉ tớ đã giết James!”

“Con mẹ nó chứ!” Cô đứng lên và bắt đầu đi quanh phòng. “Tớ không ám chỉ thế. Tớ nói là... tớ đang cố...”

“Cậu chẳng b-biết gì về chuyện đó cả,” tôi nói. *Mẹ kiếp*. Dừng lấp bấp ngay! Nhưng đúng thế. *Đúng là* Nina không biết gì về chuyện đó. Không-

một-ai biết về phần đời đó của tôi - kể cả mẹ. Người duy nhất biết được chút gì đó là Clare, và cả cô cũng không nắm được toàn bộ câu chuyện. Và Clare...

Clare đang ở trong bệnh viện.

Clare đang... làm sao nhỉ? Quá yếu để có thể trả lời thăm vấn? Hay thậm chí hôn mê? Nhưng cô sẽ tỉnh dậy thôi.

“Cậu đã gặp Clare chưa?” tôi hỏi, giọng khàn khàn. Nina lắc đầu.

“Chưa. Tớ nghĩ cô ta bị khá nặng đấy. Dù chuyện gì đã xảy ra ở vụ tai nạn đó...” Cô lại lắc đầu, lần này vì bức dọc thay vì phủ nhận. “Cậu biết đi đâu tệ nhất là gì không? Đáng ra James đã có thể sống. Cậu ấy bị thương nặng, nhưng tớ ước tính có ít nhất 50% khả năng cậu ấy có thể sống sót.”

“Ý cậu là sao?”

“Chính vụ tai nạn đã giết chết cậu ấy. Hoặc sự trì hoãn do vụ tai nạn gây ra - cũng như nhau thôi.”

Sự khẳng khẳng của Lamarr với khoảng thời gian đã mất ấy đột nhiên sáng tỏ.

Những gì xảy ra trong nhà chỉ mới là nửa đầu của câu chuyện.

Đòn trí mạng đến sau đó, trên đường.

Tôi *phải* nhớ được những gì đã xảy ra.

Đáng ra tôi không nên đến đó. Tôi biết mà. Tôi đã biết thế từ giây phút cái email xuất hiện trong hòm thư điện tử của mình.

Đáng ra ta không bao giờ nên nổi lại quá khứ.

Dẫu vậy. Tôi nghĩ về James, nằm trên sàn, đôi mắt đen nhìn vào mắt tôi trong lúc máu anh chảy thành vũng xung quanh chúng tôi. Tôi nghĩ về bàn tay anh, nhộp nhúa máu, nắm lấy bàn tay tôi như thể anh đang chìm xuống và chỉ mình tôi mới cứu được anh. Tôi nghĩ về giọng anh, *Leo...*

Nếu biết trước những gì tôi biết bây giờ, liệu tôi có xóa email ấy đi không?

Tôi không biết.

Bàn tay Nina tìm đến bàn tay tôi, và tôi cảm nhận được cái nắm tay ấm áp và ram ráp của cô, những ngón tay khỏe khoắn của cô lần theo mạng lưới chằng chịt những vết cắt và vết xước.

“Sẽ ổn cả thôi,” cô nói. Nhưng giọng cô khàn khàn và cả hai chúng tôi đều biết rằng cô đang nói dối - nói dối vì mặc cho bất cứ đi đâu gì sắp xảy ra với tôi và Lamarr cùng toàn bộ cuộc đi đầu tra này, mọi chuyện đã đi quá xa khỏi cái mốc để mọi thứ có thể quay về ổn thỏa. Dù đi đâu gì xảy ra, dù Clare có hồi phục hay không, dù họ có nghi ngờ tôi hay không, James cũng chết rồi.

“F-Flo sao rồi?” cuối cùng tôi nói. Nina nhảy nhót môi như thể đang cân nhắc xem nên nói gì, rồi cô thở dài thườn thượt.

“Không... ổn lắm. Nói thật thì, tớ nghĩ cô ta đang suy sụp.”

“Cô ta có biết về tình trạng của Clare không?”

“Có. Cô ta muốn gặp Clare, nhưng họ nói không cho khách khứa vào thăm.”

“Đã ai gặp cô ấy chưa? Ý tớ là Clare ấy.”

“Bố mẹ cô ta, tớ nghĩ thế.”

“Còn...” Tôi nuốt nước bọt. Tôi sẽ không lắp bắp. Không đâu. “Còn bố mẹ James? Họ đã...”

“Tớ nghĩ là rồi. Tớ nghĩ họ đã đến hôm qua và...” Cô nhìn xuống hai bàn tay tôi, lướt ngón tay dọc theo vết xước dài nhất. “Và đã nhận diện thi thể cậu ấy. Họ về nhà rồi, theo tớ được biết là thế. Bọn tớ không gặp họ.”

Tôi chợt nhớ lại hình ảnh rõ nét về mẹ James mười năm trước, mái tóc dài giống dân gypsy được kẹp lại bằng cặp tóc, những chiếc vòng va vào nhau leng keng khi bà vung tay trò chuyện cùng ai đó trên điện thoại, khăn quàng cổ tung bay trong gió thổi vào qua ô cửa sổ mở. Tôi nhớ hình ảnh bà đặt điện thoại xuống vai khi James giới thiệu tôi: *đây là Leo. Cô ấy sẽ đến nhà mình thường xuyên. Mẹ nhớ mặt cô ấy dân đi là vừa.*

Mẹ anh cười đáp, *Mẹ hiểu thế nghĩa là gì rồi. Để cô chỉ chỗ tủ lạnh cho cháu nhé, Leo. Nhà này không ai nấu nướng đâu, nên nếu đói thì cháu phải tự lực lo đồ ăn nhé.*

Ngôi nhà đó thật khác xa so với nhà của tôi. Không ai chịu ở yên một chỗ. Cửa luôn mở và họ lúc nào cũng có bạn bè ghé chơi, hay học sinh đến ở, và mọi người không khi nào ngừng cợt cãi - cười đùa - hôn nhau - chèn chén. Không có giờ ăn cố định. Không giờ giới nghiêm. James và tôi nằm trên giường anh, tắm mình trong ánh nắng, và chẳng có ai gõ cửa bảo chúng tôi dừng bất cứ đi đâu gì chúng tôi đang làm lại.

Tôi nhớ đến bố James, với bộ râu quai nón rậm rì và cây đàn xếp. Ông dạy triết học Marx ở trường đại học địa phương và luôn ở trong tình trạng xém xin nghỉ hoặc bị sa thải. Ông thường đưa tôi về nhà khi trời tối, trên chiếc Morris Minor cà tàng, luôn mồm chửi bới cái bướm gió ô tô thường xuyên giở chứng và cố chọc cười tôi bằng những câu đùa tẻ nhạt.

James là đứa con duy nhất của họ.

Chỉ cần nghĩ đến việc họ gục ngã vì đau buồn thôi là tôi đã không chịu đựng nổi.

“Nghe này,” Nina siết tay tôi lần cuối. “Tớ phải đi thôi. Tớ chỉ mua vé gửi xe một tiếng, và thời gian sắp hết rồi.”

“Cảm ơn cậu. Cảm ơn cậu vì đã đến.” Tôi gượng gạo ôm cô. “Mà lúc rời căn nhà đó cậu có cần theo quần áo gì của tớ không?”

Nina lắc đầu.

“Không, tớ xin lỗi. Họ khá chặt chẽ với vụ lấy đồ mang đi. Tớ cũng chỉ được đem theo một bộ quần áo để thay thôi. Tớ có thể mua cho cậu mấy bộ đồ tập, nếu cậu muốn?”

“Ừ, được thế thì tuyệt lắm. Tớ sẽ trả tiền cho cậu sau.”

Nina khịt mũi vẻ chế nhạo, phẩy tay gạt ý kiến đó đi. “Xì, cậu tắt van đi cho tớ nhờ. Cậu mặc cỡ nhỏ nhỉ? Có yêu cầu đặc biệt gì không?”

“Không, cậu chọn gì cũng được. Chỉ cần... đừng sắc sỡ quá. Cậu biết tính tớ mà.”

“Được rồi. Đây, trong thời gian chờ đợi, tớ sẽ để lại cho cậu cái này.” Cô cởi cái áo len khoác màu xanh navy có cúc nhỏ hình bông hoa màu lam sẫm. Tôi lắc đầu, nhưng cô đã kịp choàng nó quanh vai tôi. “Đây nhé. Ít nhất thì bây giờ cậu có thể mở cửa sổ mà không sợ chết cứng.”

“Cảm ơn cậu,” tôi nói, kéo cái áo ôm lấy cơ thể. Tôi không ngờ cảm giác mặc thứ gì đó không phải đồ bệnh nhân lại tuyệt vời đến thế. Như thể tôi đã lấy lại nhân phẩm của mình. Nina nhún vai, hôn tôi, lần này đánh chụt một cái, rồi bước ra phía cửa.

“Tĩnh táo nhé Shaw. Sau tất cả mọi thứ đã diễn ra, bọn mình không cần đến tận hai người đi trật đường tàu đâu.”

“Flo hả? Cô ta tệ đến thế sao?”

Nina chỉ nhún vai, nhưng mặt cô rầu rĩ. Rồi cô quay người rời đi. Tôi nhìn cô bước dọc hành lang, và chợt nhận ra một điều. Không thấy sĩ quan cảnh sát gác bên ngoài phòng tôi đâu hết.



## Chương 25

Khoảng nửa tiếng sau có một tiếng gõ cửa khác, gấp gáp hơn vang lên và liền sau đó một cô y tá xộc vào. Những tưởng đã đến giờ ăn tối, bụng tôi ậm ạch quặn lên, nhưng rồi tôi nhận ra không có mùi đồ ăn bệnh viện phả vào qua cánh cửa.

“Có một anh bạn trẻ đến gặp em,” cô ta nói mà không cần chào trước. “Tên là Matt Ridout. Cậu ta muốn vào thăm nếu em cho phép.”

Tôi chớp mắt. Tôi chưa từng nghe thấy cái tên này. “Anh ta là cảnh sát à?”

“Chị không biết, cưng à. Cậu ta không mặc đồng phục.” Trong một thoáng, tôi đã định nhờ cô ta quay ra tìm hiểu thêm, nhưng cô ta đang giậm giậm chân, rõ ràng là rất sốt ruột và bận bịu, và tôi nhận ra cứ gặp anh ta cho xong chuyện thì đơn giản hơn nhiều.

“Chị cứ cho anh ta vào đi,” cuối cùng tôi nói.

“Cậu ta chỉ được phép ở lại nửa tiếng thôi,” cô ta dặn dò. “Đến bốn giờ là hết giờ thăm bệnh.”

“Được ạ.” Tốt. Tôi sẽ có lý do để đuổi anh ta về nếu cuộc nói chuyện trở nên gượng gạo.

Tôi ngẩng thẳng dậy, kéo áo của Nina sát vào cơ thể và gạt tóc ra khỏi mặt. Trông tôi như một ca tai nạn ô tô - trên thực tế đúng là vậy - nên tôi chẳng hiểu mình còn bận tâm làm gì, nhưng lòng tự trọng yêu cầu tôi ít nhất cũng phải nỗ lực một chút chiều lệ.

Một vài - chỉ một vài - phút sau, tôi đã nghe thấy tiếng bước chân ngoài hành lang, rồi tiếng gõ cửa vang lên, một tiếng gõ rụt rè, lưỡng lự, khác với tiếng gõ dứt khoát của Nina hay tiếng gõ hời hợt cho có của y tá.

“Mời vào,” tôi nói, và một người đàn ông bước vào phòng.

Anh ta tầm tuổi tôi - có thể già hơn vài tuổi - mặc quần jean và áo phông bạc màu. Áo khoác vắt trên tay và trông anh ta có vẻ nóng bức,

không mấy thoải mái trong bầu không khí nhiệt đới trong bệnh viện. Anh ta để râu quai nón bơm xôm, tóc húi sát, không phải cạo cưa, mà giống kiểu tóc của binh lính La Mã, với những lọn xoắn ngắn, ẹp xuống da đầu.

Nhưng đi đầu thật sự khiến tôi chú ý là anh ta vừa mới khóc.

Suốt một phút tôi không nghĩ ra đi đầu gì để nói, anh ta cũng vậy. Anh ta đứng ở ngưỡng cửa, tay đút túi, trông bàng hoàng khi nhìn thấy tôi.

“Anh không phải cảnh sát,” cuối cùng tôi nói. Anh ta đưa tay xoa tóc.

“Tôi... tôi tên là Matt. Tôi là... ít ra...” Anh ta dừng lại, môi cong lên nhăn nhó, và tôi biết anh ta đang phải kìm nén những cảm xúc dữ dội. Anh ta hít một hơi thở sâu, rồi bắt đầu lại. “Đáng ra tôi là phù rể của James.”

Tôi không nói gì. Chúng tôi chỉ bất động nhìn nhau, tôi ghì cái áo len của Nina sát vào cổ họng như thể một tấm áo giáp, anh ta cứng đờ và căng thẳng ở ngưỡng cửa. Và rồi, không báo trước, một giọt nước mắt lẻ loi lăn dài xuống cánh mũi anh ta và anh ta hung hăng lấy tay áo quệt nó đi, rồi cùng lúc đó, tôi nói, “Mời anh vào. Ngồi xuống đi. Anh muốn uống gì không?”

“Cô có whiskey chứ?” anh ta hỏi và buông ra một tiếng cười cụt lủn, run rẩy. Tôi cố hòa theo, nhưng âm thanh tôi phát ra lại nghe không giống tiếng cười, là tiếng ghen thì đúng hơn.

“Giá mà có. Anh chỉ có thể chọn giữa trà và cà phê từ máy bán hàng tự động của bệnh viện, hoặc nước lọc.” Tôi chỉ vào cốc nhựa đựng nước. “Nhìn chung thì tôi khuyên anh nên chọn nước.”

“Không cần đâu,” anh ta nói. Anh ta bước vào ngồi xuống cái ghế nhựa cạnh giường. Nhưng mông chưa chạm ghế thì anh ta đã lại đứng bật dậy. “Mẹ kiếp, tôi xin lỗi. Đáng ra tôi không nên đến đây.”

“Không,” tôi chớp lấy cổ tay anh ta, rồi nhìn lại bàn tay mình, đang nắm lấy cánh tay anh ta, ngạc nhiên vì chính mình. Tôi đang làm cái quái gì thế? Tôi thả tay anh ta ra ngay lập tức, như thể phải bỏng. “Tôi... tôi xin lỗi. Tôi chỉ định...”

Tôi ngậm miệng. Tôi định làm gì? Tôi chịu. Chỉ biết rằng tôi không muốn anh ta rời đi. Anh ta là một sợi dây liên kết tới James.

“Xin anh cứ ở lại,” cuối cùng tôi nói. Anh ta đứng nguyên đó, nhìn tôi, rồi gật đầu cụt lủn và ngồi xuống.

“Tôi xin lỗi,” anh ta nhắc lại. “Tôi không nghĩ là... Trông cô...”

Tôi hiểu ý anh ta. Trông tôi như thể vừa bị quật cho thừa sống thiếu chết rồi được vá víu lại. Một cách ẩu tả.

“Thực ra không tệ như vẻ bên ngoài đâu,” tôi nói và thấy ngạc nhiên vì mình vừa rặn ra được một nụ cười. “Hầu hết là xước xước bầm tím thôi.”

“Là do mặt cô,” anh ta nói, “mắt cô. Tôi đã thấy đủ kiểu bạo hành gia đình khi làm nghề rồi, nhưng những vết bầm quanh mắt kia...”

“Tôi biết mà. Tôi cũng chỉ vừa mới được thấy chúng sáng nay. Trông óách ra phết, nhỉ? Nhưng không đau đâu.”

Chúng tôi cùng im lặng mất một giây, rồi anh ta nói, “Nghĩ lại thì, cô biết không, tôi sẽ đi lấy một cốc cà phê. Cô uống không?”

“Không, cảm ơn anh.” Tôi vẫn chưa tiêu hết phần tàn dư của cốc cà phê Lamarr mang tới. Và chưa đủ thèm khát để uống đồ từ máy bán hàng tự động.

Matt cứng nhắc đứng lên rời khỏi phòng và tôi có thể trông thấy vai anh ta căng ra khi anh ta biến mất ở cuối hành lang. Tôi suýt nữa đã thản nhiên không biết anh ta có định quay lại hay không, nhưng anh ta đã quay lại.

“Chúng ta bắt đầu lại được không?” anh ta nói trong lúc ngẩng xuống. “Xin lỗi, tôi nghĩ mình đã làm hỏng ấn tượng ban đầu mất rồi. Hẳn cô là Leo nhỉ?”

Tôi suýt giật thót. Thật choáng khi nghe thấy nó - cái tên James gọi tôi - từ miệng Matt.

“Ừ, là tôi đây. Vậy là James... anh ấy đã kể cho anh về tôi à?”

“Một ít, đúng thế. Tôi biết hai người đã... Tôi không rõ nữa. Cô gọi đó là gì? Mối tình thời học trò à?”

Chẳng hiểu sao, những lời vừa rồi làm cơn nức nở dâng lên tận cuống họng tôi, và tôi cảm giác lưỡi mình run lên khi cố trả lời. Nên thay vì thế tôi chỉ im lặng gật đầu.

“Mẹ kiếp.” Anh ta vùi đầu vào tay. “Tôi xin lỗi... Tôi chỉ... Tôi không thể tin được. Tôi vừa mới nói chuyện với cậu ấy mấy hôm trước. Tôi biết có vấn đề... chuyện không ổn... nhưng thế này...”

Chuyện không ổn ư?

Tôi muốn hỏi kỹ hơn, muốn thăm dò, những từ ngữ không sao thoát ra được, còn Matt thì vẫn nói tiếp.

“Vô cùng xin lỗi cô vì đã xông vào như thế này. Nếu biết tình trạng của cô thì tôi đã không... Y tá không báo trước. Khi tôi hỏi là có được phép vào thăm cô không thì cô ấy chỉ bảo để cô ấy hỏi xem. Nhưng tôi nghe nói... từ mẹ của James, là cô ở cạnh cậu ấy khi...” Anh ta ngừng lời, nuốt nước bọt, rồi ép bản thân nói nốt. “Khi cậu ấy qua đời. Và tôi biết cô có ý nghĩa như thế nào với cậu ấy, và tôi muốn...”

Matt lại im lặng, lần này không nói tiếp được nữa. Anh ta cúi xuống cốc cà phê và tôi biết anh ta đang khóc, và đang cố che giấu đi đầu đó.

“Tôi xin lỗi,” cuối cùng anh ta nói, giọng khàn khàn, rồi hắng giọng. “Tôi vừa mới biết tin tối qua. Thật là... Tôi vẫn chưa sao làm quen được. Tôi vẫn nghĩ là có nhàn lẫn gì đó nhưng trông thấy cô như thế này... Kiểu như, nó làm cho mọi thứ trở thành sự thật.”

“Anh... anh quen James như thế nào?”

“Bọn tôi cùng học ở Cambridge. Cả hai đều yêu thích kịch nghệ - diễn xuất, cô biết đấy, kịch và này nọ.” Anh ta lấy ống tay áo lau mặt, rồi ngược lên, mỉm cười đầy quyết tâm. “Không cần phải nói, tôi diễn dở ẹc, nhưng may là đã nhận ra đi đầu đó từ sớm. Việc phải diễn cạnh James cũng không giúp ích được gì. Thử lửa thì biết ngay đâu là vàng thật vàng giả đúng không?”

“Sau đó hai người vẫn chơi với nhau à?”

“Ừ. Thịnh thoảng tôi vẫn đi xem cậu ấy diễn. Bạn đồng khóa của chúng tôi hầu hết đều chuyển sang làm ngân hàng hay công tác xã hội hoặc gì đó. Cảm giác như chỉ có James là theo được đến cùng. Tôi cảm thấy tự hào thay cậu ấy vì đi đầu đó, cô biết đấy. Cậu ấy chưa bao giờ bỏ cuộc.”

Tôi chậm rãi gật đầu. Đúng, đó chính là James mà tôi biết. Người đàn ông Matt đang miêu tả nghe thân thuộc đến đau đớn. James mà tôi biết. James *của tôi*. Khác hẳn con người giả tạo, thực dụng mà tôi đã được nghe kể suốt cuối tuần vừa rồi. Tôi những tưởng anh đã thay đổi. Nhưng có lẽ là không. Hoặc không hoàn toàn.

“Vậy đã có chuyện gì?” cuối cùng Matt hỏi. “Ở... ở ngôi nhà ấy? Họ nói khẩu súng sẵn bị cướp cò nhưng nghe có vẻ... Thậm chí cậu ấy có mặt ở đó làm gì cơ chứ?”

“Tôi không biết.” Tôi nhắm mắt, lén tay lên chỗ băng dán nóng hổi, mướt mồ hôi trước trán. “Tôi không có cơ hội hỏi anh ấy. Khi nghe thấy

tiếng chân James, chúng tôi cứ tưởng là có kẻ đột nhập.” Tôi không đi sâu vào chi tiết - cánh cửa gió lùa, cơn hoảng loạn ngu ngốc của bọn tôi. Nghe như thể các chi tiết trong một bộ phim kinh dị, rập khuôn, ngớ ngẩn. “Tôi nghĩ anh ấy định chơi khăm, chú rể tương lai đột ngột xuất hiện để làm cô dâu ngạc nhiên trên giường trước ngày cưới.”

“Không,” Matt lắc đầu. “Tôi thật sự không nghĩ vậy... cậu ấy sẽ không đến đó nếu không được mời.”

“Tại sao không?”

“Chà, đầu tiên, không ai làm vậy cả, đúng không? Ta không đi phá phách tiệc chia tay đời độc thân của vợ sắp cưới. Thế thì... thô lỗ quá. Đó là cơ hội cuối cùng để cô ấy tận hưởng cuộc sống độc thân, phải là đồ hủ bại thì mới nghĩ đến chuyện cướp đi cơ hội đó.”

Cũng đúng. Nhưng tôi không nói gì, chờ đợi lý do thứ hai. Matt hít một hơi.

“Còn thứ hai... ừm... họ đang không hòa thuận cho lắm.”

“*Hả?*” Tôi biết, ngay khi vừa thốt ra từ đó, rằng giọng mình quá to, quá mạnh mẽ, quá ngạc nhiên. Matt giật mình ngược lên.

“Nghe này, tôi không có ý nói quá đâu nhưng... đúng thế. Clare không kể gì cả?”

“Không... ít nhất thì... tôi không nghĩ vậy.” Tôi nhớ lại, cố nghĩ xem bọn tôi đã nói những chuyện gì. Nhưng tôi hiểu Clare. Không đời nào có chuyện cô thừa nhận rắc rối. Bên ngoài của cô phải luôn hoàn hảo, chiếc mặt nạ không xô lệch lấy một li. “Vấn đề kiểu gì thế?”

“Tôi cũng không biết.” Anh ta có vẻ không được thoải mái. “Tôi không... bọn tôi không thực sự nói về chuyện đó. Tôi đoán chỉ là kiểu rên trước khi cưới thường thấy thôi. Tôi đã thấy đủ bạn bè lập gia đình để nắm được chuyện đó rồi - cô bạn gái hoàn toàn bình thường đột nhiên biến thành cô dâu yêu sách, ai cũng căng thẳng, gia đình vào cuộc, bạn bè khuyên can, chuyện bé tự dưng xé ra to và cuối cùng là màn chia bè kéo cánh.”

“Vậy thì tại sao anh ấy lại đến đó?” cuối cùng tôi hỏi.

“Tôi không biết. Chỉ có thể đoán được là... Ai đó đã yêu cầu cậu ấy đến.”

“Ai đó đã yêu cầu ư? Nhưng... nhưng...”

Nhưng là ai?

Clare? Không. Không đời nào. Hơn ai hết, cô ấy hiểu việc James có mặt ở căn nhà đó nghĩa là gì - không đời nào có chuyện cô cho phép tôi và James ở dưới cùng một mái nhà đến hai tiếng, nói chi tới hai mươi giờ. Hoặc là tôi sẽ dùng dùng bỏ đi, hoặc bọn tôi sẽ cãi nhau ỏm tỏi, và Clare biết đi đâu đó. Đó là lý do cô không mời tôi tới dự đám cưới. Một trong số những người còn lại có thể gọi anh đến, vì vô tâm hoặc ác ý. Nhưng không đời nào có chuyện Clare tự hủy hoại cuộc tuần chia tay đời độc thân của mình. Tại sao cô phải làm vậy cơ chứ?

Flo? Liệu cô ta có thể bày trò kiểu ấy được không? Cô ta không biết gì về quá khứ của tôi và James. Có lẽ cô ta làm thế như một màn lừa gạt để tô điểm cho kế hoạch cuối tuần “hoàn hảo” của mình. Và, dù sao thì, Melanie đã bỏ về. Có một phòng đôi còn trống. Và giả thuyết này cũng giải thích vụ suy sụp bất thành linh của cô ta: không chỉ day dứt vì đã vung vãi một khẩu súng có đạn, mà còn day dứt vì đã lên kế hoạch cho toàn bộ màn chơi-khăm-sai-quá-sai này. Nhưng mà... thế thì hẳn cô ta phải biết James là người đang đi lên thang chứ. Tại sao cô ta lại nổ súng - kể cả khi cho rằng nó nạp đạn không có chì? Tôi đã trông thấy bộ mặt cô ta khi hình dáng lơ mờ đó vòng qua góc cầu thang. Trông cô ta thực sự hoảng hốt. Hoặc cô ta bị điên, hoặc cô ta là diễn viên kiệt xuất nhất thời đại.

Có thể nào là Tom không? Có phải đi đâu gì đó trong mối bất hòa giữa James và Bruce đã khiến anh ta muốn gài bẫy hại James? Hay Nina, với khiếu hài hước bệnh hoạn của cô, bày trò chỉ để cho vui? Nhưng *tại sao*? Tại sao bất cứ ai trong số họ lại làm một đi đâu như thế?

Tôi lắc đầu. Vụ này đang làm tôi phát điên. Không ai trong căn nhà đó gọi James đến cả. Nếu một trong số họ làm vậy thì vụ nổ súng đã không đời nào xảy ra.

“Anh nhàn rỗi,” tôi phá vỡ bầu không khí im lặng. “Hẳn là anh nhàn rỗi. Chắc hẳn James đã tự quyết định đến đó. Nếu anh ấy và Clare cãi nhau... Có thể anh ấy muốn làm lành, anh có nghĩ thế không? Anh ấy vẫn luôn...”

“Hơi ngốc hả?” Matt nói. Anh ta buông ra một tiếng cười run rẩy. “Có lẽ cô nói đúng. James đâu có nổi tiếng là biết nhìn xa trông rộng. Ý tôi là...” Anh ta ngừng lời và tôi thấy nắm tay anh đặt trên đầu gối đang siết lại. “Ý tôi là... trước đây.” Một khoảng lặng nối tiếp, chúng tôi hình dung về hình

ảnh của James trong đầu mình, trong suy nghĩ của mỗi người. “Tôi nhớ,” cuối cùng Matt nói, “tôi nhớ hồi chúng tôi còn học đại học... có lần cậu ấy treo lên tường trường và đội mũ ông già Noel cho đám tượng quái thú bằng đá. Thằng ngốc. Dễ chết như chơi ấy.”

Khi những từ cuối cùng thoát ra khỏi miệng Matt, tôi có thể thấy anh ta nhận ra mình vừa nói gì và giật thót, rồi trước khi kịp ngăn bản thân lại, tôi đưa tay ra.

“Tôi nên về thôi,” anh ta nói. “Tôi... Chúc cô sớm bình phục.”

“Tôi sẽ ổn mà,” tôi đáp. Rồi, cố ép bản thân nói nốt, vì tôi biết nếu không làm thế mình sẽ phải hối hận, “Liệu anh... anh có thể quay lại thăm tôi được không?”

“Đến sáng tôi sẽ quay về London,” anh ta nói. “Nhưng tôi rất vui nếu chúng ta giữ liên lạc.”

Có một cái bút gài trên bảng phiếu khám và anh ta tháo nó ra rồi nguệch ngoạc số điện thoại của mình lên bề mặt duy nhất viết lên được trong phòng - chiếc cốc giấy đựng cà phê anh ta vừa uống.

“Cô nói đúng,” anh ta nói khi cẩn thận đặt cốc xuống bàn cạnh giường. “Đáng ra tôi nên uống nước lọc. Tạm biệt Leo.”

“Tạm biệt.”

Cánh cửa khép lại sau lưng anh ta và qua ô cửa kính gắn lưới hẹp tôi dõi theo bóng anh ta biến mất ở cuối hành lang. Nói ra đi đầu này nghe thật lạ lùng với một người sống một mình và vô cùng tự lập, nhưng bỗng nhiên tôi cảm thấy rất đổi cô đơn.

## Chương 26

Tôi đang ăn tối thì tiếng gõ cửa lại vang lên. Lúc này đã ngoài giờ thăm bệnh - bảng chỉ dẫn trên tường cho bệnh nhân và người nhà biết khung thời gian đó giới hạn từ hai đến bốn giờ chiều và bảy đến chín giờ tối.

Vậy nên tôi hết sức ngạc nhiên khi ngược lên và thấy Nina lách qua khe cửa, cầm theo cái túi nilon. Cô đặt ngón tay lên môi.

“Suýt. Tớ phải giữ bài *Cô có biết tôi là ai không?* thì mới vào được đây.”

“Cậu lại tự nhận mình là em họ của Salma Hayek hả?”

“Cho tôi xin! Cô ta thậm chí còn không phải người Brazil.”

“Hoặc là bác sĩ.”

“Đại loại thế, dù sao thì tớ đã bảo là mình sẽ ra nhanh thôi nên của cậu đây.” Cô thấy cái túi lên giường. “E là không phải đồ may đo cao cấp. Thực ra may cho cậu là chúng không phải vải nhung màu pastel đấy. Nhưng tớ đã cố hết sức rồi.”

“Chúng ổn lắm,” tôi nói vẻ biết ơn, lật giở mấy bộ đồ tập xám phổ thông. “Nói trắng ra đi đầu duy nhất tớ quan tâm là chúng không hở lưng và có in logo *Tài sản của bệnh viện*. Thật đấy, tớ đội ơn cậu thật sự, Nina ạ.”

“Tớ còn mua cho cậu cả giày dép nữa - thực ra chỉ có dép tông thôi, nhưng tớ hiểu phòng tắm ở bệnh viện u ám thế nào mà, và tớ nghĩ rằng lỡ họ cho cậu ra viện bất ngờ thì cậu cũng có cái để mà xỏ chân vào. Cậu đi cỡ sáu đúng không?”

“Thực ra là năm, nhưng đừng lo, sáu cũng ổn lắm. Đây,” tôi cởi áo len của Nina và giơ nó ra. “Cậu cầm lại đi.”

“Không cần đâu, đừng ngại. Cứ cầm lấy cho đến khi nhận lại đồ của cậu. Cậu có cần tiền không?”



Tôi lắc đầu, nhưng cô vẫn rút ra hai tờ mười bảng và thả chúng lên nóc tủ đồ.

“Cũng chẳng hại ai. Nếu đã phát ngấy đồ ăn bệnh viện thì ít nhất cậu cũng có thể mua bánh kẹo mà đổi bữa. Được rồi. Tớ phải về đây.”

Nhưng cô không về. Cô chỉ đứng đó, nhìn xuống bộ móng được cắt tỉa gọn gàng của mình. Tôi hiểu Nina muốn nói gì đó, và xét về bản chất hiểm thấy kia thì chắc hẳn cô đang cố kìm mình lại.

“Về nhé,” cuối cùng tôi lên tiếng, hy vọng sẽ thôi thúc cô nói được ra, nhưng cô chỉ đáp, “Chào,” và quay ra cửa.

Rồi, khi đã đặt tay lên cửa, cô dừng bước và xoay người lại.

“Nghe này, những gì tớ nói lúc trước... Tớ không có ý...”

“Về cái gì cơ?”

“Về James. Về động cơ. Nghe này, tớ không bao giờ thật lòng nghĩ rằng cậu lại... mẹ kiếp.” Cô nắm nhẹ nắm tay vào tường. “Càng giải thích nghe càng sai. Tớ vẫn nghĩ vụ đó là tai nạn, và đó cũng là điều tớ nói với Lamarr. Tớ chưa bao giờ nghĩ rằng cậu có dính líu. Tớ chỉ lo thôi, hiểu không? Lo cho cậu. Chứ không phải vì cậu.”

Tôi thở ra một hơi dài đã vô thức nín nhịn bấy giờ, rồi vùng chân khỏi giường. Tôi loạng choạng đi đến ôm lấy Nina.

“Không sao đâu. Tớ hiểu ý cậu mà. Tớ cũng lo - cho tất cả bọn mình.”

Nina vuốt tóc tôi, rồi tôi thả tay ra và cô nhìn tôi.

“Nhưng họ không nghĩ đó là tai nạn, đúng không? Tại sao lại thế?”

“Ai đó đã nạp đạn cho khẩu súng,” tôi nói. “Đó là điểm mấu chốt.”

“Kể cả thế... Đó có thể là bất cứ ai. Ngay cả cô của Flo cũng có thể sơ suất nạp đạn nhầm rồi quá sợ hãi nên không dám thú nhận với cảnh sát. Và nếu một trong số bọn mình muốn sát hại James, tại sao lại phải dụ cậu ấy đến chốn khỉ ho cò gáy như vậy cơ chứ?”

“Tớ không biết,” tôi nói. Chân tôi mỏi và run lẩy bẩy dù chỉ mới cố gắng đứng suốt cuộc trò chuyện ngắn ngủi vừa rồi, thế nên tôi rời chỗ Nina để loạng choạng lết về giường. “Tớ thật sự không biết.”

“Tớ chỉ nghĩ...” Nina nói, rồi ngừng lại.

“Là gì?”

“Tớ nghĩ là... ời mẹ nó chứ. Nghe này, dù chuyện t ấ tậ giữa cậu và James mà cậu không chịu nờn ra là gì đi chẳng nữa, tớ cũng nghĩ cậu nên nói với họ. Tớ biết...” Cô gior một bàn tay lên. “Tớ biết đó không phải vấn đề của mình và tớ nên chõ cái mũi nhiiều chuyện này ra chỗ khác, nhưng theo tớ, cho dù chuyện đó là gì thì có lẽ nó cũng không t ấ tậ như cậu nghĩ đâu, và nói cho họ biết *ngay bây giờ* thì tình thế của cậu sẽ tốt hơn rất nhiiều.”

Tôi mệt mỏi nhắm mắt, gãi gãi chỗ băng dán ngựa phát r ồ trước trán. R ấ tôi thở dài và hạ tay xuống. Nina đứng đó, tay chống nạnh, thái độ lo lắng xen lẫn gây hấn trông thật tức cười.

“Tớ sẽ suy nghĩ về việc đó,” tôi nói. “Được chứ? Tớ sẽ suy nghĩ. Tớ hứa đấy.”

“Được r ấ,” Nina đáp. Môi dưới của cô dẫu ra như đứa trẻ và tôi biết nếu còn đeo khuyên kim loại thì hẳn cô đã cạ cạ nó vào răng theo thói quen. Tôi vẫn nhớ âm thanh nó gây ra trong phòng thi. Ởn Chúa là Nina đã phải tháo nó ra sau khi được nhận vào trường y. Có vẻ bệnh nhân không muốn trông thấy một bác sĩ phẫu thuật bị đục lỗ trên mặt. “Tớ về đây. Chóng khỏe nhé Shaw. Và nếu họ đột xuất tổng cậu ra viện, nhớ gọi tớ, biết chưa?”

“Tớ sẽ gọi mà.”

...

Sau khi Nina ra về, tôi nằm đó, suy nghĩ về lời cô nói, thầm nghĩ biết đâu cô đã đúng. Đầu tôi nóng và ngựa ngáy, và sau một h ấ tôi chịu hết nổi, đành đứng dậy, chầm chậm lết về phía nhà tắm bằng dánh đi bà cụ và bật công tắc đèn.

Hình ảnh phản chiếu đón chào tôi ở bên trong trông còn tệ hơn ngày hôm qua. Tôi cảm giác mặt mình đã đỡ nhiiều - rất nhiiều - nhưng mấy vết bầm đang thay màu đổi sắc từ tím sang vàng, lục và nâu - mọi màu sắc cần thiết để một họa sĩ có thể vẽ tranh phong cảnh vùng Northumberland, tôi vừa nhủ thầm vừa cười méo mó.

Nhưng tôi không nhìn những vết bầm. Mà là miếng băng dán.

Tôi bắt đầu cạy ở rìa, và rồi, thật nhẹ nhõm, nó bong toạc ra cùng một cơn đau khoan khoái khi mép dính bứt đứt mấy sợi tóc con ở đường chân tóc và một bên thái dương tôi, còn miếng băng y tế thì tách rời khỏi vết thương.

Tôi cứ ngỡ mình sẽ trông thấy chi chít chỉ khâu - nhưng hóa ra không phải. Chỉ có một vết cắt dài xấu xí, được cố định bằng mấy mẫu băng dính y tế cỡ nhỏ và một thứ trông như... có thật là keo siêu dính không nhỉ?

Họ đã cạo đi một mảng tóc rất nhỏ hình bán nguyệt ở phần rìa da đầu, nơi vết cắt luồn qua đường chân tóc, và tóc tôi đã bắt đầu mọc lại. Tôi chạm vào chỗ tóc đó bằng đầu ngón tay. Mềm như bông, giống lược chải đầu cho em bé.

Thật nhẹ nhõm. Thật nhẹ nhõm nhờ làn khí lạnh trên trán và cơn ngứa ngáy cùng cảm giác dính dính của miếng băng dán đã biến mất... Tôi ném miếng dán dính máu vào thùng rác, rồi chầm chậm trở lại giường, vẫn nghĩ về Nina. Về Lamarr. Về James.

Chuyện xảy ra giữa tôi và James không liên quan gì đến tất cả những chuyện này. Nhưng có lẽ Nina nói đúng. Có lẽ tôi nên nói ra. Biết đâu tôi sẽ thấy nhẹ nhõm, sau ngần ấy năm im lặng.

Không ai biết. Không ai biết sự thật ngoài tôi, và James.

Tôi đã dành quá nhiều thời gian nung nấu cơn giận về anh. Và giờ nó đã không còn nữa. Anh đã không còn nữa.

Có lẽ tôi sẽ kể cho Lamarr, vào sáng mai khi chị ta đến. Tôi sẽ kể cho chị ta sự thật - không chỉ sự thật, vì trước giờ tôi cũng đâu nói dối. Mà là toàn bộ sự thật.

Và sự thật là thế này.

James đã đá tôi. Và đúng thế, anh đá tôi bằng một tin nhắn.

Nhưng tôi im lặng suốt bấy lâu nay là vì lý do anh làm vậy. Anh bỏ đi vì tôi mang bầu.

Tôi không biết mình dính vào lần nào trong số hàng chục, có khi là cả trăm lần ấy. Chúng tôi đã cẩn thận - ít nhất thì chúng tôi cho rằng mình đã cẩn thận.

Chỉ biết rằng một ngày tôi chợt nhận ra là đã lâu, quá lâu rồi mình chưa đến kỳ. Thế là tôi dùng que thử thai.

Tôi báo cho James biết khi chúng tôi đang ngủ trên giường trong phòng ngủ tầng gác mái của anh. Mặt anh trắng bệch, đôi mắt đen mở to nhìn tôi chăm chăm, vẻ hoảng loạn.

“Không thể nào...” anh nói. “Em có chắc mình không...”

“Nhàn hả?” tôi nói nốt. Tôi lắc đầu. Thậm chí tôi còn buông ra được một tiếng cười chua chát nho nhỏ. “Tin em đi, không đâu. Em thử phải đến tám lần rồi.”

“Còn thuốc tránh thai khẩn cấp thì sao?” anh nói. Tôi cố nắm lấy tay anh, nhưng James đã đứng dậy và bắt đầu đi đi lại lại quanh căn phòng nhỏ.

“Đã quá muộn rồi. Nhưng bọn mình, bọn mình cần...” Cổ họng tôi nghẹn lại. Tôi nhận ra mình đang cố không khóc. “Bọn mình cần quyết định...”

“Bọn mình sao? Quyết định này thuộc về em mà.”

“Nhưng em cũng muốn nói với anh. Em biết mình muốn làm gì, nhưng đây cũng là c...”

Con anh mà, tôi định nói thế. Nhưng tôi không bao giờ có cơ hội nói dứt câu. Anh thở hắt ra như vừa bị đánh, rồi quay mặt đi.

Tôi đứng lên và đi ra cửa.

“Leo,” anh gọi, giọng nghèn nghẹn. “Khoan đã.”

“Nghe này.” Bàn chân tôi đã bước đến cầu thang, ba lô khoác trên vai. “Em biết, em đã làm anh hoảng. Khi nào anh sẵn sàng nói chuyện... Hãy gọi cho em, được chứ?”

Nhưng anh không bao giờ làm vậy.

Clare gọi khi tôi về đến nhà, và cô đang tức điên.

“Cậu đã ở chỗ quái nào thế? Cậu đã cho tớ leo cây! Tớ đã đợi nửa tiếng ở rạp Odeon còn cậu thì không chịu nghe điện thoại!”

“Tớ xin lỗi,” tôi nói. “Tớ có... Tớ có chuyện...” tôi không sao nói nốt được.

“Hả? Có chuyện gì?” cô hỏi, nhưng tôi không trả lời nổi. “Tớ qua nhà cậu ngay đây.”

Anh không bao giờ gọi. Thay vì thế, tối hôm đó anh nhắn tin. Tôi đã dành cả buổi chiều với Clare, khổ sở bàn luận xem nên làm gì, có nên nói với mẹ tôi không, James có thể bị truy tố không - lần đầu tiên của hai đứa là khi tôi mười lăm tuổi, mặc dù khi ấy tôi đã lên mười sáu được vài tháng.

Tin nhắn đến vào khoảng tám giờ tối.

Lee. Anh xin lỗi nhưng đây là vấn đề của em, không phải của anh. Tự giải quyết đi. Và đừng bao giờ gọi anh nữa. J.

Thế là tôi đã tự giải quyết. Tôi chưa từng kể cho mẹ. Clare - thực ra thì Clare đã làm tôi ngạc nhiên. Đúng, cô có thể hay cáu gắt, tỏ ra ác ý, thậm chí là thao túng người khác, nhưng khi khủng hoảng xảy đến thì cô bỗng hóa thành sư tử mẹ bảo vệ con. Nhìn lại khoảng thời gian ấy, tôi nhớ ra tại sao hai chúng tôi lại làm bạn suốt chừng ấy năm. Và nhận ra thêm rằng sau đó tôi đã ích kỷ nhường nào.

Cô dẫn tôi đến phòng khám bằng xe buýt. Vẫn còn sớm, đủ sớm để chỉ cần uống thuốc là mọi chuyện sẽ qua đi nhanh chóng.

Không phải vụ phá thai. Tôi không đổ lỗi cho James về chuyện đó - chính bản thân tôi cũng muốn thế, tôi không muốn có con ở tuổi mười sáu và cho dù chuyện xảy ra có là gì thì cả hai chúng tôi cũng đều có lỗi.

Và dù mọi người nghĩ gì thì đó cũng không phải chuyện khiến tôi khổ sở. Tôi không dằn vặt tiếc thương cho một nhúm tế bào. Tôi không chịu cảm thấy hối hận.

Không phải thế.

Mà là... tôi không biết nữa. Tôi không biết phải diễn đạt như thế nào. Là lòng tự tôn, tôi nghĩ thế. Vì tôi không ngờ mình lại ngu đến vậy. Tôi đã yêu anh quá nhiều, đồng thời nhàn lẩn quá tai hại. Sao tôi có thể? Sao tôi có thể sai lầm cực kỳ, vô cùng khủng khiếp như vậy?

Nếu quay lại ngôi trường đó, tôi sẽ phải sống chung với ký ức về tôi và James trong mắt mọi người. Phải lặp đi lặp lại với cả trăm người rằng *không, bọn tớ chia tay rồi. Đúng, anh ấy đá tớ. Không, tớ ổn.*

Tôi không hề ổn. Tôi là con ngốc - một con nhóc ngu ngốc khờ khạo khôn kiếp. Sao tôi có thể nhàn lẩn như vậy? Tôi vẫn chắc mẫm rằng mình có mắt nhìn người sáng suốt, tôi từng nghĩ rằng James dũng cảm, ân cần,

và rằng anh yêu tôi. Không có đi đâu nào là sự thật. Anh yếu đuối, hèn nhát, và thậm chí còn không thể nhìn vào mắt tôi để chấm dứt chuyện giữa hai đứa.

Tôi sẽ không tin tưởng phán quyết của bản thân thêm lần nào nữa.

Lúc chuyện xảy ra, bọn tôi đang được nghỉ để ôn thi chứng chỉ giáo dục phổ thông trung học.

Tôi đến trường làm bài thi, rồi không bao giờ quay lại. Không về lấy kết quả thi. Không về dự lễ hội mùa thu. Không về thăm những thầy cô giáo đã bảo ban và động viên tôi qua các bài thi.

Thay vào đó tôi chuyển sang một trường cao đẳng dự bị cách nhà hai chuyển tàu, nơi tôi chắc chắn không ai quen biết mình. Một ngày của tôi hầu như dài phát hờn - tôi rời nhà từ năm rưỡi sáng và tối nào cũng phải sáu giờ mới về tới nơi.

Rồi dù sao đi nữa thì mẹ tôi cũng chuyển sang Úc để được ở bên dựng Phil. Đáng lẽ tôi nên tức giận, vì bà đã bán ngôi nhà của ông tôi, nơi tôi lớn lên, nơi chúng tôi đã cùng chung sống suốt gần ấy năm, nơi chứa đựng mọi kỷ niệm của chúng tôi. Một phần trong tôi cảm thấy thế. Nhưng một phần khác thì lại nhẹ nhõm - sợi dây liên hệ cuối cùng với Reading và James đã bị cắt đứt. Tôi sẽ không bao giờ phải nhìn thấy anh nữa.

Không ai biết chuyện gì đã xảy ra, trừ Clare, và ngay cả cô cũng không biết về tin nhắn. Ngày kế tiếp tôi bảo cô rằng tôi không thể giữ đứa bé, rằng James và tôi sẽ chia tay.

Cô ôm tôi khóc nức nở và thốt lên, “Cậu thật dũng cảm.”

Nhưng tôi đâu có dũng cảm. Tôi cũng là đồ hèn nhát. Tôi chưa bao giờ đối mặt với James, chưa bao giờ hỏi anh *tại sao*. Tại sao anh lại có thể làm thế? Vì sợ ư? Vì hèn nhát?

Sau đó tôi nghe kể anh đã ăn nằm một cách thành thực khắp Reading, với cả gái lẫn trai.

Đi đâu đó xác nhận những gì tôi đã biết. James Cooper mà tôi tưởng mình hiểu rõ chưa bao giờ tồn tại. Anh chỉ là một sản phẩm của trí tưởng tượng. Một ký ức sai lầm, do những hy vọng hão huyền của tôi cấy vào não bộ.

Nhưng giờ đây... giờ đây khi nhìn lại quãng thời gian mười năm trước... Tôi không biết nữa. Không phải tôi đang bào chữa cho James vì sự

tàn nhẫn ích kỷ của tin nhắn đó, nhưng tôi cũng thấy lại bản thân mình: đầy giận hờn, khẳng khẳng làm đi ầu đúng đắn, và quá khắt khe với cả hai. Có lẽ tôi đang tự bào chữa. Cho lỗi lầm của mình khi yêu James. Tôi nhận ra hồi đó chúng tôi còn trẻ dại đến nhường nào - những đứa trẻ mới lớn vẫn còn nguyên sự tàn nhẫn vô tâm của tuổi ấu thơ và chuẩn mực đạo đức chỉ gờm trắng và đen.

Khi còn trẻ, ta không trông thấy vùng xám. Chỉ có người xấu và kẻ tốt, đúng và sai. Các quy luật rất rõ ràng - hệ giá trị đạo đức của trẻ nít với những lần ranh luân lý trải ra như mặt sân bóng lưới, với hệ thống lỗi và hình phạt rạch ròi.

James đã sai.

Tôi đã tin anh.

Vậy nên tôi cũng sai.

Nhưng giờ đây... giờ đây tôi chỉ thấy một cậu trai sợ hãi, phải đối mặt với một quyết định đạo đức mà anh chưa đủ chín chắn để đưa ra. Tôi tiếp nhận những lời mình nói dưới góc nhìn của anh - chẳng khác nào tôi đã cố đẩy gánh nặng của lựa chọn không thể vãn hồi ấy lên vai anh, một trách nhiệm anh chưa sẵn sàng, và cũng không muốn, đảm đương.

Và tôi thấy chính mình - cũng sợ hãi như thế, cũng non nớt như thế.

Và tôi thấy thương thay cho cả hai chúng tôi.

Sáng mai, khi Lamarr đến, tôi sẽ kể cho chị ta. Tôi sẽ kể cho chị ta toàn bộ sự thật. Xem xét nó một cách trần trụi như thế này, trong ánh sáng buổi tối đang tàn, nó không tệ như tôi hằng lo sợ nữa. Nó không phải động cơ để giết người, chỉ là một sự tiếc nuối mỗi mệ, xưa cũ. Nina nói đúng.

Rồi, cuối cùng, tôi cũng nhắm mắt.

Nhưng sáng hôm sau khi Lamarr xuất hiện, gương mặt chị ta u ám lạ thường. Một đờng nghiệp đi theo phía sau chị ta, và tay chị ta đang cần một thứ gì đó.

“Nora,” chị ta nói mà không chào hỏi gì, “cô có thể nhận diện vật này cho tôi được không?”

“Được chứ,” tôi ngạc nhiên đáp, “đó là điện thoại của tôi. Chị tìm thấy nó ở đâu vậy?”

Nhưng Lamarr không trả lời. Thay vào đó chị ta ngẩng xuống, bật máy ghi âm và, bằng một giọng nghiêm nghị, lạnh lùng, nói ra những lời mà tôi vẫn luôn lo sợ.

“Leonora Shaw, chúng tôi sẽ thẩm vấn cô với vai trò nghi phạm trong cái chết của James Cooper. Cô không bắt buộc phải khai báo, nhưng những câu hỏi mà cô từ chối trả lời có thể gây bất lợi cho quá trình bào chữa sau này của cô trước tòa về những nội dung liên quan. Mọi điều cô nói ra có thể được sử dụng làm bằng chứng. Cô có quyền yêu cầu luật sư. Cô có hiểu những gì tôi vừa nói không?”



## Chương 27

Nếu vô tội, ta không việc gì phải sợ. Đúng không? Vậy thì tại sao tôi lại hoảng sợ thế này?

Những lời kể trước đó của tôi không bị ghi âm và tôi chưa được cảnh báo trước. Chúng sẽ không có giá trị sử dụng làm bằng chứng trước tòa, vậy nên ban đầu chúng tôi phải rà lại những đi đầu tôi từng nói với Lamarr, lần này là để ghi âm. Tôi không muốn có luật sư. Biết rằng làm thế là ngu ngốc, nhưng tôi không rũ bỏ được cảm giác Lamarr ngả về phe tôi - rằng tôi tin tưởng chị ta. Nếu tôi có thể thuyết phục Lamarr rằng mình vô tội, mọi thứ sẽ ổn thỏa. Vậy thì yêu cầu luật sư để mà làm gì?

Sau khi nói xong những gì chúng tôi đã trao đổi hồi trước, Lamarr bắt đầu tiến vào lãnh địa mới.

“Cô hãy nhìn kỹ cái điện thoại này” - chị ta giơ nó lên, hiện được niêm phong kín trong túi nilon - “và nói cho tôi biết liệu cô có nhận ra nó hay không.”

“Có, đó là điện thoại của tôi.” Tôi cố kìm lại thôi thúc muốn gặm móng tay. Vài ngày vừa qua tôi đã ngẫu nhiên chúng trụi lủi.

“Cô có chắc không?”

“Có, tôi nhận ra vết xước trên vỏ.”

“Và số điện thoại của cô có phải là...” Chị ta lật số và đọc to dãy số lên. Tôi gật đầu.

“Vâng, đúng rồi.”

“Tôi đang quan tâm đến một số cuộc gọi và tin nhắn gần đây nhất của cô. Cô có thể kể cho tôi những gì mình nhớ được không?”

Tôi không lường trước được vụ này. Chúng thì có liên quan gì tới cái chết của James cơ chứ? Họ đang chứng thực mọi động thái của chúng tôi hay sao? Tôi biết rằng họ có thể xác định vị trí của ta bằng sóng điện thoại.

Tôi gắng gượng nhớ lại.

“Không có gì nhiều nhận. Ở căn nhà đó hầu như không có sóng. Tôi kiểm tra hộp thư thoại ở trường bắn, cả Twitter nữa. À, tôi nhớ mình còn gọi lại cho một cửa hàng xe đạp ở London, họ đang bảo dưỡng xe cho tôi. Tôi nghĩ là chỉ có thế.”

“Không có tin nhắn sao?”

“Tôi... tôi nghĩ là không.” Tôi cố nhớ. “Không, tôi khá chắc là không. Tôi nghĩ tin nhắn cuối cùng tôi gửi là cho Nina, để báo cô ấy biết tôi đang chờ trên tàu. Hôm đó là thứ Sáu.”

Chị ta nhẹ nhàng thay đổi hướng tiếp cận.

“Tôi muốn hỏi kỹ hơn về mối quan hệ giữa cô và James Cooper.”

Tôi gật đầu, cố giữ biểu cảm điềm đạm, hợp tác. Nhưng tôi đã lường trước chuyện này. Có lẽ Clare đã tỉnh dậy. Bụng tôi khẽ quặn lên.

“Hai người quen nhau ở trường đúng không?”

“Vâng. Hồi đó bọn tôi khoảng mười lăm, mười sáu tuổi. Tôi và James hẹn hò một khoảng thời gian ngắn, rồi chia tay.”

“Ngắn là khoảng bao lâu?”

“Bốn hay năm tháng gì đó?”

Câu vừa rồi không hoàn toàn chính xác. Bọn tôi ở bên nhau sáu tháng. Nhưng tôi đã lỡ miệng nói “một khoảng thời gian ngắn”, và sáu tháng thì nghe có vẻ không ngắn đến thế. Tôi không muốn thừa chi đã tự mâu thuẫn trong lời khai của mình. May là Lamarr không tra hỏi gì thêm về ngày tháng.

“Sau đó hai người có giữ liên lạc không?” chị ta hỏi.

“Không.”

Chị ta đợi tôi giải thích thêm. Tôi cũng đợi. Lamarr đặt hai tay lên lòng và nhìn tôi. Tôi không biết chị ta đang muốn dẫn dắt câu chuyện theo chiều hướng nào, nhưng nếu có đi đâu gì đó tôi thông thạo, thì đó chính là giữ im lặng. Sự im ắng nặng nề lơ lửng trong không khí. Tôi nghe được tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ đắt đỏ chị ta đang đeo, và tự hỏi không biết chị ta lấy tiền đâu ra: mức lương của sĩ quan cảnh sát còn lâu mới kham nổi cái váy kia, đôi khuyên tai vàng to cộ cũng thế. Chúng có vẻ là hàng xịn.

Tuy vậy, đó không phải chuyện của tôi. Chỉ là mỗi bận tâm để giết thời giờ khi kim đồng hồ cứ quay còn tôi thì không nói gì hết.

Cuối cùng, đờng nghiệp của Lamarr phá vỡ sự im lặng. Điều tra viên Roberts, một người đàn ông vạm vỡ với khuôn mặt nóng thịt khiến anh ta thành ra sở hữu một vẻ cau có vĩnh cửu.

“Cô nói với bọn tôi rằng cô và anh ta đã không liên lạc với nhau suốt mười năm nay,” Roberts cộc cằn nói, “vậy mà anh ta vẫn mời cô dự đám cưới?”

Mẹ kiếp. Nhưng chối để mà làm gì. Chỉ mất hai phút thôi là họ sẽ xác nhận được với mẹ Clare hay người nào đó chịu trách nhiệm lên danh sách khách mời.

“Không. Clare mời tôi đến tiệc chia tay đời độc thân, nhưng tôi sẽ không dự đám cưới.”

“Thế có hơi kỳ, đúng không?” Lamarr lại xen vào. Chị ta đang mỉm cười, như thể đây chỉ là buổi tán gẫu của hội chị em bên tách cappuccino. Hai má chị ta bầu bĩnh và phớt hồng, xương gò má nhô cao khiến chị ta trông như nữ hoàng Ai Cập Nefertiti, và khuôn miệng đang cười kia đầy cởi mở, ấm áp, rộng lượng.

“Không hẳn,” tôi nói dối. “Tôi là người yêu cũ của James. Tôi đoán Clare nghĩ nếu tôi tới dự đám cưới thì tình thế sẽ rất khó xử - với cả tôi lẫn cô ấy.”

“Vậy thì tại sao lại mời cô đến dự tiệc chia tay đời độc thân... để chúc mừng đám cưới của cô ấy? Không phải như vậy cũng khó xử à?”

“Tôi không biết. Hai người phải hỏi Clare thôi.”

“Vậy là cô không hề liên lạc với James Cooper kể từ khi hai người chia tay?”

“Không. Không liên lạc.”

“Nhắn tin? Email?”

“Không. Không gì hết.”

Cuộc nói chuyện này đang đi về đâu? Họ đang cố chứng minh rằng tôi ghét James ư? Rằng tôi không thể chịu đựng nổi việc phải ở gần anh? Bụng tôi lại quặn thêm một chập và giọng nói trong đầu tôi khế thì thào, *chưa quá muộn để yêu cầu luật sư đâu...*

“Nghe này,” tôi nói, vì căng thẳng nên tông giọng lên hẳn nửa quãng, “việc cắt đứt liên lạc với người yêu cũ thì cũng đâu có gì lạ?”

Nhưng Lamarr không trả lời. Chị ta lại bẻ cua nhanh chóng mặt.

“Cô kể lại những gì mình làm khi ở căn nhà đó được không? Có lúc nào cô rời nhà không?”

“Ừm, bọn tôi có đi bắn bầy cừu đất nung,” tôi ấp úng nói. “Nhưng hai người đã biết chuyện đó rồi.”

“Ý tôi là rời nhà một mình. Cô có chạy một lần nhỉ?”

Đi chạy ư? Tôi đột ngột cảm thấy mông lung. Tôi ghét việc mình không biết họ đang cố làm gì.

“Vâng,” tôi đáp. Tôi nhặt một cái gối lên và ôm nó trước ngực. Rồi, nhớ ra mình phải trông thật hợp tác, “Hai lần. Một lần khi bọn tôi mới tới nơi, hôm thứ Sáu, một lần nữa vào thứ Bảy.”

“Cô có thể cho bọn tôi biết thời gian chính xác không?”

Tôi cố nhớ lại.

“Tôi nghĩ cuộc chạy hôm thứ Sáu là vào khoảng bốn rưỡi chiều. Có thể muộn hơn, tại tôi nhớ lúc đó trời khá tối. Tôi gặp Clare trên đường về, loanh quanh tám sáu giờ. Còn cuộc chạy ngày thứ Bảy... là vào sáng sớm. Trước tám giờ, tôi nghĩ thế. Tôi không xác định rõ hơn được. Chắc chắn là không sớm hơn sáu giờ - khi tôi chạy trời đã sáng rồi. Melanie cũng dậy sớm đấy. Có thể chị ấy sẽ nhớ.”

“Được rồi.” Lamarr ghi chép lại các mốc thời gian, không phớt lờ hoàn toàn cho máy ghi âm. “Lúc chạy chị có dùng điện thoại không?”

“Không.” Chuyện quái gì đây? Móng tay tôi bấm sâu vào lớp bông gối.

“Còn tối thứ Bảy thì sao, lúc đó cô có ra ngoài không?”

“Không.” Rồi tôi nhớ ra một điếu. “Họ đã kể cho chị về những dấu chân chưa?”

“Dấu chân ư?” Chị ta ngược mặt khỏi cuốn sổ, vẻ hoang mang. “Dấu chân nào?”

“Có dấu chân trên tuyết khi tôi quay về từ cuộc chạy buổi sáng. Chúng dẫn từ gara về phía cửa sau.”

“Hừm. Tôi sẽ kiểm tra chi tiết đó. Cảm ơn cô.” Chị ta ghi chú. Rồi chị ta lại đổi chủ đề. “Cô có nhớ được thêm gì về khoảng thời gian sau khi rời nhà vào đêm thứ Bảy không? Lúc cô đuổi theo xe ấy?”

Tôi lắc đầu.

“Tôi xin lỗi. Tôi chỉ nhớ mình chạy qua rừng... Tôi nhớ những hình ảnh chớp nhoáng về xe và kính vỡ và đại loại vậy... nhưng không. Không có gì rõ ràng cả.”

“Tôi hiểu.” Chị ta gấp sổ lại và đứng lên. “Cảm ơn Nora. Roberts, anh có muốn hỏi thêm gì không?”

Đồng nghiệp của chị ta lắc đầu, thế là Lamarr nói thời gian và địa điểm vào máy ghi âm rồi tắt máy và rời đi.

Tôi là nghi phạm.

Tôi nghĩ đó, cốt tiêu hóa thông tin này khi họ đã đi khỏi.

Vì họ đã tìm thấy điện thoại của tôi sao? Nhưng điện thoại của tôi thì liên quan gì tới cái chết của James?

Rồi tôi nhận ra một điều, một điều đáng lẽ tôi phải hiểu rõ từ trước.

Tôi vẫn *luôn* là nghi phạm.

Lý do duy nhất họ chưa chính thức thẩm vấn tôi cho đến hôm nay là vì buổi thẩm vấn sẽ chẳng có chút giá trị gì để sử dụng làm bằng chứng. Với vấn đề về trí nhớ của tôi, bất cứ luật sư nào cũng có thể gạt phăng những gì tôi đã khai. Họ cần tin tức... cần thông tin mà tôi có thể cung cấp. Và họ rất vội, đủ để chấp nhận rủi ro nói chuyện với tôi khi tôi vẫn ở trong tình trạng không hề đáng tin.

Nhưng giờ đây các bác sĩ đã xác nhận là tôi tỉnh táo, đủ khỏe để được thẩm vấn đến nơi đến chốn. Giờ đây họ đang bắt đầu xây dựng một vụ án. Giờ đây... giờ đây tôi là một nghi phạm.

Tôi vẫn chưa bị bắt. Đó là một thứ để tôi bầu víu vào.

Tôi chưa bị truy tố.

Chưa thôi.

Giá mà tôi nhớ được vài phút ngắn ngủi trong rừng ấy. Đã có chuyện gì? Tôi đã làm gì?

Cảm giác tuyệt vọng muốn nhớ ra dâng lên trong tôi, mắc lại ở cổ họng như tiếng nước nổ, và tôi bầu chặt tay vào cái gối mềm, vùi mặt vào bề mặt trắng sạch tinh tươm của nó trong khi *nhức nhối* ráng sức nhớ lại. Không có vài phút bị quên lãng đó, làm sao tôi có thể hy vọng thuyết phục được Lamarr rằng những gì mình nói là sự thật?

Tôi nhắm mắt, cố đưa mình trở về thời điểm đó, cố nhớ lại khoảng rừng thưa thình lạng, khối sáng rực rỡ đồ sộ của căn nhà, ánh đèn len lỏi qua những thân cây tối đen ken chặt. Tôi lại hít vào mùi lá thông rụng, cảm nhận tuyết buốt lạnh trên các đầu ngón tay và trong mũi. Tôi nhớ lại những âm thanh của khu rừng, tiếng tuyết rơi lộp độp khỏi những cành cây trĩu nặng, tiếng chim cú hú, tiếng động cơ ô tô tan dần vào đêm đen.

Tôi thấy mình chạy trên con đường dẫn thẳng vào rừng, cảm nhận độ nẩy êm ru của thảm lá thông rụng bên dưới mỗi bước chân.

Nhưng tôi không nhớ được những gì xảy đến tiếp theo. Như thể tôi đang cố nắm bắt một khung cảnh phản chiếu trên bề mặt nước ao vậy. Những hình ảnh có xuất hiện, nhưng khi tôi đưa tay ra với, chúng liền nhòe nhoẹt thành cả nghìn gợn sóng lăn tăn và tôi nhận ra trong tay mình chỉ còn có nước.

Đã có chuyện gì đó xảy ra trong màn đêm ấy, với tôi, Clare và James. Hoặc một *ai đó*? Nhưng là ai? Là chuyện gì?

“Chà, Leonora, tôi rất hài lòng với tình trạng của cô.” Bác sĩ Miller cất bút đi. “Tôi vẫn hơi lo về quãng thời gian bị mất, nhưng theo lời cô thì ký ức đang bắt đầu quay trở lại và tôi không thấy có lý do gì để giữ cô ở lại đây lâu hơn nữa. Cô sẽ cần được kiểm tra thêm nhưng bác sĩ gia đình của cô có thể thu xếp được.”

Trước khi tôi kịp tiêu hóa thông tin vừa rồi, anh ta đã lại nói tiếp.

“Ở nhà có ai chăm sóc được cô không?”

Hả?

“K-không,” tôi lắp bắp. “Tôi sống một mình.”

“Chậc, cô sang ở nhờ nhà bạn mấy ngày được không? Hoặc rủ một người bạn nào đó sang nhà cô? Cô hẳn phục rất tốt nhưng tôi vẫn hơi do dự khi để cô trở về một căn nhà vắng người.”

“Tôi sống ở London,” tôi đáp bằng một câu không liên quan. Biết nói gì đây? Tôi không có ai để ăn bám trong suốt một tuần, và cũng không tưởng tượng nổi viễn cảnh bay sang Úc để sà vào vòng tay đón đợi của mẹ.

“Tôi hiểu. Cô có ai đưa về nhà chưa?”

Tôi cố nghĩ. Có thể là Nina. Tôi có thể nhờ cô đưa về Nhưng... chắc là họ không tổng cổ tôi nhanh thế chứ?

“Em không hiểu,” tôi nói với cô y tá, sau khi bác sĩ đã lấy lại phiếu khám và rời đi. “Chưa ai nói gì cho em biết.”

“Đừng lo,” cô trấn an. “Bọn chị không ném em ra đường khi em chưa có chỗ nào mà đi đâu. Nhưng bọn chị cần giường bệnh và vì em không còn cần theo dõi nữa...”

Vậy là, tôi không còn được đón chào ở đây.

Thật kỳ lạ, tin này chẳng khác nào một cú thối vào bụng. Tôi nhận ra sau vài ngày ngắn ngủi ở đây, mình đã phần nào đó trở nên quen với cuộc sống trong bệnh viện. Dù nơi này mang lại cảm giác như một chiếc lồng, nhưng bây giờ khi cửa lồng đã mở, tôi lại không muốn thoát ra. Tôi đã ý lại vào các bác sĩ và y tá và quy trình thường ngày ở đây để bảo vệ mình - khỏi cảnh sát, khỏi hiện thực, khỏi những gì đã xảy ra.

Tôi sẽ làm gì sau khi bị tổng khứ khỏi đây? Lamarr có thả cho tôi về nhà không?

“Chị nên báo trước cho cảnh sát,” tôi nhận ra mình đang nói. Như thế hẳn tôi đã lìa khỏi xác vậy. “Em không biết họ có cho phép em rời Northumberland không.”

“Úi, ừ nhỉ, chị quên mất em là nạn nhân đáng thương của vụ tai nạn kia. Đừng lo, bọn chị sẽ báo cho họ.”

“Đi điều tra viên Lamarr,” tôi nói. “Chị ấy là người vẫn hay vào đây gặp em.” Tôi không muốn y tá báo cho Roberts, với cái cổ dày hự và cặp lông mày cau có đó.

“Chị sẽ báo cho cô ấy. Và đừng lo. Hôm nay em vẫn chưa được xuất viện đâu.”

Sau khi cô y tá rời đi, bộ não tôi cố gắng xử lý những gì vừa xảy ra.

Tôi sắp bị tổng khứ khỏi đây. Có lẽ ngay ngày mai.

Rồi sao?

Tôi sẽ được phép trở về London, hoặc... hoặc sẽ không. Trong trường hợp thứ hai, nghĩa là tôi sẽ bị tạm giam. Tôi cố gắng nhớ lại những gì mình biết về quyền của bản thân. Nếu họ tạm giam tôi, tôi sẽ bị thẩm vấn trong... bao lâu nhỉ? Ba mươi sáu tiếng à? Tôi đồ là họ có thể xin lệnh để

kéo dài thêm, nhưng tôi không nhớ rõ nữa. Mẹ kiếp. Tôi là tác giả viết truyện tội phạm cơ mà. Thế quái nào tôi lại không biết thông tin này được chứ?

Tôi phải gọi cho Nina. Nhưng tôi không giữ điện thoại của mình. Phòng bệnh của tôi có điện thoại bàn - nhưng ta cần có thẻ ngân hàng để mua phút gọi, trong khi ví và toàn bộ đồ đạc của tôi đều nằm trong tay cảnh sát. Tôi có thể dùng nhờ điện thoại ở quầy trực của y tá... Chắc là họ sẽ cho tôi mượn trong trường hợp cần kíp... gọi người tới đón về chẳng hạn. Nhưng tôi không nhớ số của Nina. Mọi thông tin liên lạc tôi có đều nằm trong điện thoại.

Tôi cố nhớ xem mình có thuộc số của ai không. Ngày xưa tôi có nhớ số nhà bố mẹ Nina - nhưng giờ họ đã chuyển đi chỗ khác. Tôi nhớ số điện thoại nhà mình, nhưng chẳng ích gì. Nhà tôi làm gì có ai. Tôi từng thuộc số điện thoại nhà ở Reading, nhưng đó là nhà cũ, tôi sống khi còn bé. Tôi không nhớ số điện thoại của mẹ ở Úc. Tôi không nhớ số điện thoại của Jess. Tôi không nhớ số điện thoại của bất kỳ người bạn nào khác ở London. Tôi đoán mình có thể nhờ y tá tra Google về biên tập viên của tôi - nhưng nghĩ đến việc gặp cô trong tình trạng này là tôi đã thấy lạnh toát vì xấu hổ.

Lạ lùng thay, số điện thoại duy nhất tôi nhớ rõ là của nhà bố mẹ James. Chắc tôi đã gọi đến đó cả trăm lần. Anh luôn làm mất điện thoại di động. Và họ vẫn sống ở căn nhà ấy, tôi biết đi đâu đó. Nhưng tôi không thể gọi cho họ. Không phải như thế này.

Khi quay lại London tôi phải gọi cho họ. Tôi phải hỏi về lễ tang. Tôi phải... tôi phải...

Tôi nhắm mắt. Tôi sẽ không khóc, không khóc nữa. Tôi có thể khóc khi đã rời khỏi đây, nhưng lúc này tôi phải thực tế.

Tôi không thể nghĩ đến James, đến mẹ anh hay bố anh.

Rồi ánh mắt tôi rơi xuống chiếc cốc giấy cạnh giường. Số điện thoại của Matt. Tôi cẩn thận xé nó ra rồi nhét mẫu giấy ghi số điện thoại vào túi. Tôi không thể gọi anh ta. Giờ chắc hẳn anh ta đang trên đường quay về London. Nhưng tôi vẫn thấy được an ủi một cách kỳ lạ khi biết rằng ít nhất tôi vẫn có một người để gọi trong trường hợp khẩn cấp.



Hai ngày trước tôi không hề biết rằng anh ta có t ần tại. Còn bây giờ, anh ta là mối liên kết duy nhất tôi có với thế giới bên ngoài.

Nhưng chắc là không sao đâu. Nina sẽ quay lại, hoặc là Lamarr. Tôi sẽ có thể báo tin cho họ.

Tôi chỉ cần chờ đợi thôi.

Tôi vẫn đang ng ồi trên giường bệnh, nhìn vào khoảng không và căn những móng tay đã trụi lủi, thì một cô y tá thò đầu qua cửa.

“Có người gọi em đó cưng. Chị sẽ chuyển cuộc gọi sang máy điện thoại cạnh giường nhé.” Cô ta chỉ về phía chiếc điện thoại bằng nhựa màu trắng trong t ầm tay với cạnh giường tôi r ồi rút đầu ra ngoài.

Là ai nhỉ? Ai mà lại biết tôi đang ở đây? Là mẹ chẳng? Tôi nhìn đ ồng hồ. Không... bây giờ ở Úc đã nửa đêm r ồi. Ai đó ở London lo lắng khi chưa thấy tôi quay v ề? Người đại diện của tôi? Biên tập viên của tôi? Cô ta tìm ra tung tích của tôi r ồi ư?

R ồi, cảm giác như có một bàn tay lạnh lẽo túm lấy gáy, một khả năng nảy ra trong đầu tôi. Bố mẹ James. Hẳn họ phải biết tôi đang ở đây.

Điện thoại bắt đầu đổ chuông. Suốt một lúc tôi mất hết nhuệ khí, và g ần như không định nhấc máy.

Nhưng r ồi tôi nghiêng r ăng và buộc mình phải c ần ổng nghe lên.

“A lô?”

Im lặng, r ồi một giọng nói cất lên, “Nora? Cậu đó hả?”

Là Nina. Cảm giác nhẹ nhõm chiếm lấy tôi, và trong một khắc phi lý tôi đã nghĩ đến thần giao cách cảm.

“Nina!” Nghe được giọng cô, biết rằng tôi sẽ không bị mắc kẹt ở đây, cảm giác ấy mới tuyệt vời làm sao. “Ồn Chúa là cậu đã gọi. Họ sắp tổng t ớ ra đường... và t ớ nhận ra mình không nhớ số cậu hay số của ai cả. Có phải cậu gọi vì thế không?”

“Không,” cô đáp cụt lủn. “Nghe này, t ớ sẽ không vòng vo làm gì. Flo vừa tìm cách tự tử.”

## Chương 28

Suốt một phút tôi không nói được gì.

“Nora?” sau một lúc, Nina nói. “Nora, cậu có còn đó không? Chết tiệt, đường dây bị ngắt rồi hả?”

“Có,” tôi đáp, ngờ ngác. “Có, tớ đây. Tớ chỉ... Chúa ơi.”

“Tớ không muốn báo cho cậu biết như thế này, nhưng tớ không muốn cậu nghe tin từ y tá hay cảnh sát hay sao đó. Cô ta đang được đưa tới bệnh viện chỗ cậu đó.”

“Ôi Chúa ơi. Liệu cô ta... cô ta có qua khỏi không?”

“Có, tớ nghĩ là có. Tớ phát hiện ra Flo trong phòng tắm của khách sạn bọn tớ đang ở. Mấy hôm nay thái độ của cô ta rất lạ nhưng tớ không nhận ra... Tớ...” Cô có vẻ đang sốc, và đến giờ tôi mới nhận ra áp lực mà chắc hẳn cô đã phải chịu đựng lớn đến nhường nào. Khi tôi và Clare đang ở trong bệnh viện, tránh được gánh nặng của những màn thẩm vấn, Nina, Flo và Tom hẳn đã bị tra hỏi mệt mỏi. “May phước cho cô ta là tớ về nhà sớm hơn dự định. Đáng ra tớ phải lường trước được. Thật kinh khủng, nhưng tớ không bao giờ nghĩ rằng...”

“Không phải lỗi của cậu mà.”

“Mẹ nó chứ, tớ là bác sĩ đấy Nora.” Giọng cô ở đầu kia điện thoại nghe đầy thống khổ. “Thôi được, đúng là lâu rồi tớ không làm gì liên quan đến sức khỏe tâm thần, nhưng đáng ra bọn tớ phải nhớ được những kiến thức căn bản. *Mẹ kiếp*. Lẽ ra tớ phải lường được.”

“Nhưng cô ta sẽ ổn mà, đúng không?”

“Tớ không biết nữa. Cô ta đã nốc một đồng thuốc ngủ, bừa thêm valium và cả vốc paracetamol, cùng whiskey để nuốt cho trôi. Thứ khiến tớ lo nhất là paracetamol - khá kinh dị đấy - khi tỉnh dậy trong viện cậu có thể thấy khỏe nhưng đến mùa xuân tới gan cậu bất chợt xui xẻo và cậu liền nhận ra rằng tự tử chẳng phải một ý hay.”

“Chúa ơi. Flo tội nghiệp. Cô ta có... cô ta có nói lý do không?”

“Cô ta chỉ để lại tâm thư nói rằng mình không thể đương đầu với chuyện này nữa.”

“Cậu có nghĩ...” Tôi dừng lại, chẳng biết phải hỏi đi đâu này bằng cách nào.

“Gì? Rằng cô ta thấy lương tâm tội lỗi hả?” Tôi gần như có thể cảm nhận được cái nhún vai của Nina qua điện thoại. “Tớ chịu. Nhưng dù ta nghĩ đã có chuyện gì với những viên đạn không chì ấy thì cô ta vẫn là người cần sủng. Tớ không nghĩ Lamarr và Roberts đã thăm vấn cô ta một cách nhẹ nhàng đâu.”

“Cô ta kiếm thuốc ở đâu ra thế?”

“Cô ta được kê cho thuốc ngủ và diazepam. Cô ta... Bọn mình đều đang chịu rất nhiều áp lực mà Nora. Cô ta đã thấy một người bị bắn. Trải nghiệm kiểu đó có thể gây hậu chấn tâm lý không biết chừng.”

Tôi nhắm mắt. Ở đây tôi được an toàn, nép mình trong chiếc kén bàng quan, trong lúc Flo đang suy sụp.

“Cô ta bị ám ảnh quá thế,” tôi nói chậm rãi. Cậu có nhớ không, cô ta cứ lải nhải mãi về việc phải tổ chức cho Clare một cuối tuần chia tay đời độc thân *hoàn hảo*.”

“Tớ biết,” Nina đáp. “Tin tớ đi, mấy ngày vừa qua bọn tớ nghe đủ những thứ na ná vậy rồi. Cô ta chẳng làm gì nhiều ngoài khóc và tự trách bản thân vì những gì đã xảy ra.”

“Những chuyện gì đã xảy ra, hả Nina?” tôi chợt nhận ra mình đang bầu vào ống nghe bằng nhựa trắng mạnh đến đau cả tay. “Lamarr nghĩ đây là một vụ mưu sát. Tớ biết chị ta nghĩ thế. Họ hỏi mấy câu kỳ quặc về điện thoại của tớ. Họ còn đọc quyền của tớ cho tớ nghe nữa. Giờ tớ là nghi phạm.”

“Cả bọn đều là nghi phạm,” Nina mệt mỏi đáp. “Bọn mình cùng ở trong căn nhà nơi có một người bị bắn và chết. Không chỉ mình cậu đâu. Mẹ kiếp, tớ chỉ muốn chuyện này mau kết thúc. Tớ nhớ Jess đến mức gần như chẳng suy nghĩ gì được.”

Giọng cô có vẻ mệt mỏi. Mệt mỏi không chỉ với chuyện này, mà với tất cả. Và đột nhiên tôi có thể hình dung ra cô, cùng với Tom, mỗi người ở

riêng trong phòng mình chờ đến lượt thăm vấn, chờ đợi những câu trả lời, chờ tin tức mới về Flo và Clare và mọi thứ khác.

Họ cũng tịch thu điện thoại của Nina. Họ không cho phép cô rời đi. Cô cũng bị mắc kẹt giống như tôi. Mắc kẹt bởi những gì đã xảy ra trong căn nhà đó.

“Này, tớ phải đập máy đây,” cuối cùng Nina nói. “Cái di động giá rẻ này giá thì đắt mà sim chả được mấy phút. Nhưng tớ sẽ gọi lại sau và nhấn số máy bàn chỗ tớ, nhé? Bảo họ gọi tớ nếu cậu bị tổng ra ngoài nhé.”

“Ừ,” cuối cùng tôi đáp. Cổ họng tôi nghèn nghẹn nhưng tôi ho một tiếng, cố che giấu đi điều đó. “Phải tự chăm sóc bản thân nhé, nhớ chưa? Và đừng tự trách mình về chuyện của Flo. Cô ta sẽ ổn thôi.”

“Tớ không biết liệu cô ta có ổn không,” Nina nói. Giọng cô ảm đạm. “Tớ đã chứng kiến vài vụ quá liều paracetamol hồi còn là sinh viên y và đủ biết chuyện gì sẽ xảy ra rồi. Nhưng cảm ơn cậu vì đã an ủi. Và Nora này...”

Cô ngừng lời.

“Hả?” tôi hỏi.

“Tớ... Ôi, mẹ kiếp, xem nào, nói vậy cũng chả ích gì. Kệ đi.”

“Gì cơ?”

“Tớ chỉ định nói là... Cố mà nhớ cho bằng được những gì xảy ra sau khi cậu chạy khỏi nhà, được chứ? Rất nhiều thứ đang phụ thuộc vào thông tin đó đấy. Không cần cảm thấy áp lực đâu,” cô nói, kèm một tiếng cười hơi run rẩy.

“Ừa, tớ biết rồi,” tôi đáp. “Chào nhé Nina.”

“Chào cậu.”

Nina cúp máy và tôi xoa xoa mặt. “Không cần cảm thấy áp lực đâu” - cô đã nói thế. Tôi đoán đó là một câu đùa kiểu Nina. Cô và tôi đều nhận thức được bọn tôi đang phải chịu áp lực lớn đến mức nào. Tất cả bọn tôi.

Tôi phải nhớ ra. Tôi phải nhớ ra.

Tôi nhắm mắt và cố gắng nhớ lại.

“Nora.” Một bàn tay đặt lên vai tôi, lay tôi dậy. “Nora.”

Tôi chớp mắt và cố ng ẩ dậy, cố hiểu xem đây là đâu và đang có chuyện gì.

Là Lamarr. Tôi đã ngủ quên.

“Mấy giờ r ấ?” tôi mơ màng hỏi.

“G ần trưa,” Lamarr đáp. Giọng chị ta thanh gọn. Giờ thì chẳng thấy dấu vết nào của nụ cười. Thậm chí vẻ mặt chị ta còn rất nghiêm trọng. Điều tra viên Roberts đứng sau, trừng trừng nhìn không chớp mắt. Trông như thể anh ta được sinh ra cùng một cây bút chì và biểu cảm gắt gỏng. Tôi không thể tưởng tượng ra cảnh anh ta vỗ v ềem bé hay hôn người tình.

“Chúng tôi muốn hỏi cô thêm một số câu,” Lamarr nói. “Cô có muốn đợi một chút không?”

“Không, tôi ổn mà,” tôi đáp. Tôi lắc lắc đầu, cố làm mình tỉnh táo. Lamarr quan sát tôi. “Chị hỏi đi,” tôi nói.

Lamarr gật đầu, bật máy ghi âm và đọc lại lời cảnh báo. R ấ chị ta rút ra một tờ giấy.

“Nora, tôi muốn cô đọc cái này. Đây là bản sao những email và tin nhắn được truy xuất từ điện thoại của cô và James trong vài ngày vừa r ấ.”

Chị ta đưa tờ giấy cho tôi. Tôi ng ẩ thẳng người lên, dụi mắt xoa cơn buồn ngủ, cố tập trung vào những con chữ đánh máy sin sít trên giấy. Trước mặt tôi là một danh sách các tin nhắn, mỗi tin đều đi kèm số điện thoại của người gửi cùng ngày tháng, thời gian cộng thêm thông tin gì đó mà tôi không hiểu là gì - tọa độ GPS chẳng?

Tin nhắn đầu tiên đính kèm số điện thoại của tôi, thời gian là 4 giờ 52 phút chiều ngày thứ Sáu.

LEONORA SHAW: James, em đây, Leo. Leo Shaw.

JAMES COOPER: Leo?? Chúa ơi, là em thật sao?

LEONORA SHAW: Vâng, em đây. Em rất cần gặp anh. Em đang tham gia cuối tuần chia tay đời độc thân của Clare. Anh đến đây được không? Chuyện gấp lắm.

JAMES COOPER: Hả, nghiêm túc đấy à?

JAMES COOPER: C kể cho em r ấ sao?

LEONORA SHAW: Vâng. Xin anh đến đi. Em không nói lý do qua điện thoại được nhưng em thật sự cần nói chuyện với anh.

JAMES COOPER: Em thật sự cần anh đến đó à? Không chờ đến khi em quay về London được sao?

LEONORA SHAW: Không. Chuyện gấp lắm. Đi mà. Em chưa từng đòi hỏi anh đi đâu gì nhưng anh nợ em chuyện này. Mai nhé? Chủ nhật thì muộn quá.

Có một quãng ngừng dài. Tin nhắn tiếp theo của James đến thứ Sáu, 11 giờ 44 phút tối.

JAMES COOPER: Anh phải diễn cả chiều lẫn tối mai, chắc 10/11 giờ mới xong việc ở nhà hát. Anh có thể lái xe đến đó nhưng chắc phải mất hơn 5 tiếng đấy. Giữa đêm anh mới lên đến nơi. Em thật sự muốn anh làm đi đâu này à?

Tin nhắn trả lời của tôi đến thứ Bảy, 7 giờ 21 phút sáng.

LEONORA SHAW: Vâng.

Một quãng ngừng nữa. Tin nhắn tiếp theo của James gửi lúc 2 giờ 32 phút chiều.

JAMES COOPER: Được rồi.

LEONORA SHAW: CẢM ƠN ANH. Để xe anh ở dưới đường nhé. Khi nào đến anh cứ vòng ra sau nhà. Em sẽ để mở khóa cửa bếp. Phòng em trên lầu, cửa thứ hai bên phải. Em sẽ giải thích mọi chuyện khi mình gặp nhau.

Một quãng ngừng dài khác. Tin nhắn trả lời của James đến lúc 5 giờ 54 phút chiều và nó suýt làm tan vỡ trái tim tôi.

JAMES COOPER: Ừ. Xin lỗi em rất nhiều, Leo - vì mọi chuyện. Jx

Và rồi, vào 11 giờ 18 phút tối,

JAMES COOPER: Anh đang trên đường rồi.

Và thế là hết.

Khi ngược mặt lên nhìn Lamarr, tôi ý thức được mắt mình đang nhòe nước, giọng tôi vụn vỡ và tắc nghẹn.

“Đối tượng được thẩm vấn đã đọc xong bản sao,” chị ta nói khẽ để máy ghi âm thu vào. Và rồi, “Nào, Nora? Có lời giải thích nào không? Cô nghĩ rằng bọn tôi sẽ không tìm thấy những tin nhắn này sao? Xóa chúng đi là một hành động vô ích, cô biết đấy, chúng tôi đã khôi phục được chúng từ máy chủ.”

“Tôi... tôi...” tôi gắng gượng. Tôi hít một hơi thật sâu, ép bản thân lên tiếng. “Tôi k-không gửi những tin nhắn này.”

“Thật sao.” Đó không phải câu hỏi, chỉ là một nhận định vô cảm, chán nản.

“Thật mà. Chị phải tin tôi.” Tôi biết, ngay khi vừa mới lắp bắp, là chuyện này thật vô vọng. “Ai đó khác đã gửi chúng. Có thể ai đó đã sao chép thẻ sim của tôi.”

“Tin tôi đi, nếu vậy bọn tôi đã phát hiện ra rồi. Những tin nhắn này được gửi đi từ điện thoại của cô. Các mốc thời gian trùng khớp với những cuộc chạy của cô trong rừng và chuyển đi tới trường bắn bồ câu đất nung.”

“Nhưng lúc đi chạy tôi đâu có cần theo điện thoại!”

“Dữ liệu GPS khá thuyết phục. Chúng tôi biết rằng cô đã rời nhà và chạy lên đồi cho đến khi bắt được tín hiệu.”

“Tôi không gửi chúng,” tôi tuyệt vọng lặp lại. Tôi muốn bỏ lại vào giường và trùm chăn lên đầu. Lamarr đang đứng thẳng, nhìn xuống tôi, không còn thoải mái ngời ghé vào giường nữa. Mặt chị ta rắn đanh như tượng gỗ mun. Mặt Lamarr thoáng nét cảm thông nhưng đồng thời toát lên vẻ khắt khe mà đến giờ tôi mới để ý thấy. Mặt chị ta thể hiện sự thờ ơ không khoan nhượng mà tôi vẫn thường gán cho một thiên thần - không phải thiên thần vị tha, mà là thiên thần phán xét. Một thiên thần giáng trần không phải để an ủi, mà để thực thi công lý.

“Bọn tôi cũng đã có kết quả giám định chiếc xe, Nora. Bọn tôi biết chuyện gì đã xảy ra.”

“Chuyện gì?” Dù cố gắng không tỏ ra hoảng loạn, nhưng tôi biết giọng mình nghe run rẩy và chói tai. Họ biết. Họ biết đi đâu gì đó mà tôi mù tịt. “Chuyện gì?”

“Clare đã cho cô lên xe. Và khi cô ấy đang an toàn trên đường, xe đang lao nhanh thì cô đã giằng lấy tay lái - cô có nhớ không? Cô giằng lấy tay lái và cố ép chiếc xe rời khỏi đường cái.”

“Không.”

“Dấu vân tay của cô dính đầy trên vô lăng. Những vết xước trên tay cô, những móng tay bị gãy - cô đã vật lộn với Clare. Bàn tay và cánh tay cô ấy bị thương do phòng vệ. Máu da của cô được tìm thấy bên dưới móng tay cô ấy.”

“Không.”

Nhưng khi tôi thốt ra điếu đó, một hình ảnh chớp nhoáng hiện lên trước mắt tôi, như thể cơn ác mộng giữa ban ngày: khuôn mặt khiếp hãi của Clare, ám xanh bởi ánh sáng từ bảng điếu khiển, tay tôi nắm lấy tay cô.

“Không!” tôi nói, nhưng giọng đã bắt đầu nức nở. Tôi đã làm gì thế này?

“Clare đã nói gì với cô, hả Nora? Có phải cô ấy nói với cô rằng cô ấy sắp cưới James?”

Tôi không thể trả lời. Tôi chỉ lắc đầu, không phải để phủ nhận, tôi không thể đối mặt với chuyện này, tôi không chịu được những câu hỏi này.

“Đối tượng được thẩm vấn đang lắc đầu,” Roberts cúi kính xen vào.

“Flo đã kể cho chúng tôi chuyện xảy ra,” Lamarr tàn nhẫn nói. “Clare đã nhờ cô ấy giấu giếm chuyện này. Clare đã định kể cho cô vào cuối tuần vừa rồi, đúng chứ?”

Chúa ơi.

“Cô chưa có mối quan hệ nào khác kể từ khi chia tay James, phải không?”

Không. Không. Không.

“Cô bị ám ảnh với cậu ấy. Clare đã không dám nói với cô vì lo sợ phản ứng của cô. Cô ấy lo lắng là đúng, phải không?”

Xin hãy đánh thức tôi khỏi cơn ác mộng này đi.

“Thế nên cô dụ James đến căn nhà, rồi bắn cậu ấy.”

Không. Ôi Chúa ơi. Tôi phải nói. Tôi phải nói gì đó để Lamarr ngậm miệng lại, để khiến những cáo buộc ác nghiệt được thốt ra trơn tru bởi giọng nói êm tai này chấm dứt.



“Chuyện đúng là như vậy, phải không Nora?” Lamarr hỏi, giọng nhẹ nhàng, dịu dàng, và sau cùng, rốt cuộc thì chị ta cũng ngẩng xuống chân giường tôi và đưa tay ra. “Phải không?”

Tôi ngược lên. Mắt tôi ầng ậ nước, nhưng qua dòng lệ nhòe nhoẹt tôi vẫn nhìn thấy gương mặt của Lamarr, đôi mắt đầy cảm thông ấy, đôi khuôn tai to cộc, nặng đến không tưởng đối với cái cổ mảnh mai kia. Tôi nghe được tiếng lách cách ro ro của cuộn băng ghi âm.

Tôi tìm lại được giọng nói của mình.

“Tôi muốn gặp luật sư.”

## Chương 29

Tôi đã bị ai đó gài bẫy. Nhưng là ai?

Tôi cố nhớ lại mốc thời gian của tin nhắn đầu tiên, tin nhắn mà họ tưởng rằng tôi gửi cho James, tin nhắn gửi đi từ điện thoại của tôi. 4 giờ 52 phút chiều. Lúc đó tôi đang chạy bên ngoài. Điện thoại tôi lúc đó đang để ở trên phòng, không cài chế độ bảo vệ. Vậy thì ai có thể tiếp cận nó?

Lúc đó Clare chưa đến - tôi biết chắc bởi tôi đã gặp cô trong rừng, đang lái xe về phía ngôi nhà, nhưng những người còn lại đều có thể là thủ phạm.

Nhưng tại sao? Tại sao có người lại muốn hủy hoại đời tôi như thế này - hủy hoại James, hủy hoại *Clare*?

Tôi cân nhắc các khả năng.

Có vẻ ít khả nghi nhất là Melanie. Đúng là lúc tôi đi chạy chị ta đang ở trong nhà, thậm chí chị ta còn là trường hợp hiếm hoi đã dậy từ sớm khi tôi chạy cuộc thứ hai. Nhưng tôi không cho rằng chị ta đủ bận tâm đến tôi hay James để làm tất cả những chuyện này. Tại sao phải liều mình đổ tội cho một người ta chưa từng gặp trước đó? Và lại, đến lúc James xuất hiện thì chị ta đã về rồi, đến lúc... đến lúc... Tôi nhắm mắt, cố xóa đi hình ảnh James nằm thành một đống máu me dưới sàn gỗ. *Chị ta vẫn có thể tráo đạn*, một giọng nói khê thì thầm ở tận sâu trong tâm trí tôi. *Chị ta có thể làm vậy bất cứ lúc nào. Và biết đâu đó chính là lý do khiến chị ta vội bỏ về đến thế... ?* Đúng. Chị ta có thể tráo đạn. Nhưng chắc chắn Melanie không thể đoán trước những chuyện còn lại - cửa bếp mở, khẩu súng, màn vật lộn...

Tom thì sao nhỉ? Anh ta có đủ khả năng - anh ta có mặt trong nhà lúc điện thoại tôi cũng đang để ở đó, anh ta cũng có mặt ở trường bắn. Và - tôi chợt nhận ra - anh ta là người đã để Clare một mình lái xe vào rừng. Điều gì đã khiến cô đột ngột bỏ đi như vậy? Bọn tôi chỉ biết tin vào những lời anh ta kể lại, và giờ đây, khi những gì xảy ra đã sáng tỏ, việc Clare nghe trật lất những gì Tom nói có vẻ không mấy thích hợp. Chẳng lẽ cô lại cứ

thế phóng xe vào màn đêm mà không kiểm tra lại hay sao? Nina là bác sĩ cơ mà. Cô là cơ hội tốt nhất để James sống sót.

Giả sử Tom *bảo* Clare cứ lái xe đi thì sao? Anh ta có thể nói bất cứ thứ gì - rằng Nina không chịu đi, rằng cô ấy bảo Clare đến trước và đợi ở bệnh viện. Còn về động cơ... Tôi nhớ lại cuộc trò chuyện say khướt giữa chúng tôi về James và chồng anh ta. Giá mà tôi chú ý hơn. Giá mà tôi chịu lắng nghe! Nhưng lúc đó tôi đang chán - chán ốm vì danh sách những cái tên dài như kinh tụng mà mình không nhận ra, và chuyện ngổ lêng đôi mách rởm đời của đám nghệ sĩ. Biết đâu có đi đâu gì đó ẩn sau lời anh ta nói - mối hận thù nào đó giữa Bruce và James? Hoặc có thể - có thể là hoàn toàn ngược lại.

Nói chung cũng không thuyết phục lắm. Kể cả đúng là Tom *đã* hối Clare lái xe bỏ đi, thì anh ta biết trông đợi gì ở hành động ấy? Anh ta không thể đoán trước những gì xảy ra tiếp theo.

Nhưng, đi đâu quan trọng nhất là Tom không hề biết quá khứ của tôi và James. Trừ phi... trừ phi ai đó đã kể cho anh ta.

Clare có thể đã kể cho anh ta. Tôi không thể rũ bỏ được suy nghĩ ấy. Nhưng vấn đề là thế này, vụ mưu sát đã được dàn dựng để không chỉ hủy hoại James, mà còn hủy hoại cả tôi và Clare. Có vẻ không giống như tổn thất ngoài dự kiến; có gì đó cực kỳ hiểm độc và mang tính *cá nhân* trong cái cách tôi bị lôi kéo một cách có chủ ý vào chuyện này, cách thủ phạm khơi lại vết thương lòng đã bị lãng quên từ lâu giữa hai chúng tôi. Ai sẽ làm đi đâu đó? *Tại sao* lại có bất cứ ai làm đi đâu đó chứ?

Tôi cố xem xét sự việc như mình đang viết sách. Nếu là người sáng tạo ra cốt truyện này, tôi sẽ phải tưởng tượng một lý do để Tom làm hại James. Và càng lắm thì tôi cũng nghĩ ra được động cơ khiến anh ta tiện tay làm hại cả Clare. Nhưng còn tôi? Việc gì phải đi xa đến vậy để lôi vào một người mà anh ta thậm chí không hề quen biết? Người duy nhất có thể muốn chuyện này xảy ra phải là người biết cả ba chúng tôi. Ai đó có mặt *hồi* xưa khi mọi chuyện vỡ lở. Ai đó kiểu như...

Nina.

Nhưng trí óc tôi liên tục né tránh, gạt mình chối bỏ suy nghĩ ấy. Nina có thể kỳ quặc, độc mồm độc miệng và thường xuyên hành động khinh suất. Nhưng không đời nào có chuyện cô làm những việc này. Chắc là vậy nhỉ?

Tôi nhớ lại gương mặt cô, toát lên biểu cảm tuồng như đang đau buồn khi nhớ lại những vết thương do súng gây ra mà cô đã đi điều trị ở Colombia. Cô sống là để cứu chữa cho người khác. Chắc chắn cô chẳng đời nào làm chuyện này đâu?

Nhưng có thứ gì đó đang thềm thì vào tai tôi, một giọng nói nhỏ, nhắc tôi nhớ rằng Nina có thể nhấn tâm đến mức nào. Tôi nhớ có lần cô đã nói sau khi uống say mèm, “Bác sĩ phẫu thuật không quan tâm đến *con người* đâu, không phải theo cái lối tình cảm sến sẩm. Bọn tớ giống thợ máy ấy: chỉ muốn cắt phanh người ta ra, ngó xem bên trong vận hành như thế nào, mổ xẻ các bộ phận. Bác sĩ phẫu thuật cậu thường gặp chẳng khác gì một thằng nhãi phá banh cái đồng hồ đeo tay của bố nó vì tò mò rồi không biết cách ráp lại. Càng thành thạo tay nghề, ta càng giỏi ghép nối các bộ phận. Nhưng bọn tớ luôn để lại sẹo.”

Và tôi cũng nghĩ về những khoảnh khắc thẳng hoặc cô bày tỏ sự khinh miệt đáng ngạc nhiên đối với Clare. Tôi nhớ lại thái độ độc địa vào tối hôm cô nói về việc Clare luôn muốn đâm chọc, kích động người khác rồi tận hưởng phản ứng của họ, sự cay cú về cái lần Clare vạch trần thiên hướng tính dục của cô cho bàn dân thiên hạ thấy nhiều năm về trước. Liệu có đi đâu gì đó trầm trọng hơn không, một lý do khiến cô chưa bao giờ tha thứ cho Clare?

Và cuối cùng, tôi nghĩ về những hành động của cô vào đêm đầu tiên chúng tôi đến căn nhà đó. Trò “tôi chưa bao giờ”. Tôi nhớ về ác nghiệt cố ý rành rành khi cô lẻ nhè, *Mình chưa bao giờ xoạc James Cooper*.

Đột nhiên, dẫu đang ở trong căn phòng nhỏ được sưởi ấm quá đà như phòng xông hơi, tôi bỗng cảm thấy lạnh. Bởi đó chính là kiểu thù oán cá nhân ác nghiệt đứng sau toàn bộ tình huống điên rồ này. Không chỉ là tò mò về tôi và James. Không phải thói ích kỷ. Mà là sự tàn nhẫn cố tình - hướng vào tôi và Clare. Bây giờ thì ai mới là người đâm chọc kích động rồi tận hưởng phản ứng của người khác đây?

Nhưng tôi xua suy nghĩ đó đi. Tôi sẽ không nghĩ về Nina như thế này. Tôi sẽ không làm vậy. Nếu cứ tiếp tục thì tôi sẽ phát điên mất.

Flo. Flo là cái tên mà tôi cứ nâng lên đặt xuống mãi. Flo có mặt ở đó ngay từ đầu. Cô ta đã mời khách. Cô ta đã cầm súng. Cô ta là người cam đoan rằng nó được nạp đạn không có chì.

Flo cùng nỗi ám ảnh kỳ quặc với Clare. Cùng những cảm xúc mãnh liệt kỳ quặc đầy bất ổn của cô ta. Cô ta có thể phát hiện chuyện giữa tôi và James vào bất cứ lúc nào - dù gì cô ta cũng là bạn thân nhất của Clare cơ mà, kể từ hồi đại học. Còn gì hợp lý hơn việc Clare chọn cô ta mà thổ lộ về James và tôi?

Có phải vì thế mà cô ta đã uống thuốc quá liều? Có phải cô ta vừa nhận ra mình đã làm gì?

Tôi ngẩng đầu lên, nhìn vào hư không trong khi cố nghĩ cho thông toàn bộ chuyện này, rồi mắt tôi bỗng tập trung vào một thứ, một chuyển động bên ngoài cánh cửa.

Và tôi nhận ra đó là gì.

Người canh gác đã trở lại - viên sĩ quan cảnh sát gác bên ngoài phòng bệnh của tôi. Chỉ có đi đầu lần này tôi không còn nghi ngờ gì nữa: người ta không ở đây để bảo vệ tôi. Người ta ở đây để canh chừng tôi. Tôi sẽ không được về nhà sau khi xuất viện, tôi sẽ phải đến sở cảnh sát. Tôi sẽ bị tạm giam, bị thẩm vấn, và nhiều khả năng là bị truy tố nếu họ chứng minh được các cáo buộc là hợp lý.

Với một thái độ lạnh lùng, bình thản, tôi soi xét nghi phạm cuối cùng của đêm hôm đó: chính bản thân mình.

Tôi có mặt ở đó. Tôi có thể đã nhắn những tin đó cho James. Tôi có thể đã tráo đạn. Tôi đã đặt tay lên súng khi Flo bóp cò. Còn đi đâu gì dễ hơn việc hướng nòng súng về phía James đang bước lên thang?

Và, quan trọng hơn, tôi có mặt ở nửa sau của vụ mưu sát. Tôi ở trong xe khi nó lao khỏi đường cái.

Chuyện quái gì đã xảy ra trong xe? Tại sao tôi không tài nào nhớ được?

Tôi nghĩ về lời bác sĩ Miller đã nói, *đôi khi bộ não lấp liếm những sự kiện mà ta chưa sẵn sàng đối mặt. Tôi cho rằng đó là một... cơ chế đối phó, cô có thể gọi như thế.*

Đi đâu mà bộ não của tôi không thể đối mặt là gì? Sự thật ư?

Tôi nhận ra mình đang run rẩy như bị lạnh, dấu nhiệt độ trong viện vẫn bức bối như thường, thế là tôi vội lấy cái áo cardigan của Nina từ chân giường và choàng nó quanh mình, hít vào mùi thuốc lá và nước hoa của cô, cố trấn an bản thân.

Tôi đang bị gài bẫy. Tôi đang bị gài bẫy.

Viễn cảnh bị tạm giam và truy tố không phải đi đâu khiến tôi sốc đến mức này; tôi vẫn chưa thực sự tin rằng nó sẽ trở thành sự thật. Chắc chắn, *chắc chắn* nếu tôi giải thích mọi chuyện, họ sẽ tin tôi?

Đi đâu khiến tôi thật sự choáng váng là đây: ai đó căm ghét tôi đủ sâu đậm để làm chuyện này. Nhưng là ai?

Tôi ngăn bản thân nghĩ về khả năng cuối cùng. Nó quá khủng khiếp để được phép hiện lên trong tâm trí, ngoại trừ những tiếng thì thào lí nhí khi tôi suy nghĩ về những chuyện khác.

Nhưng khi tôi rúc xuống dưới tấm chăn bệnh viện, áo cardigan của Nina choàng quanh vai, một trong những tiếng thì thào đó nói: *Lỡ chuyện này là thật thì sao?*

Ngày trôi đi chậm rãi, như thể tôi đang lội qua không khí làm từ mật đường. Cảm giác hết như những cơn ác mộng tôi vẫn thi thoảng lâm vào, trong đó chân tay tôi nặng trĩu không thể cử động. Có thứ gì đó đang truy đuổi tôi, và tôi phải thoát khỏi nó, nhưng tôi đang kẹt trong bùn, hai chân tê dại chậm chạp, tất cả những gì tôi có thể làm là đau đớn lội trong mơ, nổi kinh hoàng không xác định phía sau lưng đang mỗi lúc một tiến lại gần.

Căn phòng nhỏ bé nơi tôi nằm càng lúc càng giống một cái xà lim, với ô cửa sổ kính cường lực gắn lưới sin sét, và viên cai ngục ở ngay phía ngoài.

Tôi biết đi đâu gì sẽ xảy ra nếu bây giờ họ cho tôi xuất viện. Tôi sẽ không được về nhà. Tôi sẽ bị bắt, bị đưa đến sở cảnh sát, rồi có lẽ bị truy tố. Những tin nhắn đó đủ làm bằng chứng để tạm giam tôi, cùng cái thực tế là tôi không chịu thừa nhận đã gửi chúng.

Tôi nhớ lại, rất lâu trước đây, khi viết cuốn sách đầu tiên, tôi đã nói chuyện với một sĩ quan cảnh sát về kỹ năng thẩm vấn. *Cô lắng nghe*, anh nói. *Cô lắng nghe cho ra lời nói dối*.

Lamarr và Roberts đã tìm ra lời nói dối mà họ mong đợi: Tôi bảo với họ rằng mình không gửi những tin nhắn đó. Vậy nhưng, chúng vẫn tồn tại.

Tôi cố ăn, nhưng đồ ăn nhạt nhẽo nên tôi bỏ mứa lại phần lớn trên khay. Tôi cố đọc, nhưng những con chữ cứ chuội đi, nhảy nhót trên giấy trong khi con mắt của trí óc tôi liên tục bị xâm lăng bởi những hình ảnh khác.

Tôi, trước vành móng ngựa, trong xà lim.

Flo, đang được chăm sóc tích cực, đầu đó trong chính bệnh viện này.

Clare, nằm bẹp trên giường bệnh, con người chần chịt đảo bên dưới mí mắt.

James, ở giữa vũng máu đang lan rộng.

Bỗng nhiên mũi tôi tràn ngập cái mùi máu trong ký ức - như ở lò mổ - mùi máu anh trên tay tôi, trên bộ đồ ngủ của tôi và đang chảy xuống kẽ ván lát sàn...

Tôi tung chăn ra và bước xuống giường. Tôi vào nhà vệ sinh để rửa nước lên mặt, cố rửa trôi mùi máu và ký ức đang ùa về. Nhưng những ký ức mà tôi mong mỏi thì lại chẳng thấy đâu. Có lẽ nào... lẽ nào chính tôi đã gửi những tin nhắn đó, và chỉ đơn giản là đã chôn vùi chúng cùng những gì xảy ra trong xe?

Tôi biết tin ai bây giờ, nếu tôi còn không tin nổi bản thân?

Tôi vùi mặt vào hai bàn tay, rồi khi đứng thẳng dậy, nhìn vào mình trong tấm gương đặt bên dưới ánh đèn huỳnh quang không khoan nhượng. Những vết bầm quanh mắt tôi vẫn còn đó, nhưng đang mờ đi. Sắc diện tôi vàng bủng, hốc mắt trũng sâu. Có những vết thâm ở khoảng trũng hai bên sống mũi, và bên dưới môi, nhưng trông tôi không còn giống một kẻ quái dị nữa. Nếu có kem che khuyết điểm thì tôi có thể giấu chúng đi. Nhưng tôi không có. Tôi chưa từng nghĩ ra để mà nhờ Nina kiếm hộ.

Trông tôi gầy gò, và già nua. Mặt tôi đầy vết hằn do gối lên lớp ga trải giường bệnh viện cứng đanh.

Tôi nghĩ về con người bên trong mình. Trong tâm trí tôi, gần mười năm nay tôi vẫn chưa bước qua nổi tuổi mười sáu. Tóc tôi vẫn dài. Tôi vẫn thường định vén nó ra đằng sau mỗi khi căng thẳng, chỉ có điều nó không còn ở đó nữa.

Trong tâm trí tôi James vẫn còn sống. Tôi không thể chấp nhận nổi điều ngược lại.

Liệu họ có cho tôi nhìn thấy thi thể anh không?

Tôi run rẩy, rửa bàn tay sưng nước qua mái tóc bết bết, rồi lau lòng bàn tay vào lớp vải quăn nỉ màu xám.

Rồi tôi quay người bước ra ngoài phòng tắm.

Khi đã ra khỏi phòng tắm khép kín rồi, tôi đột nhiên cảm thấy có gì đó khác. Một lúc tôi không luận ra được điều đó là gì: cuốn sách của tôi vẫn đang nằm trên giường. Đôi dép tông ở dưới sàn. Cốc nước với một nửa đặt trên mặt tủ đồ và bảng phiếu khám vẫn gài xô lệch vào khay đựng ở đuôi giường.

Rồi tôi nhận ra.

Viên sĩ quan gác cửa không còn đó nữa.

Tôi bước ra cửa, nhòm qua ô kính gắn lưới. Chiếc ghế vẫn còn đó. Cả một cốc trà đang bốc khói thoang thoảng nữa. Nhưng người thì chẳng thấy đâu.

Một luồng adrenalin nhoi nhói chạy khắp người tôi, khiến tóc con trên gáy tôi dựng đứng cả lên. Cơ thể tôi biết tôi chuẩn bị làm gì, trước cả khi trí não tôi kịp xử lý. Các ngón tay tôi vội lấy đôi dép tông và xỏ chúng vào chân. Hai bàn tay tôi đang cài cúc chiếc áo cardigan của Nina. Cuối cùng tôi cần lấy hai tờ tiêng mười bảng trước giờ vẫn được gấp gọn, nằm im lìm ở góc mặt tủ đồ.

Tim tôi đập thình thình khi tôi đặt tay lên cánh cửa, mong chờ nghe thấy tiếng hô *dừng lại!* vang lên bất cứ lúc nào, hoặc chỉ là tiếng một cô ý tá hỏi “em có ổn không cưng?”

Nhưng không ai nói gì hết.

Không ai làm gì hết.

Tôi rời khỏi phòng, bước dọc hành lang, lướt qua các phòng bệnh khác, đôi tông kêu *loẹt xoẹt, loẹt xoẹt, loẹt xoẹt* trên sàn nhà lót vải sơn.

Qua quầy trực của y tá - không có ai. Một y tá đang ngẩng trong văn phòng nhưng lại quay lưng về phía cửa kính, bận rộn với đồng hồ giấy tờ.

*Loẹt xoẹt, loẹt xoẹt, loẹt xoẹt.* Qua cánh cửa đôi và ra hành lang chính, nơi không khí đã với bớt mùi thuốc sát trùng và thoang thoảng mùi bếp ăn tập thể ở cuối hành lang. Tôi bước nhanh hơn một chút. Tấm biển đề “lối ra” chỉ về phía một góc quanh của hành lang.

Vừa bước qua chỗ ngoặt, tim tôi gần như ngừng đập. Viên sĩ quan đây rồi, đang đứng ngay bên ngoài phòng vệ sinh nam, lăm bằm vào bộ đàm. Trong thoáng chốc tôi đã chùn bước. Tôi gần như định quay đuôi và trở lại phòng bệnh trước khi anh ta phát hiện ra tôi biến mất.



Nhưng tôi không làm vậy. Tôi trấn tĩnh và cứ thế tiếp tục đi, *loẹt xoẹt, loẹt xoẹt, loẹt xoẹt*, trái tim động *thình thình thình thình* hòa nhịp cùng bước chân, và anh ta không liếc nhìn tôi đến lần thứ hai.

“Hiều r ồi,” anh ta nói vào bộ đàm khi tôi đi ngang qua. “Đã rõ.”

R ồi tôi rẽ vào góc và anh ta biến mất.

Tôi tiếp tục bước, không quá nhanh, không quá chậm. Chắc chắn phải có ai chặn tôi lại chứ? Chắc chắn ta không thể cứ thế bước ra khỏi bệnh viện như thế này chứ?

Biển “lối ra” chỉ về phía đầu một hành lang có các ô giường bệnh xếp dọc hai bên. Tôi gần ra đến nơi r ồi.

Và r ồi, đúng lúc chuẩn bị bước đến cánh cửa dẫn ra sảnh thang máy, tôi nhìn thấy một thứ gì đó, một *ai đó*, qua ô cửa kính hẹp.

Là Lamarr.

Hơi thở của tôi nghẹn lại nơi cuống họng, và gần như không kịp suy nghĩ, tôi trốn vào một ô giường bệnh, thầm cầu nguyện rằng chủ nhân của nó đang ngủ.

Rèm đã được che kín, nhưng tôi vẫn kéo nó sát thân mình, tim động *thình thình* trong cổ họng, và tôi đứng đó, chờ đợi, nghe ngóng. Có tiếng cửa chính của khu đi đầu trị mở ra, r ồi tôi nghe thấy gót giày của Lamarr nện *cộp, cặp, cặp* trên sàn nhà lát vải sơn. Ở quầy trực của y tá, gần như ngay đối diện ô giường bệnh mà tôi đang trốn, tiếng chân dừng lại, và tôi đứng đó, tay run rẩy, chờ tấm rèm bị giật phăng ra, chờ bị phát hiện.

Nhưng r ồi tôi nghe tiếng Lamarr lịch sự chào hỏi y tá trưởng đang trực, và âm thanh gót giày *cộp, cặp, cặp* tiếp tục vang dọc hành lang hướng về phía khu vệ sinh và phòng bệnh của tôi.

Ôi tạ ơn Chúa, tạ ơn Chúa, tạ ơn Chúa.

Chân tôi mền oặt và run lẩy bẩy vì nhẹ nhõm, và trong thoáng chốc tôi tưởng mình sắp sụm xuống. Nhưng tôi phải đứng vững. Tôi phải thoát khỏi đây trước khi chị ta đến phòng bệnh và nhận ra tôi đã biến mất. Tôi trộm nghĩ giá mà trước khi đi mình độn gối xuống dưới chăn hoặc kéo rèm che cửa sổ.

Tôi hít vài hơi thật sâu, cố trấn an bản thân, r ồi quay người, sẵn sàng xin lỗi chủ nhân của ô giường bệnh này.

Nhưng khi nhìn ra ai đang nằm trên giường, trái tim tôi suýt ngừng đập.  
Là Clare.

Clare - nằm đó, mắt nhắm nghiền, sợi tóc vàng xõa trên gối.

Cô rất xanh xao và mặt còn trầy xước tệ hơn cả tôi. Kẹp ở đầu ngón tay cô là máy theo dõi chỉ số, chưa kể nhiều dây nhợ luồn xuống dưới chăn.

Ôi Chúa ơi. Ôi Clare.

Trong thoáng chốc, và tôi biết điều này thật điên rồ, nhưng tôi không ngăn nổi bản thân, bàn tay tôi lạc về phía mặt Clare, gạt một dải tóc ra khỏi môi cô. Con người cô đảo qua lại dưới mí mắt, làm tôi nín thở, nhưng rồi cô lại thư giãn trở về trạng thái ban đầu - ngủ? Hay hôn mê? - và tôi thở phào nhẹ nhõm.

“Clare,” tôi thì thầm, rất khẽ, để không ai nghe thấy, nhưng có lẽ nó sẽ lọt vào được những giấc mơ của cô. “Clare, là tớ, Nora đây. Thề với cậu, tớ sẽ tìm ra sự thật. Tớ sẽ tìm ra đã có chuyện gì. Tớ hứa đấy.”

Tôi muốn nắm lấy bàn tay cô. Tôi muốn hôn cô và nói cho cô biết tôi hối tiếc đến nhường nào vì hết thấy những năm tháng cắt đứt liên lạc với cô.

Tôi muốn nói với cô rằng đáng ra tôi sẽ cố gắng mừng cho cô và James. Rằng rốt cuộc thì tôi cũng sẽ chúc phúc cho hai người. Rằng tôi chỉ cần thời gian để nhận ra điều đó mà thôi.

Nhưng tôi không sao cất nổi lời. Tôi cũng không dám chạm vào cô, không dám làm xô lệch đám dây nhợ đang theo dõi giấc ngủ của cô.

“Xin cậu đấy, Clare,” tôi thì thầm. “Hãy khỏe lại. Hãy tỉnh dậy nhé.”

Nhưng cô không nói gì. Hai con người cô lay động bên dưới mí mắt, và tôi chợt nhớ về hình ảnh của Flo ở buổi gọi hồn, mù quáng tìm kiếm thứ gì đó mà không ai khác trong đám chúng tôi nhìn ra được.

Tôi nghĩ tim mình sắp vỡ ra mất.

Nhưng tôi không được phép dừng lại. Có thể ngay lúc này họ đang tìm kiếm tôi.

Tôi lén lút, cẩn trọng nhìn qua khe tấm rèm đang che kín ở giường bệnh. Hành lang vắng tanh - quầy trực của y tá cũng không có người, tất cả đều đang chăm sóc bệnh nhân, cả y tá trưởng cũng mất dạng.

Tôi luồn ra, kéo rèm giường lại sau lưng, rồi gần như chạy về phía cánh cửa ở đầu khu đi đầu trị, loạng choạng bước ra sảnh thang máy.

Tôi nhấn nút gọi thang, không chỉ một lần, mà năm, mười, mười lăm lần, hết lần này đến lần khác, như thể càng bấm thì thang càng tới nhanh vậy.

Rồi đột nhiên một âm thanh ken két vang lên, theo sau bởi tiếng “tinh”, và cánh cửa thang máy ở xa nhất mở ra. Tôi nửa đi, nửa chạy về phía đó, tim động thình thình. Một nhân viên đẩy xe đang đẩy xe lăn cho một bà cụ vào thang và huýt sáo một điệu nhạc của Lady Gaga. Làm ơn, làm ơn hãy để tôi xuống kịp.

Thang dừng lại đánh kịch và tôi chờ nhân viên đẩy xe cùng bà cụ ra trước, rồi mới đi theo biển chỉ dẫn về phía cửa chính. Một người phụ nữ với gương mặt chán chường đang ngồi ở quầy tiếp tân, tay lật giở tờ tạp chí *Hello*.

Khi tôi đang đi về phía cô ta, điện thoại ở quầy đồ chuông, và tôi không ngăn được mình rảo bước.

*Đừng nghe máy. Đừng nghe máy.*

Cô ấy cần ông nghe lên.

“Xin chào, quầy tiếp tân xin nghe?”

Tôi đang bước quá vội, tôi biết, nhưng sao mà làm khác được? Trông tôi chắc giống bệnh nhân lắm. Trời ơi, sao cô ta có thể không nhận ra tôi đang đi dép tông nhỉ? Người bình thường, khách đến thăm bệnh, người ta đâu có đi dép tông vào tháng Mười một. Càng không phải kèm với quần thể thao xám và áo cardigan màu xanh dương.

Cô ta sẽ chặn tôi lại, tôi biết thế. Cô ta sẽ nói gì đó, hỏi xem tôi có ổn không. Hai tờ mười bảng nắm chặt trong bàn tay tôi đang nhớp nháp mồ hôi.

“Thật vậy ư?” nhân viên tiếp tân thốt lên khi tôi đi ngang qua. Cô ta quăn dây ống nghe quanh một ngón tay. “Vâng, vâng tất nhiên rồi. Tôi sẽ để ý.”

Tim tôi đã vọt lên đến miệng. Cô ta biết. Tôi không thể chịu nổi.

Nhưng cô ta không ngược lên. Cô ta gật gù. Có thể họ không nói về tôi.

Tôi đã gần ra đến cửa. Có một tấm biển cạnh cửa nhắc nhở mọi người dùng cần rửa tay trước khi ra về. Tôi có nên dừng lại không? Liệu người ta có để ý nếu tôi dừng lại, hay khi tôi cứ thế bước tiếp?

Tôi không dừng lại.

Người phụ nữ ở quầy vẫn tiếp tục nói chuyện và lắc đầu.

Tôi đã bước vào cửa xoay. Trong một thoáng, tôi chợt có ảo giác rằng cửa sẽ kẹt lại giữa vòng xoay, rằng tôi sẽ bị nhốt trong một không gian hình tam giác, có khi chỉ với một khe hở bé tí trở ra ngoài, đủ để thò một cánh tay qua, nhưng không đủ cho cả người thoát ra.

Nhưng đương nhiên điều đó không xảy ra. Cánh cửa tiếp tục xoay nhẹ trơn tru.

Làn khí lạnh ập vào tôi như một lời ban phước.

Tôi đã tự do.

Tôi đã ra khỏi bệnh viện.

Tôi đã thoát.

## Chương 30

Ôi Chúa ơi. Tôi ra ngoài rồi. Tôi ra ngoài rồi.

Làn khí lạnh ứa vào mặt tôi và tôi hoàn toàn mất phương hướng. Nơi này trông lạ hoắc - tôi chợt nhận ra mình được đưa đến bệnh viện trong tình trạng bất tỉnh và không hay biết mình đến đây bằng cách nào hay bây giờ phải đi đâu.

Tôi run lẩy bẩy sau khi rời bỏ cái nóng hừng hực bên trong bệnh viện để đối đầu với những đợt gió mang theo bông tuyết. Tôi ngược lên, ngó hầu tìm kiếm một phép màu, và phép màu đến thật, dưới hình hài một tấm biển hình mũi tên đề chữ “taxi”.

Tôi bước chậm chạp, run rẩy vòng qua hông tòa nhà và trông thấy, bên dưới biển đề “taxi bắt đầu xếp hàng từ đây”, một chiếc taxi duy nhất, hộp đèn bật sáng. Một người đàn ông đang ngồi sau tay lái, ít nhất là tôi đoán thế, bởi khó mà nhìn rõ được qua lớp hơi lạnh phủ kín cửa sổ xe.

Tôi lết lại gần - đôi dép tông đã bắt đầu làm trầy lòng bàn chân - và gõ lên cửa sổ xe. Nó được hạ xuống vài phân và một gương mặt màu nâu tươi tỉnh cười với tôi.

“Anh giúp gì được hả em gái?” anh ta hỏi. Người đàn ông này theo đạo Sikh, đội khăn quấn đầu màu đen tuyền, đính ghim hình logo công ty taxi ở giữa. Giọng anh ta là sự pha trộn đáng ngại của tiếng Punjab và âm điệu vùng Newcastle, khiến tôi nhất thời muốn bật cười, ờn Chúa tôi đã không làm thế.

“Tôi... tôi cần đi...” Tôi bỗng nhận ra là mình không biết phải đi đâu. Về London ư?

Không.

“Tôi cần đến Nhà Kính,” tôi nói. “Đó là một ngôi nhà trang trại, một căn nhà, ngay ngoài Stanebridge. Anh có biết làng đó không?”

Anh ta gật đầu và đặt tờ báo đang đọc xuống.

“Có chứ, anh biết rồi. Lên xe đi cưng.”

Nhưng tôi không lên. Bất chấp tiết trời giá lạnh, và thực tế là giờ tôi đang run như cầy sấy, tôi ngáp ngừng, tay đặt lên tay nắm cửa.

“Chuyến đi sẽ tốn bao nhiêu vậy? Tôi chỉ có hai mươi bảng.”

“Thường là hai mươi lăm,” anh ta đáp, “nhưng em thì anh chỉ lấy hai mươi thôi.”

Ờn Chúa. Tôi cố rặn ra một nụ cười, dù cho mặt tôi dường như bị đóng băng, và có thể nứt toác ra nếu tôi nhếch mép.

“C-cảm ơn anh,” tôi nói, không phải vì nói lắp mà vì răng đang va vào nhau ầm ập.

“Lên xe đi cưng.” Anh ta nhào người ra ghế sau để mở cửa xe cho tôi. “Không thì em chết cóng mất. Lên nhanh nào.”

Tôi bước vào xe.

Chiếc xe ô tô như một cái kén hơi ấm bao bọc lấy tôi. Bên trong có mùi nhựa đã mòn, nước xịt thơm hương thông và ám khói thuốc lá, như mọi chiếc taxi ở muôn nơi, làm tôi chỉ muốn co tròn trên lớp đệm ghế mềm ấm áp mà ngủ đến tận thiên thu.

Ngón tay tôi run rẩy thắt dây an toàn, và tôi nhận ra mình kiệt sức đến mức nào, những cơ bắp của tôi yếu ớt ra sao sau quãng thời gian nằm viện.

“Xin lỗi,” tôi nói khi nhận ra tài xế đang ngoái lại xem mình đã cài dây chưa. “Xin lỗi. Tôi sắp xong rồi.”

“Đừng lo, em gái. Không việc gì phải vội.”

Khóa dây an toàn khớp lại đánh cạch và tôi ngả lưng vào ghế, toàn thân mệt mỏi ê ẩm.

Tài xế nổ máy xe. Tôi nhắm mắt. Tôi đã đi xa.

“Ê này em gái. Dây thôi cưng.”

Tôi mở mắt, hoang mang và ngái ngủ. Tôi đang ở đâu? Không phải ở nhà. Không phải trong viện.

Phải mất một phút thì tôi mới nhận ra rằng mình đang ngồi sau xe taxi, trong bộ đồ mặc lúc ở bệnh viện, và xe đã ngừng lăn bánh.

“Ta đến nơi rồi,” anh ta nói. “Nhưng anh không cho xe lên tận cửa được. Đường bị chặn rồi.”

Tôi chớp mắt, rồi lau hơi lạnh khỏi cửa kính. Anh ta nói đúng. Con đường đã bị chặn ngang bởi hai barie nhôm kiểm soát đám đông nối với nhau bằng dây băng bảo vệ hiện trường của cảnh sát.

“Không sao đâu.” Tôi dụi mắt xoa cơn buồn ngủ và lục lọi trong túi để tìm tiền. “Tiền xe của anh đây, hai mươi bảng đúng không?”

Anh ta nhận tiền xe, nhưng vẫn nói thêm, “Em có chắc là mình sẽ ổn không? Trông như kiểu căn nhà bị phong tỏa rồi ấy.”

“Tôi sẽ ổn mà.”

Thật vậy không? Tôi phải ổn thôi. Hắn phải có cách vào bên trong. Tôi nhớ rằng cảnh sát đã phong tỏa căn nhà, nhưng đời nào có chuyện họ biến nó thành kho vàng Fort Knox, không phải ở đây. Làm gì có ai để phá hoại hiện trường.

Mặt tay tài xế có vẻ không vui khi tôi ra khỏi xe, và anh ta quan sát trong lúc tôi lách qua barie, động cơ vẫn chạy rì rì. Tôi không muốn anh ta làm thế. Tôi không thể chịu nổi viễn cảnh anh ta nhìn tôi loạng choạng lết trên con đường mòn với đôi tông thảm hại. Thay vì thế tôi đứng chống tay lên barie, cố không run rẩy, và quả quyết vẫy chào anh ta.

Anh ta hạ kính cửa sổ, hơi thở phả ra trắng xóa trong tiết trời giá lạnh.

“Em có chắc mình sẽ ổn không? Anh có thể chờ nếu em muốn, để đưa em quay lại Stanebridge nếu không có ai quanh đây. Anh không tính tiền đâu. Cũng tiện đường về thôi mà.”

“Không cần đâu, cảm ơn anh,” tôi nói. Tôi nghiêng rắng, cố không để chúng va nhau lập cập. “Tôi ổn. Cảm ơn nhé. Chào anh.”

Anh ta gật đầu, vẫn có vẻ không hài lòng, rồi rồ ga và tôi nhìn theo chiếc taxi khi nó biến mất vào màn đêm đang dần buông xuống, ánh đèn đèn hậu soi sáng tuyết đang rơi.

Chúa ơi, đường vào xa thật. Tôi đã quên mất nó dài thế nào. Tôi nhớ lại cuộc chạy, khi gặp Clare lúc mới đi được nửa đường, chân tôi đã mỏi rã rời và da lạnh toát.

Nhưng nó chẳng là gì so với chuyện này. Động cơ bắp của tôi đã gặp chuyện gì trong bệnh viện vậy?

Mới được non nửa đường mà chân tôi đã run bần bật, cơ bắp co rút như khi ta vội gồng gượng quá sức. Bàn chân tôi đi dép tông nhựa cứng đang tứa máu, nhưng vì chúng đã tê bại nên tôi không thấy đau đớn gì mà chỉ nhận ra sự tình khi trông thấy những vết đỏ lốm đốm hòa vào lớp tuyết dưới chân.

Nhưng ít ra thì bùn đã đóng băng, vậy nên tôi không phải vật lộn với mấy cái ổ gà, và vẫn đứng thẳng được. Nhưng khi tôi bước hụt vào một vết lún sâu, tiếng “crắc” vang lên và bàn chân tôi phá vỡ lớp băng mỏng thọc thẳng xuống hồ nước sinh lầy lạnh căm căm bên dưới.

Tôi thở dốc và rên rỉ ré lên khi đau đớn rút chân ra khỏi cái hố có rìa băng sắc lạnh. Tiếng rên yếu ớt thảm hại, như con chuột bị chim cú bắt.

Tôi lạnh run. Tôi lạnh ghê gớm, buốt giá.

Có phải tôi đã ngu ngốc quá không?

Nhưng tôi phải đi tiếp. Tôi đi được nửa đường rồi. Chẳng ích gì khi quay lại - dù có vẫy được một chiếc ô tô dừng lại, thì tôi còn biết đi đâu? Về lại bệnh viện để trông tay vào chiếc vòng số 8 đang chờ sẵn của Lamarr ư? Tôi đã bỏ trốn, đã đào tẩu. Tôi phải làm đến cùng. Không còn đường lùi nữa.

Tôi ép bàn chân tiến về phía trước, từng bước, từng bước một, hai tay ôm lấy mình để giữ ấm, cảm ơn Chúa và Nina vì đã trao cho tôi chiếc áo cardigan màu xanh dương này – thứ duy nhất ngăn tôi không bị hạ thân nhiệt. Gió lại nổi lên, tiếng hú trăn trăn của nó len lỏi qua những rặng cây, tôi nghe tiếng tuyết trên cành rơi xuống đất lộp độp.

Một bước nữa.

Rồi lại thêm một bước.

Tôi không đoán được mình còn cách bao xa - vì căn nhà vắng tanh nên không có ánh sáng để dẫn lối cho tôi. Tôi không nhận thức được mình đã đi bộ bao lâu trong cái lạnh cắt da cắt thịt này. Chỉ biết rằng mình phải tiếp tục bước - vì nếu không thì tôi sẽ chết.

Một bước nữa.

Những hình ảnh hiện lên trong đầu khi tôi tiến về phía căn nhà. Flo, gương mặt nhăn nhúm vì sợ hãi, súng giương trước ngực, vẻ hoảng hốt



của Nina, hai bàn tay nhuộm đỏ của cô khi cô cố cầm dòng máu đang trào ra.

James. James đang nằm trên vũng máu của chính mình, hấp hối.

Giờ thì tôi đã biết ý anh là gì khi nói *nh... Leo?*

Không phải “nhấn”. Mà là “nhấn tin”. Anh hỏi vì có gì mà tôi lại lôi anh đến đây. Và tại sao tôi lại để anh chết như thế.

Anh đến vì tôi. Anh đến bởi tôi đã yêu cậu.

Có phải tôi yêu cậu anh không?

Tôi không chắc nữa. Chúa ơi, tôi lạnh.

Khó mà suy nghĩ cho mạch lạc được.

Tôi nhớ lại những tin nhắn mà Lamarr đã in ra giấy đưa cho tôi đọc, không còn dám chắc mình nhớ về chúng ở thời điểm chị ta đưa tôi xem hay từ trước đó nữa.

Có phải tôi yêu cậu anh đến?

Không. *Không*, tôi chắc chắn mình đã không làm thế.

Tôi không biết Clare sắp cưới James cho đến khi cô nói cho tôi biết lúc ở trong xe. Tôi không biết trước. Vậy thì tại sao tôi phải nhấn tin cho anh?

Tôi phải bám lấy nó, phải bám lấy thứ mình biết chắc.

Hắn *phải* là Flo. Cô ta là người duy nhất có thể kiểm soát toàn bộ chuyện này - lên danh sách khách mời, chọn ngôi nhà, biết rõ về khẩu súng.

Cô ta đang ở trong nhà khi những tin nhắn đó được gửi đi.

Cô ta biết tôi đã ra ngoài chạy bộ.

Tôi nhớ về tình cảm mãnh liệt kỳ quặc của Flo, tình yêu bùng nổ khủng khiếp khổng lồ cô ta dành cho Clare. Có lẽ nào cô ta sợ mình có thể mất Clare về tay James? Rằng cô ta không chịu nổi việc anh xen vào giữa hai người họ? Và còn người nào thích hợp hơn để đỡ vấy ngoài tôi, bạn gái cũ của chú rể, bạn thân của Clare.

Và rồi... và rồi cô ta nhận ra mình đã làm gì. Cô ta đã hủy hoại cả bạn lẫn thù. Cô ta đã hủy hoại đời Clare.

Và cô ta không thể chịu đựng nổi nữa.

Chúa ơi tôi lạnh quá. Mệt mỏi nữa. Có một thân cây đổ ở bên đường. Tôi có thể ng ẫ lên đó, chỉ một phút thôi, để chân thôi lấy bấy.

Bước từng bước khó nhọc, tôi tiến về phía nó, r ẫ ng ẫ phịch xuống thân cây xù xì phủ rêu. Tôi gục người ôm đầu gối, phả hơi thở vào chân, cố gắng đến tuyệt vọng để giữ lại chút hơi ấm.

Tôi nhắm mắt.

Ước gì mình có thể ngủ.

*Không.*

Giọng nói cất lên từ đâu đó xung quanh tôi. Tôi biết nó không có thật, nhưng vẫn nghe thấy nó ở trong đầu.

*Không.*

Tôi muốn ngủ.

*Không.*

Nếu ngủ, tôi sẽ chết. Tôi biết đi đâu đó. Nhưng tôi chẳng quan tâm nữa. Tôi mệt lắm r ẫ.

*Không.*

Tôi muốn ngủ.

Nhưng có thứ gì đó không cho phép tôi. Thứ gì đó ở bên trong không cho tôi nghỉ ngơi.

Không phải ý chí sống - tôi không còn quan tâm đến đi đâu đó nữa. Mà là khát khao trả thù. James đã chết. Clare bị thương. Flo đang hấp hối. Chỉ một đi đâu còn sót lại - và đó là sự thật.

Tôi sẽ không chết. Tôi sẽ không chết bởi phải có ai đó làm việc này - phải biết được sự thật về những đi đâu đã xảy ra.

Tôi đứng dậy. Hai đầu gối run dữ dội đến độ tôi phải gắng lắm mới trụ nổi, nhưng tôi vẫn đứng dậy, tỳ một bàn tay vào thân cây đổ để đứng cho vững.

Tôi bước một bước.

R ẫ một bước nữa.

Tôi sẽ tiếp tục tiến lên.

Tôi sẽ tiếp tục tiến lên.

## Chương 31

Tôi không biết mình mất bao lâu. Giờ phút dường như lẫn lộn, hòa vào những đụn tuyết điểm tuyết trên mặt bùn đóng băng. Tôi mệt - mệt hết suy nghĩ nổi, mắt nhòe nước vì tiến vào giữa cơn gió vừa nổi.

Đến lúc mặt tôi gần như tê dại, hai mắt ươn ướt nhòe đi, thì tôi ngược lên, và rồi cuộc, nó kia rồi: Nhà Kính.

Nó không còn là cái đèn hiệu khổng lồ tôi thấy vào buổi tối đầu tiên nữa - bây giờ nó tối tăm và lặng thinh, nấu mình vào cây cối, gần như vô hình. Trăng đã lên cao, ánh trăng phản chiếu từ ô cửa sổ phòng ngủ ở mặt trước, phòng ngủ của Tom. Bao quanh vòng trăng lưỡi liềm là một quầng hào quang băng giá, và tôi biết đêm sẽ chỉ càng lạnh hơn mà thôi.

Độ sáng tối không phải khác biệt duy nhất. Dải băng bảo vệ hiện trường của cảnh sát chằng ngang lối vào, cửa sổ vỡ ở đầu cầu thang đã được bít lại bằng một tấm lưới mắt cáo kim loại, loại thường thấy ở những ngôi nhà bỏ hoang thuộc các khu vực bất hảo của thành phố.

Tôi bước những bước cuối nhọc nhằn qua vài mét đường trải sỏi và đứng đó, co ro nhìn chằm chằm vào bức tường kính trống trơn trước mặt. Giờ khi đã ở đây, tôi không chắc rằng mình có thể làm chuyện này, vào bên trong, thăm lại nơi James đã chết. Nhưng tôi phải làm thế. Không chỉ vì James, không chỉ vì đó là cách duy nhất để tôi có cơ may tìm được sự thật xem chuyện gì đã xảy ra. Mà còn vì nếu không vào trong, vào chỗ trú ẩn, tôi sẽ chết vì lạnh.

Cửa trước bị khóa, tôi cũng không mở được bất cứ cửa sổ nào. Tôi nhặt một viên đá lên cần một lúc, cân nhắc bức tường kính khổng lồ của phòng khách. Tôi có thể nhìn vào trong, trông thấy lò sưởi lạnh lẽo tắt ngấm và màn hình tivi phẳng lì tối đen. Tôi tưởng tượng cảnh mình quăng viên đá vào mặt kính bụi chẳng - nhưng tôi không làm thế. Không chỉ bởi nó sẽ gây ra tiếng động lớn và tổn hại nặng nề, mà tôi không nghĩ kính sẽ vỡ - đây hẳn phải là kính hai - thậm chí ba lớp. Phải cần một phát súng săn

mới làm vỡ được cửa sổ ở hành lang, nên tôi khá chắc viên đá đáng thương của tôi sẽ chỉ nảy bật lại khỏi bức tường kính này mà thôi.

Tôi thả viên đá xuống, rồi chậm rãi, khó nhọc đi vòng ra mặt sau nhà. Hai bàn chân tôi đã hoàn toàn mất cảm giác, tôi vấp té không chỉ một lần, lần nào cũng thấy máu tứa ra từ giữa các ngón chân. Tôi gạt bỏ cái suy nghĩ không biết sẽ rời khỏi đây bằng cách nào - tôi không thể cuốc bộ, chắc chắn rồi. Nhưng tôi có một cảm giác kinh khủng rằng mình sẽ được đưa đi bằng xe cảnh sát. Hoặc tệ hơn thế.

Mặt sau trông cũng chẳng hứa hẹn hơn. Tôi thử cánh cửa trượt dài kiểu Pháp ở cuối phòng khách, miết móng tay lên mặt kính phẳng cố kéo nó trượt ra, hy vọng, một cách tuyệt vọng, rằng chốt cửa không khóa. Nhưng cửa không hề suy chuyển, và kết quả duy nhất tôi đạt được là làm gãy móng tay. Liệu tôi có trèo được lên ban công nơi Nina ra đứng hút thuốc không?

Tôi cân nhắc ý tưởng đó suốt một phút - có một ống nước mạ kẽm. Nhưng rồi thực tại ập đến. Tôi đang phình phờ bản thân. Có đeo giày leo núi và dây bảo hộ thì tôi cũng đừng mơ trèo nổi lên bức tường kính trơn trượt đó, chứ đừng nói là với đôi tông và những ngón tay tê cứng. Tôi luôn là người đầu tiên trượt môn leo dây ở trường, chỉ cố gắng treo mình được lên một cách thảm hại, hai cẳng tay gầy gò với quá đầu, rồi như cục đá rơi xuống thành một đồng trên thảm cao su, trong khi những bạn gái khác đã leo tới đỉnh và vỗ lòng bàn tay vào thanh gỗ treo ngang.

Ở đây không có thảm cao su. Ống nước mạ kẽm cũng trơn trượt và nguy hiểm hơn dây thừng thắt nút. Nếu tôi ngã, thì thế là hết - may lắm thì cũng gãy mất cá.

Không. Ban công không được rồi.

Sau cùng, gần như không có chút hy vọng nào, tôi thử cửa sau.

Và nó mở ra.

Tôi cảm thấy cái gì đó râm ran trên gáy: sốc, nghi hoặc, mừng húm. Tôi không tin nổi mắt mình. Tôi không tin nổi là cảnh sát đã không khóa nó lại. Chẳng lẽ lại dễ dàng vậy sao, sau khi mọi thứ khác đã quá sức khó khăn như thế?

Dải băng bảo vệ hiện trường của cảnh sát chắn ngang lối vào, nhưng tôi cúi xuống bên dưới và nửa đi, nửa bò vào bên trong. Tôi đứng thẳng dậy, gần như trông đợi còi báo động ré lên, hoặc một sĩ quan cảnh sát đứng dậy

từ ghế ngồi trong góc phòng. Nhưng căn nhà vẫn tối tăm và im ắng, chuyển động duy nhất là của vài bông tuyết đang lất phất bay phía trên sàn gạch.

Tôi với tay ra đóng cửa, nhưng nó không khép hẳn. Cửa va vào khung rồi lại bật ra. Tôi chộp lấy cửa, thử thêm lần nữa và đúng lúc đó để ý đến một thứ. Có một miếng băng dính dán trên lẫy khóa, không cho khóa khớp vào ổ.

Đột nhiên tôi đã hiểu tại sao đêm đó cửa cứ mở ra - tại sao, ngay cả sau khi chúng tôi đã khóa nó lại, cửa vẫn chưa từng được chốt kín. Loại khóa này chỉ ngăn ta vặn tay cần, không cho lẫy khóa thu vào. Nhưng nếu chính lẫy khóa đã bị chặn, tay cần liền trở nên vô dụng. Nếu lay tay cần, ta cảm giác cửa có vẻ chắc chắn, nhưng thực chất thứ duy nhất ngăn nó mở ra chỉ là quán tính.

Trong thoáng chốc tôi đã định bóc miếng băng dính - nhưng rồi tôi nhận ra hành động đó ngu ngốc đến mức nào. Đây - cuối cùng - chính là bằng chứng. Ngay trước mắt tôi, vô tội náu mình trong khung cửa, chính là bằng chứng đánh thép rằng ai đó đã lên kế hoạch cho cái chết của James, và dù có là ai thì đó cũng chính là kẻ đã dán miếng băng dính lên lẫy khóa. Tôi cẩn trọng khép cửa, tránh động đến miếng băng dính, rồi kéo một chiếc ghế từ trong bếp ra để chặn cửa.

Rồi, lần đầu tiên, tôi nhìn quanh.

Thật lạ là trông căn bếp vẫn không hề khác trước. Tôi không biết mình mong đợi gì nữa: bột lấy dấu vân tay, chắc thế, màn bụi bành bạc kỳ quái phủ lên mọi bề mặt. Nhưng ngay lúc nghĩ đến chuyện đó thì tôi cũng nhận ra nó sẽ chẳng có tác dụng gì. Chẳng ai trong số chúng tôi chối rằng mình đã ở trong nhà. Dấu tay bọn tôi sẽ xuất hiện khắp nơi này, thế thì chuyện đó chứng minh được điều gì chứ?

Tôi muốn, hơn bất cứ thứ gì, bò lên tầng tới một trong số những chiếc giường mà đánh một giấc. Nhưng tôi không thể. Có lẽ tôi không có nhiều thời gian đến thế. Tới giờ có lẽ họ đã phát hiện phòng bệnh của tôi trống không. Họ sẽ biết tôi không thể tự mình đi quá xa - trong cảnh không tiền, không giày hay áo khoác. Chẳng mấy chốc họ sẽ tìm ra tay tài xế taxi. Và rồi...

Tôi đi qua bếp, tiếng chân nghe rõ trong sự tĩnh lặng vang dội, hít một hơi thật sâu rồi mở cửa dẫn ra hành lang.

Họ đã dọn dẹp, ít nhất là một cách đại khái. Phần lớn máu đã được gột đi, hầu hết đồng kính vỡ cũng vậy, dù thắng hoặc tôi vẫn cảm thấy đế dép nhựa giẫm lên những mảnh thủy tinh bé xíu. Thế vào đó là những chỗ đánh dấu trên sàn, trên tường, những mẫu băng dính kèm những dòng ghi chú mà tôi không đọc được trong bóng tối. Tôi không dám bật đèn. Ở đây không có rèm cửa và từ tận bên kia thung lũng người ta cũng có thể phát hiện ra sự có mặt của tôi.

Nhưng vẫn còn những vệt máu nằm lại đây đó, những tia máu xỉn màu từng thuộc về James - và giờ thì không.

Đó là điếu lạ lùng nhất - anh đã ra đi, nhưng máu từ trái tim anh thì vẫn còn đây. Tôi quỳ trên sàn gỗ lỗ chỗ vết lõm bởi đế giày giẫm lên thủy tinh vụn, cạnh vũng máu khô, chạm ngón tay vào đường vân nhuốm đỏ, và nghĩ đây là James. Mới vài ngày trước, chỗ máu này còn chảy trong huyết quản anh, duy trì sự sống cho anh, khiến da anh hồng và tim anh đập. Giờ thì không còn nữa - nó nằm đây, hoang phí, ấ y vậy nhưng vẫn là tất cả những gì còn sót lại của anh. Ở đâu đó thì thể anh đang được khám nghiệm. Rồi người ta sẽ đem anh đi chôn, hoặc hỏa táng. Nhưng một phần của anh sẽ vẫn ở đây, trong căn nhà này.

Tôi đứng lên, ép đôi chân mỏi dừ lạnh cóng phải hoạt động. Rồi tôi vào phòng khách và vớ lấy một chiếc chăn mỏng trên sofa. Vài ba ly rượu vang uống dở từ đêm cuối cùng của chúng tôi vẫn đứng trên bàn. Đầu lọc nhô ra từ lớp cặn rượu, phần còn lại của mấy điếu thuốc lá quăn của Nina trưng phình lên thành những con sâu trắng sùng nước. Nhưng con cơ đã được đem đi, cả tờ giấy cũng vậy. Tôi không tìm được cơn rùng mình khi nghĩ đến lúc cảnh sát đọc những con chữ nguệch ngoạc đó. Cái từ *ggggggiêtttt ngngngngười* được viết loằng ngoằng ấy, nó có ý nghĩa gì? Ai đó đã cố tình viết ra nó ư? Hay nó chỉ đơn giản nổi lên từ tiềm thức của cả nhóm, như một con thủy quái trỗi ra từ những nỗi sợ hãi sâu kín nhất của ta, rồi lại lặn xuống đáy sâu?

Cái chăn có mùi thuốc lá thoang thoảng, nhưng tôi vẫn choàng nó quanh vai khi ngược nhìn cái bệ trống không phía trên lò sưởi, rồi quay đi chỗ khác. Tôi không thể chịu đựng được khi nghĩ đến những gì mình sắp

làm. Nhưng tôi phải làm. Đó là cơ hội duy nhất để tôi tìm hiểu được thực sự đã có chuyện gì.

Tôi bắt đầu từ đỉnh cầu thang, đứng ở nơi bọn tôi đã đứng, đêm hôm đó, co ro cúm rúm vào nhau. Flo đứng về phía tay phải tôi, và tôi nhớ mình đã giơ tay ra để giữ khẩu súng. Clare và Nina ở phía bên kia của Flo, Tom đứng đằng sau.

Khung cảnh hiện tại, cộng với không gian tĩnh lặng và bóng tối, cùng trái tim đập rộn của tôi, giống cảnh tượng đêm ấy tới nỗi trong thoáng chốc tôi đã xém ngất xỉu, phải gắng gượng đứng vững và thở ra bằng mũi, tự nhắc mình rằng chuyện đã kết thúc rồi, James sẽ không hiện ra, bước lên những bậc thang đó đâu. Chúng tôi đã giết anh - tất cả chúng tôi, bằng cơn sợ hãi say xỉn cuồn cuộn loạn của mình. Tất cả chúng tôi đã cùng giữ khẩu súng đó. Nó đã kết thúc rồi.

Tôi bắt bản thân rà lại những gì xảy đến tiếp theo, cơ thể của James lăn xuống cầu thang, tôi và Nina loạng choạng bám theo. Lần này tôi bước xuống thật chậm, tay nắm lấy lan can. Vẫn còn thủy tinh vụn từ ô cửa sổ bị vỡ vương vãi trên các bậc thang, và tôi không dám phó mặc cho đôi dép tông của mình trong bóng tối, nhất là với những mảnh vỡ sắc nhọn dưới chân.

Đây là nơi Nina cố làm James tỉnh lại.

Đây là nơi tôi quỳ trong vũng máu, và anh cố nói.

Tôi cảm thấy nước mắt rơi ướt má, nhưng tôi gạt chúng đi. Đây không phải lúc để tiếc thương. Đồng hồ đang đếm ngược tới bình minh, đến thời khắc họ xuất hiện để bắt tôi.

Tiếp theo là gì?

Cửa phòng khách vẫn bị tháo khỏi bản lề như lúc Tom gỡ nó ra - và chúng tôi cùng nhau vật lộn khiêng nó qua cửa chính ra nơi Clare đang đợi trong xe.

Cửa chính không bị khóa chết nên tôi có thể mở nó từ phía trong một cách dễ dàng. Khi tôi làm thế, áp lực gió suýt nữa đã đẩy cánh cửa thép ngược vào mặt tôi, còn tuyết thì tràn vào trong như một sinh vật sống đang cố len vào, cố đoạt lấy chút hơi ấm còn sót lại trong nhà.

Tôi nhắm tịt mắt, và quấn chặt cái chần quanh mình, tôi bước ra màn tuyết trắng, đứng trên hiên, nơi đêm hôm đó tôi đứng chờ Nina. Tôi nhớ Tom đã gào gào về phía Clare, thế là Clare phóng đi.

Rồi tôi nhớ ra mình đã trông thấy áo khoác của Clare vắt trên lan can.

Tôi đưa tay ra, sờ nhắc nó lên.

Tôi run lên, nhưng vẫn cố hết sức để nhớ lại đêm hôm đó, nhớ cho ra hình dáng của cái thứ nho nhỏ hình trụ trong túi áo.

Tôi giờ tay ra, mắt tôi nhòa nước vì tuyết rơi nặng hạt.

Và đột nhiên tôi đã nhớ ra. Tôi đã nhớ ra lúc đó mình cầm gì trong tay.

Và tôi biết tại sao mình lại chạy.

Nó là một vỏ đạn. Vỏ đạn súng săn. Vỏ đạn rỗng thất lạc.

Tôi đứng đây, lần theo những bước chân của chính mình, những dòng suy nghĩ chạy ngang dọc não bộ tôi hết như đêm ấy, và tôi đã nhớ ra: như thể đang ngắm tuyết tan và khung cảnh quen thuộc dần dần hiển lộ.

Nó có thể là đạn lấy từ trường bắn. Nhưng nhờ buổi huấn luyện cấp tốc của Greg, giờ tôi đã biết đủ để phân biệt đạn thật và đạn không nạp chì. Đạn thật có đầu tù là nơi lèn thuốc súng. Thứ tôi cầm trên tay vào đêm hôm đó là một vỏ đạn không nạp chì. Vỏ đạn không nạp chì *đó*. Vỏ đạn không nạp chì đáng ra phải ở trong khẩu súng săn.

Clare chính là người đã tráo viên đạn thật vào với viên đạn không nạp chì.

Và lúc này cô vừa mới phóng vào màn đêm với James đang hấp hối ở băng ghế sau.

Tại sao? *Tại sao?*

Lúc đó tôi không hiểu, và bây giờ cũng không hiểu, nhưng khi ấy tôi không có thời gian để mà cân nhắc. Tôi chỉ có một lựa chọn duy nhất: đuổi theo họ, đối đầu với Clare.

Giờ đây tôi có thời gian. Tôi chậm rãi quay người bước vào nhà, đóng và khóa cửa lại sau lưng. Rồi tôi vào phòng khách, ngã xuống ghế, vùi mặt vào hai bàn tay, cố nghĩ cho thông.

Tôi không thể rời khỏi đây cho đến khi trời sáng, trừ phi... Tôi đứng đây, tê cứng vì lạnh, nhắc ống nghe điện thoại lên.



Không, đường dây vẫn bị ngắt, chỉ có tiếng xào xạo và lạch cạch khe khẽ. Vậy là tôi mắc kẹt, kẹt đến lúc mặt trời mọc, hoặc phải một lần nữa loạng choạng đi xuống con đường trơn trượt lầy lội kia trong đêm tối, và tôi không chắc mình sẽ làm nổi.

Tôi quay lại sofa và rúc sâu hơn vào chăn, hoài công cố gắng khơi lại chút hơi ấm trong tứ chi. Chúa ơi, tôi mệt quá - nhưng tôi không thể ngủ. Tôi phải tìm ra sự thật.

Clare đã tráo viên đạn thật.

Vậy nên Clare đã giết James.

Nhưng đi đâu này thật vô lý. Clare không có động cơ - và cô là người duy nhất không thể gửi những tin nhắn giả kia.

Tôi phải *nghĩ*.

Câu hỏi cứ trở đi trở lại trong tôi là tại sao; tại sao Clare lại giết James ngay trước đám cưới của hai người họ?

Và rồi đột nhiên, với cơn ớn lạnh hoàn toàn khác với cái giá rét trong không khí, tôi nhớ lại những lời Matt nói trong bệnh viện. James và Clare đã lục đục.

Tôi xua suy nghĩ ấy đi gần như ngay lập tức. Thật ngớ ngẩn. Đúng, cuộc sống của Clare phải hoàn hảo; đúng là cô có những tiêu chuẩn cao chót vót, nhưng vì Chúa, trước đây cô đã từng bị bồ đá rồi cơ mà. Clare thù dai kinh hèn, tôi biết, bởi tôi đã ngửi cạnh cô khi cô nhập email của Rick vào mọi trang phim con heo và bản tin quảng cáo viagra mà cô có thể tìm thấy. Nhưng rành rành là Clare đâu có giết gã.

Nhưng ở đây có một khác biệt lớn.

Khi Rick đá Clare, Flo chưa xuất hiện.

Tôi nhớ lại những lời của Flo vào đêm đầu tiên ấy, khi cô ta thút thít bên ngoài phòng tắm: “Cô ấy là chỗ dựa của em, và em sẽ làm *mọi thứ* vì cô ấy. Mọi thứ.”

Mọi thứ sao?

Tôi nhớ lại phản ứng của Flo lúc tôi bỏ lên nhà ngủ - cách cô ta nổi giận đùng đùng, buộc tôi tội phá hoại. “Mình sẽ giết bạn nếu bạn phá hỏng nó,” cô ta đã cam đoan thế. Tôi đã không thèm để tâm đến lời cô ta. Nhưng đáng ra tôi nên làm thế.

Và đó mới chỉ là tiệc chia tay đời độc thân. Cô ta còn dám làm gì với người đàn ông đang định bỏ mặc người bạn thân nhất của cô ta giữa thánh đường?

Và còn ai thích hợp hơn để gánh tội ngoài cô bạn gái cũ xấu xa, người đã đánh cắp tài sản đáng lý thuộc về Clare rồi sau đó bỏ đi suốt mười năm ròng.

Nhưng giờ thì mọi chuyện đã trôi tuột khỏi tầm kiểm soát.

Và rồi tôi nhớ đến bộ đồ đôi mà hai người họ mặc vào đêm cuối cùng đó - và đột nhiên nhận ra: lỗ vắt trên lan can không phải áo khoác của Clare, mà là của Flo, và Clare đã cầm nhầm nó thì sao?

Flo. Flo là người đòi đi lấy súng.

Flo là người đã bảo chúng tôi rằng nó không nạp đạn thật.

Flo là người đã lên kế hoạch toàn bộ chuyện này - thuyết phục tôi tham dự - dàn dựng mọi thứ.

Và Flo *có thể* gửi những tin nhắn đó.

Tôi cảm giác như mình đang mắc vào mạng nhện, càng giãy giụa thì càng dính chặt thêm.

James đã chết.

Clare đang hấp hối.

Flo đang hấp hối.

Và trong một khách sạn nào đó, Nina sắp không chịu nổi nữa, cô và Tom phải đối mặt với những câu hỏi mà họ không thể trả lời, những mối nghi ngờ họ không thể rũ bỏ.

Làm ơn hãy đánh thức tôi khỏi cơn ác mộng này đi.

Tôi co ro nằm nghiêng trên ghế sofa, lấy tay ôm đầu gối sát vào ngực, chần quẩn chặt quanh người. Tôi phải nghĩ - tôi phải quyết định sẽ làm gì, nhưng trong tình trạng kiệt quệ hoang mang này thì tôi chỉ có thể đi vòng vòng.

Tôi có một lựa chọn: ở đây chờ đợi cảnh sát, cố giải thích với họ về sự có mặt của mình, giải thích về vỏ đạn không nạp chì và áo khoác của Flo và hy vọng rằng họ sẽ tin tôi.

Hoặc tôi có thể rời đi khi mặt trời ló dạng, hy vọng họ không nhận ra tôi đã ở đây.

Nhưng tôi biết đi đâu? Về London? Đến chỗ Nina? Tôi biết đi bằng cách nào?

Đương nhiên rồi cuộc thì cảnh sát sẽ tìm thấy tôi, nhưng tìm thấy ở đâu thì cũng tốt hơn ở đây.

Mắt tôi gần như bất tuân chỉ thị của ý chí mà cứ díp lại, và cả tứ chi nữa, run rẩy vì mệt mỏi, đang dần thả lỏng, cơ bắp cứ vài phút lại khẽ giật giật một lần khi chúng giãn ra để chuẩn bị cho giấc ngủ. Tôi không thể suy nghĩ. Để mai rồi tôi sẽ cố giải quyết chuyện này.

Tôi ngáp mạnh rồi nhận ra mình không còn run rẩy nữa. Tôi thả đôi dép tông xuống sàn, nhận thấy một hàng nước mắt đang lưa thưa chảy xuống má, vì ngáp, nhưng tôi đã quá mệt để gạt nó đi.

Ôi Chúa ơi, tôi cần ngủ.

Tôi sẽ suy nghĩ về chuyện này... ngày mai...

Đang là đêm. Đêm xảy ra vụ nổ súng. Tôi đang khom người quỳ ở hành lang sáng choang, tắm mình trong ánh đèn vàng và máu của James.

Máu trong lỗ mũi tôi, trên hai bàn tay tôi, dưới những móng tay tôi.

Anh đang nhìn lên tôi, hai mắt mở to và tối sầm, lấp lánh nước mắt.

*"Tin nhắn..."* anh nói. Giọng anh khào khào. *"Leo..."*

Tôi vươn tay ra chạm vào mặt anh - và đột nhiên anh biến mất, máu biến mất, ánh sáng biến mất.

Tôi tỉnh giấc, xung quanh tối mù, và tim tôi đang động thình thình trong lồng ngực.

Suốt một phút tôi nằm im, cảm nhận tiếng tim đập như nhịp trống, cố nghĩ xem đi đâu gì đã đánh thức mình. Tôi không nghe thấy gì hết.

Nhưng rồi tôi quay đầu và đồng thời nhận ra hai đi đâu.

Đầu tiên là bên ngoài cửa sổ kính khổng lồ hướng ra mặt trước nhà, tôi có thể trông thấy một hình thù đen ngòm mà trước kia không hề ở đó. Và tôi khá chắc nó là một chiếc ô tô.

Thứ hai, tôi nghe thấy tiếng động trong bếp. Một âm thanh kéo lê chần chạch, ken két.

Tiếng cái ghế bị đẩy đi trên sàn gạch vì ai đó mở cửa.

## Chương 32

Có ai đó khác ở trong nhà.

Tôi ngẩng bật dậy, tấm chăn trượt khỏi vai, tim nảy lên đến tận họng làm tôi buồn nôn.

Mất một lúc, tôi định hô lên, thách thức kẻ xâm nhập. Rồi tôi nhận ra họa có mà điên.

Người này, dù đến đây vì lẽ gì, đều không hề có ý đồ tốt. Không phải cảnh sát. Họ sẽ không đến đây giữa đêm hôm khuya khoắt, lén lút thâm nhập qua cửa hậu. Không, chỉ có hai khả năng: một tên trộm nào đó gặp may và phát hiện ra cửa sau không khóa. Hoặc kẻ giết người đang ở đây.

Tôi ước đây là một vụ trộm. Điêu này nói lên rằng cuộc sống của tôi đã trở nên chớ má đến độ nào - rằng một tên trộm bất kỳ đột nhập giữa đêm khuya là câu trả lời khả quan nhất. Nhưng trong thâm tâm, tôi biết là không phải. Kẻ giết người đang ở đây. Vì tôi.

Hết sức, hết sức cẩn trọng, tôi đứng lên, choàng cái chăn quanh mình như lá chắn, như thể lớp len đỏ êm mượt này có thể bảo vệ mình.

Niềm an ủi duy nhất của tôi là kẻ giết người cũng sẽ không muốn bật đèn. Có lẽ trong bóng tối tôi có thể lẩn tránh, ẩn nấp, trốn thoát.

Mẹ kiếp. Tôi biết đi đâu?

Cửa sổ trong đây mở hướng ra vườn, nhưng tôi biết chắc chúng đã bị khóa - tôi đã thử mở chúng từ phía ngoài, và nhớ rằng đêm cuối cùng ấy Flo đã khóa chúng lại. Cô ta có chìa khóa. Tôi không biết nó ở đâu.

Tôi nghe thấy tiếng kẻ đó trong bếp. Kẻ đó đang nhẹ bước trên sàn nhà lát gạch.

Hai mong muốn mãnh liệt tranh đấu trong tôi. Mong muốn đầu tiên là bỏ chạy - chạy qua cửa, lên tầng, tự nhốt mình trong phòng tắm - làm bất kỳ điều gì có thể để chạy trốn.

Mong muốn thứ hai là ở lại, và chiến đấu.

Tôi chạy. Đây là đi đâu tôi vẫn làm - tôi chạy. Nhưng đôi lúc ta không thể chạy được nữa.

Tôi ở lại, hai bàn tay nắm chặt bên hông, máu chảy rần rập trong tai, hơi thở khò khè trong cổ họng. Bỏ chạy hay chiến đấu. Bỏ chạy hay chiến đấu. Bỏ chạy hay...

Có tiếng giày giẫm lên thủy tinh vụn ngoài hành lang. Rồi dừng lại.

Tôi biết kẻ giết người đang ở ngoài đó, lắng nghe - lắng nghe tiếng tôi. Tôi nín thở.

Và rồi cửa phòng khách bật mở.

Ai đó đang đứng trong khung cửa, nhưng tôi không nhận ra ai - trong bóng tối mập mờ tôi chỉ nhìn thấy một cái bóng đen ngòm che đi bề mặt bằng thép loang loáng của cửa trước.

Đó có thể là bất cứ ai - kẻ đó đang choàng áo khoác, mặt thì bị bóng tối che khuất. Nhưng sau đó cái bóng di chuyển, và tôi trông thấy mái tóc vàng óng ánh.

“Chào Flo,” tôi nói, cổ họng nghẹn lại đến mức gần như không cất nổi lời.

Và cô ta cười phá lên.

Cô ta cứ cười, rồi lại cười, cười mãi, và mất một lúc tôi không hiểu tại sao.

Cô ta di chuyển, vẫn mỉm cười, vào luồng ánh sáng trắng, đế giày giẫm lên thủy tinh vụn.

Và tôi vỡ lẽ ra.

Vì đó không phải Flo.

Đó là Clare.

Cô tựa người vào khung cửa, làm tôi nhận ra cô cũng yếu ớt như tôi. Có thể không thảm như cô giả bộ khi tôi gặp trong viện, nhưng vẫn cứ là yếu ớt. Clare có dáng đứng của một người già gấp đôi tuổi mình, như thể cô đã bị dằn cho tới tả và chỉ mới hồi phục được một nửa.

“Tại sao cậu quay lại,” sau cùng Clare nói. “Tại sao cậu không từ bỏ đi?”

“Clare?” tôi thốt lên. Vô lý. Mọi thứ đều vô lý.

Cô lò dò bước đến chỗ sofa rồi rên rỉ ngã phịch xuống. Trong ánh trăng bị mây che mờ ảo, trông cô thật thảm hại - còn thảm hơn cả tôi. Mặt cô trầy xước và có một cục sưng to đùng ở một bên trán, thâm sì trong ánh sáng nhàn nhạt.

“Clare... Tại sao?”

Tôi không tài nào hiểu nổi.

Cô không nói gì. Chỗ thuốc lá quăn của Nina vẫn còn ở trên bàn, cùng giấy quăn, và Clare vội lấy chúng, đẩy khó nhọc, và thở hắt ra một tiếng khi lại được thả lưng vào đệm ghế, rồi bắt đầu từ từ, tỉ mỉ quăn thuốc. Cô đang đeo găng tay, nhưng dù vậy bàn tay cô vẫn run rẩy, làm vãi thuốc lá ra hai lần trước khi châm được lửa.

“Phải tởn năm rồi tở mới hút thuốc.” Cô đưa điều thuốc lên miệng rồi rít một hơi thật dài. “Chúa ơi, tở nhớ cảm giác này biết bao.”

“Tại sao?” tôi nhắc lại. “Tại sao cậu lại ở đây?”

Tôi vẫn chưa bắt được não mình chấp nhận những gì đang diễn ra. Clare đang ở đây - vậy nên cô hẳn phải là kẻ giết người. Nhưng tại sao, *bằng cách nào?* Cô không thể là người gửi tin nhắn đầu tiên được - cô là người duy nhất trong nhà không thể làm điếu đó.

Đáng lẽ tôi phải bỏ chạy. Tôi phải nép người sau ghế sofa, tay thủ sẵn dao cắt bánh. Nhưng tôi không hiểu. Là Clare mà, não tôi cứ nhắc đi nhắc lại. Là bạn mày. Khi cô giờ điếu thuốc ra cho tôi, tôi nhận lấy, nửa tỉnh nửa mơ, rít khói vào phổi, giữ khói ở trong cho đến khi cơn run rẩy ở tứ chi dịu đi và đầu thấy lâng lâng.

Tôi trả nó lại, nhưng Clare nhún vai.

“Cứ giữ lấy đi. Tở có thể quăn thêm điếu khác. Chúa ơi, lạnh quá. Uống trà không?”

“Cảm ơn,” tôi nói, vẫn đang trong trạng thái lạ lùng, mê man ấy. Clare là kẻ giết người. Nhưng không thể nào. Có vẻ tôi không nghĩ ra được phải làm gì tiếp theo - thế nên tôi núp vào sau những lời lẽ xã giao kỳ quái, máy móc này.

Clare chật vật đứng lên rồi lết xuống bếp, vài phút sau tôi nghe thấy tiếng “cách” của ấm đun và âm thanh lục đục của nước bắt đầu sôi.

Tôi nên làm gì?

Điều thuốc lá quẩn đã cháy hết, tôi nhẹ nhàng đặt nó xuống bàn. Không có gạt tàn, nhưng tôi chẳng thèm quan tâm nữa.

Tôi nhắm mắt, xoa tay lên mặt, và trong lúc tôi làm thế một hình ảnh xẹt qua, như được trình chiếu lên mặt trong mí mắt tôi: James, máu anh sáng rực như sơn dưới ánh đèn.

Mùi máu trong mơ vẫn còn tanh ngòm trong lỗ mũi, giọng nói khàn khàn của anh vang vọng trong đầu tôi.

Có tiếng động khe khẽ vang lên ngoài hành lang và tôi trông thấy Clare đang khó nhọc lê bước với hai chiếc cốc cần trên tay. Cô đặt chúng xuống và tôi cần một chiếc lên, rồi cô hạ mình xuống sofa và rút ra một gói thuốc từ trong túi áo, bẻ hai viên con nhộng vào cốc trà, những ngón tay vụng về trong đôi găng len.

“Thuốc giảm đau hả?” tôi hỏi, chỉ để có cái mà nói. Cô gạt đầu.

“Ừ. Đáng ra phải nuốt cả viên con nhộng, nhưng tớ không nuốt được thuốc.” Cô tợp một ngụm rồi rùng mình. “Chúa ơi, tởm quá. Chẳng biết là do thuốc hay vì sữa hồng rồi.”

Tôi uống một ngụm từ cốc của mình. Vị thấy ghê - với tôi trà luôn có vị gớm guộc, nhưng như thế này thì còn gớm hơn mức bình thường. Vừa chua vừa đắng dù Clare đã cho đường rồi - thôi thì ít ra nó còn nóng.

Bọn tôi lẳng lặng nhấp trà suốt một lúc, cho đến khi tôi không thể im lặng lâu hơn được nữa.

“Cậu làm gì ở đây hả Clare? Cậu đến đây bằng cách nào?”

“Tớ lái xe của Flo. Cô ấy cho bố mẹ tớ mượn xe, và họ đã để lại chìa khóa trong tủ của tớ ở bệnh viện để Flo đến lấy. Chỉ có đi thôi... cô ấy chẳng bao giờ đến.”

Không. Cô ta không bao giờ đến. Bởi vì...

Clare ngược lên. Phía trên miệng cốc, hai đồng tử của cô đang nở ra và lóe sáng trong bóng tối lơ mơ. Cô đẹp quá - ngay cả với bộ dạng này, áo khoác cũ xộc xệch, mặt trầy xước sưng vù và không trang điểm.

“Còn về lý do tại sao tớ ở đây, tớ có thể hỏi cậu đi đâu tương tự. *Cậu* đang làm gì ở đây?”

“Tớ quay về đây để cố nhớ lại,” tôi đáp.

“Thế cậu nhớ ra chưa?” giọng cô nhẹ bằng, như thể chúng tôi đang nói về một tập phim *Những người bạn*.

“R ồi.” Tôi nhìn thẳng vào mắt cô trong bóng tối. Chiếc cốc nóng rực kẹp giữa những ngón tay tê cứng của tôi. “Tớ đã nhớ ra cái vỏ đạn ấy.”

“Vỏ đạn nào?” Mặt cô trông rỗng, nhưng có gì đó trong đôi mắt ấy...

“Vỏ đạn trong áo khoác của cậu. Tớ đã tìm thấy nó, trong túi áo khoác.”

Cô lắc đầu, và đột nhiên tôi thấy mình vô cùng, hết sức, cực kỳ giận dữ.

“Đừng có giả trò mèo với tớ, Clare! Đó là áo khoác của cậu. Tớ biết nó là của cậu. Nếu không phải vì vậy thì tại sao cậu quay lại đây?”

“Có lẽ...” cô cúi xuống cốc trà r ồi lại nhìn lên tôi. “Có lẽ, để bảo vệ cậu khỏi chính bản thân cậu?”

“Thế nghĩa là cái quái gì?”

“Cậu không nhớ đã có chuyện gì, đúng không?”

“Làm sao cậu biết?”

“Đám y tá. Họ ưa tám chuyện mà. Nhất là khi ta ngủ - hoặc giả vờ ngủ.”

“Ừ đây. Thì sao?”

“Cậu không nhớ chuyện gì xảy ra trong rừng à? Trong xe ô tô?”

“Cậu đang làm nhầm cái mẹ gì thế?”

“Cậu đã giằng lấy tay lái,” cô nói khẽ. “Cậu nói với tớ là cậu không thể sống thiếu James, rằng cậu đã quần quai nghĩ về anh ấy suốt mười năm. Cậu kể rằng đã mơ về anh ấy, rằng cậu chưa bao giờ tha thứ cho chuyện đã xảy ra, những gì anh ấy nói với cậu trong tin nhắn ấy. Cậu đã khiến xe lao ra khỏi đường, Lee ạ.”

Trong một tích tắc ký ức ủa về trong tôi như cơn sóng thần. Tôi cảm thấy hai má mình nhói lên vì sốc, như thể cô vừa tát tôi - r ồi sóng rút đi, để lại tôi thở h ồng hộc.

Bởi vì đó chính là sự thật. Khi cô nói ra, tôi thấy xoẹt qua trước mặt mình một hình ảnh đau đớn - những bàn tay nắm lấy vô lăng, Clare điên cuồng đánh trả, móng tay tôi bấu vào da cô.



“Cậu có chắc ký ức của mình chính xác không?” cô nói, giọng dịu dàng. “Tớ đã thấy cậu, Lee. Cậu đặt tay lên nòng súng. *Cậu* đã hướng nó về phía James.”

Suốt một phút tôi không nói được gì. Tôi chỉ ng ồi đó, thở dốc, hai bàn tay nắm chặt cốc trà như thể nó là vũ khí. R ồi tôi lắc đầu.

“Không. Không, không, không! Nếu thế thì tại sao cậu lại ở đây? Tại sao cậu không tố giác tớ với cảnh sát?”

“Làm sao cậu biết được,” cô nói khẽ, “là tớ đã làm vậy hay chưa?”

Ồi Chúa ơi. Tôi cảm thấy rã rời vì hoảng loạn. Tôi hớp một ngụm trà lớn, rang va lập cập vào thành cốc, cố gắng suy nghĩ, cố gắng xâu chuỗi những ký ức vụn vặt này lại với nhau.

Đi đâu này *không* đúng. Clare đang cố làm loạn đầu óc tôi. Chẳng ai tỉnh táo lại ng ồi đây nhấm nháp trà cùng người phụ nữ đã giết chết vị hôn phu của cô ta r ồi tìm cách đẩy xe lao chệch khỏi đường.

“Vỏ đạn,” tôi ngoan cố nói. “Vỏ đạn ở trong túi áo khoác của cậu.”

“Tớ không hiểu cậu đang nói gì hết,” cô đáp, hơi có vẻ v ồ vập. “Làm ơn đi mà Lee, tớ yêu cậu. Tớ thấy lo sợ cho cậu. Dù cậu đã làm gì...”

Tôi không thể nghĩ. Đầu tôi đau đớn, cảm giác lạ lẫm, miệng tôi có vị gì đó kinh tởm. Tôi uống thêm một ngụm trà để cố nuốt trôi nó đi, nhưng mùi vị chỉ càng ghê hơn.

Tôi nhắm mắt và hình ảnh James trôi b ồng b ềnh trong tâm trí, anh đang hấp hối trên tay tôi. Liệu đây có phải hình ảnh tôi sẽ nhìn thấy mỗi khi nhắm mắt trong suốt phần đời còn lại?

“*Nhấn...*” anh th ều thào, “*nhấn tin, Leo,*” và máu tràn vào phổi anh.

R ồi đột nhiên, giữa màn sương mịt mù của ký ức và những mối nghi ngờ rối như tơ vò, một đi ều gì đó chợt sáng tỏ.

Tôi biết James đã nói gì. Anh đã cố nói gì.

Tôi đặt cốc xuống.

Tôi biết chuyện gì đã xảy ra. Và tôi biết tại sao James lại phải chết.

## Chương 33

Ôi Chúa ơi, tôi thật quá ngu ngốc. Tôi không tin được rằng mình lại ngu đến thế - suốt mười năm nay, tôi chưa từng nhận ra. Tôi nghĩ đó, đông cứng lại vì sốc, tua qua các viễn cảnh bắt đầu bằng hai từ “giả như” - mọi chuyện đã có thể đổi khác ra sao nếu tôi chỉ cần nhận ra một điếu rành rành trước mắt mình nhiều năm về trước.

“Lee?” Clare gọi. Cô ta đang nhìn tôi, trông lên tấm mặt nạ quan tâm. “Lee, cậu có ổn không? Trông cậu... không được khỏe.”

“Tôi ổn,” tôi cộc cằn đáp.

Mười năm. Tin nhắn chết tiệt đó đã khắc sâu vào tim tôi suốt mười năm nay, vậy mà tôi chưa từng để ý.

“Cậu chắc chứ?”

“Lee,” tôi nói với Clare. Cô ta nhấp một ngụm trà và nhòm tôi từ sau thành cốc, đôi lông mày mảnh mai, hoàn mỹ của cô ta nhíu lại thành một cái nhăn trán đầy bối rối. “Lee,” tôi lặp lại. “Anh xin lỗi nhưng đây là vấn đề của em, không phải của anh. Tự giải quyết đi. Và đừng bao giờ gọi anh nữa. J.”

“Hả?”

“Lee.”

“Cậu đang làm nhảm gì thế?”

“Lee. Anh ấy không bao giờ gọi tôi là Lee. James không bao giờ gọi tôi là Lee.”

Suốt một phút cô ta đăm đăm nhòm tôi bằng cái nhìn hoang mang tội độ; và tôi lại được nhắc nhở - một lần nữa - rằng cô ta từng là, *vẫn còn là*, một diễn viên giỏi đến nhường nào. Đáng ra người lên sân khấu không nên là James. Mà phải là Clare. Tài năng của cô ta thật đáng kinh ngạc.

Rồi cô ta đặt cốc xuống bàn và nhăn nhó vẻ thảm não.

“Chúa ơi. Chuyện đã lâu lắm rồi mà Lee.”

Đó không phải một lời thú tội - không hẳn. Nhưng tôi biết cô ta đủ rõ để hiểu rằng nó có giá trị chẳng khác gì một lời thú tội. Cô ta không còn phản kháng nữa.

“Mười năm. Tôi chậm hiểu thật,” tôi cay đắng đáp. Cay đắng, không chỉ vì sai lầm của tôi đã hủy hoại cuộc đời của chính tôi, mà còn bởi giá như tôi chỉ cần nhận ra sớm hơn một chút thôi, James có thể vẫn còn sống. “Tại sao cô lại làm thế hả Clare?”

Cô ta chìa tay về phía tôi nhưng tôi rùng mình tránh xa, và cô ta nói, “Nghe này, tớ không nói rằng đi đâu mình làm là đúng, h ỉ đó tớ còn trẻ con và nó thật ngớ ngẩn. Nhưng Lee à, tớ làm thế vì muốn đi đâu tốt nhất. Khi đó cậu đang sắp sửa hủy hoại cuộc sống của cả hai người các cậu. Buổi chiều hôm đó tớ đã đến gặp anh ấy - anh ấy sợ vãi cả ra quần - anh ấy chưa sẵn sàng làm bố. Cậu cũng chưa sẵn sàng làm mẹ. Nhưng tớ hiểu rõ hai người, chẳng ai có đủ gan để đưa ra quyết định.”

“Không,” tôi nói. Giọng tôi run run.

“Các cậu cũng đã muốn đi đâu đó xảy ra, cả hai người cậu.”

“Không,” lần này thì giọng tôi nghe như tiếng nước nở.

“Cậu muốn chối thế nào cũng được,” cô ta nói về vồ về “Nhưng cậu chính là người đã dứt áo ra đi, còn anh ấy để mặc cho cậu làm thế. Chỉ cần một tin nhắn, một bức thư, một cuộc gọi là sự thật sẽ được phơi bày. Nhưng cả hai người, không ai làm được việc đơn giản ấy. Sự thật là anh ấy đã muốn thoát khỏi mối quan hệ đó, chỉ là anh ấy quá hèn nhát nên không thể tự mình chấm dứt. Tớ làm thế vì muốn đi đâu tốt nhất cho hai người.”

“Cô đang nói dối,” cuối cùng tôi nói. Giọng tôi khàn khàn và tắc nghẹn. “Cô không quan tâm... Cô chưa bao giờ quan tâm. Cô chỉ muốn có James... và lúc đó tôi đang ngáng đường.”

Tôi nhớ... tôi nhớ ngày hôm đó trong hội trường, mặt trời nóng bỏng chiếu qua những ô cửa sổ kính cao, Clare đã nói thẳng thừng, “Tớ *phải* có được James Cooper.”

Nhưng thay vào đó, anh lại trở thành của tôi.

“Anh ấy đã phát hiện ra, đúng không?” Tôi nhìn vào khuôn mặt bột bột của cô ta, mái tóc bết chuyển màu bạc dưới ánh trắng. “Về tin nhắn đó. Bằng cách nào?”

Cô ta thở dài.

Và rồi cuối cùng cô ta cũng thốt ra được một điều nghe giống sự thật.

“Tớ đã kể cho anh ấy.”

“*Cái gì?*”

“Tớ đã kể cho anh ấy. Bọn tớ đã nói chuyện với nhau - về việc thành thật, và hôn nhân. Anh ấy nói rằng trước khi cưới nhau anh ấy muốn thổ lộ một điều vẫn giữ trong lòng bấy lâu nay. Anh ấy hỏi liệu tớ có thể tha thứ cho việc anh ấy sắp sửa kể ra hay không? Và tớ trả lời, được chứ, bất cứ chuyện gì, chuyện gì cũng được. Tớ nói tớ yêu anh ấy, rằng anh ấy có thể kể cho tớ mọi thứ. Và anh ấy nói rằng ở bữa tiệc nơi bọn tớ gặp lại nhau, bạn anh ấy đã để ý tớ - cả buổi tối hôm đó bọn tớ đã tán tỉnh nhau, tớ nhớ là như thế. Đến cuối buổi tớ cho bạn anh ấy số điện thoại, và James kể đã tìm thấy tờ giấy đó trong túi áo bạn mình, rồi giữ nó cho bản thân, anh ấy bảo cậu bạn là tớ không có hứng thú và rồi thay vào đó, *anh ấy* đã nhắn tin cho tớ, nói rằng anh lấy số tớ từ Julian, hỏi xem tớ có muốn đi uống gì đó hay không.”

Cô ta thở dài và nhìn ra cửa sổ.

“Anh ấy nói rằng bí mật đó đã gặm nhấm anh ấy suốt nhiều năm,” cô ta nói tiếp. “Rằng mối quan hệ của chúng tớ khởi nguồn từ một lời nói dối, rằng đáng ra bạn anh ấy mới là người có được tớ. Nhưng anh ấy lý luận rằng Julian là một tay chơi bời trác táng, và anh ấy làm điếu đó một phần vì ích kỷ cá nhân, nhưng cũng một phần vì nghĩ cho tớ. Anh ấy không thể chịu đựng nổi viễn cảnh Julian dụ dỗ tớ, chơi chán chê xong rồi đá tớ. Anh ấy cứ tưởng tớ sẽ giận, nhưng lúc James kể ra, tớ chỉ nghĩ được rằng anh ấy đã phải lừa lọc và dối gạt để có được mình, bẻ cong cả những nguyên tắc cá nhân. Cậu biết James là... đã từng là người như thế nào mà.”

Tôi gật đầu. Cử động đó khiến đầu óc tôi chao đảo, nhưng tôi hiểu ý cô ta. James là một hỗn hợp mâu thuẫn kỳ quặc - một con ngựa bất kham với những nguyên tắc đạo đức cứng nhắc của riêng mình.

“Thật lạ lùng,” Clare giờ đang nói chậm lại. Tôi nghĩ rằng cô ta gần như đã quên sự có mặt của tôi. “Anh ấy cứ tưởng lời thú tội ấy sẽ khiến tớ bớt yêu anh ấy. Nhưng nào phải thế, nó chỉ càng khiến tớ yêu anh ấy hơn. Tớ nhận ra điếu anh ấy làm là vì *tớ*, vì yêu *tớ*. Và tớ cũng nhận ra điếu tương tự về những gì tớ đã làm. Tớ đã dối trá vì yêu anh ấy. Và tớ đã nghĩ... nếu tớ có thể tha thứ cho anh ấy...”

Tôi hiểu. Tôi có thể nhìn ra thứ logic kỳ quái vặn xoắn của cô ta. Và cái kiểu cay cú hơn thua ấy: anh đã làm đi ầu này vì tôi, tôi lại làm đi ầu tệ hơn vì anh. Vậy là tôi còn yêu anh *nhều hơn*.

Nhưng cô ta đã hoàn toàn hiểu sai về James.

Tôi ng ẩ yên, cố mừng tượng về mặt anh lúc cô ta thú nhận đi ầu mình đã làm. Cô ta có cố biện minh như vừa làm với tôi không? Khi ấy anh chưa sẵn sàng làm bố - cô ta hoàn toàn đúng. Nhưng đi ầu đó không thể đánh lạc hướng được James. Anh sẽ chỉ nhìn thấy độ nhẫn tâm của màn lừa gạt đó mà thôi.

“Cô đã nói gì với anh ấy?” sau cùng tôi nói. Đầu tôi lâng lâng vì kiệt sức, cơ thể cảm giác lạ lẫm và tách biệt, cơ bắp tôi mềm nhũn ra như sợi len. Clare trông cũng chẳng khá khẩm gì hơn, hai cổ tay g ầy guộc tưởng như có thể gãy lìa ra được.

“Ý cậu là gì?”

“Chắc chắn h ỉ đó cô phải nói gì đó với anh ấy nữa. Nếu không anh ấy đã gọi cho tôi. Cô đã nói gì?”

“À.” Cô ta day day thái dương, vắt một lọn tóc lòa xòa trước mặt ra sau tai. “Tớ chẳng nhớ nữa. Tớ đã nói gì đó về.. về việc cậu nhờ tớ nhắn với anh ấy rằng cậu cần thời gian ở một mình... rằng cậu nghĩ anh ấy đã phá hoại đời cậu và cậu không muốn gặp anh ấy nữa. Rằng anh ấy không nên gọi cho cậu... khi nào sẵn sàng thì cậu sẽ tự liên lạc.”

Nhưng đương nhiên tôi đã không làm thế. Tôi chỉ quay lại trường để thi, ngang ngạnh lờ anh đi. Rồi sau đó tôi bỏ đi hẳn.

Một phần trong tôi muốn đánh anh một trận vì đã quá ngu ngốc, vì đã bị lừa quá dễ dàng. Tại sao anh không gạt đi mớ quy tắc cá nhân của mình mà gọi cho tôi? Nhưng tôi biết câu trả lời. Cũng chính là lý do tôi chưa từng gọi cho anh. Tự tôn. Tủi hổ. Hèn nhát. Và còn một thứ khác - kiểu như hậu chấn tâm lý, khiến ta nghĩ rằng cứ thế sống tiếp, không ngoái đầu nhìn lại thì mọi thứ sẽ dễ dàng hơn. Một sự kiện chấn động đã xảy đến trong đời chúng tôi - một sự kiện mà khi đó chúng tôi chưa đủ khả năng để đối phó. Cả tôi lẫn anh đều choáng váng sau biến cố ấy, đầu óc không suy nghĩ hay cảm nhận quá nhiều. Cứ khép lòng mình lại là xong.

“Anh ấy đã trả lời thế nào?” sau cùng tôi nói. Họng tôi khản đi, đau rát và tôi uống thêm một ngụm trà. Trà nguội thậm chí còn khó uống hơn

trước, nhưng chắc là đường và cafein sẽ giúp tôi tỉnh được tới sáng, tới khi cảnh sát đến nơi. Tôi mệt quá - rất mệt, mệt kinh khủng khiếp. “Ý tôi là sau này. Sau khi biết được sự thật.”

Clare thở dài.

“Anh ấy muốn hủy đám cưới. Tớ đã cầu xin van nài, tớ bảo rằng anh ấy đang hành xử giống Angel trong *Tess của dòng họ D’Urberville*, cậu biết đấy, khi Angel thú nhận mình ngoại tình nhưng sau đó lại không chịu nổi khi Tess nói rằng cô đã có con với Alec.”

Bọn tôi đã phải đọc cuốn tiểu thuyết này khi ôn thi chứng chỉ giáo dục phổ thông trung học. Tôi vẫn nhớ lúc James chỉ trích Angel thậm tệ trước lớp. *Gã đó là đồ đạo đức giả chó má!* anh gào lên, để rồi bị đuổi ra ngoài vì tội chửi thề trước mặt giáo viên.

“Anh ấy bảo cần thời gian để suy nghĩ, nhưng cách duy nhất để anh ấy cố gắng tha thứ cho tớ là tớ phải nói thật với cậu. Thế nên tớ bảo sẽ mời cậu đến dự tiệc chia tay đời độc thân, rồi khi đó tớ sẽ kể.” Cô ta bật cười, ngập ngừng, giống khi ta chợt hiểu được ý nghĩa của một câu đùa. “Tớ vừa mới nhận ra chuyện ấy mới mịa mai làm sao: tớ luôn nghĩ kỳ nghỉ cuối tuần chia tay đời độc thân là một ý tưởng lỗ bịch, thế mà James đã mất bao nhiêu thời gian công sức để thuyết phục tớ tổ chức, để rồi hóa ra người thuyết phục được tớ đúng là anh ấy, chỉ có đi đâu không phải với lý do mà James tưởng. Nếu anh ấy không nói dông dài về nó, có lẽ tớ đã chẳng bao giờ nghĩ ra tất cả chuyện này.”

Giờ thì tôi đã hiểu. Tôi đã hiểu mọi chuyện.

Clare - Clare không bao giờ là người sai. Phải luôn luôn có một ai đó để Clare gắp lửa bỏ vào tay. Một ai đó phải gánh lấy tội.

Liệu James đã bao giờ biết con người thật của Clare? Hay anh chỉ yêu cái ảo ảnh nào đó của cô ta, một vai diễn mà cô ta bày ra trước mắt anh? Bởi tôi biết, nhờ hai mươi năm quen biết Clare, rằng kế hoạch đó của anh sẽ không bao giờ thành công. Nếu muốn Clare xưng tội thì địa ngục phải đóng băng trước đã. Không chỉ bởi khi đó Clare sẽ phải thừa nhận là mình đã sai với tôi - mà bởi vì cô ta sẽ là người sai trái trong mắt *mọi người*, mãi mãi. Làm sao mà cô ta dám tin rằng tôi sẽ giữ im lặng về chuyện tày đình đó - tất cả sẽ vỡ lở: mười năm dối trá lừa gạt, và, đáng xấu hổ nhất, là việc

Clare Cavendish phải viện đến phương sách đó mới có được người đàn ông của mình.

Chắc chắn cô ta cũng biết rằng quyết định của James là năm mươi - năm mươi. Tôi không biết anh đã kể gì cho Matt, nhưng rõ ràng nếu anh đã sẵn lòng nói về nỗi khổ của mình với người khác, thì vết thương lòng này hẳn cắt rất sâu. Và anh không hề hứa hẹn gì với Clare - chỉ nói rằng *có thể* anh sẽ tha thứ cho cô ta nếu cô ta tự thú.

Tôi không nghĩ rằng James mà tôi biết làm được điều đó.

Không. Nếu thành thật thì Clare có thể để mất tất cả, và không thu lại được gì.

Cô ta có hai lựa chọn: nói ra sự thật, và vạch trần bản thân. Hoặc từ chối đênhị của James và đánh mất vị hôn phu của mình - rồi sự thật cũng sẽ tự tìm đường hiển lộ mà thôi. Cách này hay cách khác, cô ta cũng sẽ bị hủy hoại, hình ảnh mà cô ta đã cẩn thận gây dựng suốt bao nhiêu năm qua - hình tượng người bạn tốt, một cô bạn gái ân cần, một con người đáng trọng, giàu tình thương - sẽ vỡ tan tành.

Tôi biết việc nói lời từ biệt với quá khứ để bắt đầu lại khó khăn đến nhường nào - và cuộc sống của Clare lúc đó đương hạnh phúc, lấp lánh và thành công. Hẳn cô ta đã nhìn lại mọi thứ mình làm được, dựng được và chiếm đoạt được, rồi đặt lên cán cân bên kia một lời nói dối.

Cô ta có thể chọn đón nhận kết cục thảm bại - hoặc cô ta có thể giết James rồi bước khỏi hiện trường trong vai bà góa quả cảm, sẵn sàng cho một khởi đầu mới.

James *phải* chết - án tử của anh đáng tiếc nhưng cần thiết.

Nhưng bản án của tôi - bản án của tôi là một hình phạt. Chỉ mình James chết thôi là chưa đủ. Ai đó phải gánh tội cho cái chết của anh - nó không thể là lỗi lầm của Clare, kể cả một vụ tai nạn cũng không.

Không, phải có ai đó để Clare đổ lỗi, giống *mọi* lần khác. Và lần này, ai đó chính là tôi.

*Tại sao lại là tôi?* Suýt nữa tôi đã hỏi thế. Nhưng tôi không làm vậy. Vì tôi biết.

Tôi đã cướp người đàn ông của cô ta. Mười năm trước tôi đã xen vào giữa Clare Cavendish và tài sản đáng lý ra thuộc về cô ta, chiếm lấy James ngay trước mũi cô ta khi cô ta quá yếu vì sốt viêm tuyến bạch cầu nên

không thể chiến đấu để giữ lấy anh, rồi bây giờ tôi lại tái diễn màn đó, rồi lên từ quá khứ như một bàn tay vươn khỏi năm mớ, chặn giữa cô ta và James một lần sau chót.

Giờ tôi không được phép rời căn nhà này, tôi biết đi đâu đó.

Clare không thể để tôi thoát khỏi đây.

Tim tôi đang động cực kỳ, cực kỳ dữ dội trong lồng ngực, động mạnh đến mức tôi cảm thấy lâng lâng và choáng váng, như thể sắp ngã. Tôi loạng choạng đứng dậy, tay cầm cốc, rồi lao đảo đánh rơi nó. Clare với tay ra hòng đỡ lấy, cố bắt lấy cái cốc trước khi trà đổ ra, nhưng những ngón tay đeo găng của cô ta trượt trên bề mặt sứ, và chiếc cốc trượt khỏi tay Clare đập liểng xiểng xuống mặt bàn nước.

Và khi cặn trà trào ra khỏi cốc, tôi nhìn thấy... tôi nhìn thấy chất gì đó màu trắng ở đáy cốc. Không phải đường - đường đã tan hết rồi. Mà là một thứ gì đó khác. Thứ khiến cho trà có vị gợn guốc hơn bình thường.

Giờ thì tôi đã hiểu. Tôi đã hiểu cảm giác chóng mặt. Tôi hiểu tại sao Clare lại nói nhiều đến thế, đã cho phép tôi đi xa tới vậy. Và tôi hiểu, Chúa ơi, tôi hiểu mục đích của đôi găng tay.

Cô ta cúi xuống chiếc cốc, rồi ngược lên nhìn tôi.

“Úi,” cô ta nói. Rồi cô ta nhoẻn miệng cười.



## Chương 34

Tôi bất động mất một lúc. Chỉ đứng đó - ngây người ra nhìn chiếc cốc, cảm giác được tay chân dần trở nên tê dại, và cơn chóng mặt quay cuồng trong đầu này giờ đã ngăn tôi chú ý tới tác dụng của thuốc. Là gì vậy? Thuốc giảm đau? Thuốc ngủ?

Tôi đứng đó, lảo đảo, cố bình tĩnh lại. Cố giữ thăng bằng.

Rồi tôi loạng choạng tiến về phía cửa.

Tôi không đi nhanh. Tôi đi chậm - chậm như trong cơn ác mộng.

Nhưng khi Clare nhào về phía tôi, tứ chi ốm yếu của cô ta không hoàn toàn vâng lời. Chân cô ta mắc vào thảm và cô ta ngã nhào, hông đập vào cạnh bàn nước sắc nhọn. Clare bật ra một tiếng gào vang vọng khắp hành lang, làm cái đầu vốn đã chệnh choáng của tôi càng thêm chao đảo... và tôi lết qua ngưỡng cửa.

Tôi vật lộn với khóa cửa chính - ổ khóa mới vài giờ trước còn rất đơn giản và dễ mở. Những ngón tay tôi trượt đi - ổ khóa không chịu xoay - nhưng rồi tôi cũng làm được, và tôi bước ra ngoài, bứt đứt dải băng bảo vệ hiện trường mỏng manh của cảnh sát, tiến vào bầu không khí trong lành giá buốt.

Chân tay tôi có cảm giác như cao su còn đầu tôi thì buồn nôn và mắt thì hoa lên.

Nhưng đây là điều tôi phải làm. Tôi chạy. Tôi làm được.

Tôi bước một bước. Rồi thêm một bước nữa. Và một bước nữa và một bước nữa và một bước nữa. Chẳng mấy chốc khu rừng đã nuốt chửng lấy tôi.

Tối kinh khủng, tối không thể tả. Nhưng tôi không được phép dừng lại.

Không khí rét buốt đập vào mặt tôi còn hình thù của rừng cây thì chỉ tuyền một màu đen. Chúng lao ra từ bóng tối lạnh toát làm tôi phải len lỏi, né và hụp, đưa tay ra trước để bảo vệ mặt khỏi những cành lá chằng chịt.

Dương xỉ và mâm xôi cọ vào ống quyển tôi, xé rách da thịt tôi, nhưng do chân đã quá tê dại nên tôi hầu như chẳng cảm thấy những nhát cứa, chỉ ý thức được rằng gai nhọn đang làm chậm mình lại.

Đây chính là cơn ác mộng của tôi. Chỉ có đi đầu lần này người tôi muốn cứu không phải James, mà là chính bản thân mình.

Tôi nghe thấy vang lên sau lưng mình tiếng sập cửa xe, và âm thanh ô tô nổ máy. Đèn pha sáng choang quét qua các thân cây, làm thành một vòng cung rộng khi xe chậm rãi quay đầu và lao lên con đường mòn.

Đường xe chạy là đường vòng để không phải leo thẳng lên sườn đồi quá dốc. Đường xuyên rừng thì là đường thẳng. Nếu chạy nhanh, tôi có thể làm được. Tôi có thể ra đường cái trước Clare. Rồi sao?

Nhưng tôi không thể nghĩ đến chuyện đó. Hơi thở tôi khò khè giữa hai hàm răng nghiến kèn kẹt và tôi ép những cơ bắp run rẩy của mình phải làm việc nhanh hơn, gắng sức hơn.

Tôi chỉ muốn sống.

Tôi tăng tốc. Đường rừng đã bắt đầu dốc lên, và các cơ bắp không còn gây khó dễ cho tôi nữa, mà chỉ đang kìm lại sự hấp tấp liều lĩnh của chủ nhân chúng. Tôi nhảy qua một cành cây gãy, một cửa hang lủng - cái hố đen ngòm giữa thảm tuyết trắng - và rồi, đột ngột đến mức khiến không khí bị ép hết ra khỏi phổi, tôi đâm sầm vào một thân cây.

Tôi ngã chống tay và đầu gối xuống đất, đầu ong lên đau đớn. Máu đang túa ra từ mũi tôi - tôi có thể thấy nó nhỏ xuống sau mỗi hơi thở hỗn hờn hển, và khi chạm vào áo cardigan của Nina, tôi thấy mặt trước đen ngòm toàn máu. Tôi lắc lắc đầu, cố xua đi đàn ong bướm sáng lòe bay lượn trước mắt, những tia máu văng khắp khoảng rừng thưa.

Tôi không được phép dừng lại. Cơ hội duy nhất của tôi là phải ra đến đường cái trước Clare. Tôi bình tĩnh lại, chống một tay lên thân cây, cố quên đi cảm giác buồn nôn chao đảo, và lại bắt đầu chạy.

Lúc chạy, tôi thấy trong đầu hiện lên hàng loạt hình ảnh, những ký ức xẹt qua, như khi cảnh quan được thắp lên sáng bừng bởi ánh chớp.

Clare, đi ủng cao su - lén lút lên khỏi nhà từ sáng sớm tinh mơ, ra đến chỗ có thể bắt được tín hiệu trong rừng để gửi những tin nhắn đó đi từ điện thoại của tôi, bỏ lại những dấu chân trên tuyết mà tôi đã phát hiện ra khi trở về nhà.

Clare - chờ đến lúc Nina đã chạy vào nhà để phóng xe vào đêm tối - để làm gì? Để lãng lãng đổ xe ở lề đường, chờ James chảy máu đến chết sao?

Clare - khuôn mặt trắng bệch dưới ánh trăng, đánh lại vì sốc khi trông thấy tôi lao ra khỏi rừng, đập tay lên cửa kính, gào thét đòi cô ta mở cửa cho tôi vào.

Cô ta đã mở cửa. Cô ta liếc nhìn tôi và James, cả hai đều không thất dây an toàn, và rồi, không thêm giải thích, cô ta khởi động xe và đạp lên chân ga.

Trong giây lát tôi không hiểu gì cả. Cô ta đang hướng đầu xe về *phía* một thân cây ló ra từ bóng tối.

Và tôi chợt hiểu.

Tôi giằng lấy vô lăng, móng tay bầu chặt vào da thịt cô ta, vật lộn để chiếm quyền kiểm soát chiếc xe - rồi bỗng chẳng còn biết gì nữa.

Chúa ơi, tôi phải ra được đường cái trước cô ta. Nếu cô ta kịp đổ xe chắn ngang đầu ra của lối mòn, tôi sẽ thất bại.

Chỗ nào cũng đau. Chúa ơi - chỗ nào cũng đau *quá*. Nhưng những viên thuốc Clare cho tôi uống - trong cái họa hóa ra cũng có cái may. Chúng kết hợp cùng nỗi sợ và adrenalin đang rần rật chảy trong tôi, khiến cơn đau vơi đi phần nào, đủ để cho phép tôi tiếp tục.

Tôi muốn sống. Tới giờ tôi mới biết mình muốn sống đến vậy.

Chúa ơi, con muốn sống.

Và rồi - đột ngột - trước khi kịp nhận thức được - tôi đã ra đến đường cái. Con đường rừng nhỏ tôi ra mặt đường nhựa, nhanh tới mức tôi phải loạng choạng hãm mình lại để khỏi lao đầu ra trước mũi bất cứ chiếc xe nào có thể chạy qua. Tôi đứng đó, hai tay chống đầu gối, hần hển thở dốc, cố nghĩ xem nên đi hướng nào.

Clare đâu rồi?

Tôi nghe thấy một tiếng động, tiếng gầm của động cơ ô tô khi xe vọt qua ổ gà và vòng theo các khúc quanh. Cách không xa nữa. Cô ta sắp ra đến đường cái rồi. Tôi chịu... tôi không chạy được nữa. Tôi đã ép cơ thể mình làm quá khả năng của nó rồi.

Tôi phải chạy, hoặc chịu chết.

Nhưng tôi không thể. Tôi không thể. Đến đứng vững còn chẳng nổi nữa là đưa bàn chân này ra trước bàn chân kia.

*Chạy đi, tôi gào lên trong đầu. Chạy đi, đồ vô dụng sống chỉ tổ chột đất. Mà muốn chết hay sao?*

Xe của Clare gần ra tới đường cái rồi. Tôi có thể trông thấy ánh đèn pha của nó lấp ló sau khúc quanh, thấp sáng màn đêm tăm tối.

Rồi tự dưng vang lên tiếng rít thất kinh của bánh xe miết lấy mặt đường, theo sau là một tiếng rầm lớn chưa từng thấy. Tiếng cao su rít chói tai, kim loại va nhau chan chát; thứ âm thanh dường như mãi mãi vang vọng dưới vòm rừng, khoan vào tai tôi. Tôi đứng thẳng dậy, mắt mở to kinh hãi, nhìn đăm đăm về hướng vụ va chạm.

Sau đó là thỉnh lặng - chỉ có tiếng bộ tản nhiệt giải phóng nhiệt lượng ra không khí.

Tôi không chạy nổi nữa. Nhưng vẫn lết đi được, hai chân run cầm cập. Tôi đã làm văng mất đôi tông còn mặt đường nhựa chắc phải lạnh như băng, nhưng tôi đâu còn cảm thấy gì.

Trong không gian im ắng tôi nghe thấy tiếng thở dốc thốn thốn, và âm thanh xào xạc của bộ đàm. Rồi, đột ngột đến mức khiến tôi giật nảy mình và suýt thì té ngã, một thứ ánh sáng xanh ma quái chiếu sáng rừng cây, nhảy múa như ngọn lửa.

Một bước nữa. Một bước nữa thôi. Tôi ép bản thân tiếp tục, vòng qua khúc quanh - về hướng bất cứ đi đâu gì vừa xảy ra.

Nhưng trước khi đến được nơi, tôi nghe thấy một giọng nói, một giọng phụ nữ run rẩy. Cô ta đang nói vào một thứ gì đó - điện thoại chăng? Nhưng khi tới gần hơn tôi nhận ra đó là bộ đàm cảnh sát.

Là Lamarr. Chị ta đang đứng bên cánh cửa ghế lái mở toang. Máu chảy trên mặt chị ta, đèn đũa trong ánh chớp xanh của còi báo động. Chị ta đang nói vào bộ đàm.

“Gọi trụ sở, thông báo khẩn,” giọng cô run run, thoáng nức nở. “Yêu cầu hỗ trợ khẩn cấp và một chiếc xe cứu thương, tới đường B4146 ngay ngoài rìa Stanebridge, hết.” Chị ta đứng yên nghe câu trả lời lạo xạo. “Rõ,” sau cùng chị ta nói, và rồi, “Không, tôi không bị thương. Nhưng tài xế còn lại... Nghe này, cứ cử xe cứu thương tới đây. Cả đội cứu hỏa nữa, với... với dụng cụ cứu hộ, hết.”

Chị ta cẩn thận hạ bộ đàm xuống rồi bước về phía chiếc xe kia.

“Lamarr,” tôi thều thào, nhưng chị ta không nghe thấy. Chân tay tôi nặng trĩu - tôi nghĩ mình không lết thêm nổi bước nào nữa. Tôi tựa mình lên một thân cây bên đường. “Lamarr,” tôi cố cất tiếng thêm lần nữa, giọng tôi chỉ như sợi chỉ mỏng mảnh giữa tiếng xì xì của động cơ và âm thanh lạo xạo của bộ đàm. “Lamarr.”

Chị ta quay đầu lại, và cuối cùng tôi cũng chịu để cho hai đầu gối mình khụy xuống, quỳ lên mặt đường nhựa ướt lạnh tuyết trắng, tôi không còn phải chạy nữa rồi.

“Nora!” tôi nghe giọng cô qua màn sương. “Nora! Chúa ơi, cô có bị thương không? Cô có bị thương không, Nora?”

Nhưng tôi không cất nổi tiếng để trả lời. Lamarr đang chạy về phía tôi và tôi cảm nhận được hai bàn tay rắn chắc của chị ta bên dưới nách mình khi tôi đổ sập mặt về phía trước, tay chị ta đỡ lấy tôi, chầm chậm hạ tôi xuống mặt đường.

Kết thúc rồi. Tất cả đã kết thúc rồi.

## Chương 35

“Nora.” Giọng nói dịu dàng nhưng dai dẳng, mắc vào giấc ngủ hoang mang mê mẩn của tôi như móc câu, kéo tôi về với thực tại. Tôi biết giọng nói này. Là của ai nhỉ? Không phải Nina. Giọng Nina không trầm đến thế. “Nora,” giọng nói nhắc lại.

Tôi mở mắt.

Là Lamarr. Chị đang ngồi trên chiếc ghế kê sát cạnh giường tôi, đôi mắt đen mở to và sáng rỡ, mái tóc đen bóng được buộc túm ra sau để lộ vùng trán đẹp như tượng tạc.

“Cô thấy thế nào rồi?”

Tôi gắng gượng vật lộn với đồng chấn, và nhận ra chị đang đeo nẹp cổ - trông nó thật lạc quẻ khi đi cùng cái áo lụa.

“Hôm qua tôi cũng ghé thăm,” chị nói, “nhưng họ đuổi tôi đi.”

“Chị cũng phải nhập viện à?” tôi thều thào. Chị đưa tôi cốc nước, và tôi cảm kích tu lấy tu để. Lamarr lắc đầu, đôi khuyên tai vàng nặng trĩu khẽ đung đưa qua lại.

“Không. Bị thương nhưng vẫn đi lại như thường - tôi được khoa Cấp cứu cho về nhà từ sáng hôm qua. Cũng may, bởi đám trẻ nhà tôi không thích mẹ đi vắng qua đêm. Đứa nhỏ nhất mới chỉ bốn tuổi.”

Chị có con rồi sao? Thông tin này nghe như lễ vật cầu hòa. Một đi đầu gì đó đã thay đổi trong mối quan hệ giữa chúng tôi.

“Tôi có...” tôi cố nói, rồi nuốt nước bọt và thử lại. “Mọi chuyện đã kết thúc chưa?”

“Cô ổn rồi,” Lamarr đáp, “nếu đó là điều cô muốn hỏi. Còn về vụ án, Clare là người duy nhất đang bị đi điều tra vì có liên quan đến cái chết của James.”

“Flo sao rồi?”

Không biết có phải do tôi tưởng tượng hay không, nhưng dường như mặt Lamarr vừa sa sầm lại. Tôi không xác định được đi đâu gì vừa thay đổi, vẻ mặt chị vẫn dửng dưng và điềm tĩnh như trước, nhưng có vẻ bầu không khí tang tóc vừa đột ngột xuất hiện trong căn phòng nhỏ.

“Cô ấy vẫn đang... cố gắng bám trụ,” sau cùng Lamarr nói.

“Tôi được phép gặp cô ấy chứ?”

Lamarr lắc đầu.

“Cô ấy... cô ấy đang ở với gia đình. Các bác sĩ chưa cho phép khách vào thăm.”

“Chị gặp cô ấy rồi à?”

“Ừ, hôm qua.”

“Vậy hôm nay tình trạng của cô ấy đã xấu đi?”

“Tôi đâu có nói thế,” Lamarr phản đối, nhưng đôi mắt chị lộ rõ vẻ dăm chiêu. Tôi biết đi đâu chị đang tránh nói ra. Tôi hiểu chị đang đánh trống lảng. Tôi nhớ lại lời của Nina về việc sử dụng paracetamol quá liều, và tôi biết những cơn sóng hủy diệt gây ra bởi hành động của Clare đến tận bây giờ vẫn chưa tan biến hết.

Trong tất cả những việc Clare đã làm, tôi nghĩ đó là đi đâu tàn nhẫn nhất. Việc cô ta đã làm với James, việc cô ta cố làm với tôi, ít ra còn có lý do. Nhưng còn Flo - tội ác duy nhất của Flo là đã yêu quý Clare.

Tôi không biết cô bắt đầu nhận ra sự thật từ bao giờ - khi nào Flo hiểu được ý nghĩa của tin nhắn mà Clare đã nhờ cô gửi đi từ điện thoại của tôi khi tôi mới đặt chân tới Nhà Kính. Một tin nhắn có vẻ ngây thơ vô tội: *James, là em đây, Leo. Leo Shaw*. Tôi không biết Clare đã nói gì với cô - một đi đâu gì đó ngớ ngẩn, tôi đoán thế. Một trò chơi khăm đêm chia tay đời độc thân.

Phút nghỉ hoặc đầu tiên có lẽ là khi Nina làm lộ quá khứ của tôi và James, và Flo bắt đầu tự hỏi tại sao một người như Clare lại muốn khuấy động quá khứ. Rồi đến lúc bị Lamarr tra hỏi về điện thoại... và các tin nhắn... chắc chắn cô đã nhận ra rằng có gì đó sai trái.

Tôi không cho rằng cô đã đoán ra sự thật - ít nhất là ngay lập tức. Cô cố tìm đến viện để gặp Clare, nhưng cảnh sát không cho phép. Clare còn quá yếu, và dù sao thì họ cũng không muốn cho các nhân chứng đến thăm bệnh, Nina đã nói rằng cô phải chiến đấu như hồ mẹ để gặp được tôi, mà

đấy là sau khi họ đã thăm vắn cô đến cả trăm lần. Lúc đó Clare vẫn còn đang giả đồ hoang mang và nửa tỉnh nửa mê man, chờ đợi kết quả cuộc nói chuyện giữa tôi và Lamarr, tôi đoán thế, trước khi “tỉnh dậy”.

Không. Flo ở lại khách sạn, tự gặm mòn mình, nghi ngờ mọi thứ, không có cách nào để hỏi Clare xem phải khai ra sao. Cô đã nói dối. Cô chìm đắm vào những lời dối trá của bản thân. Cô tự hỏi thực chất mình đã làm gì - mình đã khởi sự việc gì. Cô bắt đầu nghi ngờ các động cơ của Clare. Cô tuyệt vọng.

“Chị biết rồi à?” tôi hỏi, nuốt nước bọt thật mạnh, cố xua đi ý nghĩ rằng Flo đang nằm trong một phòng bệnh nào đó dọc hành lang, đấu tranh để giành giật lại mạng sống. “Chị biết chuyện gì xảy ra rồi à? Clare đã kể sao?”

“Clare không đủ khỏe để trả lời thăm vắn,” Lamarr sầm sì đáp. “Ít nhất đó là những gì mà luật sư của cô ta nói. Nhưng chúng tôi đã có đủ dữ kiện để xâu chuỗi vụ việc. Cộng những điều cô đã nói với kết quả xét nghiệm độc tố của chỗ thuốc Clare cho cô uống và, quan trọng nhất, lời khai của Flo, chúng tôi đã nắm đủ thông tin. Cô ta chưa từng gọi xe cấp cứu, cô biết chứ?”

“Ý chị là sao?”

“Lúc ở Nhà Kính. Khi James sắp chết. Trong danh sách cuộc gọi của cô ta không có cuộc nào quay số 999. Đáng ra chúng tôi phải vớ lấy chi tiết ấy, nhưng tiếc là lúc đó chúng tôi quá bận tìm kiếm theo hướng khác.” Chị thở dài. “Đương nhiên chúng tôi sẽ cần lời khai chính thức của cô, khi cô đủ khỏe. Nhưng hôm nay ta chẳng việc gì phải lo chuyện ngày mai.”

“Tôi cứ tưởng là Flo,” sau cùng tôi nói. “Khi tìm thấy áo khoác của Clare, cùng với vỏ đạn bên trong. Tôi cứ tưởng đó là áo khoác của Flo. Tôi đã nghĩ cô ấy là người tráo đạn. Lúc đó tôi không sao tin được Clare lại có thể làm một điều như vậy - cuối cùng cô ta cũng có được thứ mình mong muốn, một cuộc đời hoàn mỹ, một vị hôn phu hoàn hảo. Tại sao phải ném hết những thứ đó đi? Chỉ tới khi nghĩ kỹ, *thật sự* kỹ về tin nhắn ngày xưa, tôi mới nhận ra: James không bao giờ gọi tôi là Lee. Cô ta đã không lặp lại sai lầm. Nhưng đáng lẽ tôi đã phải nhận ra.”

“Cô biết không, trước đây cô ta đã giở trò này rồi,” Lamarr nói. Chât giọng du dương, êm tai ấy như tấm chăn ấm êm bọc lấy vẻ lạnh lùng của



những từ ngữ chệch ra. “Hoặc một phiên bản tương tự. Phải mất đôi chút thời gian chúng tôi mới đào bới lại được, nhưng có một vị giáo sư ở trường đại học của cô ta. Ông ta bị sa thải vì đã gửi một loạt email thiếu đứng đắn cho sinh viên, ngụ ý họ sẽ được điểm cao hơn nếu chịu ngủ với thầy, và nếu kể chuyện này cho ai thì có khả năng là sẽ phải nhận hình phạt. Ông ta chối tội từ đầu chí cuối, nhưng email trong hộp thư của các sinh viên vẫn rành rành ra đây, và khi kiểm tra máy tính của vị giáo sư, người ta phát hiện tất cả trong thư mục thùng rác, coi đó là một nỗ lực tặc hại hồng xóa dấu vết.

“Đến giờ thì khá rõ ràng Clare có liên quan, dù vào thời điểm đó chẳng ai nghi ngờ cô ta. Cô ta không phải một trong số những sinh viên nhận được email gạ gẫm. Nhưng vài tuần trước đó vị giáo sư đã chất vấn Clare về việc một bài luận của cô ta có dấu hiệu sao chép, và dọa sẽ làm cho ra lẽ. Đương nhiên vì vụ bê bối xảy ra sau đó mà cáo buộc đã rơi vào quên lãng - nhưng một đồng nghiệp của vị giáo sư vẫn nhớ rằng có lần đã nghe ông kể chuyện này. Bà bảo vẫn luôn băn khoăn...”

Tôi nhắm mắt, cảm giác được một giọt lệ đơn độc lăn xuống cánh mũi. Tôi không biết tại sao mình lại khóc. Không phải vì nhẹ nhõm. Đến lúc này thì kể cả thương tiếc James cũng không. Có lẽ chỉ là tức giận và phần nộ về những gì đã bị phỉ phạm, tự trách bản thân đã không nhận ra sớm hơn, vì đã ngu *đến thế*.

Nhưng kể cả nếu thế thì sao? Nếu tôi đã nhận ra thì sao? Liệu thế chỗ anh có phải là tôi, nằm đó với ruột gan xoắn ra trên sàn nhà lát ván gỗ trắng la liệt kính vỡ mờ tuyết.

“Tôi sẽ để cô được ở một mình,” Lamarr nhẹ nhàng nói rồi đứng dậy, làm lớp vải bọc ghế kêu rì rít. “Ngày mai tôi sẽ quay lại cùng một đồng nghiệp. Chúng tôi sẽ lấy lời khai chính thức của cô, nếu cô đã sẵn sàng.”

Tôi không đáp, chỉ gật đầu, hai mắt vẫn nhắm nghiền.

Sau khi chị rời đi, bầu không khí chìm trong im lặng, chỉ văng vẳng tiếng nhạc nền phim truyền hình từ phòng bên, thẩm thấu qua bức tường.

Tôi ngẩng đầu lắng tai nghe nhạc, và nghe cả tiếng hơi thở ra vào mũi tôi.

Và rồi, ngay giữa khoảng lặng, tiếng gõ cửa vang lên.

Tôi mở mắt ngay lập tức, cho rằng Lamarr đã quay lại, nhưng không phải. Ở bên ngoài là một người đàn ông. Tim tôi chệch nhịp trong chốc lát,

rồi tôi nhận ra, đó là Tom.

“Cốc cốc,” anh nói, thò đầu qua khe cửa.

“Anh vào đi,” tôi nói. Giọng tôi thều thào.

Tom lê chân bước vào. Anh có vẻ rụt rè, hẳn là do chưa biết rõ mình có được chào đón hay không. Trông anh xanh xao, khác xa gã trai phố chảnh chuốt tôi được diện kiến mới vài ngày trước. Chiếc sơ mi kẻ ô anh mặc nhăn nhúm, thấy cả một vết bẩn không rõ là gì. Nhưng dựa trên biểu cảm của anh, tôi hiểu rằng vẻ ngoài của mình hẳn còn tệ hơn thế nhiều. Hai vết bầm mắt thâm đen đã nhạt dần thành màu nâu vàng, nhưng vẫn tương đối gây choáng với những người nhìn thấy lần đầu.

“Chào Tom,” tôi nói. Tôi kéo áo choàng bệnh nhân lên, nhưng nó trượt xuống khỏi vai và anh mỉm cười, nụ cười cứng đờ gương mặt của một người tạm thời đã bị nét duyên giao tiếp bỏ rơi.

“Nghe này, anh phải thú nhận một chuyện,” sau cùng anh nói. “Anh cứ tưởng đây là em. Ý anh là xét đến quá khứ của em và James, rồi khi cảnh sát bắt đầu nhắc đến điện thoại của em và đồng tin nhắn, anh cứ tưởng...” Giọng Tom lạc đi. “Anh... anh rất xin lỗi.”

“Không sao,” tôi nói. Tôi chỉ vào chiếc ghế cạnh giường. “Nào, ngồi xuống đi. Đừng lo về chuyện đó. Cảnh sát cũng tưởng thủ phạm là em mà, mà họ còn không có mặt ở đó đây.”

“Anh xin lỗi,” anh lặp lại, giọng run run, rồi lúng túng ngồi xuống, tay ôm đầu gối. “Anh chỉ... anh không bao giờ nghĩ là...” Anh dừng lại, thở dài. “Em biết không, Bruce chưa bao giờ thích cô ta. Anh ấy yêu mến James. Ý anh là, thực sự yêu mến James, mặc dù họ có những bất đồng. Nhưng Bruce chưa bao giờ có thiện cảm với Clare. Tối qua anh gọi điện kể mọi chuyện, và anh ấy nói, ‘Anh bị sốc, nhưng không ngạc nhiên. Cô nàng đó, cô ta không khi nào ngừng diễn cả.’”

Chúng tôi ngồi im lặng một lúc trong lúc tôi nghiền ngẫm lời Bruce, ý kiến của một người đàn ông tôi chưa từng gặp về một trong số những người bạn lâu năm nhất của tôi. Và tôi nhận ra anh ta nói đúng. Clare chưa bao giờ ngừng diễn. Ngay từ khi còn bé cô ta đã diễn vai người bạn tốt, rồi một học sinh ưu tú, đưa con gái nhà người ta, cô bạn gái quyến rũ. Và tôi bỗng nhận ra tại sao Clare trong mắt tôi lại khó ăn nhập với lời kể của những người khác như vậy. Bởi vì, gần như đúng theo nghĩa đen, với mỗi

chúng tôi cô ta lại là một con người hoàn toàn khác. Tôi tự hỏi r ồi đi ầu gì sẽ xảy đến với cô ta? Liệu có b ấi thăm đoàn nào lại đi kết tội một ai đó quá duyên dáng, quá tốt bụng và xinh đẹp tuyệt tr ần như vậy hay không?

“Em cứ nghĩ...” tôi nói ra thành tiếng, r ồi ngưng bật.

“Gì cơ?” Tom hỏi.

“Em cứ nghĩ, nếu em không đ ồng ý thì sao? Ý em là đến dự cuối tuần chia tay đời độc thân ấy. Suýt nữa em đã không đi.”

“Anh không biết,” Tom nói chậm rãi. “Hôm qua anh và Nina cũng nói với nhau đi ầu tương tự. Theo cách nhìn của anh thì em không phải đối tượng chính của tất cả chuyện này. Đối tượng chính là James. Em chỉ là lớp kem phủ bánh ga tô thôi.”

“Thế ý anh là...” tôi không nói nốt, cố nghĩ cho hết câu, và anh gật đầu.

“Anh nghĩ nếu em không đến, thì vai diễn của em sẽ được chuyển cho một trong số những người còn lại.”

“Có thể là Flo,” tôi bu ần bã nói. “Dù sao thì cô ấy cũng là người gửi tin nhắn.”

Tom gật đầu.

“Cũng chẳng khó gì để Clare bẻ cong sự thật đi đôi chút,” anh nói. “Bắt đầu bằng việc nói rằng cô ta sợ Flo, rằng Flo ganh tỵ với James, hành xử một cách vô lý. Đi ầu tệ nhất là, có lẽ bọn anh sẽ ủng hộ cô ta.”

“Anh đã thăm cô ấy chưa?” tôi hỏi.

“Anh đã thử,” anh đáp. “Họ không cho ai vào. Anh nghĩ... Anh không chắc...”

Anh không nói hết câu. Cả hai chúng tôi đ ầu hiểu những từ chưa được nói ra là gì.

“Tối nay anh sẽ quay về London,” sau cùng anh nói. “Nhưng hãy giữ liên lạc nhé.” Anh lục lọi trong ví và rút ra một tấm thẻ dày bóng bẩy, đập nổi tên *Tom Deauxma* cùng số điện thoại và địa chỉ email.

“Em xin lỗi,” tôi nói, “em không có danh thiếp, nhưng nếu anh có bút thì...”

Tom đưa điện thoại để tôi nhập địa chỉ email vào ô “Gửi”, và tôi quan sát trong lúc anh ấy gửi cho tôi một email trống.

“R ấi đó,” cuối cùng anh nói và đứng dậy. “Chà, chắc anh nên lên đường thôi. Giữ sức khỏe nhé, Shaw.”

“Vâng.”

“Em định về London bằng cách nào?”

“Em cũng chưa biết nữa.”

“Em biết,” một giọng nói cất lên nơi ngưỡng cửa. Tôi xoay người và trông thấy Nina đang uốn người ra tựa vào khung gỗ, điều thuốc chưa châm kẹp trên môi. Cô cứ để điều thuốc ở đó mà nói tiếp, y như một tay thám tử tư nửa mùa. “Cô ấy sẽ đi cùng em.”

## Chương 36

Nhà. Một thế giới quá đổi nhỏ bé, ấy vậy nhưng, khi tôi đóng cánh cửa dẫn vào căn hộ tí xíu của mình và xoay chìa khóa, một cảm giác khuây khỏa cuồn cuộn dâng lên trong tôi, quá choáng ngợp chẳng thể gói gọn trong ba con chữ kia.

Tôi đã về nhà. Tôi đã về nhà.

Jess lái xe đưa chúng tôi về. Cô đã lặn lội từ London đến đón tôi và Nina, rồi đưa chúng tôi về nhà. Khi xe đến phố nhà tôi, họ đề nghị đi cùng, giúp tôi bê va li lên ba tầng lầu, nhưng tôi từ chối.

“Tớ đang mong được ở một mình,” tôi nói, và đúng là như thế. Tôi biết đó cũng là điều họ trông đợi - được ở riêng cùng nhau. Tôi đã trông thấy những cử chỉ tình cảm không lời suốt chuyến xe dài, bàn tay Nina đặt lên lòng Jess, Jess xoa xoa đầu gối Nina khi chuyển số. Nhưng tôi không cảm thấy bị ra rìa - không phải vậy.

Chỉ là đến tận bây giờ tôi mới biết mình yêu không gian riêng của mình tới nhường nào.

Flo qua đời vào buổi tối cái hôm tôi gặp Tom - ba ngày sau khi cô dùng thuốc quá liều. Nina đã đứng về chuyện đó. Và cũng đứng về việc Flo sẽ thay đổi suy nghĩ vào phút cuối. Tôi không được gặp cô ấy, nhưng Nina có ghé thăm, ngồi nghe cô khóc và nói và lên kế hoạch cho tương lai và những gì mình sẽ làm sau khi ra viện. Bố mẹ Flo ở bên khi cô qua đời. Tôi không biết cô ấy có ra đi thanh thản không - Nina không chịu nói, nên tôi nghĩ là không.

Tôi thở dài và thả va li xuống sàn. Tôi mệt, khát khô họng và tê cứng vì chuyến xe dài.

Tôi mở nắp máy pha cà phê, đổ nước vào, gấp giấy lọc. Rồi tôi mở lọ thủy tinh đựng cà phê mà hít hà chỗ bột bên trong. Chúng đã được xay cả tuần rồi - nhưng vẫn đủ tươi để khiến hai lỗ mũi tôi reo vang.

Tiếng máy pha cà phê là âm thanh của nhà, mùi cà phê lan tỏa trong không khí là mùi của nhà, rồi cuối cùng tôi cuộn tròn tấm thân tàn tạ này trên sofa, chiếc va li chưa dỡ vẫn đặt trên thảm, và thông thả nhấp một ngụm dài. Nắng mùa đông len lỏi qua tấm màn mây, tiếng xe cộ bên dưới vang lên khe khẽ, quá xa chẳng khiến tôi phải bận tâm, chỉ như tiếng sóng vỗ bờ.

Tôi nghĩ về ngôi nhà kính ấy, ở nơi rất xa, giữa cái thinh lặng của khu rừng, với lũ chim chóc chao liệng xung quanh và đám thú rừng lặng lẽ mò mẫm trong vườn. Tôi nghĩ về những bức tường kính trống trơn, phản chiếu hình dáng tối đen của cây cối, về ánh trăng chiếu xuyên vào nhà.

Cô của Flo đang rao bán căn nhà, hẳn là thế rồi. Bố mẹ của Flo đã kê cho Nina. Quá nhiều máu đổ, quá nhiều ký ức. Cô ấy cũng bảo sẽ đốt con cơ ngay khi cảnh sát trả lại nó.

Đó là điểm duy nhất tôi không hiểu. Buổi gọi hẹn.

Mọi thứ khác đều cần thiết. Mọi thứ khác đều là một phần của kế hoạch. Nhưng còn bàn cờ, và thông điệp ghê rợn, lạnh gáy kia?

Đến giờ tôi vẫn nhìn thấy nó, nét chữ ngoằn ngoèo phủ ngang mặt giấy.

*G... g... ggggiêtttt ngngngngười*

Lamarr nghĩ đó là do cố tình - một phần của kế hoạch hòng làm mọi người mất nhuệ khí, khiến họ bất an đủ để khi cánh cửa bếp bật mở, chúng tôi sẽ dễ hoảng loạn hơn, và theo sự dẫn dắt của Clare mà đi lấy súng.

Nhưng tôi không chắc nữa. Tôi nhớ lại những lời Tom nói, về những thông điệp sinh ra từ tiềm thức... Liệu có phải là do bàn tay vô thức của Clare, viết ra cái đi đâu mà cô ta đã phải cố hết sức để kìm nén?

Tôi nhắm mắt, cố xua nó đi, ký ức về đêm hôm ấy. Nhưng *chẳng* có cách nào để hoàn toàn xua nó đi. Flo đã qua đời, nhưng những người còn lại, Tom, Nina và tôi, chúng tôi sẽ phải sống với những gì đã xảy ra, với những gì Clare đã làm, với những gì *tất cả* chúng tôi đã làm, cho tới hết phần đời còn lại.

Va li của tôi vẫn đặt trên sàn, tôi mở nó ra để lấy laptop. Cảnh sát vẫn giữ điện thoại của tôi, nhưng ít ra tôi có thể kiểm tra email. Tôi rời London đã một tuần rồi, và khi tôi khởi động máy và nhấn vào mục “Tất cả thư”, một thông báo hiện lên: “Đang tải 1/187 email”.

Tôi ng ỡ quan sát từng email một xuất hiện trong hòm thư đến.

Có một email từ biên tập viên của tôi. Thêm một cái nữa. Hai thư từ người đại diện. Một từ mẹ tôi, với chủ đề “Con ổn ko?”

Sau cùng là các email từ trang web của tôi. *Gái Thái nóng bỏng. Mẹo kỳ quái để đốt mỡ bụng! Bạn có ba bình luận mới cần phê duyệt.*

Còn trong mục Thư rác...

*Từ: Matt Ridout. Chủ đề: Cà phê*

Tôi lục lọi trong túi để tìm miếng giấy cong queo xé ra từ cốc uống nước. Số điện thoại của anh ta đã gần như không thể đọc được. Nét bút bị mờ tịt, một vết gấp chạy ngang hai con số giữa, nhưng tôi nghĩ mình có thể đoán được chúng là hai số bảy, hoặc hai số một.

Tôi đã định để số phận quyết định. Nếu tôi lấy lại được điện thoại từ tay cảnh sát trước khi những con số này biến mất...

Và giờ thì.

Tôi nhớ lại cách anh ta vùi mặt vào hai bàn tay khi khóc thương James.

Tôi nhớ nụ cười của anh ta.

Tôi nhớ biểu cảm trong mắt Matt khi anh ta nói lời tạm biệt.

Tôi không chắc mình có thể làm chuyện này. Tôi không chắc mình có thể bỏ qua tất cả mọi chuyện để có một khởi đầu mới. Trong suốt một phút con trỏ ở đầu ngón tay tôi lớn vồn quanh nút xóa.

Thế r ỡ tôi nhấp chuột.

**HẾT**

[1] Anton Pavlovich Chekhov: Nhà văn, nhà biên kịch vĩ đại người Nga cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20. Ông là người đưa ra nguyên tắc *Khẩu súng của Chekhov*: “Nếu trong hồi một xuất hiện một khẩu súng treo trên tường thì đến hồi hai hay hồi ba, người ta buộc phải nổ súng. Nếu không nổ súng thì chẳng nên có khẩu súng treo ở đó làm gì,” hàm ý cần phải loại bỏ mọi chi tiết thừa trong một vở kịch hay một câu chuyện.

[2] Trong nguyên bản là *fruit loop*.

[3] Tên hai nhân vật chính trên chương trình truyền hình dành cho thiếu nhi của Anh, *Flower Pot Men* (1952-1953).

[4] Debbie Harry: nữ ca sĩ, nhạc sĩ và diễn viên người Mỹ, giọng hát chính của nhóm nhạc Blondie.

[5] Lời bài hát của nhóm nhạc Blondie.

[6] (Nguyên tác) *Clay pigeon shooting*: môn thể thao bắn súng với đích ngắm là những đĩa bay làm từ đất nung. Tên gọi của môn thể thao này bắt nguồn từ thuở xa xưa, khi những cuộc thi bắn bồ câu sống còn được tổ chức. Vương quốc Anh đã cấm những cuộc thi như vậy kể từ năm 1921.

[7] Khu vực tận cùng phía Tây London, là trung tâm thương mại và giải trí chính của thành phố, tập trung nhiều nhà hát nổi tiếng. Đặc biệt, West End đối với người Anh có tầm quan trọng và sức ảnh hưởng sánh ngang với Broadway của dân Mỹ.

[8] Do âm điệu tiếng Anh Úc nên Greg (Gregory) phát âm tên mình nghe giống Grigg.

[9] (Nguyên tác) *Shotgun wedding*: Đám cưới chạy bắn. Thuật ngữ này bắt nguồn từ quan niệm tếu táo rằng bố cô dâu sẽ kè kè khẩu súng sẵn bên cạnh chú rể để đảm bảo anh chàng không “đánh bài chuồn” cho đến khi thực hiện xong các nghi thức hôn lễ.

[10] Đầu bếp nổi tiếng người Anh.

[11] (Tiếng Pháp) Cửa thời đại chúng ta.



[12] “Giấy” trong tiếng Anh.

# Table of Contents

Start

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Chương 24

Chương 25

Chương 26

Chương 27

Chương 28

Chương 29

Chương 30

Chương 31

Chương 32

Chương 33

Chương 34

Chương 35

Chương 36